

Martin Amis

HỒ SƠ
RACHEL

Thiên Nga dịch



MARTIN AMIS

sinh năm 1949 tại Oxford, Anh quốc. Ngoài viết văn, viết báo, tiểu luận và kịch bản, ông còn từng giảng dạy môn Sáng tác tại Đại học Manchester. Năm 2008 ông được tờ *The Times* vinh danh trong danh sách 50 nhà văn Anh vĩ đại nhất kể từ năm 1945.

Hồ sơ Rachel là tiểu thuyết đầu tay của Martin Amis, được ông viết và xuất bản năm 1973 khi đang làm việc tại tờ *Times Literary Supplement*. Tác phẩm giành giải Somerset Maugham Award một năm sau đó.

Tác phẩm khác của Martin Amis từng được Nhã Nam xuất bản:

- Tiến - Thụt tụt mệnh.

HỒ SƠ RACHEL

THE RACHEL PAPERS
Copyright © 1973, Martin Amis
All rights reserved

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh, *The Rachel Papers*, của **Martin Amis**

Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam, 2020.

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nhà xuất bản và tác giả.

Không ủng hộ, khuyến khích những hành vi vi phạm bản quyền.

Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

M a r t i n A m i s

**HỒ SƠ
RACHEL**

Thiên Nga dịch



**NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN**

MỤC LỤC

BẢY GIỜ: OXFORD	7
BẢY GIỜ HAI MUOI: LONDON.....	21
TĂM GIỜ KÉM MUỐI LĂM: COSTA BRAVA.....	37
TĂM GIỜ BA LĂM: HỒ SƠ RACHEL, TẬP MỘT	87
CHÍN GIỜ: PHÒNG TẮM.....	131
NỬA GIỜ SAU: CHARLIE CẢNH HỮU.....	157
MUỐI GIỜ NĂM: CỤM RỪNG.....	181
MUỐI MỘT GIỜ KÉM HAI LĂM: SUY SỤP	205
MUỐI MỘT GIỜ MUỐI: HỒ SƠ RACHEL, TẬP HAI.....	217
MUỐI MỘT GIỜ HAI MUOI: "CÚT CELIA"	243
KÉM HAI MUOI: NHỮNG NGÀY NỒNG BÔNG.....	287
NỬA ĐÊM: ĐẾN TUỔI TRƯỞNG THÀNH.....	307

BẢY GIỜ: OXFORD

Tôi tên là Charles Highway⁽¹⁾, dù nhìn tôi mọi người sẽ không nghĩ thế. Cái tên đó thì phải rất chi dong dong, cu dài, giao thiệp rộng, tôi lại chẳng được điểm nào như vậy. Đầu tiên là tôi đeo kính cận, từ thuở lên chín. Còn cái vóc người tầm thước, không mỏng, không eo, lồng ngực lõm khía với cặp giò vòng kiềng thì hùa nhau quét sạch mọi dấu vết của sự tự tin. (Sẵn nói luôn, đừng vì lý do gì mà nhầm cái mẫu cá biệt này với kiểu thân hình dẻo dai rất thịnh trong đám cùng thời tôi. Tội nó khác hẳn. Tôi nhớ mình thường phải xắn lai quần lên hai lượt, rồi độn mông bằng mấy sơ mi cỡ người lớn. Nhưng giờ tôi để ý chuyện ăn mặc hơn rồi, vì sáng suốt thì đúng hơn là thẩm mỹ.) Nhưng tôi lại có cái giọng rè rè đúng điệu đó, vẫn có hơi hướm mĩa mai, dùng để khuyến khích nỗi bất an của người già thì tuyệt vời. Tôi còn cho là bản mặt mình có cái gì đó khiến người ta nản lòng lạ lùng. Góc cạnh nhưng thanh tao; mũi dài thanh tú, miệng rộng thanh mảnh - còn mắt: lông mi dày, màu

1. Trong tiếng Anh, "highway" nghĩa là đường cao tốc, quốc lộ.

vàng đất với một đốm long lanh vàng nâu cháy sém... chà, mấy từ này xem ra còn chưa thỏa đáng.

Thế nhưng, cái chính ở tôi là tôi mười chín tuổi, ngày mai là được hai mươi.

Hai mươi, đương nhiên, là một bước ngoặt thật sự. Mười sáu, mười tám, hai mươi mốt: đây là những cột mốc độc đoán, chỉ cho ta quyền bị bắt vì trốn thanh toán tiền mua trả góp, lập gia đình, làm tình, bị hành quyết, còn nhiều nữa: toàn những thứ ngoại thân. Lẽ tự nhiên là thiên hạ tránh xa như dịch hạch những thứ thuyết tai hại như “miễn ta thấy ta trẻ thì ta sẽ trẻ”, kết quả rõ ràng là biết bao nhiêu người lứa tuổi năm mươi sẵn chắc đã đổ phịch xuống tắt thở khi còn mặc nguyên bộ đồ thể thao, bọn hippie gầy rạc đi tong trong khi chơi thuốc quá liều, đám đồng tính liều lĩnh bị lũ đi nhờ xe dã man nện cho tan cả hàm răng bọc sứ. Hai mươi tuổi có thể chẳng phải là khởi đầu cho sự chín chắn, nhưng, chắc chắn, nó là kết thúc của tuổi thanh xuân.

Để có được, cùng lúc, ngưỡng kịch tính và sự cân đối chủ đề, tôi chọn đặt thời khắc chào đời của mình khi đồng hồ điểm nửa đêm. Thực ra, mẹ tôi sinh nở rề rà và nhìn chung khá thô bỉ; bà bắt đầu đau đẻ đầu độ giờ này (tức là khoảng bảy giờ tối, ngày 5 tháng Mười hai, hai mươi năm về trước), mãi đến quá mười hai giờ mới xong, kết quả là một thằng nhóc nhóp nhép chưa tới hai ký phải đưa vào bệnh viện dưỡng nhi hai tuần. Ba tôi định bụng - có trời biết tại sao - đứng xem từ đầu chí cuối, nhưng

được vài giờ thì phát ngán. Từ lâu tôi vẫn đinh ninh là có một ý nghĩa ghê gớm trong giai thoại này, dù chưa khi nào tôi truy nguyên được. Có lẽ tôi sẽ tìm thấy câu trả lời trong cái khoảnh khắc mà, hai chục năm trước, lần đầu tiên tôi hít thở khí trời.

Tôi thú nhận là đã mong ngóng đêm nay nhiều tháng rồi. Lúc Rachel xuất hiện cách đây nửa giờ tôi đã tưởng nàng sẽ làm hỏng hết cả, nhưng rồi nàng cũng rút lui đúng lúc. Tôi cần thực hiện bước giao thời thật đáng hoàng, trịnh trọng, và cảm nghiệm lại cái đoạn cuối tuổi trẻ của mình. Vì dứt khoát là đã có gì đó xảy ra với tôi, và tôi rất thiết tha muốn biết nó là gì. Thế nên: nếu tôi xem qua, giả dụ, ba tháng vừa rồi, và nếu tôi cố sắp xếp lại hết sự sớm khon và ấu trĩ của tôi, sự khon ngoan thời cấp ba và nghịch phá hồi cấp hai, hết những sự tự thẹn rồi tự khinh bỉ rồi tự si mê rồi tự... đủ cả không thiếu thứ gì, biết đâu tôi sẽ xác định được cái *khuyết tật* của mình nằm ở đâu để biết lớn lên mình sẽ thế nào. Hoặc cũng có thể không, tùy tình hình. Ngả nào thì hẳn cũng rất vui.

Giờ là - để tôi xem - mới qua bảy giờ. Còn năm giờ vị thành niên nữa. Năm tiếng; rồi thì tôi sẽ lang thang vào cái thế giới người khổng lồ độc hại mà đám trẻ coi là tuổi trưởng thành đó.

Tôi bật mở cái va li đen duyên dáng của mình rồi dốc hết mọi thứ ra giường; bìa cứng đựng hồ sơ, tập giấy, hồ sơ, bao bì vàng dày cộm, từng xấp giấy tờ cột

dây, thư từ, giấy than, nhật ký, những ghi chú ngoài lề về tuổi trẻ tôi, phủ kín tấm chăn chần. Tôi tạm gom giấy tờ thành từng xấp. Nên sắp xếp theo trình tự thời gian, chủ đề, hay đề tài? Rõ ràng, tối nay phải làm chút việc văn thư tẩn mẩn rồi. Tôi lấy hủ họa một cuốn nhật ký, qua đầu kia phòng, dựa người vào giá sách cốt két. Tôi nhấp ngụm rượu rồi lật trang.

* * *

Tuần thứ hai trong tháng Chín. Lúc đó thì tôi chỉ còn phải chịu đựng ở nhà vài ngày nữa thôi rồi xuống London. Hôm đó là thứ Năm, ba tôi, nhiều năm rồi mới uống rượu mạnh lại, thắc mắc sao tôi không “thử” vào Oxford, tôi gật đầu đáp lại, cũng tự hỏi sao lại không. Dù gì thì tôi cũng định nghỉ một năm rồi mới vào đại học. Thầy dạy ngữ văn vẫn luôn tạo cho tôi ấn tượng là tôi thông minh chết được. Tôi cũng thực sự chưa muốn vào trường nào cụ thể cả. Vào Oxford thì nghe cũng hợp lý.

Sáng hôm sau mẹ tôi đâm rối rít cả lên (dàn xếp mọi chuyện) nhưng sau bữa ăn trưa lại lơ mơ phiêu bồng nên quyết định đi ngủ trưa một lát. Khi tôi hỏi bà còn việc gì phải làm nữa không thì bà chuyện nọ xọ chuyện kia, mãi mới rõ ra, như ráp xong trò ghép hình, là bà chỉ mới làm được chuyện báo cho chị tôi là tôi sẽ tới ở lại và còn (đoán vậy) cho chị nửa giờ tóm tắt những mối nguy khi mãn kinh trễ, và mấy chuyện đàn bà tục tĩu khác, như thường lệ.

“Vậy là,” tôi nói, “con sẽ gọi cho ban Tuyển sinh Oxford, UCCA⁽¹⁾ và cả trường dự bị.”

Mẹ tôi bỏ bếp đi ra, một tay áp lên trán còn tay kia để lửng sau lưng. “Phải đấy, con yêu,” bà nói với lên.

Mất cũng cả giờ vì tôi vụng về đến ngạc nhiên khi nói chuyện điện thoại. Tôi thừa với mấy mục chớp bu ở khu Quản trị Đại học rồi cuối cùng cũng đến được với trường dự bị. Một ông già lắm cảm không đáng tin ở đó nói với tôi là ông không có quyền nói với tư cách cá nhân nhưng ông khá chắc là họ sẽ nhận tôi. Tôi bèn nhận ra là mình phần nào mong có chút trở ngại đột xuất không thể vượt qua nào đó, như ngày nhập học chẳng hạn. Thế nhưng mọi thứ có vẻ như đang trôi chảy.

Tôi không hiểu sao mình lại mong như thế. Oxford có nghĩa là học nhiều hơn, dĩ nhiên rồi, nhưng chuyện đó không thành vấn đề. Nó có nghĩa là thi cử nhiều hơn, nhưng, lại nhưng, tôi khá là thích có những viễn cảnh rõ ràng, những thử thách thấy trước, để dồn hết mọi mối lo âu của mình vào. Có lẽ, là đưa có khuynh hướng suy ngẫm đời mình cho có thứ có lớp, tôi đã trù tính sẵn trong óc về mấy tháng trước sinh nhật thứ hai mươi của mình. Vẫn còn vài điều thuộc về tuổi niên thiếu phải làm: kiếm một việc làm, tốt nhất là một việc thấp kém, bình quân chủ nghĩa; có một mối tình đầu, hay ít ra cũng ngủ với một phụ nữ hơn tuổi; làm thêm dăm bài thơ non tay, yếu đuối nữa, như vậy là xong trình tự “Độc thoại

1. Universities Central Council on Admissions: Hội đồng Trung ương về Tuyển sinh Đại học.

Tuổi mới lớn”; rồi, à phải, cứ vậy mà trình trọng tiến tuổi thơ đi.

Còn một giải thích nữa nhưng không đắt bằng. Gia đình tôi sống gần Oxford, vậy nên nếu vào học ở đó thì tôi sẽ phải có mặt ở nhà thường xuyên hơn. Thêm nữa, tôi không thích thị trấn. Xin lỗi: quá nhiều kẻ chạy theo mốt phù hoa, những kẻ thượng lưu đáng ghét, đám oắt du côn trong vùng mật như gà xối mỡ. Còn đường sá thì chật chội rất giả tạo.

Truyền thống nhà Highway là cứ mỗi chiều Chủ nhật, từ bốn đến năm giờ, bất cứ đại biểu nào của gia đình cũng có thể đến gặp thành viên cấp cao ở cái chỗ ông gọi là “thư phòng” rồi ở lại đó mà đàm đạo, hay cầu viện, hay kêu ca. Ta chỉ cần gõ cửa rồi bước vào.

Dáng người nhỏ và trông như đang bị săn đuổi, ba tôi chào rồi vừa hỏi ông giúp gì được tôi, vừa cúi người tới uống cạn bình một lít đựng nước cam tươi, khẩu phần hằng ngày mà ông thường giấu khuất mắt trước mười một giờ sáng. Mắt ông lồi ra cảnh giác bên kia cái bình thủy tinh phai màu khi tôi báo cho ông biết là mọi chuyện đã xong xuôi cả. Một hồi im lặng khiến tôi chột nghĩ có khi ông quên khuấy mất rồi. Nhưng rồi ông tỉnh vía ra ngay. Thói khinh bạc hần học của ông nói thế này:

“Tuyệt lắm. Sáng mai ba sẽ chạy xe xuống đó. Ba thấy cho con đi cùng cũng chẳng phiền hà gì lắm, tức là miễn sao con không vác hết mớ của cải vật chất của con theo. Mà cũng đừng quá lo lắng không đâu về Oxford.

Chỉ là lớp kem trang trí cái bánh thôi mà.”

“Dạ sao ạ?”

“Ý ba nói nó chỉ là thứ thêm thắt thôi.”

“Ồ, đúng là vậy rồi. À, cảm ơn ba ngỏ ý, nhưng con nghĩ con sẽ đi tàu xuống. Chút ăn tối gặp ba sau.”

Tôi pha cho mình ít cà phê trong bếp rồi xem lướt qua mấy tờ báo Chủ nhật chưa trùm lên tấm thân thù lù như cái lều của mẹ tôi trên sofa phòng khách. Tôi nhếch mép chán nản. Mi chờ thấy cái gì? tôi nghĩ. Ngoài kia, bầu trời đã bắt đầu gọn vảy cá âm u. Bao lâu nữa thì trời tối nhỉ? Tôi quyết định đi London ngay, khi hãy còn kịp.

Tôi nghĩ quả là tôi nên giải thích.

Vấn đề là ở chỗ tôi lại thuộc cái thiếu số buồn thảm, đang không ngừng teo tóp lại ấy... con của một gia đình ổn cố. Tôi mang cái gánh nặng này từ mười một tuổi, hồi tôi mới vào trung học. Không ngày nào là không có người tôi quen hóa ra là con nuôi hay con hoang, hay có mẹ sắp chạy theo trai, hay cha mất rồi có gã cha dượng đề tiện. Tụi nó sống cuộc đời sôi động thật. Tôi ganh tị với cái có để được tự vấn, cái chỗ chứa dành riêng cho mọi đối kháng chính đáng và lòng trung thành cao thượng của tụi nó biết chừng nào.

Có lần, năm ngoái, khi cả đám học sinh lớp mười hai bọn tôi tụ tập ở quán cà phê trong trường (bọn khác đều phải vào lớp cả), tôi bị một thằng bạn lái nhải quở trách mãi vì chuyện tôi “thực bụng căm ghét” ba tôi,

người mà xét cho cùng thì không bỉ ổi xấu xa mà cũng chẳng chuyên quyền độc đoán, chỉ là nhạt nhẽo chút thôi. Chẳng bạn tôi ôn tồn chỉ ra là nó “không thù oán” gì ba nó, dù hình như ngày nào ông ta (ba nó) cũng một tay ghì cổ mẹ nó xuống, một tay lần lên mông cô giúp việc. Đúng vậy, tôi nghĩ. Tôi thấy cái ghế về bức tường phía sau rồi đáp lại (có phần trịch thượng, vì tuần đó vừa đọc một tuyển tập tiểu luận của D. H. Lawrence):

“Không đâu, Pete, mày không hiểu rồi. Cảm hận là phản ứng tâm lý duy nhất ta học được trước một bầu không khí gia đình cần cỗi. Nó là một cảm xúc tàn phá và... đau đớn, có lẽ vậy, nhưng tao nghĩ tao không được phủ nhận chừng nào tao còn muốn ôm giữ hình ảnh gia đình tao sống động, không trong tim tao, thì cũng trong trí tưởng tượng và trong ruột gan tao.”

Chà, tôi nghĩ, và bọn nó cũng vậy. Chẳng Pete bèn ử dột nhìn tôi nể nang, như một tay hoài nghi chủ nghĩa nhìn một buổi gọi hồn thành công - mà dĩ nhiên tôi trông cũng hết như vậy; đấy, cuối cùng thì cũng dễ hiểu trên phương diện đạo đức.

Theo tôi nghĩ, không phải là không có nhiều lý do bức bách để căm ghét ông; nhưng cái chính là vì ông luôn thiết lập một mối quan hệ quá nhọt nhọt với thế giới khách quan, chẳng bao giờ làm bất cứ gì khó ưa thái quá. Và, trời ạ, thời nay một đứa trẻ luôn phải có gì đó để mà trăn trở một chút, dù thực chất đời nó có giản lược thế nào. Vậy là, như một thằng trộm bẻ khóa vào nhà đi khắp các phòng thử mở mọi cửa, cái cảm xúc giận dữ này đã tìm thấy cánh cửa phòng duy nhất không khóa là

phòng tôi, thật ra là mở toang hoác: vì chẳng có gì quý giá bên trong.

Lúc này tôi quỳ, lấy xấp giấy tờ dày nhất bên giường xuống rồi trải ra giữa sàn.

Thật lạ; dù chắc ba tôi là nhân vật được ghi chép đầy đủ nhất trong mấy tập hồ sơ song ông vẫn không xứng với một thếp giấy đóng cho riêng mình, nói chi là cặp hồ sơ. Mẹ tôi, dĩ nhiên, có một hồ sơ riêng, còn mấy anh chị em tôi mỗi người có một cuốn mỏng khổ bốn thông thường (ngoại trừ Samantha khá là thú yếu, chỉ được một sổ tay nhỏ 3 xu ở hiệu sách Smith). Sao không có gì cho ông già mình cả? Đây là một cách để trả đũa ông sao?

Trên góc trái mỗi trang viết về ông, tôi ghi chữ "B".

Ba tôi có cả bảy sáu đứa con ruột. Tôi từng nghi là ông có nhiều như vậy chỉ để chứng tỏ thị hiếu đậm tính Công giáo của mình, để đề cao hình vẽ ảnh về ông như một người gia trưởng bao dung, để cho thiên hạ biết cơ quan sinh dục của ông mẫn con trai. Thực ra có bốn trai, và ông đặt cho bọn tôi những cái tên càng lúc càng thời thượng: Mark (hai mươi sáu tuổi), Charles là tôi đây (đang sắp sang hai mươi), Sebastian (muoi lăm) và Valentine (chín). So với hai gái. Đôi lúc tôi ước gì mình sinh ra là con gái, ít nhất thì cũng để chỉnh lại sự thiên lệch này.

Thứ vô duyên nhất hay chí ít cũng là một trong những thứ vô duyên nhất ở ông là khi già đi thì ông đậm khỏe mạnh hơn. Lúc ông bắt đầu phát lên (chuyện này là một quá trình kỳ bí, khởi nguồn chừng tám chín năm về trước) thì ông cũng bắt đầu tích cực chăm lo cho sức khỏe của mình. Ông chơi quần vợt cuối tuần và bóng quần mỗi tuần ba lần ở Hurlingham. Ông bỏ thuốc lá và kiêng whisky và các thứ thức uống có cồn độc hại khác. Tôi hiểu đúng rằng đây là sự thú nhận thô tục của ông rằng giờ đây ông giàu có hơn thì cũng quyết lòng sống lâu hơn. Ít tháng trước tôi bắt gặp ông già chết tiệt đang tập chống đẩy trong phòng.

Ông còn trông rìn rịn mồ hôi. Rõ ràng là do sốc tri hoãn, tóc ông bắt đầu rụng đi ngay sau khi tiền đổ vào. Một thời gian ông thử đủ kiểu, chẳng hạn như chải mấy lọn tóc rong biển ra trước, gần như từ sau gáy, tạo thành cái chòm vuốt Brylcreem mà cứ cử động bất thần là rạch ra cả lớp da đầu trắng hếu. Nhưng rốt cuộc rồi chính ông cũng nhận ra là không ăn thua gì nên để kệ nó muốn ra sao thì ra, mà quả là vậy, nó chải ra thành đôi cánh bạc lụa thưa hai bên đầu hói lói. Đó đã là một sự cải thiện ghê gớm lắm rồi, tôi rất tiếc phải nói vậy, cộng với khuôn mặt rộng, cằm nhọn và thân hình bè bè để cho ông đôi chút vóc dáng gợi tình chồn sương.

Ít lâu nay, quan hệ tình dục chồn sương của ông là lĩnh vực dành riêng cho cô nhân tình, như ông anh đã quá quyết với tôi hồi tôi mười ba. Mark chín chắn một cách bất cần về chuyện đó và không kiên nhẫn nổi với cái điệu ghê tởm giọng nam cao của tôi. Gordon

Highway, ông anh tôi giải thích, vẫn còn là một tay đàn ông khỏe mạnh cường tráng; vợ ông, trái lại, thì - thôi, mày tự nhìn đi.

Nên tôi nhìn. Đúng là một đống. Da nhăn lại quắt queo trên sọ, làm nổi bật quai hàm và cung cấp cái khoang hằm thềm thang cho hai vũng mắt âm u; cặp vú bà từ lâu đã bỏ xú mà đi để giờ đây cặp hai bên rốn; còn cặp mông, khi bà mặc quần thun, thường nảy tung sau đầu gối như hai quả banh tập dấm. Thứ văn chương thâm sâu bí hiểm bà đang đọc cho phép bà bỏ bê bề ngoài của bản thân. Tóc bà rụng đi, quần jean như đàn ông và áo dệt kim dân chài trông vào. Khi mặc đồ làm vườn thì bà giống một nông dân *hoi ho* nữ tính, dù cường tráng vô cùng.

Dẫu gì thì tôi cũng cực lực nổi xung thiên vì toàn bộ chuyện này, tôi nghĩ phần nhiều là để phản ứng lại tính dễ dãi chột nhả của ông anh. Còn nữa, tôi chưa hề nghĩ ba thì cường tráng hay mẹ thì xấu xí hay cả hai cụ thể thế nào ngoài việc họ bằng lòng về nhau một cách lặng lẽ, không ham muốn. Và lại tôi không muốn nhìn họ theo cách này, về mặt tình dục ấy. Tôi còn nhỏ người non dạ quá.

Dù vậy, ngay cả chuyện này, mọi người thấy đấy, ngay cả điều này cũng không đem nổi vào đời sống gia đình tôi chút nhức nhối, *tức giận* ra trò nào.

Bếp nhà Highway, chín giờ, sáng thứ Hai nào cũng vậy:

“Anh đi giờ sao, anh yêu?”

Ba tôi đẩy đĩa nho đang ăn qua một bên, lấy khăn lau miệng. “Chút nữa.”

“Em gọi cho anh theo số căn hộ hay số ở Kensington được đây?”

“Ừ, đêm nay thì ở căn hộ và,” nheo nheo mắt, “anh nghĩ là cả thứ Tư nữa. Nên là gọi số Kensington vào thứ Ba và có lẽ,” - cau trán - “có lẽ thứ Năm. Nếu không chắc thì gọi về văn phòng.”

Tôi luôn cố tránh những cuộc trao đổi này và thấy muốn tè trong quần mỗi khi vô tình chứng kiến một cuộc nói chuyện như vậy. Nhưng công bằng mà nói thì đó không phải là loại chuyện ta có thể thực tình bận tâm nghĩ ngợi. Phải mà mẹ tôi để tâm hơn. Chắc hẳn, tôi cảm thấy, bà phải bỏ ra *chút* thời gian mà thắc mắc khi ông bắt đầu về nhà sáng thứ Bảy thay vì tối thứ Sáu, bắt đầu đi vào sáng Chủ nhật thay vì sáng thứ Hai, khi kỳ cuối tuần ông ở bên gia đình bỗng dưng và không thay đổi được nữa trở thành ngày ông dành cho lũ con.

Tôi gói ghém - những tác phẩm viết thời đầu quan trọng nhất, nhiều cuốn sách bìa mềm, ít quần áo - rồi đi quanh nhà tìm mọi người để chào tạm biệt.

Mẹ hãy còn ngủ, Samantha thì đã đến ngủ lại nhà một người bạn. Trong thư phòng không có ai nên tôi men qua hành lang bụi bám mà gọi với vào ông già, nhưng không có tiếng ời ời. Sebastian, mười lăm tuổi, chắc là đang trong phòng ngủ liếc mắt đưa tình với trần

nhà. Còn một thằng em nữa.

Valentine đang ở trong phòng chơi trên gác mái, ngập trong thủ phủ đồ chơi Scalextric, những ô tô thể thao thời trang phóng vun vút. Tôi nói tôi sắp đi và dặn nó gửi lời chào yêu thương đến mọi người, nhưng nó không nghe thấy. Tôi để lại một mẩu giấy trên bàn ngoài tiền sảnh, rồi rón rén đi.

BẢY GIỜ HAI MƯƠI: LONDON

Giờ khi tôi nhìn quanh phòng mình thì thấy nó có vẻ là một nơi bầu bạn được - nào là hai chai rượu, ánh đèn dịu, sự có mặt bơ phờ nhưng trấn an của sách báo. *London của nhà Highway*, một trong mấy tập ghi chép, ghi là tôi thấy căn phòng “ngọt ngào, ảm đạm vì quá khứ, núp mình thách thức mệt mỏi khi tôi quay qua nhìn” vào cái hôm Chủ nhật tháng Chín ấy. Câu của tôi. Tôi cho là chỉ vì lúc ấy tôi ủ ê hơn, hay nể nang tâm trạng của mình hơn, có chiều hướng nghĩ nó đáng gì đó hơn.

Dĩ nhiên, nếu cứ chiếu theo Philip Larkin⁽¹⁾ thì chúng ta ai cũng ghét mái ấm mà vẫn phải ở đó.

Chắc chắn thoát khỏi nhà thì sẽ thú vị và, nghĩ lại thì quả tình tôi đã thấy tươi tỉnh hẳn và đỉnh đặc bước trên con đường nhỏ rải đầy hạt dãn về làng.⁽²⁾ Còn mười lăm phút nữa xe buýt Oxford mới lăn bánh, vậy nên tôi có nửa giờ xứng đáng ở quán rượu mà chuyện phiếm

1. Philip Arthur Larkin (1922 -1985) được xem là một trong những nhà thơ Anh vĩ đại nhất vào nửa cuối thế kỷ 20.

2. Mượn ý trong bài thơ “Poetry of Departures” của Philip Larkin.

với ông chủ quán và bà vợ tàn tạ, ông bà Bladderby. (Thật thú vị, bà Bladderby có một bà mẹ còn tàn tạ hơn đã tám mươi tuổi và, đã vậy, trong một kỳ đi nghỉ hè mới đây, chân trái bà cụ còn bị cuốn vào một cái máy nông cụ khủng khiếp; bà cụ lắm cảm quá chẳng thể chết giấc kinh hoàng, và quả thực chưa hề nhắc đến chuyến đã ngoại định mệnh từ dạo ấy. Giờ thì bà Lockhart ngụ trong căn phòng bên trên quán rượu, nện cây gậy billard cong xuống sàn mỗi khi bà cần mọi người để ý tới.) Khi bà Bladderby biến đi để đáp lại một lệnh triệu tập như thế thì ông Bladderby hất hàm về cái va li của tôi mà hỏi có phải tôi lại đi nghỉ nữa không.

Tôi lần nữa cho đến khi bà chủ quay lại rồi mới bắt đầu nói cho rõ rằng tôi hẳn đích thị là một kẻ ưu tú ồm yếu kiêm thằng công tử bột hay vôi vỉnh rồi, nhưng tôi chuyển đến London chẳng phải vì có ác cảm nào với họ cả, với làng cũng không - nó càng không biểu lộ một sự vỡ mộng trước lòng mộ đạo chất phác, vân vân và vân vân. Tôi nêu ra hai lý do. Lý do thứ nhất là "học", giành được một cái nhìn tán thành dữ tợn từ ông Bladderby; lý do thứ hai là "thăm chi", kiếm được một cái nhìn trừng đắ ý từ bà vợ. Khi tôi cạ ly và liếc nhìn đồng hồ đeo tay thì họ có vẻ thật lòng lấy làm tiếc thấy tôi phải đi, còn hai trong số mấy ông già rồi rã trong vùng thì ngược lên chào tạm biệt. Cẩn thận khép cửa lại sau lưng, tôi định ninh là lúc này một trong số họ đang nói: "Thằng Charles đó, anh biết không - nó là một thằng nhỏ tử tế kinh khủng"; và rồi: "Phải đấy, tôi đồng ý - một thằng nhỏ tử tế *kinh khủng*."

Mà cũng đúng lắm. Quả thực, nghĩ lại, tôi nhận ra

“tự luyện” là một từ chọn khá dở. Không phải tôi yêu thích hay ái mộ gì mình đến vậy. Đúng hơn, tôi đa cảm về mình. (Nghe này, chuyện đó là bình thường với những đứa ở tuổi tôi đúng không?) Tôi nghĩ sao về Charles Highway ấy à? Tôi nghĩ: “Charles Highway à?Ồ, mình thích hẳn. Phải, mình có chút yếu lòng với Charles thân mến. Hẳn đích thị là Charlie rồi. Chuck thì... được thôi.”

Chuyến xe buýt cũng ổn nữa. Tôi ngồi đằng trước, để ngắm tay tài xế mập phì, mặt đăm đăm, ở gã có sự kết hợp giữa ánh mắt chăm chú của một con rắn và sự tinh tường bẩm sinh làm ta thấy thú vị mà nhìn. Cảm giác phấn chấn trong tôi dâng lên như một thứ ma túy - tôi mỉm cười với hành khách ngồi cùng, thờ ơ nhìn ra ngoài cửa sổ, rồi lễ phép kính cẩn với tay soát vé, chìa ra đủ tiền và phát âm điểm đến thật rõ ràng.

Cũng chẳng phải đây như thể một hành trình trọng đại rõ ràng. Có lẽ chỉ đơn giản là vì tôi đã gọi cho cô nàng Gloria đó trước khi đi.

Dù sao đi nữa, ga Oxford, gần đây đã được sửa sang hiện đại cho giống với một khu tổ hợp nhà hàng Wimpy, trông cũng đủ trang nhã. Quầy báo đã đóng cửa nên tôi tìm một cuốn sách bìa mềm trong va li. Trên chỗ ngồi cách xa cửa sổ vừa phải, cuốn *A Room with a View* ở bên tôi suốt hành trình mà chưa được mở ra.

London là nơi người ta đến để từ đó trở về buồn bã mà khôn ngoan hơn. Nhưng tôi đến đó rồi - thực ra thì mới từ đó về ba tuần trước.

Khi kết quả thi A-level⁽¹⁾ của tôi đạt thì ba tôi hậu hĩ cho tôi bảy mươi lăm bảng để mà “biến khỏi Anh mà vui chơi đi”. Tôi được khuyên đến một xứ trong lãnh ẩm áp, và ở lại đó một thời gian; còn lại thì tôi được tự do hành động và quyết định. Một thằng tôi quen tuần tới sẽ đi Tây Ban Nha nên tôi đưa nó một lá thư chứa nhiều tin tức đề sẵn tên ba mẹ tôi để nó gửi giùm khi tới nơi. Rồi, cùng Geoffrey (một thằng bạn tâm đầu ý hợp), tôi lên đường đến thiên đường hạ giới.

Cả tháng trời tôi trốn biệt trong căn hộ ở Belsize Park của một cô Lizzie Lewis nào đó, cô chị nghệ sĩ của Geoffrey, cô nàng vắng nhà suốt mùa hè để lo diễn kịch câm tại một trại hè ở Port Talbot. Đó là một tháng mà tôi vẫn luôn nghĩ đến với một tình cảm xốc nổi non nớt. Đó là một tháng rượu rẻ tiền và ngồi cà phê, chơi pinball trên máy và săn tiệc, tìm gái và xuất tinh, mùi thơ ngây của mồ hôi và những chiều xám nhạt, cháy túi vì bọn hippie phát gôm, những trải nghiệm ma túy làm đầu óc chóng chệnh như khi mưa ra sườn lộn và tiêu chảy nước xúp. Nó chấm dứt một sáng giữa tháng Tám khi tôi tình cờ liếc xuống cái vùng đang nhấp nhô giữa bụng tôi và bụng một đứa con gái tôi chỉ tình cờ đang chịch ấy (trong tình trạng mồ hôi mồ kê, văng vắt, tôi có thể nói thêm). Cái tôi thấy ở đó là những lần cẩu ghét - như khi một người làm công, hết ngày làm việc, vừa sải bước về nhà vừa chà chà hai bàn tay chai cứng, khiến đất cát

1. Viết tắt của General Certificate of Education Advanced Level - Chứng chỉ Giáo dục Phổ thông Bậc Cao.

còn bám xoắn lại thành từng sợi đen mỏng dính ở lòng bàn tay mà ông liền nóng nảy phủi đi. Chỉ có điều mấy lần cái ghét này trên bụng bọn tôi và do vậy mà to hơn nhiều: như lũ lươn con.

Cùng ngày hôm đó tôi về Oxford ăn trưa, với những câu chuyện sôi nổi rằng đó là mùa hè tệ hại nhất ở Tây Ban Nha từ sau chiến tranh - vì lý do đó mà tôi có cái vẻ xanh xao nhợt nhạt như vậy. Tuy vậy, ba mẹ lại cho tôi hay là tôi đã "bị bắt gặp" trên đường Portobello tuần cuối tháng Bảy. Tôi chối chuyện này và bịt miệng ông bà bằng cách làm bộ còn ốm yếu hơn, mặc dù cũng chẳng phải là cần làm họ im miệng gì cho lắm. (Còn có câu hỏi về một món quà nhỏ chia tay từ một thiếu nữ - bạn tình cái ghét của tôi - nhưng cái này thì lại là một câu chuyện khác.)

Tàu vào đến Paddington lúc khoảng chừng tám giờ rưỡi. Nhà ga, vắng người vì cái gọi là cuối tuần của kỳ quốc lễ, có vẻ mênh mông, vang vọng, vân vân, nên tôi mong là với tôi nó sẽ không hiện lên hoàn toàn huyền bí và kiểu Hemingway. Lại đời (không à?) là tôi nhớ rõ như in chuyện này: rõ hơn những sự kiện trong vài tuần qua nhiều lắm.

Cuối cùng tôi quyết định vẫy một chiếc taxi, lập luận rằng đó là một cách tiết kiệm gián tiếp vì sau đó tôi sẽ không đủ tiền đưa Gloria ra ngoài chơi và buổi tối sẽ chẳng bao giờ tốn kém gì hơn một muống gạt cà phê pha sẵn ở nhà bà chị. Hơn nữa, đã khuya quá rồi không thể

đi xe điện ngầm mà không bị mấy gã nát rượu dọa nạt hay nếu không thì cũng bị bọn đầu trọc thiến cho. Khi chiếc taxi lướt lên đoạn đường dốc vào thành phố, tôi nghỉ mệt ở ghế sau, tập dượt lại trong đầu ngữ điệu tầng lớp trung lưu bậc dưới vì ông anh rể. Đằng sau mấy cửa sổ thẩm dần tôi ló nhìn ra nhiều cô gái mặc áo phong tím và áo chèn lông Afghanistan đứng dọc mấy đường cao tốc ở Paddington và Notting Hill Gate.

Tôi mới chỉ gặp Norman Entwistle, đức ông chồng kinh hoàng của chị tôi, hai lần. Giờ tôi gặp gã, lần thứ ba, khi tôi bước lên lối đi dốc đến nhà gã ở Campden Hill Square. Không có tất cả những tiếng ồn gã đang tạo ra thì ắt tôi đã không thấy gã rồi.

Norman đang ngồi trên cái cây đứng chơ vơ giữa khu vườn thừa thớt trước nhà. Đúng hơn là gã trông như đang cố của mình làm đôi - một việc mà cứ chiếu theo những gì gã đã làm trước đây mà xét thì tôi cũng chẳng lấy gì làm ngạc nhiên. Cả hai chân và một cánh tay gã quấn quanh một cành cây. Bàn tay còn rảnh làm động tác như cái van đẩy, gã đang cố chặt đứt cành cây về phía đằng gốc. Cành cây, rõ ràng là đã héo khô, tòng teng cách mặt đất chừng một mét rưỡi.

Tôi dừng bước. “Khi anh của được cành cây rồi,” tôi chỉ ra cho gã, “anh sẽ ngã xuống đó.” Norman lờ tôi đi. Tôi chỉ thấy được đôi chỗ trên mặt gã; nó đang căng ra với một sự chú tâm sát khí đằng đằng.

“Xuống đất đấy,” tôi giải thích.

Tôi nhìn gã mấy giây nữa rồi bước tới cửa trước và nhấn chuông. Cửa sắp mở thì tôi nghe thấy một tiếng

vận mạnh - như tiếng gỗ tách ra - theo sau là tiếng va đập rầm rầm. Tôi quay lại. Norman đã đứng thẳng lên, phúi phúi người như một kẻ bị bắm đầy chấy rận.

"Chúc mừng Giáng sinh," Jennifer Entwistle, chị tôi, nói.

Bọn tôi hôn nhau, đỏ mặt, như vẫn luôn vậy khi bọn tôi hôn nhau, và trên đường vào bếp Jenny véo đùa tôi vì đã không báo trước cho chị biết là tôi đến sớm.

"Norman làm gì vậy?" lúc ấy tôi hỏi.

"Ôi, chỉ là cửa một cành cây khô xuống thôi mà."

Tôi cho là mình đã cắt ngang đoạn cuối của một kiểu cãi cọ nào đó. Có lẽ Jenny đã thắc mắc thành lời khi nào thì Norman rảnh mà chặt cành cây khô xuống nên Norman đã lao ra mà chặt ngay, để cho chị thấy chị sai rồi. Chắc thế.

Tôi ngồi không phải như một thứ phiền hà bên bàn bếp, đeo kính vào xem chị pha trà. Chị trông ổn. Trong vai bà chị thì tôi thấy hình như chị chỉ vô duyên và ảm đạm. Trong đám bạn tôi chẳng đứa nào (ví dụ vậy) từng hỏi bộ ngực chị trông ra làm sao. Ngay cả những dịp chị từ Bristol về thăm vào kỳ nghỉ, khi mà tôi đặc biệt nhạy cảm với những chuyện kiểu này, tôi chưa hề thủ dâm mà nghĩ tới chị lần nào. Tuy nhiên, tôi đã nghĩ đến chị khi thủ dâm - thật kích thích - suốt kỳ nghỉ Giáng sinh năm ngoái. Cái vẻ mơ màng đầy nhục dục đó, mấy động tác phóng khoáng, chậm rãi, đầy sinh lực đó: quả là một sự chuyển hóa, thoát xác thực sự. Trích dẫn lời Mark anh

tôi, kẻ phóng xe lên vào đêm Giáng sinh rồi xuống lại vào Ngày Tặng quà, thì chị trông rất "hứng tình". Và đã rõ rằng chính Norman là người chị đang hù hì, vì chị đã không hề quay lại Bristol để hoàn tất chương trình cử nhân văn chương, và đến tháng Tư thì họ cưới nhau.

Lúc này, chị có vẻ hơi vầng vất, nhưng khá khỏe mạnh. Tóc chị đặc biệt dài, óng ả, khá dày so với một người nhà Highway; và, đáng chú ý là, dù tóc chị vàng xỉn, xương to, ngực xề, hông to và nói chung là hơi bủng beo, vẫn không có lý do gì để tin rằng khi lão lồ thì chị sẽ có mùi trứng luộc và chuột chết.

Giờ thì chính Norman vào nhà. Gã gật đầu về hướng tôi rồi ngồi xuống bên kia bàn, nhanh nhẩu vuốt thẳng một tờ *Sunday Mirror* quần góc lên một bề mặt tường tượng. Gã đọc chăm chú, mũi gã cách tờ báo có lẽ một tấc rưỡi, súc miệng bằng trà trong cái ly quai nửa lít mà Jenny đã rót một lần rồi lại châm thêm. Chị đứng bên chồng, một bàn tay ngưng nghỉu để trên vai gã, trong lúc cùng tôi hàn huyên về gia đình, và những dự tính của tôi.

Dịp đó Norman chỉ mở miệng có một lần. Tôi nhắc đến chuyện có lẽ lát nữa Gloria sẽ ghé qua.

Jenny hỏi, "Nó có muốn ăn tối không?"

"Ồi, không đâu," tôi đáp, "chừng chín giờ, chín rưỡi nó mới đến."

Norman ngược lên khỏi tờ báo và nói, có vẻ khinh khỉnh nhưng không phản đối:

"Đụ và cà phê, đúng không? Chỉ đụ và cà phê."

Uống trà xong tôi đi dỡ hành lý. Phòng ngủ của tôi

ở tầng hầm đằng trước, nhìn bao quát một quang cảnh gồm những sọt rác và cái nhà kho để than bỏ không. Jen rõ ràng là đã chăm lo chút đỉnh cho căn phòng: rèm và khăn trải giường hài hòa, bàn cà phê kiểu Triển lãm 1959, bàn viết và ghế dựa thoải mái. Tôi ngả lưng xuống giường rồi mới bắt tay vào dỡ đồ ra. Căn phòng, suy cho cùng, sẽ không cần sửa soạn gì nhiều cho Gloria - bìa đựng đĩa than vát bừa bãi trong phòng, một vài cuốn bìa mềm bình dân bày thuận tiện trên bàn ghế, còn các phụ trương màu, mở sẵn ở trang thích hợp, giữa sàn. Có lẽ Gloria chưa có mấy khái niệm rõ ràng về tôi nên có đi vào chi tiết cũng chẳng để làm gì.

Tôi tự hỏi không biết mình đã từng nói dối cô nàng điều gì quan trọng đáng để phải tập dượt lại chưa, nhưng tôi nghĩ không ra. Nhưng mà... à có, tôi hai mươi ba tuổi và là con nuôi, chỉ có vậy. (Nàng không phải là một cô gái hay đòi hỏi.) Tôi lấy ra một tập giấy rồi phác một danh sách ngắn các đề tài để mua vui cho nàng trong khoảng thời gian đi bộ từ nhà ga về và nửa giờ dạo đầu. Tôi có thể nói kỹ hơn về chuyện mấy kẻ giám hộ đánh đập tôi vào khoảng mùa hè năm ngoái, chuyện này chắc nàng sẽ thích thú, và nhân tiện bằng cách ấy mà phân bua tại sao hồi ấy tôi không liên lạc với nàng suốt cả tháng trời. Ngoài ra còn có câu chuyện đang tiếp diễn về vụ học lái xe của Gloria (do cha nàng dạy, ông nặng một tạ hai và làm nghề dán thảm), mà nàng nhất định sẽ hoan nghênh cơ hội cho tôi biết thêm tình hình mới. Nếu không thì lúc nào cũng đã sẵn nhạc pop. Cái này làm tôi sực nhớ: còn một lời nói dối nữa: tôi không phiền gì khi nghe Mick

Jagger. Nhưng trước khi làm gì khác thì tôi lên lầu để gọi điện thoại. Không phải gọi Gloria; gọi cho Rachel.

Thật ra tôi đã mất hết dũng khí sau khi bấm sáu số đầu, cúp máy, hít một hơi thật sâu, bấm số lại; bà mẹ châu Âu lục địa của nàng nghe máy, tôi lại cúp máy.

Khi đi vào buồng tắm thì tôi thoáng thấy Jenny và Norman đang đứng bên lò. Họ đang hôn nhau say sưa - chắc, thực ra là vuốt ve hôn hít. Trông còn chẳng đặc biệt được bằng phân nửa những gì người ta tưởng.

Nhưng mọi người phải thấy ba mẹ tôi mới được, khi họ hay tin.

Bàn điểm tâm nhà Highway, lại một lần nữa, thứ Bảy trước lễ Phục sinh:

"Lạy Chúa," mẹ tôi la lên, "Jenny sắp cưới."

Gordon Highway: "Jenny?"

"Jennifer. Cưới một doanh nhân. Chừng ba mươi. 'Norman Entwistle'."

"Doanh nhân kiểu gì?"

" 'Thiết bị' gia dụng." Bà đọc tiếp, "Thiết bị gia dụng cũ."

"Lạy Chúa."

"Nửa tháng nữa. Nó sẽ bỏ Bristol."

Ba tôi chồm tới. "Thư đó đề gửi cho ai vậy?"

"Cả hai ta. Em bóc thư vì..."

"Anh hiểu. À, nó hai mươi bốn rồi" (thực ra chỉ hai mươi ba), "theo luật thì đã là người trưởng thành. Anh thấy chẳng ích gì khi cố cản chuyện này." Ông thở dài.

“Phải thu xếp một kiểu tiếp đãi nào đó...?”

“Jenny nói nó biết báo tin như vậy là cấp rập quá. Nó nói nó nên tính một bữa dạ tiệc nhỏ. Ở nhà thằng ấy.”

Ba tôi he hé ngược lên khỏi tờ báo. “Tốt. Thế cũng được.”

Kỳ cuối tuần sau đó đôi trẻ chạy xe xuống dùng trà. Tôi pha trà loãng đi. Bà mẹ dùng Valium⁽¹⁾ của tôi rồi rít với hai người bọn họ nơi sofa. Ba tôi đi tới đi lui bên lò sưởi. Khi Norman cất tiếng nói mấy cụm từ như “xô pha ngắn”, “xin lỗi, gì cơ ạ?”, và có lúc là “nhà vệ sinh” thì có thể thấy ba tôi nhăn mặt như bị đau. Ông có phần ấn tượng vì sự xa hoa ở xe hơi và trang phục của Norman - nhưng ông không phải là người sẽ quáng mắt vì dăm ba biểu tượng thượng lưu đơn thuần. (Hơn nữa, ba tôi thấp hơn Norman đến mức Norman còn phải hạ mình tới nỗi gần như ngồi xổm xuống khi được giới thiệu với ông.)

Trong khi mẹ và chị tôi triệu tập một hội thảo riêng giữa hai người với nhau về trẻ con, kỳ trăng mật và chứng căng thẳng tiền kinh nguyệt thì tôi chơi với Norman một ván cờ thỏ cáo - về sau bỏ dở để chơi bài xì lát. Bọn tôi có vẻ rất ăn ý.

“Anh cho rằng lẽ ra còn có thể tệ hơn,” ba tôi giả định khi họ đi rồi.

Gloria và tôi vừa gặp bế tắc khi đi tới chủ đề là có hay không - để tiện tranh luận thì không tính mấy thể loại

1. Thuốc dùng để giảm căng thẳng thần kinh.

nhạc như Tamla-Motown⁽¹⁾ vẫn phát hành - một vị trí chính thống cho việc đệm kèn đồng trong tình hình nhạc pop hiện nay, thì tôi nhắm ngược trong đầu từ mười xuống rồi nhích về phía nòng, mắt lim dim, môi chu ra, tay dang rộng.

Bạn đã ngồi thoải mái chưa? Thật ra, đó là một câu trích dẫn ngay trong *Những cuộc chinh phục và kỹ thuật: một tổng hợp*, tên một hồ sơ của tôi. Phần lớn những thứ trong đó là ở dạng ghi chú ngắn với một cái đồ thị kỳ quặc; nhưng khi tôi có được một ý hay, hoặc một chi tiết đáng được tán rộng ra, thì bấy giờ tôi sẽ biến nó thành một câu trang trọng (và khoan tròn bằng mực đỏ). Đoạn có tên, ngắn gọn, "Gloria", giờ thì tôi hiểu rằng đã được mình viết theo phong cách nửa trào phúng nửa hùng tráng với ngôn từ đao to búa lớn, như khi Fielding⁽²⁾ mô tả về mấy vụ đấu khẩu âm ĩ trong quán rượu - kiểu viết lách mà thường thì tôi không thừa thời gian để thực hành. Nhưng kiểu văn phong này có cảm giác lại hợp với chủ đề, nên tôi chép miệng cho qua. Buổi tối ngày hôm ấy có một vẻ niên thiếu vô song và, xét cho cùng, tôi sẽ không bao giờ còn thấy lại cái gì giống như vậy nữa.

Trước hết, tôi nghĩ mình đúng khi nói rằng tình dục tuổi thiếu niên khác hẳn với tình dục sau tuổi thiếu niên? Nó chẳng phải là cái ta làm, chỉ là cái ta phải làm cho xong. Những kẻ trên hai mươi, tôi công nhận với

1. Tên gọi thường dùng bên ngoài nước Mỹ của Motown Records, tiền thân là Tamla Records, hãng ghi âm do Berry Gordy Jr., một người Mỹ gốc Phi sáng lập.

2. Henry Fielding (1707-1754): tiểu thuyết gia Anh.

mọi người, hẳn cũng xem nó chủ yếu là một vấn đề phận sự: nhưng là phận sự đối với bạn tình, chứ không phải với bản thân, như bọn tôi. Thử nhìn mấy mụ phù thủy da sần sùi quanh trung tâm mua sắm trong vùng đi, nhiều người trong số họ có con nhỏ. Họ có mặc áo quần thì cũng đã đủ khiếp rồi. Tưởng tượng họ trần truồng xem! Bướm bướm sà xuống rung rinh tận giữa hai đầu gối, bộ ngực chảy nhão đến độ ta thất gút lại được. Người ta chắc phải nốc cả thuốc kích dục Spanish Fly thì may ra mới thấy đủ kích thích mà cân nhắc tới việc làm chuyện ấy với họ. Thế rồi họ làm xong chuyện bằng một cách nào đó. Rồi, giờ thì nhìn bọn trẻ đi. Thiếu niên có thể bản năng hơn, như lũ chó, vân vân..., nhưng nói chung chuyện đó chỉ có ý nghĩa như là một cái tên nữa trong danh sách, chỉ một dấu vết nữa trên cu... Còn trong những năm tuổi hai mươi và đầu độ ba mươi thì có lẽ sẽ có một kiểu trạng thái bình ổn nào đó. Rất có thể tôi sẽ thêm vào những suy đoán bản thủ này sức nặng của số liệu bằng cách sáng mai về làng, khi đã hai mươi tuổi, rồi tìm hiểu xem. (Tôi có thể dễ dàng cù rủ con bé ngốc nghếch ở làng, đùa mà dù sao thì một đêm hè lặng gió cũng đã cùng lúc xóc lọ cho cả Geoffrey và tôi qua hàng rào trường học; bọn tôi đứng đó nắm chặt mấy thanh rào, như tù nhân.)

Thôi trở lại với Gloria. Tôi cho là lớn tuổi hơn thì người ta hay lo sợ rằng chuyện sẽ đâm ra tệ hại và thường ngạc nhiên nhẹ nhõm khi biết là nó không hẳn, không *hẳn*, tệ như ta đã (có những lý do rất xác đáng để) sợ. Với bọn trẻ tuổi hơn thì điều ngược lại mới đúng. Gloria và

tôi coi đồ như nhân viên cứu hộ, trong khi còn không rời hẳn nhau ra. Lần nào tôi cũng quên bém mất sự chuyển biến siêu kịch tính xảy ra ở nàng một khi nàng đã vào cuộc. Trong những tình huống bình thường, với vẻ ngượng ngịu trong mọi kiểu chuyện trò trước khi làm tình, gương mặt xinh vừa phải, những động tác chân tay cứng đờ: ta là một món đồ chơi cho cái bứt rứt của nàng. Thế nhưng, khi đã vào cuộc, Gloria hầu như không thể phân biệt nổi những điểm tương phản đáng lưu ý giữa hưng phấn dục tình và bệnh đại.

Chẳng tệ đến vậy, theo như tôi nhớ, không thậm tệ hơn bình thường. Mười lăm, có thể là hai mươi phút cố không xuất ra, cùng nỗi khiếp đảm rịn mồ hôi về chuyện sẽ xảy ra khi nhỡ mà mình xuất sớm; một cơn cực khoái tử tế (nghĩa là nhận thấy được); thêm hai ba phút để xui xuống trong cảnh vẫn đang được thất lại. Dương vật điều chỉnh về lại cỡ cực tiểu rồi được ngón cái cắt tĩa cẩn thận thay thế; Gloria có thêm... năm? lần cực khoái nữa; và thế là xong. Tôi lăn mình qua. Ngón cái của tôi trông như thể vừa phải bơi bốn giờ đồng hồ: tái ngắt, sưng vù, lổm đổm ở những chỗ lúc trước tôi gặm. Đồng hồ báo thức cho thấy mới mười giờ mười lăm. Tôi ước gì mình lại đang ở Oxford.

Một hiện tượng đáng chú ý, những nhà nghiên cứu trạng thái con người hãy mau tụ tập lại đây. Trong lúc suy nghĩ về chuyện này, trong lúc lật qua mấy trang ghi chú, tôi lại cương cứng một cách bực dọc. Tôi ghen tị với chính mình quá. Nếu lúc này Gloria bước qua cửa - tôi sẽ làm lại. Nàng là một cô gái coi được, dĩ nhiên: vóc người

cân nặng vừa phải tuyệt hảo, mái tóc đỏ tón kém, miệng rộng, tàn nhang vừa phải, và thật ngược đời, nàng quả trông rất đoan trang khi lỏa lồ. Nhưng những sự hấp dẫn như vậy không nên che mờ (chứ đừng nói là xóa đi) mối tương quan sơ đẳng giữa lạc thú và đớn đau. Ta chỉ theo đuổi trải nghiệm thôi không được à?

Tỉnh táo lại bằng một liều thuốc, Gloria tiêu khiển suốt một giờ sau đó bằng cách cố biến tiềm năng mười chín tuổi căng tràn trong tôi thành hiện thực. *Những cuộc chinh phục và kỹ thuật: một tổng hợp* viết: "Lúc thì nàng vùi vùi nắm lấy cơ quan sinh dục như ốc sên trần của tôi, khi thì nàng đưa lưỡi cọ rửa tai tôi, khi thì tuần tiểu khắp mắt cá chân và xương bả vai tôi mà tìm những vùng nhạy cảm chưa được thăm dò. Sau lần làm tình thứ hai thì tôi còn đi xa tới mức *giả vờ* một cơn cực khoái thứ ba. Những tiếng hừ hừ đau đớn từ tôi được hiểu là tiếng kêu khoái cảm cường dương." Đại loại như vậy.

"Chà," lúc đó tôi nói. "Cũng ra gì đấy. À - em đã có đủ gối đệm đó chưa? - chúc ngủ ngon, ngủ ngon. Tới sáng."

Gloria nhìn tôi kỳ quặc.

Tôi quay mặt vào tường vờ ngủ... tiếng làm rầm ròi rạc rạc kỳ lạ... vài ba tiếng ngáy ngập ngừng... vài cái co giật tự động nào đó. Nhưng mấy tấm chăn trải giường thì thảo bên cạnh tôi. Tôi cảm thấy một bàn tay đi qua vùng dưới lưng. Ít giây sau - dò ra tín hiệu lông mu cực nhạy của tôi - nó mừng rơn trên háng tôi. Còn háng tôi, theo kiểu trẻ trung, nói: "Chơi luôn."

Suốt khúc dạo đầu đẳng đẳng tôi liếc xuống dưới -

và cái duy nhất tôi phải thấy là Gloria, đang thực hành cảnh đồi trụy vẫn được gọi là khẩu giao. Một cách kỳ quặc, nàng đang làm chuyện này rất nghiêm khắc và nhiệt tình, đầu xoay vòng vòng để mái tóc dài mượt lòa xòa phấp phới bên trên hông, đùi và bụng tôi. Nhìn thì rất quyến rũ, nhưng tôi chỉ cảm nhận được một sự tẻ nhạt thờ ơ, không liên quan - chưa kể, hai chân tôi hết bị chuột rút lại cảm thấy như có kiến bò bên trong. Hay mình đã lên đỉnh rồi nhỉ? tôi tự hỏi.

Gloria không nghĩ vậy. Nàng chồm lên, nói, “Em thích anh nào lắm thì em mới làm thế thôi đấy,” hôn chụt một phát đầy nước bọt lên miệng tôi, rồi kéo tôi lên trên người nàng.

Tôi nhớ một lần tôi đã rời mắt khỏi chỗ giấy dán tường mà tôi đang nhìn chăm chăm để xem mặt Gloria thế nào (chỉ để ghi hồ sơ): và nó bản năng một cách ấn tượng quá chừng. Tiếp theo đó, nàng đạt cực khoái cùng với hàm răng nghiến chặt, rùng mình như bị roi da quất, những tiếng the the mất kiểm soát; con cực khoái của tôi thì đến (hay là không?) cùng những cơn đau lưng, thở khò khè như viêm phổi, và rồi mọi thứ đổ sụp. Khi tôi rút ra, tôi trộm nghĩ, chắc mình sẽ làm vấy máu khắp căn phòng tử tế này của Jenny mất.

Gloria nằm ngửa ra, cuộc đua của nàng đã xong. Một lát sau nàng cuộn người lại rồi ngủ. Còn tôi nhìn trần nhà, ghen thở vì ghen tị.

TÁM GIỜ KÉM MUỖI LĂM: COSTA BRAVA

Trung bình mỗi năm tôi viết hết bảy cuốn nhật ký; bất kể khổ giấy to nhỏ cỡ nào, và bất kể tôi có cố sức tích và chân phương ra sao, ngày của tôi bao giờ cũng kéo ra thành tuần. Những khúc tôi viết thời kỳ đầu này đầy sự phóng túng tuổi thiếu niên đến phát ngượng. Nhưng giờ tôi liếc xuống những cột viết chi chít mà mỉm cười, Charles thân mến ạ, với những kỳ nghỉ đã qua của mi.

“Tôi hiểu. Vậy là anh đã được nhận rồi.”

“Sussex thì rồi, còn Oxford thì chưa.”

“Tôi hiểu. Thế thì anh sẽ muốn thi lấy học bổng vào tháng... Mười một này?”

“Dạ” (mụ quỳ cái ngu ngốc, mụ mặt mo đần độn), tôi nói. “Em sẽ cần các môn Sử dụng Anh ngữ cơ bản và Ngữ văn nâng cao.” Không phải là bà ta đã phải biết tất cả những thứ này rồi sao? “Và tiếng La tinh O-level⁽¹⁾.” Tôi nhe răng cười với trưởng phòng đào tạo tương lai

1. Viết tắt của General Certificate of Education: Ordinary Level - Chứng chỉ Giáo dục Phổ thông Bạc Thường.

ở bên kia bàn. Nhìn bà ta trông khó coi cực kỳ. Tôi sẽ không đi sâu vào miêu tả, nhưng bà ta chừng ba mươi lăm, có cặp lông mày to như mớ tóc chải dựng ngược của trẻ trâu những năm 50, còn răng thì chìa ra theo hướng vuông góc luôn với nước.

“Tôi *hiếu*. Vậy là anh sẽ chỉ học ba môn với chúng tôi và đó là...?”

Tôi nhắc lại. “Và em sẽ dự thi kỳ thi vào đại học Oxford,” tôi nói thêm, như thể điều này không nhất thiết phải liên quan nhưng có lẽ tự thân nó cũng có chút tầm quan trọng nào đấy.

Liếc lần nữa vào chồng hồ sơ mới soạn của tôi, bà ta đọc oang oang nhấn nhá: “Các môn A-level đã đậu: Ngữ văn, điểm A, Sinh học, điểm A, Logic, điểm A.” Máy ngón cầm bà ta tì trên cổ họng. “Mấy môn lạ lùng nhỉ... nhưng, được, tôi nghĩ chắc chúng tôi sẽ không gặp trở ngại gì mấy khi giúp anh qua được... mấy môn O-level. Ừm...” Bà ta hất đầu lên hồ nghi một cách lịch thiệp. “Để mà học lên Cambridge lúc này thì anh có hơi lớn tuổi rồi nhỉ?”

“Oxford. Mới mười chín,” tôi nói.

Sáng hôm đó khi tôi thức dậy thì phòng ngủ là một bãi quây tê giác, mấy tấm trải giường thì như áo trời nóng hầm. Gloria đã một hai đời đóng kín cửa sổ và vẫn bật lò sưởi đốt bằng khí - với mục đích mà ta có thể hình dung là để tái hiện môi trường rừng rậm. Có vẻ như đã có một lớp sương rìn rịn khắp sàn, như trong vở *Macbeth* sinh

viên dụng. Đầu tôi ngoi lên như cái kính viễn vọng, tìm không khí.

Tôi nhích dần ra khỏi giường, không làm Gloria thức giấc, rồi hiên ngang đi lên lầu chỉ mặc mỗi cái áo khoác vải len thô. Hình như chưa ai dậy. Tôi pha hai tách trà và - cho người tình - hai lát bánh mì Hovis tiếp sinh lực, sau một lát nghĩ ngợi thì phết mứt men bia Marmite lên, thứ tôi nghĩ sẽ giúp tạo được bầu không khí chính choáng tiếc từng hậu điểm tâm.

"Chào buổi sáng," tôi nói, đặt cái khay xuống cạnh nụ cười ngơ ngẩn của Gloria. Tôi kéo rèm ra chừng một tấc. Một vệt nắng đỏ chéo qua giường, khiến Gloria nhượng bộ ré lên một tiếng cho có lệ, cô nàng đã ngồi dậy và ăn qua lát bánh mì nướng thứ hai. Tôi nhìn nàng ăn hết. Nàng đưa mấy đầu khớp tay tàn nhang quệt miệng, lau bầu nằm xuống chầm một điệu thuốc. Ngực nàng phơi ra; giờ trông nó trắng nõn. Lúc này tôi cảm thấy ra sao trước nàng? Ham muốn mơ hồ, hơi phải chiều cổ, và lòng biết ơn. Vậy *xem chừng* chưa đủ.

Buổi sáng nàng luôn chiến hơn nhiều - thực ra không có sự so sánh - vì ta biết chuyện đó không thể diễn ra suốt đêm. Tôi chuôi vào bên cạnh nàng, cùng một sự cương cứng căng bóng đái. Chà, cái dư âm của giường bắt đầu làm tôi thấy khá là kích thích. Gloria rõ ràng đã tỉnh lên sau bữa điểm tâm, và thế là bọn tôi ôm ghì lẫn lộn và cù nhau, cười, liên tục tránh những hơi thở hơi hám, rồi mới thận trọng sáp lại cho nụ hôn đầu tiên trong ngày. Theo kinh nghiệm ít ỏi của tôi, chuyện này gần như luôn chấp nhận được nếu ta hết lòng mong

muốn nó và gần như luôn buồn nôn nếu ta không thể. Tôi đã hết lòng muốn nó, chuyện khi tuổi thành niên còn nấn ná là thế đấy.

Thế nhưng, thảm thương thay, Gloria lại “rất quá”. Thường thì, dĩ nhiên, tôi hẳn phải hết sức nhẹ nhõm. Thường thì, dĩ nhiên, đó hẳn phải là một trong những thứ cuốn hút nhất ở nàng: *rất quá*.

Gloria trông xấu hổ thực tình. “Đừng lo,” tôi báo nàng. “Thực ra như vậy là rất khen anh.”

Tôi bước vào cái hành trình đằng đằng của việc tỏ ra rộng lượng về chuyện phải rộng lượng trước chuyện đó, nhẹ nhàng trách móc nàng sao hấp dẫn quá, gợi ý chắc là có những cách để đi vòng qua cái trở ngại này: tất cả đều được thể hiện theo một cách cuộc hết sức vui tươi cùng ánh mắt long lanh khiến Gloria thấy vô cùng thích chí. Nàng nói những thứ như, “Ôi, Charles, anh khiếp quá”, rồi “Đó không phải lỗi *tại em*”, và “Ôi, đau lắm”. Cuối cùng tôi chỉ ra là nàng có thể... *em biết đấy, kiểu như là, ừm, anh không biết nữa, có lẽ, ý anh là...* Nàng rú lên cười vì những trò hề này rồi nhẹ nhàng trèo lên người tôi và trườn xuống để đầu nằm trong vòm bụi mù lung linh nắng soi. Thật tuyệt trần.

Gloria làm nhân viên bán hàng đồ ăn cho thú cưng, thật tiện, tại một trung tâm mua sắm ở Shepherd's Bush. Tôi đi bộ cùng nàng đến đó, rồi quay lại đầu đường Bayswater để đến trường, cách Campden Hill Square có nửa dặm.

Bà Noreen Tauber, cử nhân (ở Aberdeen), tiếp tục làm tôi chán thêm chút nữa với ngày tháng và các thứ. Rồi, cùng một cái thở dài hơi hám, bà ngỏ ý đưa tôi đi một vòng xem trường, có lẽ trong đầu chẳng có tham vọng gì hơn là cho tôi thấy rằng rốt cuộc nó cũng không phải một trại cải huấn hay xưởng sản xuất xi đánh giày. Chúng tôi đi ngược lên một hành lang, trầm trở hai phòng học giống hệt nhau, rồi lại đi xuôi hành lang ấy, qua sàn gỗ ộp ộp, quá mấy cái lò sưởi bình bịch phả hơi. Bước chân thư thả, vẻ trí thức rởm; cuộc trò chuyện chung chung, lan man; chúng tôi cố, ở mức độ nhỏ nhít của mình, làm cho chỗ này có vẻ đẹp đẽ hơn trên thực tế.

Mấy người hát rong cút chân đi cà thọt bên ngoài ga tàu điện ngầm Holland Park. Tôi mua ít báo (thật ra là hai tờ lớn của nền báo chí Anh quốc, *Sun* và *Mirror*⁽¹⁾), thuận tay trái thả mười xu vào cái mũ quả dưa của mấy nhạc công rồi đứng đó đọc mấy tí báo, nhịp chân theo bài "Oh, You Beautiful Doll" trình bày theo kiểu lấy nâng tông. Tôi sắp thẳng tiến Notting Hill để uống cà phê ở quán Costa Brava thì một tay đồng tính mũi khoằm tóc ẹp ló ra từ sau tấm màn buồng chụp hình ở nhà ga. Hấn hỏi tôi biết mấy giờ không. Tôi nói giờ, chỉ cho hắn thấy cái đồng hồ lớn gắn trên tường đối diện. Hắn cảm ơn và hỏi thăm tôi đã bao giờ xuống câu lạc bộ Catacombs ở Earls Court chưa.

"Tôi nghĩ là chưa," tôi nói, tự mãn.

1. Hai tờ báo thường được coi là lá cải của Anh.

Bấy giờ là một tháng Chín đẹp, ngoài nắng vẫn rất ấm, nên tôi thông dong, xem qua mấy tờ báo, thỉnh thoảng dừng bước giữa chừng để nghiền ngẫm một truyện cười hoặc hay hơn nữa là trầm trồ trước một bức ảnh người đẹp.

Ngày xưa ngày xưa tôi từng là một thằng đồng tính.

Chuyện này đáng để nói thêm.

Vì có lẽ thứ quyến rũ nhất ở tôi, thật ra, nằm ở chỗ tôi là một đứa trẻ èo uột - hay cũng gần là đứa như vậy.

Tôi bị viêm phế quản - hoàn toàn tự phát - lúc lên mười ba.

Cái đêm sau khi được chẩn đoán như thế tôi lên xuống nhà tra từ đó trong bộ bách khoa toàn thư. Đây rồi, “viêm phế quản cấp tính”, là cái bác sĩ nói tôi bị. Nhưng còn hay hơn nữa, viêm phế quản “mạn tính”: ta sẽ bệnh ít nhất mỗi năm một lần. Tôi đã hỏi ông già Cyril Miller, bác sĩ đa khoa của gia đình, có khi nào tôi nhiễm, hay mắc phải, kiểu mạn tính không. Trong khi khen ngợi các đột phá khoa học gần đây và các kỹ thuật y khoa hiện đại, ông nói chuyện đó khó xảy ra. Viêm phế quản *mạn tính* là món dành cho mấy người lớn nghiện thuốc lá có hai lá phổi như giầy da đánh.

Thế nhưng, nếu ta muốn một vài tuần nằm trên giường (như tôi, một năm hai lần), và nếu ta có cha mẹ biếng nhác và cả tin thì cái mà dăm ba gói thuốc lá Pháp có thể làm sẽ thật đáng kinh ngạc.

Ngoài ra, còn nhiều thứ khác giúp tôi sống tiếp.

Lấy ví dụ, miệng tôi - đúng nghĩa là một cái lò mổ. Răng sữa không chịu rụng đi, nó chỉ hỏng bét, dù cũng biết đường lịch sự tránh chỗ cho mấy cái răng trưởng thành. Lên mười thì trong đầu tôi hẳn đã có nhiều răng hơn răng ở phòng đợi của một nha sĩ tầm tầm. Ít lâu nữa thôi, tôi từng nghĩ, răng mình sẽ thò cả ra ngoài mũi. Sau đó là những tháng chữa trị cường độ cao đánh tới cả những dải kim loại, đai ốc, kẹp, bu lông... đủ cả không thiếu thứ gì. Trong hai năm trời tôi đi quanh chỗ đó với một cái miệng như bộ đồ chơi lắp ráp Meccano.

Những bệnh mà mọi người chỉ phải bị một lần thì tôi bị đến hai. Xương cốt tôi chỉ cứng như bột bánh hạnh nhân mới nhồi. Tôi ủ bệnh hen suyễn theo mùa.

Hiển nhiên, với tôi thì chuyện đó cũng ổn thôi. Những chiều gà gât mù mịt vì hỗn hợp thuốc ho có thành phần thuốc phiện, những hộp thuốc gây buồn ngủ vào buổi trưa, những nắm Valium lấy trộm, một nắm aspirin trước giờ điễm tâm. Tôi đã đọc hết sách đọc được có trong nhà, rồi gần hết các sách khó đọc. Tôi đã viết được hai thiên anh hùng ca: một chuyện anh hùng lãng mạn theo khổ hai mươi bốn nhan đề "Cuộc hẹn hò" (© 1968), và một *Đất hoang* sáu ngàn dòng khô khè tựa là "Chỉ rấn độc mới mỉm cười" (© 1970), đôi phần trong đó xuất hiện lại trong chùm thơ sonnet "Độc thoại tuổi mới lớn" nói trên. Tôi viết chớp nhoáng về bất cứ ai tôi gặp. Tôi ghi chép lại tất cả những gì mình thấy, cảm nhận, suy nghĩ. Tôi dành thời gian cho riêng mình.

Về giai đoạn đồng tính của tôi.

Tôi đã có chút xỏ lá (để cho kịch tính) khi gợi ý

với Peter bạn tôi trong quán cà phê hồi lớp mười hai là tôi ghét *cả* nhà mình. Thực ra tôi không cảm thấy phiền lòng về cánh phụ nữ trong số đó. Sự thiên vị này chính thức bắt đầu trong tôi gần cuối mùa đông thứ hai tôi nằm liệt giường. Tôi kết luận một cách khá đáng tin cậy rằng mình chỉ là một Godfrey Winn⁽¹⁾, không tai họa gì hơn. Tuổi tôi à? Mười bốn.

Tuy nhiên, một buổi chiều, trong trạng thái gần như mê, tôi đọc một cuốn sách bìa mềm về Sigmund Freud.

Tôi trải qua đêm đó trong trạng thái hơi mê sáng, bình thường, lặng lẽ và mờ mờ khi đầu óc tôi loạng choạng rồi ào ào rồi chệch hướng: đến sáng ra thì tin chắc như đinh đóng cột, thực ra là thanh thản mà tin, rằng mình là một đứa đồng tính. Mọi điều hợp lý cả rồi: tôi đã có, đúng vậy, một kinh nghiệm đồng tính (một nhóm kinh nghiệm đồng giới rất bựa trong khán đài mọc cầu ở trường tiểu học); tôi là *người hát giọng nữ*, giọng nữ *cao*, thường đảm nhiệm giọng trẻ cao trong dàn đồng ca; tôi vẫn còn là trai tân, và phải chường cái mặt lảng o không một hột mụn ra mà nói xạo với bạn bè rằng mình thủ dâm thường xuyên, và cũng ác liệt như tụi nó nói tụi nó làm. Rõ ràng, ngay khi tôi xốc mông lên được thì tôi sẽ vác nó lên xe buýt đến Oxford và trưng sự thật này ra cho đám sinh viên thân tình ở Magdalen. Trong lúc chuẩn bị đầy bối rối thì tôi đọc

1. Godfrey Herbert Winn (1906 -1971): nhà báo, nhà văn, diễn viên người Anh.

tuyển tập của Oscar Wilde, Gerard Manley Hopkins, A. E. Housman, và (vì nó chẳng đáng gì mấy) E. M. Forster.

Tiếp đến, khi thám hiểm bản viết của ông anh trần trụi sinh lực thì tôi tình cờ thấy một tạp chí thể hình, gọi là *Tensio-Dynamism* hay đại loại vậy, thứ tạp chí chỉ vẽ cho ta cách nện phọt bơ bất cứ đũa nào chọc khùng ta ngoài bờ biển. Cam chịu, tôi quay về phòng, thu lu trên giường cùng cuốn tạp chí, bắt đầu lật trang, điềm tĩnh chờ cương cứng. Chẳng tài nào. Mấy bộ mặt lở bịch nhìn lại tôi trùng trùng đầy tự phụ dần dần, một chung cư láo nháo kinh tởm của những bức ảnh đàn ông lực lưỡng khoe thân. Trong đời chưa khi nào tôi thấy có gì lại kém gọi tình hơn thế: tôi chẳng hiểu nổi sao *đàn bà* lại mê họ được. Tôi nhận ra, mấy quý ông này không tiêu biểu - nhưng ngay cả là vậy.

May thay, tôi đã có, và vẫn còn có, một đầu óc như cái bẫy gấu; một ý nghĩ vừa ngộ nguậy chui ra thì tôi đã căng lên chờ móng vuốt sơ ý kế tiếp. Cũng như với phần lớn những kẻ được coi là típ nhạy cảm, hay bị ám ảnh, tôi đơn giản là có quá nhiều thứ khiến mình trở nên hoặc quá thất vọng hoặc quá phấn khích - sở thích của tôi. Giờ tôi đang thiết tha muốn biết tại sao đàn bà lại không đồng tính luyến ái hết. Dù gì, mùa hè đó tôi cũng đã có một trải nghiệm dị tính mang tính định hình. Tôi sẽ đi sâu vào chuyện đó sau. Cho phép tôi chỉ nói rằng kết quả trực tiếp là tôi đã có cái mụn hắc hoi đầu tiên, hai lòng đỏ trứng bánh chọi, và rằng cái mụn đó to dần qua nhiều tuần, để trở thành đối tượng của

lắm ghen tị ngấm ngấm khi tôi trở lại trường vào tháng Chín.

Công bằng mà nói, ở Costa không có nhiều kẻ điên lắm, và hầu như chẳng có một mống nào say khướt.

Tôi vừa nháp tách cà phê vừa giải ô chữ trong tờ *Mirror*. Nếu tôi giải được thì tôi sẽ làm tình với Rachel trong vòng... ba tuần. Giải thêm được đôi ba hàng thì tôi quyết định sẽ gọi cho nàng khi tôi về. Thật là thông minh nếu làm vậy trong khi mình vẫn còn cảm thấy sung và rất Joyce sau đêm với Gloria. Trong đầu tôi thấy chàng Charles dựa lưng nơi bức tường hành lang nhà Jenny và mỉm cười vào điện thoại. Tôi không nghe được hắn nói gì, nhưng mắt hắn sáng và mặt mày tươi tỉnh dễ chịu. "Chào, Rachel? Anh là Cha... *Tuyệt lắm* - cảm ơn - em thế nào? Chà, em yêu. Ừ, chắc rồi, tối nay thì được."

Tôi gọi một cà phê nữa. Một bà già đi ngang lên lút thả mấy viên đường gói giấy xuống cái ghế đối diện. "A lô. Xin chào. Cháu xin phép nói chuyện với Rachel Noyes. Cháu không biết như vậy có được không...? *Cảm ơn* bác. Tử tế quá. A lô, Rachel Noyes? Rachel *Francette* Noyes? Xin chào. Có lẽ em không nhớ ra anh (sao nàng lại phải nhớ?) nhưng thực ra ta đã gặp nhau tại bữa tiệc tháng Tám? Ngày 9 tháng Tám? Anh đã mặc..."

Bọn tôi gặp nhau tại bữa tiệc hồi tháng Tám. Đó là một bữa tiệc rượu có đèn chớp nháy và mọi người nhảy nhót,

ngược với, giả dụ, một tiệc nằm trên thảm ẩm ôm mẩy con rối tay rỗng mà ước gì có nhiều con gái hơn, hoặc, hơn nữa, một tiệc hút bồ đà và ăn bánh gang mai trong khi ngài Charles Manson vỗ trống bongo và ngâm những vần thơ văn xuôi tục tĩu. Đó chính là kiểu tiệc hay nhất.

Geoffrey và tôi nghe phong thanh về bữa tiệc đó từ một tay hippie trẻ (khá bảnh) tại Okeefenokee Pancake House gần Marble Arch. Hắn không chịu cho bọn tôi biết địa chỉ cho đến khi Geoffrey mời hắn một viên ma túy gây ảo giác (thực ra là một viên trị suyễn của tôi nhúng vào lọ mực Quink xanh đen).

"LDH đó," Geoffrey rĩ tai hắn, "vừa từ Mỹ qua. Hơn ma túy. Nặng hơn MDA. Thời gian là hôm nào?"

"Ồ - hôm nào cũng được."

"Chơi nó thật ngon nhé, chiến hữu," Geoffrey gật đầu với hắn khi bọn tôi bỏ đi. "Thư thái nhé."

Rachel tới cùng một nhóm bốn người - có vẻ như là những người ngẫu nhiên lên cho đủ chỗ trong xe - nhưng đứng lại một mình bên cửa, khoanh tay như người lớn. Nàng chẳng nói chuyện với ai, tuy rằng nàng cứ vẫy và chào tương lên. Tôi đứng cùng vài thằng vô dụng lẻ bóng khác dọc bức vách bên cạnh; dạ dày tôi thót lại khi hai lần nàng từ chối lời mời khiêu vũ. Gã Hy Lạp thứ hai lon ton chạy tới nấn ná một lát để cầu nhàu nàng. Thay vì xen vào mà nói "Được rồi, ông, ông nghe cô này nói rồi đấy," tôi chờ cho gã bỏ đi.

Nàng trông hoàn toàn tự tin và điềm tĩnh, như mấy cô gái trẻ trong những tình huống này vẫn thế, nhưng, giống như tôi, bị ra rìa thì đúng hơn là tự tách mình khỏi

không khí tiệc tùng đình đám. Nàng hẳn phải có tâm hồn lấm, tôi nghĩ. Nhưng, ở trường hợp tôi, thì chỉ là vì không thể nhảy trước mặt người khác. Geoffrey, đang quay cuồng phát chóng mặt cách chỗ tôi đứng chưa đầy ba thước, mặc nhiên công nhận đó là một trong những cách hay nhất, nếu không muốn nói *chính* là cách hay nhất, để thu hút con gái. Nhưng tôi chỉ nhảy khi có một mình, ngẫu hứng mười giây, thường là trước gương, đôi khi trần truồng, thường hơn thì mặc quần lót kiểu thẳng ngu khêu gợi.

Nàng châm điều thuốc. Chuyện đó sẽ cho tôi năm phút quý báu để nghĩ.

Tôi làm một bản đánh giá khẩn cấp. Nàng khá là tuyệt vời, thực sự thì có ngoài tầm với của tôi một chút. Nàng không thuộc tip khêu gợi, như một số cô điệu chảy nước ở đó, nhưng cô nàng có cặp đùi tuyệt hảo và bộ ngực ngồn ngộn mà với tôi hầu như cũng dễ gần ngang bệnh hủi. Tuy nhiên: dong dỏng cao, gần bằng tôi, mái tóc đen ngang vai viền nền nã nét mặt mạnh mẽ, nàng rất dễ ý làm nổi bật đôi mắt, còn mũi nàng thì vốn đã tự nổi bật, đôi ủng đen và chân váy cao bồi đen giao nhau ở đầu gối, áo sơ mi trắng như con trai, túi xách đắt tiền, ít vòng tay, một chiếc nhẫn bình thường, điệu bộ khá nghiêm trang, một người thuộc tầng lớp hạ trung lưu thông minh có việc làm tử tế, loại việc gì đó hách dịch như quan hệ công chúng, sống một mình, lớn tuổi hơn tôi, có lẽ còn mang một nửa dòng máu Do Thái.

Chi tiết chủng tộc, phải, sẽ cho tôi một nước đi đầu. Theo bề ngoài thì tôi là người da trắng quá rõ, nhưng

tôi luôn có thể tiến tới mà nói “Bữa tiệc này không đúng luật Do Thái lắm, nhỉ?” hoặc “Anh thấy là em đã qua thời đi học rồi”. Nghĩ đến đó tôi bèn liếc quanh và đoán rằng có khi trong phòng chỉ mỗi mình tôi là còn nguyên bao quy đầu⁽¹⁾. Vậy thì có khi tôi nên kêu gọi khía cạnh người da trắng ở nàng sẽ tốt hơn, hay dù sao đi nữa thì cũng cho thấy sự nhạy cảm của tôi trước sự giằng xé về hai phía mà hẳn nàng rất thường cảm thấy ấy. “Xin chào, không thể không để ý thấy em có vẻ là người lai Do Thái. Chắc hẳn là...” Ôi, tôi thì đúng là cái thằng tôi rồi.

Trên thực tế, tôi đã làm đúng như thế. Một câu thần chú trong đầu, *timor mortis conturbat me*⁽²⁾, và thế là tôi bắt đầu trò cua kéo vụng về chưa từng thấy. Hai chân tôi cất bước, ban đầu như khúc củi loạn nhịp, rồi phối hợp thành một bước ung dung lịch sự. Phần thân trên của tôi nghiêng tới trước mười lăm độ. Hai cánh tay tôi từ chỗ cùi chỏ xuống đứng đưa. Vai tôi thành cái mũ trùm tai.

Tôi chọn giọng Chelsea nặng:

“C-hào,” như thể có người vừa cho tôi hay là câu chào hỏi này có một chữ *c* ở đầu nên tôi đang nói thử.

“Chào.” Giọng nàng lung chừng trịch thượng; ngữ điệu nàng tức thì biến ngữ điệu của tôi thành của giới thượng lưu có học.

“Chào,” tôi nói, giờ thì với một cú nhấn giọng thêm khát, một thiếu tá được giới thiệu với một quý cô Paris

1. Theo tập tục Do Thái, tất cả nam giới đều phải trải qua lễ cắt bì (cắt da quy đầu) vào ngày thứ 8 sau khi chào đời.

2. Tiếng La tinh: Nỗi sợ chết khiến ta hoang mang.

quyến rũ. “Anh để ý thấy là em chưa lấy rượu.” Đây là một câu tuyệt hảo vì nó thường dẫn tới câu sau: “Anh tổ chức bữa tiệc này à?”

“Anh tổ chức bữa tiệc này à?” nàng nói. Nhưng ở đây không có cái thái độ xu phụ của kẻ không mời mà đến cần phải xoa dịu cho đảng hoàng. Mà đúng hơn chỉ là một sự nghi hoặc lơ mờ.

Can đảm lên, tôi quyết định chọn kiểu văn hoa. “Tất nhiên không phải. Mấy tiệc kiểu này không phải được tổ chức, mà nó được đón nhận.”

Im lặng.

“Đàn ông đến uống rượu rồi nằm bên dưới,” tôi nói. Câu này tôi bật ra hoàn toàn không nghĩ ngợi, tôi cam đoan với mọi người (*Tithonus*⁽¹⁾, dòng ba). Nhưng nàng không hiểu được mối liên hệ tới bài thơ kia mà chỉ nghĩ là tôi nói thật lòng. Chiến dịch giải cứu của tôi là gì đây?

“Và sau nhiều mùa hè thì con thiên nga chết,” tôi lập bập nói thêm như một đứa ho lao, rồi “Tennyson nói thế,” thêm một chút sắc sảo trào phúng cũ rích nữa. Tôi cười, như thể vì một câu đùa riêng tư. Nàng nhìn tôi, không chớp mắt.

“Xin lỗi, anh thường nói nhăng nói cuội khi căng thẳng.”

“Sao anh lại căng thẳng?”

“Vì chính cái lý do làm em không căng thẳng.”

1. Tên bài thơ của Lord Tennyson (1809-1892).

“Là gì vậy?”

Tôi không định đi sâu vào câu đáp bí hiểm này. “Lạy Chúa Jesus, làm sao anh biết được?” *Chúa Jesus?* Vậy có khôn ngoan không, khi nàng có dòng máu Do Thái và này nọ? Tôi giơ một tay lên, để nàng im miệng, để đề nghị dừng lại. “Sao ta không nói về cái gì đó mà em thấy hứng thú? Trang điểm... áo xống... em bé...? Bất cứ gì em thích. Để anh đi lấy cho em một ly.”

“Làm sao anh biết mấy thứ ấy làm em hứng thú?”

“Em là con gái mà.”

“Thì đã sao?”

“Mấy thứ ấy làm em quan tâm. Con gái nào chẳng thích nói về những thứ ấy, hẳn em phải biết điều đó. Con gái nào cũng nói về chùng ấy chuyện. Cửa hàng... bao gối... lược chải tóc.”

“Anh không được vợ đưa cả nắm như...”

“Sao khô...”

“... vì, có rất nhiều ngoại lệ.”

“Ồ, thật vậy à?”

Nàng thở dài. “Em là một ngoại lệ.”

“Thế thì em chính là ngoại lệ định ra nguyên tắc.”

Thật kinh hoàng, tôi hoàn toàn đồng ý; thế nhưng thằng thiếu niên sách vở sẽ thường thấy mình xử sự kiêu này.

Costa Brava lúc ấy đông nghịt người. Những thằng người như chim mất thẳng thốt đi tới đi lui; giá móc quần áo đã ngổn ngang những nạng và ba toong trắng; một kẻ đột biến gene gần đó ngờ vực kiểm một vòng

xem tôi có bị dị tật gì không. Sao tôi lại không để tâm đến điều đó ở đây?

Bên phải tôi, mấy bộ răng giả kêu lanh canh như đập phách, một ông già cất khúc một cái bánh mì kẹp xúc xích với tốc độ của côn trùng. Ngay trước mặt, một tay rock trung niên ngáp chảy nước mắt nước mũi. Bên trái tôi... chính là Millie Khùng có nhà là chiếc xe tải Bedford 1943 không bánh đỡ trên đỉnh Rackham Hill ở Kensington. Lúc này bà ta đang hăm he ô kính cửa sổ bằng tiếng lầm bầm mệt mỏi. Tôi vô tình chạm phải ánh mắt bà ta. Bà ta ho về phía tôi một cầu vồng thoát hiện đầy mầm bệnh, rồi đuổi theo nó bằng một nhận xét không ngữ điệu: "Mày là sinh vật nhỏ nhút ngu ngốc nhất tao từng thấy trên mặt trăng." Về mặt tôi đáp lại, "Bà thì chắc cũng có cái gì trên đó rồi." Một dải đờm dãi như con sâu bướm xanh non loang loáng thông dong chảy xuống cằm. Bà ta chặn nó lại bằng một khoanh hamburger thừa rồi nghiêm trang để nó vào giữa hai môi.

Trong hiệu sách Smith bên kia đường tôi đắm chiêu nghĩ về kỳ thi. Trường dự bị đại học rõ ràng chỉ là một trò hề tham lam: mục hiệu trưởng điên rồ, cơ sở vật chất không có gì, giáo viên thì hình như cũng không có mấy, vì tôi sẽ phải tự đi mà liên lạc với thầy ngữ văn. Dù vậy chuyện đó cũng không làm tôi bận lòng. Nếu là một năm trước thì tôi hẳn đã muốn học dự bị ở một trường tử tế và nếu không được vậy thì sẽ cảm thấy mình sao mà ngờ nghệch và tổn thương. Giờ thì nó có vẻ như chỉ là một tiểu tiết của đời sống, không phải toàn thể cấu trúc. Thú vị. Chắc tôi đang tiến bộ lên.

Tình cờ gặp Jenny ở ngưỡng cửa trước. Chị sắp ra ngoài ăn trưa với một người bạn. Tôi nghĩ con gái ngày nay không ai còn làm thế, đoạn tôi nói ra luôn ý đó. Jenny cười sôi nổi, nhưng trông không thoải mái. Norman ở nhà và có một cái trứng luộc bọc thịt trong tủ lạnh chúng tôi có thể chia nhau. Tôi bảo chị cứ yên tâm mà vui vẻ.

Trong phòng mình tôi tìm tập giấy ghi chép *Rachel* để chuẩn bị cho cú điện thoại. Tôi vừa lật qua tập giấy vừa ghi chép, gạch dưới những cụm từ lạ nhưng phù hợp, phác thảo các vai trò. Nhưng đầu óc tôi đang lan man. Bên ngoài cửa sổ, Bina, một trong hai con mèo mướp dân chủ của Jenny, xù mình lên ngu ngốc phòng thủ, đi quanh co theo cầu thang xuống chỗ mấy sọt rác. Tôi tình cờ thấy bản thảo viết tay duy nhất còn lại về ngày hẹn hò đầu tiên với Rachel. Tôi cảm thấy âm ỉ, bức bối.

Một hồi sau nàng bằng lòng để tôi đi lấy rượu. Khi tôi từ bếp quay ra thì nàng đã đi rồi. Nàng chưa đi. Nàng đang ôm hôn ai đó cao kều mặc bộ com lê trắng. Tôi đứng đó cầm hai cái cốc như một thằng bồi da đen ở Rhodesia House, Nashville, Tennessee. Khúc ballad rộn lên vào khúc cao trào đầu tiên. Còn chừng hai phút nữa. Lúc đó nàng sẽ làm gì? Tôi muốn hỏi chủ tiệc liệu có cái phòng kho hay phòng rửa mặt bỏ không nào mà gã vui lòng cho tôi nhốt mình đến lúc tiệc tàn hay không.

Một trong hai cốc rượu biến đâu mất. Tôi ngược lên thì thấy Geoffrey.

“Chuyện gì xảy ra với nàng của mày vậy?” nó hỏi.

“Ờ tao. Chuyện gì xảy ra với nàng của mày?”

“Đi ị hay đại loại vậy.” Nó nhún vai. “Nhưng nàng sẽ quay lại. Nàng của mày có quay lại không?”

“Biết đâu đấy. Nàng của mày thế nào?”

“Tuyệt. Ngực to.”

“Cái đó thì tao cũng thấy rồi. Nhưng ngoài ra ấy?”

“Tao không biết. Chỉ thích nhảy và uống. Bọn tao chưa trò chuyện gì mấy.”

Rồi nó hỏi tôi: “Mấy cái ‘nàng thế nào’ này là sao vậy hả?”

“À, xin lỗi. Ý tao là mày nghĩ cô nàng có ngủ với mày không?”

Nó gật đầu, mắt nhắm lại.

Đĩa nhạc dừng. Tôi không dám quay người lại.

“Ờ,” Geoffrey nói, “nàng của mày đang hôn thằng đó.”

“Thật hả?”

“Ừ nhưng... bọn họ đang tạm biệt. Hắn đang rút.”

Tôi nhìn. Bộ đồ trắng đang rút lui; Rachel quay gót bước về phía bọn tôi.

“Nàng đến đấy,” tôi thì thào. “Làm bộ làm tịch đi. Nói kiểu như bọn mình là một nhóm đi.”

Geoffrey rất xuất sắc. Trông nó lịch sự và nói chuyện tự tin. Nó hạ giọng đầy ám chỉ khi nhắc đến mấy cái tên. Nó nhắc tuồng vai hề cho tôi, làm bộ như nó chưa hề được nghe kể hai trong số những giai thoại (có thể nói là) tếu nhất của tôi. Nó thò một chai rượu còn đầy trong bếp. Rồi, hóa ra là Rachel có mang máng biết chị của Geoffrey.

Cuộc đối thoại thường xuyên làm nở nụ cười trên đôi môi son nâu đầy đặn của Rachel - để lộ hàm răng không hoàn hảo đáng tin cậy; hai răng cửa hơi khểnh lên, tạo cái mũi thuyền sắc cạnh cho vòng cung răng trắng; một nét rất khéo, tôi vẫn nghĩ. Mọi thứ diễn ra rất tuyệt cho đến khi cô nàng của Geoffrey quay lại. Nàng của Geoffrey tên là Anna, và do vậy là người Thụy Điển, điều này có vẻ là một hé lộ khá bất ngờ cho Geoffrey.

Lúc này cái *không khí* chung của buổi gặp gỡ đã chùng xuống. Không phải là Anna không hết sức quyến rũ, mà chỉ là theo cách nhìn của Rachel thì đã quá rõ là tôi cùng những nỗ lực chèo kéo của tôi và Geoffrey cùng những nỗ lực chèo kéo của nó đang hợp nhau lại để lên một kế hoạch đầy tính chấp vá là rời qua nhà hay căn hộ hay phòng của ai đó làm mấy lít cà phê hòa tan nhạt thêch và nghe mấy đĩa nhạc và tán tỉnh vụng về - cũng đúng là những gì Geoffrey và tôi đang tính. Vì lúc này bữa tiệc đang rẽ đám nhanh. Chỉ còn lại một vài cặp say, vài ba gã bất tài mặt đậm lê, và một đứa con gái kỳ quặc còn đang lẻ bóng (và vì vậy nên có thể đoán chừng là cô ta dị dạng khá trầm trọng).

"Nghe này, em phải giúp một tay thu dọn," Rachel nói.

"Vớ vẩn," tôi nói. "Làm làm gì. Cứ bỏ đó cho cái đứa phù phiếm và tự phụ đến độ đi mở bữa tiệc này ấy."

Geoffrey hòa theo một cách hơi quá khích. "Ừ, đừng làm, kệ mẹ hết đi," nó thuyết phục. "Thay vì vậy sao không quay lại nhà bọn anh?" Nó xoa xoa vai Anna. Anna mỉm cười.

"Không, quả là em phải dọn dẹp."

"Để làm quái gì vậy chứ?" tôi hỏi.

"Vì đây là tiệc của em. Em sống ở đây. Được chưa? Em mong mọi người được vui vẻ thoải mái."

Bọn tôi nhìn nàng bỏ đi.

"Trở trêu quá nhỉ," Geoffrey nói. "Charles, mày say rồi."

Bất thành linh Norman rống lên vọng xuống cầu thang.

"Ê, Charles, có nhập cuộc không?"

"Có," tôi đang đứng, hét đáp lại.

"Ồ," gã lại gào lên, nhưng chẳng nói gì.

"Em lên đây."

Norman đang ở trong bếp vật lộn với một hộp carton.

"Cái gì trong đó vậy?"

"Rượu táo," Norman hỗn hển.

Sau rút găng tay gom hết dây dợ và giấy thành lại một ôm rồi ấn xuống cái lò Aga, dùng cán chổi cời than để cái hộp cháy bùng lên với một tiếng gầm sâu và thỏa mãn.

"Anh kiếm đâu ra vậy?"

"Trên xe tải rơi xuống."

"Lạy Chúa," tôi nói. "Lạ là nó không vỡ tan tành. Anh đã..."

"Không phải đâu, đồ đáng ghét," Norman nói, giờ đang khom mình trước cái thùng nhỏ có vòi và rót đầy hai ly cối kiểu quán rượu. "*Hàng tuần*. Mua lại của một thằng bạn. Hai bảng. Bán lẻ là bốn bảng ba lăm xu."

Tôi sặc sụa rồi tháo kính ra. “Uống cái này có say hơn rượu thường không?”

Norman đưa ly cho tôi, uống một hơi hết ly mình, rồi lại khom xuống rót thêm.

“Jenny đi đâu vậy?” tôi hỏi.

“Lên khu phía Tây, mua sắm, với con mụ ngoại quốc nào đó từ Bristol tới.”

“Khi nào bà ấy về? Có biết không?”

“Đừng hỏi anh.”

Tôi nhìn ông anh rể, mũi thô cách cái vôi rớt vài phân, mắt hau háu, chờ đợi. Norman đang mặc thứ gã vẫn luôn mặc: bộ com lê đi làm xanh dương lỗi mốt, áo sơ mi kiểu học trò không cài nút ở cổ (mút cà vạt đỏ trang kim thông ra ở túi bên hông); quần dài gã mặc, chặt căng từ đầu gối trở xuống, cách cả tấc so với đôi giày lông đen hết sức lố bịch nào đó mà gã hẳn sẽ đi. Thật vi diệu. Có cho tôi nghìn đô thì tôi cũng sẽ không đòi nào chịu ăn mặc kiểu đó. Norman ngồi thẳng người lên, hẳn học nhìn ly của tôi, rồi đi qua cái cửa lùa vào phòng bên. “Phải, uống cái này cũng say ra trò.” Gã lết bệt đến ngồi ở đi văng cạnh cửa sổ. “Bạn anh,” gã tiếp tục nói đều đều, “uống xong ba ly cối thứ này, đã ngã luôn khỏi cửa sổ phòng ngủ, đâm đầu vào hàng rào toác sọ luôn.”

Tôi cũng ngồi xuống. “Lạy Chúa.” Dừng một lát. Tôi nói, “Chốc nữa em phải gọi cho một đứa con gái nên em cần phải say tí.”

“Tại sao?” Norman hỏi giọng khiêu khích.

“Nói thật thì em cũng không biết tại sao. Em thấy kiểu sợ sợ nó.”

“Ngủ với nó chưa?”

“Chưa. Còn lâu.”

“À, hèn gì.”

Vì chưa ngủ với nàng nên hèn gì tôi thấy sợ, hay vì tôi đã yếu ớt tới mức cảm thấy sợ nên hèn gì tôi chưa ngủ với nàng?

“Nó có biết làm tình không? Nó bao tuổi rồi?”

Norman hỏi, nhíu mày.

“Em nghĩ là mười chín, bằng tuổi em. Em không biết nữa. Anh biết Geoffrey chứ hả? - bạn em - à, chị nó quen nàng ta. Nàng ta chắc đã ngủ với gã người Mỹ nào đó, nhưng hình như hắn là người đầu tiên.”

“Ừ, còn thằng đó thì sao? Còn ở đây không?”

“Em không biết. Tháng rồi nàng đi xem phim với em nên nàng gần như là tự do.”

Norman ợ. “Lúc đó mày thử nó chưa?”

“Chưa.”

Gã sẫm soi tôi vẻ không hài lòng. Ngượng nghịu, tôi uống nốt ly rượu rồi đứng lên rót thêm. Nhưng Norman đã tới trước tôi. Vừa bước tới gã vừa cạn ly và ho khùng khục.

“Thứ này là cực hiếm đấy,” gã nói, mân mê cái vôi nhựa.

Gã học trò mê hưởng lạc này đơn giản là thích nghịch nó. Gã rót đầy ly mình rồi nốc cạn nhanh đến độ gã lại rót thêm sau rót ly của tôi. Mắt gã lồi ra; rượu táo chảy xuống cằm. Tôi thắc mắc chẳng biết gã đã bao giờ đi làm hay đại loại vậy chưa. Gã có còn tiếp tục có các cô khác không? Hoặc là chuyện đó chưa hề nảy ra

trong óc gã, hoặc gã chưa hề nảy ra trong óc là đừng làm vậy.

Tôi nghĩ về cuộc sống chung của gã ở đây với chị tôi. Mẹ, thường xuyên thư từ với Jenny, vẫn mô tả gã là hoàng tử lộn - bẩn thỉu, dốt nát, say xỉn, đồi bại - nhưng đó chỉ là để thể hiện tình đoàn kết của đàn bà. Cả ba mẹ tôi đều thường xuyên và thản nhiên gọi Norman là "thằng khốn", nhưng, nghĩ lại, trong hoàn cảnh này thì từ đó thường chỉ có nghĩa là người đã không còn tôn thờ vợ mình nữa. Tuy nhiên, Norman không được gọi là thằng khốn "đích thị", hay "chính cống", đơn giản chỉ vì gã làm ra tiền; những thằng khốn chính cống là những thằng khốn kiệt xác. Đây là lần đầu tôi gặp cả hai người, không kể hôm đám cưới. Tối qua họ trông có vẻ ổn.

Chẳng hạn, có quan trọng gì không khi Jenny đã có hơn năm năm đại học còn Norman thì có lẽ sẽ rất lúng túng ngay cả với tờ *Daily Mail*? Và chẳng ích gì khi quên đi sự khác biệt tầng lớp - hay ít ra thì cũng không ích gì đối với những cặp vợ chồng khi quên nó đi. Jenny không thể nào gặp bạn bè cũ của chị nhiều; chắc chắn chị đã càu nhàu về chuyện đó. Và, cũng như trong mọi cuộc đấu tranh giai cấp, kẻ thấp kém hơn trong xã hội thường có đôi chút cảm giác của một kẻ ảo tưởng đang trong cuộc thập tự chinh và do vậy cho rằng mình có thể dễ tiện tùy thích.

"Nghe này, anh nói mày nghe," Norman cất lời, đưa tôi ly thứ hai và nhấp ly thứ tư. "Giả sử con bé này là mày, được chưa? Còn mày là nó. Giả sử nó gọi cho mày. Mày có rất nhiều ghê nên mày không lo, mày cứ

tỉnh bơ. Nó sẽ nói gì khiến mày quan tâm, khiến mày bỏ hết những đứa kia mà lo tán tỉnh nó? Rồi nếu nó muốn mày tiếp tục, nó đâu thể nói, ‘Ồ, Charles, ngủ với em đi’, nó sẽ nói ‘Ồi Charles, mẹ kiếp *anh, cút ngay,*’ phải thế không? Nó sẽ làm thế chứ, phải không, để mày tiếp tục?”

Tôi nghĩ một lát. “Sao, tức là em sẽ gọi cho Rachel mà bảo nó cút xéo đi à?” tôi hỏi, thật lòng muốn biết.

Norman nhìn tôi nghi ngại, như người sắp nói “Mày có muốn bị đá vào đầu không?” Nhưng cái gã nói lại là, “*Không*. Ý anh là cứ làm bộ làm tịch thôi. Anh biết tội mày” - gã đưa bàn tay làm động tác lên lên xuống xuống - “những thằng thủ dâm, nắm lấy cu, ngã ngựa ra sau, làm anh buồn nôn. Tội nó cũng không thích thế. Cứ làm bộ - làm như thể mày đêch thềm quan tâm và thế là nó sẽ... nài nỉ cho xem.”

Gã ngáp một cái dài, rồi chồm dậy, đuổi người, và, miệng ngái ngủ khép hờ, nhìn cái đồng hồ tay to cỡ cái đĩa trà, có nhiều mặt đồng hồ bên trong (kiểu máy thợ lặn có bình nén, người nghiên cứu hang động, vân vân, ư ư chuộng).

“Anh lên Chalk Farm đây.”

“Em có phải nói cho Jen biết không?”

“Nếu mày muốn.”

“Gặp lại anh sau. Khi nào anh về?”

“Không biết nữa.”

Tôi đã tính gọi cho Rachel ngay khi không còn vương vís Norman nữa, nhưng giờ thì hình như chuyện lại không dễ dàng đến vậy. Tôi thở dài. Hay mình ghi chép chút nhỉ? Có lẽ chút cà phê để giúp tôi suy nghĩ

mạch lạc. Tôi thông thả nhìn quanh phòng. Như những chỗ khác trong nhà, phòng này chủ yếu đầy bàn ghế cũ của Norman: cái sofa mỏng nhẹ kỳ quái, bộ ghế có tay dựa già nua. Tôi thấy là Jenny đang sàng lọc mấy cái này ra nhường chỗ cho những món đồ trung lưu hơn, tủ ly gỗ mộc thôn dã, ghế nhung lùn, ở đây thì cái-gì-đó-tôi-vớ-được còn ở kia thì mua-được-với-giá-ba-mươi-shilling: vượt thời gian một cách có gu. Trong góc, bên phải cánh cửa lửa, cái đồng hồ đứng - nó thì, dĩ nhiên, đã từng thuộc về ông tôi - điểm một tiếng. (Tôi nói “dĩ nhiên” vì với tôi nó vẫn luôn như thế. Trong thế giới của tôi, những người Ý mà lại khép kín, thợ làm tóc mà lại không đồng tính, những đám mây đen không đường viền bạc, những kẻ đã dă man lại còn đê tiện, gái điểm mà lại lạnh lùng, những ảnh hưởng tiêu cực có ích, những người Ireland không say rượu, vân vân, đều không được phép tồn tại. Tôi chẳng làm sao khác được.)

Tôi gặp Norman lần khác là ở đám cưới - nhân đây nói luôn là lần đầu. Buổi lễ có dạng tiệc sâm banh tại một khách sạn, tiếp theo là một bữa ăn tối thân mật tại nhà Norman (Jenny đã thích nghi ở đó từ lâu); mấy người phục vụ tiệc do cha tôi cung cấp lo liệu hết. Tôi đã say mềm từ rất sớm nên không nhớ buổi tối hôm đó rõ lắm; nhưng hình như chuyện là ba và anh tôi đã “xúc phạm” Norman. Theo cô dâu của gã, chuyện xảy ra là thế này. Gordon Highway và Mark Highway đi lại chỗ Norman. Ba tôi gọi gã:

“Norman này, không biết anh có phiền giải quyết chút chuyện này không, không biết anh có phiền cho Mark đây và tôi biết tên *thời con gái* của mẹ anh không.”

“Levi,” gã thật thà đáp.

Ba tôi bèn nói với anh tôi khi họ quay đi, “Xem ra ba nợ con năm bảng rồi.”

Dù chuyện xảy ra thế nào thì Norman cũng đã nhìn nhận nó rất sâu sắc và thấu đáo. Vì tiếc sâm banh tiêu tùng, chịu sức ép từ Jenny, tôi dẫn Norman đến quầy bar khách sạn rồi mới về Holland Park. Tôi cho rằng ý định là làm cho gã nguôi ngoai, nhưng tôi chưa lúc nào thấy Norman điềm nhiên được như tối hôm ấy. Tôi nhớ gã kể với tôi là chiều hôm trước gã bị nữ trợ lý giám đốc người Scotland ở phòng trưng bày tủ lạnh cũ ở Tufnell Park của gã nuốt lấy nuốt để *ngay trong* phòng trưng bày tủ lạnh cũ ở Tufnell Park của gã. Thế nhưng, tôi thấy rõ là gã nhắc đến sự việc chỉ như kiểu để tán gẫu lịch sự với tôi; không phải là kiểu khoe khoang chán chường, không phải than vãn thế-là-đi-đứt-một-người-tốt-nữa. Gã nói thêm theo kiểu chuyện vãn là thật tình gã đã không dám chơi ả vì sợ nhờ ả vẫn còn bệnh lậu. ả bị lậu lâu và thường xuyên đến nỗi kháng sinh chẳng có nghĩa lý khi gì với ả nữa rồi.

Norman, hay, tạm thời lúc này, Bill Sikes⁽¹⁾, bắt tay vào hành động ngay khi bọn tôi về tới nhà. Hết thấy đám bạn bè có-tí-chút-tiếng-tầm của ba mẹ tôi ở lại ăn

1. Tên nhân vật phản diện trong tiểu thuyết *Oliver Twist* của Charles Dickens.

mừng hiệp hai đều cố xử sự như thể họ nghĩ gã say rồi; vậy nên cái thực tế rằng gã chưa hề say đã trở thành điểm then chốt của cả vở diễn. Gã hỏi một triết gia thất bại như đồ chết rồi rằng đời sống tình dục của y đạo này ra sao; gã thoi vào lưng một nhà thơ nữ hạng ruồi có ngực phẳng như bánh tráng, nhỏ to ác ý giữa đôi hoa tai kêu chát chúa của cô nàng. Tại bữa ăn tối gã không uống rượu đã chọn lọc kỹ trên bàn, mà lấy cho mình một ly cối rót đầy Benedictine không pha. Giọng gã thành giọng tay bán dạo ở Bow Bells. Gã nhét cái khăn ăn ("*serviette*", cái này được gọi là *serviette*") vào cổ áo sơ mi. Gã ăn xúp bằng cách vục mặt vào tô rồi húp qua hai môi trề ra; gã dùng tay xé thịt bê. Gã dốc cả mấy đĩa dưa chuột và hạt điều vào miệng. Gã uống cà phê đang sôi ngay trong bình, tỉnh như ruồi.

Thời gian sau bữa ăn tối thường hơi trống rỗng quay cuồng một chút theo như tôi biết. Vậy mà, khi tôi nằm giữa sàn phòng tắm trên lầu, dịu dàng ôm cái bồn cầu, tôi còn nghe được âm thanh khủng khiếp giọng Norman, một tiếng rên rĩ choác óc từ dưới nhà. Ta đã chờ thấy cái gì đó tục tĩu, đúng không? Thế nhưng, nó lại như thế này; mãi đến đâu như là câu cuối tôi mới nghe được lời:

Ả cừu già mài hai chân,

Ả xông vào gã hàng thịt rồi làm gã què cả hai chân...

chậm lại

Ả cừu già đi giành hoàng tử...

thành một khúc nhẹ dần như đưa đám:

Rồi không người còn sống nào từng... nghe... về...
 ả... từ đạo ấy.

Có thể nghe thấy tiếng vỗ tay ngập ngừng. Nhưng Norman lại bắt đầu, với một:

ôôôôôôôôôôôô, từng có một
 ả cừu già chỉ có một sừng,
 Năm mươi lần từ chối chàng gốc tôi.
 Rồi ả *nhặt* bông lúa mì non mà sống,
 Rồi quay tơ duyên đáng làm sao.

Chu kỳ khổ thơ chín câu được lặp lại năm lần. Rồi đôi ba tiếng chân lệt bệt và tiếng cửa đóng sầm. Nửa giờ sau khi tôi bước ra thì Norman đang ở đầu cầu thang, kiên nhẫn chờ để dùng phòng tắm. Gã bước tới rồi đặt hai tay trên vai tôi, như thể để làm tôi yên lòng.

"Ba mày về rồi nên anh đã dọn một chỗ cho mày ngủ trên trường kỷ."

Gã nhìn chằm chằm vào mặt tôi rồi đột nhiên ngửa cổ rống một tiếng cười hỗn loạn, bí hiểm. Miệng mồm nồng nặc tôi càu nhàu với gã.

"773 4417."

"A lô, xin chào buổi sáng, ý cháu là buổi chiều. Cho phép cháu nói chuyện với Rachel Noyes được không ạ?"

Im lặng.

"A lô, phải Rachel không? À. Anh là Charles Highway. Hẳn em còn nhớ ta đã gặp nhau tại bữa tiệc em tổ chức tháng trước. Rồi, vài ngày sau, chúng ta..."

"Có, em nhớ."

Tôi cho nàng thời gian để hò reo vui sướng mà nói, "Em cũng không ngại mà nói với anh rằng thật *tuyệt cú mèo* khi được nghe giọng anh."

"Hay quá!" tôi nói. "Thế dạo này em làm gì?"

Như thể với một người bà con lớn tuổi, nàng nói, "Em đang học gạo để thi A-level."

"Thật là một sự trùng hợp tuyệt vời. Anh thì đang nhồi nhét để thi vào Oxford! Trường em ở đâu?"

"Đường Bayswater."

"KHÔNG THỂ THỂ ĐƯỢC! Trường của anh cũng ở đó! Địa chỉ?"

"Bên Holland Park."

"Ồ, ừm, bên *phải* đường Bayswater."

"Không, không phải. Bên trái."

"Không, không." Tôi cười như nắc nẻ gượng gạo. "Ý anh là bên phải ngược với bên quầy. Bên 'đúng' ấy."

"Sao cơ?"

Cúp máy?

Không. Làm bộ đi.

"À ừm, nghe này, quên đi, quên chuyện đó đi. Giả dụ, chiều mai thì em có ở đó không? Vậy sao anh không đến đón em lúc tan học nhỉ, là mấy giờ nhỉ? bốn giờ ba mươi?... Bốn giờ? Vậy thì được. Anh sẽ đến đón em rồi ta cùng đi uống trà."

Một khoảng im lặng. Nách tôi bốc mùi. “Em nghĩ sao?”

Thường thì tôi đã đưa ra một mệnh đề để tiện cho nàng từ chối, như “dĩ nhiên là nếu em không bận gì”, hay ấn định một ngày xa hơn nữa mà nàng sẽ thoái thác một cách hợp lý. Nhưng tôi muốn một cơ hội nữa. Mọi bài tập về nàng tôi đã làm sẵn cả rồi. Rồi nàng nói.

“Cũng được... Sao không.”

Sao *không*. Có lẽ nàng sẽ một hai đòi trả tiền phần trà của nàng. “Anh cũng chẳng thấy có gì là không được. Em sẽ có mặt ở đó lúc bốn giờ, đúng không?”

“Phải, và...”

“*Đúng*. Gặp lại em sau nhé.” Tôi dập điện thoại rồi đứng đó, căng thẳng, gần như sụm cả xuống. Đề nghị đường đột sau cùng của tôi sẽ được hưởng ứng ra sao? Áp dụng Luật Norman, tôi sẽ cảm thấy ra sao nếu ai đó vừa nói vậy với tôi? Cho cái thẳng góc khiếm nhã ấy leo cây, hiển nhiên rồi. Nhưng biết đâu đấy.

* * *

Buổi trưa, thứ Ba. Tôi nằm bất động trong bồn tắm, như một con cá sấu già bần thủ - không tắm, chỉ bốc hơi và lên kế hoạch.

Mình sẽ mặc đồ gì? Bộ đồ vải madra xanh dương, ủng đen, hay bộ nhung kẻ đen cũ với mấy miếng da đắp cùi chỏ đầy cảm động đó. Mình sẽ khoác vai gì? Trong hai dịp gặp nàng tháng Tám vừa rồi thì tôi đã đôi lần trải qua cuộc tái tổ chức nhân cách toàn diện, cuối cùng

cả chọn đầu đó giữa một típ bí hiểm, ít lời, đau đớn và típ tinh khôn, yếm thế, lúc này cười đó nhưng ở hần vẫn có gì tà ác, cái gì đó hư vô, muốn tự sát nhưng kiềm chế. Tân trang lại mấy cái đó, hay làm lại mới hần?

Rachel không cụ thể hơn một chút về chuyện *nàng* thuộc típ nào được hay sao? Có trời biết; nếu *nàng* là dân hippie thì tôi sẽ trò chuyện với *nàng* về những trải nghiệm ma túy của *nàng*, cung hoàng đạo, bài tarot. Nếu *nàng* theo cánh tả thì tôi sẽ trông khốn khổ, ghét Hy Lạp, và ăn đậu xốt trắng từ hộp thiếc. Nếu *nàng* là típ thể thao thì tôi sẽ chơi... cờ và cờ thỏ cáo và các thứ với *nàng*. Không, đừng nói với tôi rằng *nàng* chính là đứa con gái cho tôi thấy điên rồ ích kỷ là gì khi phân chia ngăn hộc mọi người ra theo cái kiểu đáng buồn này; đừng nói với tôi rằng *nàng* sẽ phân tích tôi, chấp nhận tôi, đem lại cho tôi cả *nhận thức* lẫn giải pháp hài hước. Tôi không chịu được chuyện đó.

Rồi tôi bắt đầu rửa ráy, gột mấy cái lỗ của mình; cả lũ ấy sẽ tiêu tùng nếu không được giữ gìn cẩn thận. Công việc: từ lỗ mũi lua thưa lông đến rốn bọt xà phòng - công việc. Dĩ nhiên, tôi nghĩ vui, mình biết rất rõ những mối lo rằng thân thể này sẽ hỏng chỉ là lo âu thuần túy (nhắc lại, chỉ là cái gì đó để nghĩ đến) - phải, *đúng vậy* - nhưng biết chỉ là lo âu thuần túy cũng chẳng làm mình bớt lo đi được.

Tôi dùng lược và đầu ngón tay tạo dáng cho lông mu. Ăn mặc chải chuốt vì Rachel là một ý hay, lý do là quả thực ta chẳng bao giờ biết trước được chuyện gì sẽ xảy ra. Một đêm tháng Bảy vừa rồi: lúc 10 giờ 5 phút, tại ga tàu điện ngầm Belsize Park, một cô gái đã bảo tôi cắt

đi không thì cô sẽ gọi cảnh sát; đến 10 giờ 17 phút tôi đã nằm giữa sàn - giữa mấy tách trà còn nóng hổi chưa động đến - giúp cô nàng cởi cái quần lót nhón nhầy. Phải công nhận là cô ta hết sức gớm, khi trần truồng có mùi vết thương há miệng và nghĩa địa, vân vân, nhưng ta vẫn chẳng bao giờ biết trước được. Geoffrey lập thuyết là gái xinh sẽ thích tình dục hơn gái thô. Lấy Gloria, cô gái tôi chỉ mới gặp hôm qua, làm ví dụ. Tôi đã có một khoảng thời gian thật tuyệt hảo ở London. Oxford có vẻ như đã nhiều năm trước rồi, như tuổi thơ vậy.

Tôi quần mình trong mấy cái khăn tắm, rón rén chạy về phòng rồi khom người, run cầm cập, trước lò sưởi: tất cả những thứ mà bác sĩ Miller đã dặn tôi tránh làm. Có một phòng tắm bên cạnh nhưng lúc này hẳn quá không dùng được. Tôi cho là mình sẽ chùi dọn nó, trong tuần tới, cũng là một cách hay để đáp lại Jen và Norm.

Tôi lau khô người, phun phấn rôm, rồi trông cái quần lót phiêu lưu nhất mình có. Tôi nhìn xuống khắp bộ ngực lõm, bụng thon gọn, xương chậu nhô, chân nhắn nhụi không lông lá - khá tốt, tôi chẳng ngại cho mọi người hay. Trong khi thay đồ thì tôi nghĩ về chuyện bày biện căn phòng. Tôi không thể cầu thả như với Gloria được. Khả năng tôi đưa được nàng vào chỉ vào khoảng một phần trăm thôi, nhưng dầu sao đi nữa thì mọi thứ cũng phải... đầu vào đấy. Tôi gom mấy tập giấy và hồ sơ có liên quan, xoa xoa cằm.

Vì không biết quan điểm âm nhạc của nàng nên tôi quyết định chơi ăn chắc; tôi dựng mấy đĩa than lên thành hai dãy song song; ở đầu dãy một tôi để đĩa nhạc

phim 2001: *A Space Odyssey* (không thể sai được); ở đầu dây hai tôi để, sau một lát nghĩ ngợi, một tuyển tập thơ của Dylan Thomas, do chính nhà thơ ngâm. Bỏ khăn giấy Kleenex ra xa giường: thật ra để nó trên ghế bên giường là ngang với một áp phích ghi "Điều oách nhất ở tôi là tôi thủ dâm nhiều khủng khiếp." Bàn cà phê bày vài ba cuốn Shakespeare và một cuốn *Time Out* - một sự lưỡng phân gây tò mò, có lẽ, nhưng tôi e rằng, không, nó sẽ không phù hợp lắm. Mấy cuốn sách bám bụi và quần queo sau một năm nguyệt ngoạc học lấy A-level. Tôi thay bằng cuốn *Blake* của nhà xuất bản Thames và Hudson (lại nữa, không thể sai) và *The Poetry of Meditation*, thật ra là một tác phẩm kinh viện của Mỹ về các nhà thơ siêu hình học, dù nhìn bìa mà xét thì nó có thể là một tuyển tập thơ hippie: Rachel có thể lý giải tùy ý. Chẳng may là *Time Out* lại có hình một cô gái tay chân khẳng khiu, đầu vú thâm đen trên bìa. Cái gì khác bây giờ? Mình còn thời gian chạy ra mua một tờ *New Statesman* không? Không hẳn. Tôi nhìn quanh phòng. Cái gì đó phi lý, thu hút sự chú ý. Sau mười lăm phút tôi chọn Jane Austen, *Persuasion* chín chắn; úp xuống, mở ra đến gần cuối, bên gối. Chăm chút nhỏ/Ý nghĩa lớn.

Lúc ba giờ rưỡi tôi đã thay đồ đứng trước gương. Nheo nheo mắt, tôi lùng xem có cái mụn nào không. Không có cái nào. Tôi không lo bị mụn trứng cá thường mà ngại mấy cái mụn bự ẩn dưới bề mặt da, mất hai ngày mới nổi lên nhưng cần tới hai tuần để lặn xuống. Ngày trước tôi còn ưa thích một mụn như một quả trứng khổng lồ đều đặn xuất hiện giữa hai mắt, đem lại cho tôi

cái vể của một kẻ giết người hàng loạt có hai mày giao nhau. Nhưng giờ thì không trùn sò gì sắt.

Tôi choàng vào, cởi ra, rồi lại choàng vào cái khăn quàng cổ đỏ chấm trắng. Cuối cùng tôi bỏ nó ra: có chút lộ liễu. Rồi, mơ màng ngắm mình trong gương... Rachel họa có mất trí mới bỏ qua một cơ hội thế này: tầm thuốc, tóc nâu thưa, óng mịn, mắt nâu thơ ngây, miệng mỏng mà rộng, và cái khuôn hàm ấy, thật vậy - vể đều đặn và vuông vắn, sự cân xứng kiểu Keats⁽¹⁾ tuyệt hảo đó. Tôi đau đớn nghiêng rằng hàm lại với nhau để làm nổi bật khuôn hàm... Chào. Tuyệt, em yêu, còn em?

Khi tôi lên lầu uống chút trà thì điện thoại reo. Geoffrey gọi.

“Chào,” tôi nói, vui mừng. “Tối tao sẽ gọi cho mày.”

“Ừm...” Dừng năm giây. “Tao sẽ không có nhà.”

“Mày có sao không đó?” Lại dừng.

“Tao muốn ghé lại. Tao đang say Mandrax. Tao không về lại Park được.”

Một cú điện thoại cầu cứu vì say thuốc?

“Giờ mày đang ở đâu vậy, Geoffrey?”

“Ừm, chờ đã, để tao nhìn quanh. À đây... tàu điện ngầm South Ken. Nhưng nghe này, tao vẫn chưa muốn ghé. Tao có một... màn mà tao đang cố... lên nhưng không làm được... vì có cả cái... màn...”

“Mày đang nói cái khỉ gì vậy?” tôi hỏi. “Nghe đây, giờ mày ghé đi rồi chờ đây trong khi tao ra ngoài uống trà. Hay là sao? Mày có nghĩ sẽ bí mật hơn chút nếu đến

1. John Keats, nhà thơ Anh (1795-1821).

trẻ không? Chừng bảy giờ?”

“Tuyệt hơn đấy,” nó nói, vẫn còn khá dè dặt.

“Hay trẻ hơn nữa. Chừng tám giờ. Hay chín?”

“Tuyệt hơn nữa.”

“Nghe này, sao mày không ghé khi nào mày thích?”

Im lặng, rồi một tiếng “ừ” lâu bầu, rồi lại tiếp tục im lặng, rồi một tiếng cúp máy uể oải.

Năm phút sau nó gọi lại để nói là nó có vài đứa con gái đi cùng.

Tôi nghĩ một lát. “Được thôi. Dẫn tụi nó tới đi rồi tao sẽ cố chơi cái đĩa không phải là bồ mày. Mày có thứ thuốc gì thần sầu không?”

“Có, một ít.”

“Đem theo cả món ấy nữa nhé. Tao phải đi ngay đây. Có lẽ phải sau bảy giờ tao mới về, không thì sẽ có ai đó khác ở đây. Nhưng nghe này: nếu cửa phòng ngủ tao khóa, đừng có cố mà vào, OK?”

“Bạn xuất tinh phỏng?”

“Có thể lắm.”

Tôi chỉ cho mình tám phút để tới nơi. Hai tay giữ mái tóc khỏi xộc xệch, tôi chạy ra khỏi nhà rồi xuôi quảng trường dốc xuống đường lớn. Geoffrey đang dẫn mấy đứa con gái đến. Giờ thì chuyện gì xảy ra cũng khó mà nhầm nhò gì nữa rồi.

Rachel một mình trong bếp, trút mấy cái khay vào một thùng rác hình hộp thư màu cứt su. Tôi nói giọng như người máy:

“Lạy Chúa anh xin lỗi vì đã chẳng hề biết đó là tiệc của em nên anh không biết liệu em có để anh bù đắp lại cho em và thứ Tư tới liệu em có thể đi xem phim với anh được không. Lạy Chúa, anh rất xin lỗi về chuyện đó, anh thật lòng xin lỗi.”

“Không sao đâu.”

Tôi chờ, nhưng nàng chẳng nói gì thêm nữa. “Ít nhất thì anh cũng gọi cho em nhé,” tôi nói, “hay gì nhỉ?... Không gọi.”

Rachel mỉm cười. “Dù sao thì cũng một trong hai. Vâng, được. Số 773 4417. Anh nhớ được không?”

“Em có cần phụ một tay không,” tôi lua một hơi, “có rất nhiều...”

“Không, em liệu được, thật mà.”

Rachel bước lại bàn tôi đang ngồi mấp mé cheo leo và bắt đầu xếp cốc rượu không dùng vào một thùng carton. Tôi có cái cảm giác một mất một còn, một sống hai chết, cái cảm giác không chỉ là tôi phải đặt cược mà còn là cược phải được đặt, cái cảm giác không chỉ là tôi phải hành động mà còn là hành động phải được thực hiện - hay một sự lẫn lộn phẩn chấn nào đó giữa những thứ này làm tôi đứng dậy, rồi chìa tay ra, như mất hồn, về phía nàng.

“Ồ, thôi mà,” nàng nói.

Tôi lui ra hành lang. “373 1417! Bữa tiệc tuyệt vời lắm! Gặp lại em sau!”

Mười lăm phút với tổng đài để hỏi lại số điện thoại rồi tôi mới gọi được cho nàng thứ Ba sau đó. Tôi có bên cạnh mình: một kịch bản đánh máy, một tấm hình Audrey Hepburn, một chai gin rỗng cỡ nhỏ, và Geoffrey.

Geoffrey, đang phê mấy viên thuốc an thần giảm đau đại hạ giá, gật đầu với tôi suốt.

Hai đêm sau chúng tôi đi xem một phim về những thăng trầm của một số nông dân Iceland canh tác theo kiểu tự cung tự cấp. Dĩ nhiên, chiều hôm trước tôi đã đến rạp chiếu phim và nhấm lại một bài bình luận vui để ghé vào tai Rachel trong bóng tối. Nhưng bầu không khí không thích hợp nên tôi nín thinh.

Sau khi đã đổi tiền tờ séc du lịch áp chót thì tôi xả láng với taxi và vé xem phim. Để nàng xuống xe và không cố hôn chúc nàng ngủ ngon, gần như cười to khi nàng hỏi tôi có muốn vào nhà uống cà phê không. “Tối nay thì không,” tôi hóm hỉnh nói. (Hơn nữa, có ba mẹ nàng ở đó.) Buổi tối tốn hết sáu bảng. Dù gì thì đến cuối tuần tôi cũng về lại Oxford rồi.

Tòa nhà trường dự bị Rachel học là một trong mấy cái nhà kiểu thời kỳ Nhiếp chính màu nhạt ảm đạm rất phổ biến trong khu vực này ở London. Lưng dựa vào hai cái cột trông như làm bằng giấy bồi canh gác lối vào cửa hai cánh, tôi tập mím cười và chào. Tôi chưa cảm thấy đủ kịch tính, thật sự phải nhét một chai sữa vào quần rồi mới đi. Dù tôi đã lê qua 150 thước cuối cùng của quãng đường cứ như thể mình là một chuyên gia vỉa hè và đang nghiên cứu vỉa hè này, vẫn còn ba phút nữa.

Bên phải lối vào có một phòng học đèn mờ, không rèm cửa toàn nam sinh đang ngồi. Tụi nó đắm chiêu nhìn ra đường. Tôi biết mấy thằng đi học ở những chỗ như thế

này thuộc loại nào. Mấy thằng khốn bỏ học trường công, bỏ học vì quá dần, để tóc dài hay đội mũ rom bân, xoạc mấy ma mới trong nhiều lần kê gian, rất nhiều lần bị bắt quả tang đang cùng một số lượng không thể chấp nhận nổi gây khúc côn cầu cấm trong cửa hậu. Cả đám tụi nó có sắp chạy ra mà tụi quần tôi, gào lên "Ta dạy cho thằng oắt con này biết cư xử đi" hay không? Như thằng ma cà bông tôi tha thẩn đi tới đi lui. Một thằng trong đám đang ngủ gật, đầu kê trên bàn, một tờ *Financial Times* quấn queo làm gối. Lúc tôi vẫn đang quan sát thì trong lớp bỗng lao xao; một ông râu quai nón mặt mày dữ tợn mặc com lê sọc tằm bước về phía camera. Ông ta từ đằng sau tiến lại chỗ thằng học trò, đứng lù lù phía trên nó mấy giây, rồi nện đánh cốp lên đỉnh đầu nó bằng cái gì trông như hộp đựng mắt kính. Chuyện này làm khởi phát một phản ứng dây chuyền những cú co giật và khọt khẹt mũi; quý ông trẻ húp húp choàng tỉnh chớp chớp mắt nhìn đời. Ta còn nghe được tiếng quát mắng của ông sọc tằm; những tiếng xin lỗi nhẩn nhó từ kẻ kia. Dạy cho thằng oắt dê tiện vì cái tội giàu có và lười biếng như vậy và vì đã ăn uống phát gôm trong giờ ăn trưa. Dạy cho thằng béo ị, nảo tàn...

Cửa mở. Một thằng cao ráo tóc hoe mặc đồ vải tuyết xanh lá điệu dàng đi xuống mấy bậc thang. Hấn nhìn tôi cứ như tôi là băng đầu trọc: không phải sợ (vì thật ra mấy gã đó dễ bảo) mà là không tán thành. Sau hấn hai đứa con gái cầm vầu lấp xấp chạy tới, gọi "Jamie... Jamie." Jamie hào hoa xoay lại.

"Angelica, mình không đi Imbenkment đâu.

Gregory phải đón mấy bạn thôi."

"Nhưng Gregory đang ở *Scotland* mà," một đứa nói.

"Mình biết làm sao được." Gã tóc hoe biến vào một xe thể thao kiểu cũ.

Bọn học trò lúc này đang đều đều túa ra. Đứa nào đứa nấy đều đang rống tướng lên. "Casper, ừ, Ormonde Gate, không thể nào, tuyệt, Freddie, năm giờ, *được*, trà?, Bubble, sau đó, tụi bay chạy nhanh tới đó đi, lữ quỹ, quán Oswald." Những chiếc Alfa Romeo, Morgan và MG đấu cạnh nhau xô đẩy và rồ máy; mấy đứa đi bộ thì lên dốc đến Notting Hill. Rachel đâu? Xấu hổ khi phải đi với tôi trước mặt cả đám thanh niên bảnh chọe này à? Tôi có nghe nhầm chỗ không? Lúc này ngoài thằng ngủ gật ban nãy mà tôi hả dạ thấy bị cấm túc ra, hình như chẳng còn lại ai trong lớp.

Rachel, một lần nữa, lại đang đi cùng một nhóm bốn người, hai thằng con trai và một đứa con gái nữa. Trốn thôi, tôi nghĩ, khi bọn họ vừa xuống cầu thang vừa nhíp nhàng trò chuyện. Một trong hai thằng và đứa con gái kia tách ra thành một cặp. Rachel và thằng còn lại tiến về phía tôi. Tôi nhận ra hần. Dù lúc này đang mặc áo vest và quần vải chéo, nhưng hần chính là cái gã ẻo lả com lê trắng tại bữa tiệc. Rachel đang mỉm cười. Nàng nói:

"DeForest, đây là Charles... Byway?" Nàng cười.
"Em xin lỗi..."

"Không sao, *Highway*." Tôi cũng cười.

"Highway. Charles, đây là DeForest Hoeniger."

"Rất vui được làm quen với cậu, Charles," DeForest

nói, thở phì phò qua lỗ mũi. Hấn là người Mỹ. Ta biết điều đó ngay, vì giống như mọi người Mỹ trên tám tuổi và dưới hai mươi lăm, hấn trông như một phóng viên thể thao Mỹ trung niên: đầu nhọn hoắt mặt đầy tàn nhang, tóc muối tiêu hớt ngắn.

Chính là gã người Mỹ ấy? Rõ ràng rồi.

"Xin chào," tôi nói, bắt tay, tay run.

"Bọn em tính là ta sẽ đến Tea Centre uống trà," Rachel nói.

Tôi gật đầu sôi nổi tán thành cái kế hoạch tưởng tượng này. Bọn tôi bước thành hàng: DeForest cao kều ở giữa, Rachel phía trong, thằng tôi nhỏ thó gần lẻ đường, một chân trong rãnh nước, né cây cối.

Cặp kia đã dừng lại vài thước phía trước để bắt đầu khêu gọi nhau. Thằng con trai, có mái tóc chải xéo và mặt dài bị rỗ, đã giật được của đứa con gái một món đồ - một cuốn sách, một lá thư - mà con bé đành phải lấy lại. Hấn đứng đối mặt con bé, cả hai tay nắm thứ gì không biết sau lưng; con bé đê mê cào hai cùi chỏ hấn.

"Đi nào, hai bạn," DeForest nói, "giờ uống trà." Hấn bước xuống đường và quay lại nhìn mặt bốn đứa tôi tùm đăm do dự bên vỉa hè. Rồi, DeForest mở cửa lên một chiếc Jaguar to màu đỏ. Khóa cửa xe mở ra cho bọn tôi.

"Lạy Chúa," tôi thì thào.

Rachel quay qua tôi khi nàng bước tới trước. Tôi mỉm cười ngạc nhiên kiểu học trò rồi đóng cửa lại cho nàng. Hai đứa kia dồn vào ghế sau còn tôi muốn đóng cửa lại cho, hay vào, cả tụi nó nữa. Tôi lên xe, khiến cả hai phải xịch theo luôn để nhường chỗ cứ như tôi là cái va li.

“Mọi người lên xe cả rồi chứ?” DeForest nói, chạy xe xuống đồi rồi đi vòng, đi quá nhiều quá nhanh để biểu diễn một cú quay đầu ba điểm rồi lại *lên* đồi như mọi người khác.

Làm sao tôi lại để mình rơi vào cảnh này? Rachel ngồi thẳng trước mặt tôi, tóc nàng sáng và thom trước các giác quan đã bị lộn trần của tôi.

“Chà, anh mê mấy cái xe Anh này thế chứ,” DeForest nói với Rachel, nàng gật. Rõ ràng nàng cũng thích mấy xe ấy.

Phải chăng Rachel đã trù tính hết chuyện này? Lẽ ra tôi phải cho nàng nhiều thời gian hơn trên điện thoại. Có phải DeForest cũng tiếp tay trong chuyện này? Lạy Chúa. “DeForest, anh yêu, có cái thứ phiền toái còn con này *cứ* gọi cho em và cuối cùng đã ép em đi dùng trà với hắn; việc gần với văn minh nhất mà em nghĩ ra là mình cũng nên vui vẻ *tiếp* thẳng lời chó chết vô phương cứu chữa ấy một chút...”

Tea Centre là một kiểu tiệm cà phê cho giới công chức thượng lưu, xây kiểu quán cà phê Mỹ những năm ba mươi; có vài cái bàn tròn bao quanh là mấy cái ghế hình nấm cao ngang đầu gối và một số khoang riêng phía sau. Tôi đi sau cả đám, bọn tôi tới góc trong cùng. Tụi con gái vào trước, theo sau là bạn trai của tụi nó. Khoang riêng dành cho bốn người. Tôi nhìn quanh: mấy cái ghế hình nấm quái gở gắn chặt xuống sàn; chẳng có cái ghế rời nào cả.

Và thế là chẳng có chỗ nào cho *tôi*. Rachel và DeForest đang bàn về bánh nướng, cặp kia thì đã khổ

sở vì phải ngồi yên, giờ có vẻ sẵn sàng cho một kiểu 69 mặc nguyên quần áo. Đầu tôi thì như một cái chần điện. Tôi không thấy Rachel được vì vương cái đầu còn trùng nhọn hoắt chết tiệt của DeForest. Bằng một giọng không vang xa tôi nói, "Tôi ra ngoài chút, gọi điện."

Chẳng ai phản ứng gì. Bọn họ có một thế giới bao la quay bên trong đầu. Bọn họ không nghe thấy.

Bên ngoài, tôi bước theo phản xạ qua đường đến dây buồng điện thoại đối diện lối vào ga tàu điện ngầm. Tôi dừng lại để nhìn vào một cửa kính bày hàng. Sao tôi không cứ chạy vụt vào, bảo bọn họ xích qua bên? Chính sự do dự của tôi đã đẩy tôi ra đây. Biết đâu cả đám đều muốn tôi ở lại. Không, làm gì có chỗ, tôi chỉ còn cách là đi ra. Đi ra. Tôi cất bước về nhà.

"Charles. Chờ đã."

Tôi quay lại. Rachel đã dừng lại trên đảo giao thông giữa đường. Nàng đợi, mắt vẫn nhìn tôi, trong khi một dòng xe cộ chạy qua giữa hai đũa.

Đúng cái kiểu nhàm chán ấy của nàng, tôi nghĩ, lòng trống rỗng.

Đèn đỏ. Nàng ngáp ngừng; nàng bước về phía tôi, hai tay đút túi, đầu hơi nghiêng. Nàng đến được vỉa hè và dừng lại cách tôi mấy bước chân.

"Charles, quay lại đi."

"Anh không quay lại đâu."

Nàng bước tới hai bước rồi đứng hai chân chụm lại.

"Em xin lỗi. Anh không sao chứ?"

"Anh không sao."

"Em phải quay lại đây."

"Anh cũng nghĩ thế."

"Anh có lạnh không?" nàng hỏi.

Tôi lạnh. Tôi đã cảm thấy quá tự phụ nên không mặc áo choàng. Tôi đang run cầm cập.

"Chút chút."

Nàng cắn môi. Nàng bước lại gần hơn và cầm tay tôi vài giây.

"Anh sẽ gọi cho em chứ?"

"Tất nhiên."

"Vậy thì tạm biệt nhé."

"Tạm biệt."

Tại Campden Hill Square đang diễn ra một tiệc trà khác. Tiệc gồm có Geoffrey, hai cô gái ăn mặc kỳ lạ - một cô nhỏ nhắn, quần màn hoa, còn một cô to cao, diện như một chàng cao bồi, đủ bộ với cả bao súng ngắn - và Jenny. Norm không có mặt. Một cảnh gần như ngẫu hứng đồng quê theo sau. Tôi cảm thấy hơi váng vất và, dù nhà bếp đầy hơi nước nóng, hình như tôi vẫn không ấm thêm được chút nào. Hơn nữa, tôi vẫn còn run run vì một đòn tấn công dữ dội vào Ý thức Tồn tại, sau khi đã có một chuyến cuộc bộ đắm suy tưởng từ Gate về.

Khi trà pha xong thì tôi lên lầu để khạc. Lúc trở lại thì Geoffrey chặn tôi; bọn tôi trốn vào phòng khách.

"Mày thích em nào?" nó hỏi.

"Hầu như không biết. Vẫn chưa nhập được đĩa nào vào đầu."

"Mày thích Anastasia không?"

"*Anastasia*?" Không thể nào. "Tên thật của con bé là gì vậy?" tôi khẩn khoản.

"Jean."

"Ồ. Em lùn hả? Ừ, nó được đấy. Ăn mặc thì chán."

"Ừm. Nhưng thân hình được."

"Mày ngủ với nó chưa?"

"Kiểu vậy. Nó không được như Sue."

"Mày ngủ với Sue chưa?"

"Kiểu vậy. Ngực nó ngon hơn."

"'Kiểu vậy' theo mày là sao?"

"Bọn tao đã làm một màn có chút hơi hướm tập thể."

"Ồi không. *Lạy Chúa* nghe sexy quá. Thế nào?"

"Ừ, hai đứa nó cũng đồng thời chơi ô môi luôn. Cũng không sao, mỗi tội tao không lên tới được. Say Mandrax quá."

"Sao chuyện như vậy chẳng bao giờ xảy ra với tao?"

Geoffrey đứng xoay xoay. "Vì mày là một thằng cục mịch nhà quê còn tao là giai điệu nghệ thành thị."

Bọn tôi nói về ma túy. Geoffrey đã nuốt hai viên Mandrax; còn có ít bồ đề, nhưng đó chỉ là một mối quan tâm nhỏ nhất đối với thằng kể chuyện có bệnh phổi này. Tôi lấy của nó một viên Mandrax để dùng sau. Ngực tôi đang cho tôi hay là tối nay thì đừng hòng nghĩ gì đến việc ngủ.

Chiều hôm đó ông bà Entwistle bày trận cái cọ đầu tiên. Mở đầu khá chừng mực. Geoffrey và tôi trở lại bếp, giúp

thu dọn. Cửa đóng sầm, bước chân rời rạc, đầu Norman to sụ ló vào phòng; không thấy ai khác, mắt bạch tạng chăm chăm vào Jenny. Chúng tôi chết trân, như trong một quảng cáo truyền hình. Rồi gã bỏ đi, còn Jenny, quơ lấy thuốc lá và bật lửa, đi theo gã.

“Nặng nề,” Geoffrey lí nhí.

Cái cảnh sân khấu mà tôi đã dàn dựng dành cho Rachel không hẳn là phí phạm. Trong phòng, Anastasia đi nhanh lại cuốn *Blake*, thì thầm kính nể “chà”, còn Sue thì chỉnh lại súng lục, quỳ xuống sàn mở cuốn *The Poetry of Meditation*. Tôi nhìn qua vai cô nàng; nàng ta đang đọc một tiểu luận về Herbert, một tiểu luận khá hay mặc dù nó có tựa là “Trạng thái bình ổn của sự chắc chắn”; “Herbert là ai?” chắc nàng ta muốn hỏi. Geoffrey, liếm tờ giấy vắn thuốc lá, bảo tôi để đĩa nhạc vào. Vì hai đứa con gái là dân hippie nên tôi chọn những đĩa mạnh mẽ và chói tai nhất trong mấy đĩa Mỹ tôi có, *Heroin* của Velvet Underground. Hiệu quả tức thì? Anastasia xoay xoay trong ghế dựa và nhip một bên chân mang sandal; Sue đâm thần thờ, ngھn cổ uốn éo. Tốt rồi.

Mặt Geoffrey sáng lên. “Bọn mình sắp có một cuộc truy hoan tuyệt vời, hay sao đây?” Chẳng ai phản ứng. Nó nhún vai, đưa điếu thuốc cho Sue rồi loạng choạng đi lui nằm lên giường.

Một sự im lìm theo sau.

Điếu thuốc đến chỗ tôi; tôi hít vào, nuốt khói thì đúng hơn là hít, và theo một kiểu hippie cao độ, như thể đó là một điếu thuốc thường. (Nếu hít vào phô trương

và/hoặc ồn ào thì được xem là thô tục.) Tôi hít thêm mấy hơi, rồi chờ. Mấy khớp đốt ngón tay tôi trở nên vàng ệch, phải, và tôi thấy mình chắc cũng nôn được cả lồng ngực ra thảm; ngoài chuyện đó ra, chẳng có gì. Mà không thể nói là tôi không phản ứng với thuốc; đầu hè năm ngoái Geoffrey cho tôi uống thuốc kích dục lần đầu tiên: tôi bị kích động suốt hai ngày, đổ mồ hôi như tháo suốt ngày thứ ba, đến ngày thứ tư mới tỉnh khỏi một cơn hôn mê nhẹ. Thật ra, cơ chế trao đổi chất trong tôi về nhiều mặt cũng giống như cái chong chóng nhẹ dạ là đầu óc tôi. Bồ đà của Geoffrey không có tác dụng; chắc nó được người ta bán cho một mớ bùn bám dưới đế ủng cao su, hay một hộp cỡ bao diêm đầy thuốc lá vụn, lá hương thảo và aspirin, nếu thứ này được coi là cỏ.

Tôi mời Geoffrey điều thuốc nhưng nó đưa tay lên ngăn lại và nở một nụ cười trống rỗng, tự dưng trông có vẻ không vui. Tôi không nhìn được có chút thích thú vì cái bộ mặt đầy ân hận của nó; bộ ba thông thường: sắc da ngọc ngà, đôi môi hồng ngọc, lưỡi ngọc lục bảo. Hai má nó phồng lên như thể để chuẩn bị chứa một ngụm đầy đồ mửa ồng ọc.

“Cần tao lấy gì cho mày không?”

“Nước.”

“Nó làm anh mất nước rồi,” Anastasia giải thích.

Khi tôi đi ra thì Susan làm tôi nhanh chân hơn khi nói, giọng đều đều phần nộ, “Mình bực khi mấy gã này bắt đầu cố khoắc lên ‘The Temple’ cái kiểu một cuộc hành trình mô phạm *cấu trúc hóa* trong khi hết thấy cuốn

đó chỉ toàn là những nồn nao cồn cào, chính là những thứ khiến cho nó thật... dễ đồng cảm."

Giai đoạn hai cuộc cãi cọ giữa Jenny và Norman. Vọng qua tường với độ trung thực cao.

Trong bếp tôi nghe rõ dần những tiếng kêu la gào thét từ bên trên. Tôi rón rén đi lên chiếu nghỉ tầng lửng bên ngoài phòng tắm. Cửa phòng khách mở và đèn tắt. Vậy là từ phòng ngủ tôi nghe được Jenny rít lên:

"Anh là đồ sát nhân. Anh có nghe tôi nói gì với anh không? Anh-là-ĐỒ-SÁT-NHÂN!"

Tiếp đến là một tiếng thét rất rất to.

Chuyện này không làm tôi hoảng. Theo giọng điệu thì rõ ràng câu của Jenny chỉ là một lời lên án do cảm xúc, không liên quan đến hoàn cảnh, có lẽ chỉ là ngọn của một con sóng thủy triều nguyên rửa. Và kiểu gào thét đó không phải là do sợ hãi hay giận dữ mà là do hít một hơi sâu vào phổi rồi nghĩ: giờ mình sẽ gào to hết mức có thể coi nó tác động tới tình hình ra sao.

"Anh là một thằng khốn," Jenny nói tiếp, "mà anh cóc cần biết, vì anh là đồ sát nhân."

Rồi đến Norman: "Jennifer. Cô đã rơi vào trạng thái kích động rồi, giờ thì RA MẸ KHỎI ĐÓ ĐI. Cô biết cô phải làm vậy mà, đúng không? Làm sao nhét sự thật ấy vào cái đầu chết tiệt của cô đi..."

Tôi bịt tai lại.

Trong phòng tắm tôi bấm cái dây đèn rồi ngồi trên bồn cầu đậy nắp. Hào hứng quá. Hôm nay quả là một

ngày đầy cảm xúc huy hoàng cho tất cả mọi người. “Anh là đồ sát nhân”... Có lẽ, đang làm việc thì Norman được người ta kêu đi thực hiện vụ giết người kỳ quặc đó. Có khi trong giờ ăn trưa gã đã có một hành động đại dột thật cũng nên. Có phải gã đã thăm sát một mớ nam sinh trong chiếc xe Ford Cortina của gã, dụ một gã đã say bí tỉ vào đường Bayswater, trộm của gia bảo của một người Do Thái đang hấp hối? Có phải gã đã thọc dao bấm vào một sinh viên tiến bộ (vì Norman là tay cánh hữu cuồng nhiệt)? Gã đã giậm lên người một đứa Pakistan đang gào thét (vì Norman bài ngoại cũng cuồng nhiệt: không phải bắt đầu từ Calais¹⁾ mới tính là dân mọi ngoại lai, mà ra khỏi Barnet hay Wandsworth Common, tùy theo ta từ Marble Arch đi về hướng nào, đã tính luôn rồi)? Có lẽ - ngáp - chị chỉ muốn nói là gã “giết chết” tình yêu chị dành cho gã.

Hình như có tiếng cánh tay giờ cao đánh mạnh xuống, rồi tiếng đổ sầm im bật lại, như tiếng tấm thân chạm sàn thật nhanh.

Tôi hỉ mũi vào giấy vệ sinh rồi nghĩ rất lung về Rachel. Tôi ước gì Geoffrey nhanh lên mà mưa luôn đi trên giường tôi; để Sue và Anastasia đưa nó đi, và tôi sẽ được một mình. Hay lên nhanh lên phòng khách kiểm một cốc brandy anh đào của Norman? Không: làm thế có thể sẽ khiến gã lại đánh thức Jenny dậy mà đánh cho bất tỉnh tiếp. Vậy nên tôi không làm vậy mà chỉ tự tin

1. Calais là tỉnh lỵ của tỉnh Pas-de-Calais, Pháp.

khắc đờm vào chậu rửa, rồi quay lại cùng cốc nước cho Geoffrey. Trên lầu, giờ tất cả đã im lặng.

Geoffrey đã nôn thật, không phải trên giường tôi, mà đúng hơn là khắp sàn, tường, chậu rửa, giá treo khăn và bồn rửa mặt trong phòng tắm bên cạnh. Anastasia đứng đó, tay vòng quanh eo nó. Geoffrey quay qua tôi rụt rè khi tôi vào đứng cạnh Sue to con ở cửa.

"Xin lỗi vì tao ới," nó nói, hất đầu ra sau súc họng rồi nhỏ vào bồn tắm.

"Không sao. Nhưng, Geoffrey này?"

"Sao?"

"Nhớ này: tao là một thằng nhà quê điệu nghệ, còn mày là một thằng thành thị cục mịch. Được chưa?"

"Được."

Ba đưa tôi thay nhau lau sạch cho Geoffrey và cho nó, lần lượt, một trái táo, chút nước và một liều thuốc. Khi hỏi thì nó nói nó thấy đỉnh rồi. Tôi nhắc gì đó đến taxi nhưng hóa ra - thật ngạc nhiên, tôi nghĩ, với một người trẻ như cô nàng - Sue có xe hơi. Bọn tôi dìu Geoffrey vào xe rồi bọn nó chạy đi, tôi không hỏi số điện thoại mà cũng chẳng cố hôn cô nào trong hai đứa con gái ấy.

Tôi nhìn bọn nó đi, lắc đầu mấy cái theo kiểu thường tình, rồi trở vào nhà. Trong phòng bếp đang tối dần, với vài ly nước tôi nuốt viên Mandrax to bằng cái nút áo xuống cổ họng. Trăng đã soi sáng và tôi nhìn ra bầu trời xanh thẫm một lúc. Tự nhiên, tôi có thể cảm thấy, dần dần chập chờn nơi nét mặt tôi, một vẻ hy vọng nôn nao.

Mà sao lại không? Tôi có một người để nghĩ đến, dù một cách cẩu kính thế nào; tôi có một gương mặt đang nhìn qua vai tôi, dù vẻ mặt đó có khó hiểu khinh khỉnh ra sao. Ít ra thì đó cũng không phải là mặt tôi.

Ngoài kia chẳng có gì nhiều mà ngắm, trừ bầu trời: chỉ một bức tường cao nhẵn nhụi, bên trên loang loáng cả ngàn mảnh miếng chai, cắm ở đó để ngăn những tên trộm cao hơn ba mét rưỡi không thềm đi lối cửa vườn sau. Dù sao những thứ ấy lúc này trông cũng khá là vô hại.

Khi tôi quay lại thì thấy Jenny nơi đi vắng trong phòng bên cạnh, ngồi thu lu ôm gối, phờ phạc hút thuốc. Tôi bước lại chỗ chị, nhưng khi tôi làm vậy thì chị làm một động tác, gần như khó thấy, một cái nhún vai hay một cái xua tay, nói chị hài lòng được một mình. Tôi khép cửa lại sau lưng, rồi đi ngủ.

TÁM GIỜ BA LĂM: HỒ SƠ RACHEL, TẬP MỘT

Lúc này đi lại bên cửa sổ, tôi loay hoay khui chai Château Dysentery thứ hai. Những đốm đỏ văng khắp món quà sinh nhật hai mươi tuổi Rachel tặng tôi, quyển thơ Blake mới của Longman. Bên ngoài trời tối om nên có vẻ như thích hợp để hỏi thành tiếng:

Lạc thú có thể nào
Xiềng xích trinh nữ xuân thì trong đêm
và gấu buổi mai?

Trên bàn tôi bày ra một biển những thếp giấy, hồ sơ, bì thư, khăn giấy, ghi chú, và toàn tập Hồ sơ Rachel. Đeo kính, tôi căn lề các đề mục thật thẳng, sắp xếp chú thích chân trang, đánh dấu tham khảo chéo bằng bút bi đỏ và xanh dương.

Ta phải bắt đầu bằng một triển khai đồng đều chấp nhận được, dù nó mô tả những cuộc gặp gỡ tình cờ, những chuẩn bị vá víu, những thành công nửa vời. Nhắc đến *Những cuộc chinh phục và kỹ thuật: một tổng hợp*, tôi viết lên mặt sau của bìa hồ sơ Rachel:

Ban đầu giống mục 2B

Bù lại có khuynh hướng giống mục A3

Bước đầu có vẻ ngoan hiền kiểu Emily

Nhưng sau có nổi loạn kiểu Marilyn không thì từ từ xét.

Tôi xóa chữ “từ từ xét” rồi ghi vào “chắc chắn không”.
Tôi thấy cái này chẳng nói lên được gì nhiều.

Ngày đầu tiên ở trường thật sự đáng xấu hổ, không phải đối với tôi (tôi cảm thấy vậy) mà là đối với bà hiệu trưởng và nhân viên của bà, vô dụng như mấy cái danh hiệu này vẫn thường hóa ra là vậy.

Trên đường đến trường, đi bộ lên đại lộ Addison quẹo rẽ, tôi lấy ra hai lá thư nhận được sáng hôm đó. Hôm ấy là một ngày quang đãng, và vậy nên, vì đến trường sớm một cách không bình thường, tôi chen vào giữa những bãi phân chim ngồi lên một ghế dài bên vỉa hè để xem lại kỹ mấy lá thư.

Bản thân việc mẹ tôi trong đời lại có một mối liên lạc thư từ với thế giới bên ngoài, dù nó có ra sao thì cũng đã là một đóng góp cảm động cho bưu điện trung ương Anh. Tên tôi bị viết sai chính tả, một địa chỉ ngay cả tôi cũng đọc không ra, bốn con tem 1 xu dán ngược ở góc trên bên trái. Tôi đeo kính vào rồi bắt đầu gặm vài cụm từ chủ yếu: đáng tiếc là hôm Chủ nhật không có con... dọn dẹp? bị bệnh... Ba con ở London hai tuần nhưng... tổ chức tiệc tại nhà khá lớn... người? của một đại học sẽ

đến... con có về không?... Gửi lời yêu thương đến Jenny... Norman đang cư xử... Bà Wick đã tìm thấy mấy cái áo lót con để quên... Mặt mẹ bị cháy nắng. Ý chính là gì nhỉ? Luôn phải có một ý chính chứ. À đây, kết cục rõ ràng một cách tai họa... con giữ gìn sức khỏe nhé. Hỏi ông ấy xem *mấy* người sẽ đến. Có thể tìm ông ấy theo số 01-937 2814.

9-3-7, W-E-S, Western: khu Kensington; hẳn là chỗ con phò của ông. Sao mẹ không gọi đến văn phòng cho ông? Hay mẹ chỉ đang ủ mưu chứng tỏ một sự không thèm quan tâm nào đó? Toàn bộ vụ này đúng ra đã làm tôi buồn phiền, nhưng tình cờ là chiều hôm đó tôi sẽ đi uống trà với Rachel - *hai người với nhau*. Và số điện thoại này có thể hữu ích.

Lá thư thứ hai gửi theo đường máy bay, dán tem sặc sỡ. Đó là của Coco.

"Coco" là đứa con gái *mười sáu* tuổi của một giáo sư kinh tế học người Li Băng (được ba tôi nâng đỡ khi ông ta đến Cambridge làm giáo sư thỉnh giảng năm kia). Gần cuối mùa hè thì gia đình họ ra nước ngoài ba tuần. Coco có làn da nâu, quyến rũ, đẹp lạ: cô nàng, hơn nữa, lại là một đứa con gái, còn tôi chỉ vừa đủ lớn và mạnh mẽ để có vẻ tuyệt hảo đối với cô nàng. Kỳ cuối tuần đầu tiên tôi hôn Coco trên đầu cầu thang. Kỳ cuối tuần thứ hai tôi vuốt bộ ngực e ấp của cô nàng trong nhà kính. Tuần thứ ba thuyết phục được cô nàng vào phòng mình lúc 12 giờ khuya - một đêm tuyệt hảo, dù không làm tình. Lúc ấy cô nàng chỉ mới mười lăm nên tôi không muốn ra tù khi nàng ta vừa hai mươi mốt. Ngoài ra, chắc nàng sẽ chẳng cho tôi làm gì đâu. Tôi duy trì thư từ qua lại vì làm thế

cho tôi cảm giác mình vẫn đang hoạt động giới tính tích cực và vẫn đang được khao khát, và còn vì tôi thích khoe khoang (chắc chắn là chỉ với tôi mà thôi) trong thư. Tôi đọc:

Charles thân yêu,

Cảm ơn anh đã viết thư - cuối cùng thì anh cũng viết! Thật tiếc là anh đã không viết cho em sớm hơn! Em rất vui vì anh đã thi rất tốt. Kỳ thi O-level của em không được tốt như vậy!?

Tôi lướt qua mấy chỗ nói là tôi đẹp trai ra sao. Đoạn cuối viết:

Em luôn mong em có thể qua Anh sớm. Mẹ em nói có lẽ (?) năm sau. Em thường nghĩ đến chuyện gặp lại anh và anh sẽ không còn thích em nữa. Nếu sang năm em qua thì anh đã vào đại học còn em thì ở trường kịch nghệ!? Nhưng chuyện này vẫn thuộc về Xứ Có Thể thôi. Thôi! Giờ em phải đi ngủ đây, em mệt quá trời rồi! Viết cho em sớm nhé.

Yêu anh Coco XXX

Chuyện này cần được lưu tâm tức thì. Lấy ra một sổ ghi nhớ tôi bắt đầu thảo thư đáp:

Em yêu,

Cảm ơn em vì bức thư anh vẫn hằng mong chờ. Anh ngạc nhiên nhất là khi nghe đến “Xứ Có Thể”.

Em có thể nói thêm cho anh về cái xứ kỳ lạ này không? Chẳng hạn, thủ đô của nó là gì, vị trí địa lý, kiểu nội các của nó? Giả dụ, các đặc điểm khí hậu, biên giới lãnh thổ, những nền công nghiệp chính của nó? Hơn nữa, em đã sơ suất lần thứ hai rồi không cho anh biết liệu lần tới em có để anh ngủ...

Tôi đứng dậy, đuổi người như một con sao biển. Đã gần chín giờ rồi. Tôi gom giấy tờ lại rồi lon ton chạy đi.

Trường trông giống một đồn cảnh sát thời Victoria hơn mức tôi có thể thực sự thỏa hiệp được. Kẹp giữa những ngôi nhà liền kề mảnh khảnh, cách ly bằng những rào chắn màu hoa cà, tòa nhà khuất xa đường, gạch đen như bồ hóng chẳng ăn nhập gì với nắng chiếu có sẵn. Tôi đi khép nép xuôi lối đến cổng vào tầng hầm sau. Cửa đang mở.

Hình như chẳng có ai quanh đây, ngoài bà hiệu trưởng. Bà Tauber đang ở trong văn phòng uống mấy tách cà phê và hút thuốc, chừng ba điếu cho mỗi tách. Bà ngạc nhiên nhưng về tổng thể thì vui mừng khi thấy tôi.

Chúng tôi chào nhau, rồi, sau một khoảng im lặng kỳ quái, tôi hỏi liệu tôi có đến "hơi sớm" không, một mối nghi ngại thực sự vì chỗ này quá vắng và do đó có thể tôi đã nghe nhầm giờ.

"Tất nhiên là không," bà nói, ra hiệu về cái đồng hồ điện tử sau lưng. Chín giờ ba mươi lăm. "Anh không thấy giờ à?" Bà có vẻ thực tình muốn nghe một câu trả lời.

Chuyện này làm tôi lúng túng. Một câu trả lời hợp lý hoàn toàn sẽ là: “Em rất xin lỗi - em thật lòng mong cô thứ lỗi - nhưng... đây là Nhà thương điên Tauber, phải không ạ?” Thay vì vậy tôi hỏi mọi người đâu cả rồi.

Bà nói, cúi tiết, “*Tụi nó đi trễ.*”

Tôi vỗ đùi và lắc đầu.

“À. Ừm, có chỗ nào để em đến cho tới khi ‘mọi chuyện bắt đầu’ được không?”

Tối đây thì vẻ ân cần thân mật lúc trước của bà đã trở lại, nên tôi được dẫn với một sự hồi hải tâm cỡ duyệt binh đến “thư viện”, một nhà kho nhỏ bẩn thỉu có ba cái ghế dựa, một tấm bảng đen nứt nẻ, và ít nhất một tá sách giáo khoa cũ nát làm thành một chồng cao tới đầu gối ở tít trong góc. Một tiếng rưởi sau bạn học của tôi lững thững bước vào trong cái đấu trường học bổng tự do này đây; tụi nó có bốn đứa, hai đứa con gái, trong đó một đứa trông không tệ, dù cao gấp đôi tôi.

Đến giữa tuần thì trường dự bị Tauber đã không còn bất ngờ nào cho tôi nữa. Trường hóa ra còn có một tầng nữa, tầng trên gồm một hội trường/phòng thể dục/quán ăn tự phục vụ/phòng học lớn cộng với hai văn phòng nhỏ. Trường hóa ra còn là một trường mẫu giáo, hoặc cái gì đó gần như thế. Chỉ có năm đứa bọn tôi trong nhóm tuổi O-level-và-cao-hơn, và xấp xỉ mười lần hơn con số đó trong nhóm tuổi mười-một-trở-lên-và-thi-đầu-vào-và-thấp-hơn. Thật ra tuổi tác cũng không phải một tiêu chí phân nhóm hữu ích, đám lớn tuổi từ mười lăm (một thằng góm ghiếc tội phạm vị thành niên học để thi vào trường Pháo binh Hoàng gia) cho đến mười chín

(là tôi đây), và đám nhỏ hơn từ những đứa chập chững không cơ thất cho đến đứa mặt húp híp thiếu năng, thỉnh thoảng còn cao hơn cả tôi, có thể ở bất cứ tuổi nào từ tám đến ba mươi tám. Một tỉ lệ lớn bọn trẻ rõ ràng là mất trí.

Thời gian của tôi (trên lý thuyết) sẽ được chia đều giữa các tiết buổi sáng ngắn trong văn phòng với hai giáo viên của trường (toán và tiếng La tinh), các tiết buổi chiều với một thầy ngữ văn ở St John's Wood, và "nghiên cứu tổng hợp" trong hội trường.

Thực tế?

Tối trường từ mười đến mười rưỡi. Hai mươi phút lớp toán với thầy Greenchurch. Văn phòng bí rì sực mùi bàn chân tử thi; một ông già bát tuần trọc lóc, tai u nang mút sùm sụp liên hồi hàm răng giả đang xỉn dần đều (ban đầu tôi tưởng ông ta ngậm đầy mồm kẹo cứng; hôm thứ Tư ông ta còn để cho bộ răng giả non tơ nhều ra nửa chừng xuống dưới cằm rồi mới nuốt vào lại đúng vị trí); đầu óc như cái đồng hồ cục cu hỏng, thường xuyên quên là ta đang ở đó. Mười phút trong hội trường, nói chuyện với Sarah, cô gái đỡ xấu xí hơn. Mười một giờ rưỡi đến trưa với cô Marigold Tregear, góa phụ dạy tiếng La tinh đồ sộ nhưng cân đối mà tôi liên tục ráng sức ngó lên cặp giò rắn như kim cương không mặc vớ của cô; bí kíp bao gồm: để bút chì lăn ra đầu bàn bên kia mà bọn tôi lại đang ngồi cạnh nhau san sát để đi vòng qua nhật lên; khom khom đối diện cô ở lối vào phòng rồi thất nơ sợi dây giày của mình thêm vòng nữa; lảng vảng bên dưới cầu thang sắt, biết đâu: cô Tregear hơn ba mươi, và tôi cho là rất vô duyên, thế nhưng cô mặc váy ngắn cũn.

Thêm năm phút với Sarah. Nhanh nhẩu đi bộ về nhà. Ăn trưa qua loa và thử tán gẫu với bất cứ ai ở đó - Jenny, hay Norman, đôi khi chẳng có ai, nhưng không bao giờ là cả hai. Có lẽ nửa giờ trong hội trường, giải khuây cho ba người cùng thời (Sarah chỉ học buổi sáng). Ở đây tôi thử làm việc vài phút, không dễ vì buổi chiều ở đó lại có giờ của chừng năm mươi đứa chíp hôi ngoác mồm âm ỉ, thường là lớp kịch, hay lớp hát, hay lớp tự thể hiện.

Cái này, hồi ấy, là tấm phong nền buồn tẻ phía sau những giờ đọc sách ban đêm đầy năng suất của tôi. Vì tôi đã bắt đầu thám hiểm sự lạ lùng của văn chương, đặc biệt là trong các trước tác của Charles Dickens và Franz Kafka, để tìm ra một thế giới đầy rẫy những bề mặt kỳ dị và những căng thẳng ngấm ngầm mà tôi luôn cố dùng để đưa vào đời mình. Ở nhà tôi làm việc thực sự, dĩ nhiên, chủ yếu là về Rachel, và về Ngôn ngữ và Văn chương Anh, cái mà quả thực, hoặc hình như tôi thấy, là tôi giỏi kinh khủng.

Từ cái đêm xô xát mọi chuyện giữa Jenny và Norman đã lắng dịu hơn. Nhưng vào những dịp hiếm hoi họ ở bên nhau thì căn phòng lại ngột ngạt. Đó không phải là vì đã có hành vi thô bạo ngày này qua ngày khác, cũng không phải vì thứ bất mãn ứ đọng, tội lỗi, lãnh cảm vì lý do này khác mà tôi đã thấy xâm chiếm nhiều mối quan hệ, khi

những căng thẳng không bao giờ được thử nói thành lời. Không, nhất định có gì đó đang bị đe dọa, một *vấn đề* nào đó, và tôi cảm thấy mình phải nhìn cho ra đó là gì.

Có thể đoán trước được, hành vi của Norman mang tính minh họa hơn hành vi của vợ. Bây giờ, lúc chập tối, gã thường ngồi thần thờ bên bàn bếp, nghịch chùm chìa khóa xe hay mắt xanh xám nhìn đăm đăm vào tường. Có lúc gã cắm đầu phi ra cửa - nhưng gã ra ngoài chỉ để thoát thân một lúc; gã đã mất sạch cái vẻ quả quyết vui tươi.

Sau buổi sáng đầu tiên ở trường, tôi ở trong bếp, thưởng thức - một cách khá dẹt dẹt, tôi nghĩ - một lát sandwich và một ly sữa cho bữa trưa. Tôi hầu như không nhận thấy Norman bước vào. Gã bước vào - lại một lần nữa, không phải để gây ra cảnh âm ỉ điên cuồng những tiếng roi đỏ và quát tháo như mọi ngày, mà với một sự ngần ngừ, không tự tin, như thể phải vào tận bếp thì gã mới chắc chắn là gã đã ở đúng nhà. "Ồ, chào," gã nói. "Jennifer có nhà không?" ("Jennifer", theo lối nói của Norman, thường có nghĩa là "con chó cái Jenny đó".) Tôi nói tôi nghĩ chắc chị ra ngoài rồi. Cả hai chúng tôi nhún vai. Gật đầu một mình, như thể đang suy nghĩ, gã mở tủ lạnh. "Có gì ăn được không?" gã hỏi, mắt gã phanh thầy căn phòng. Mắt Norman thấy: một bồn rửa đầy bát đĩa, một khay cát vệ sinh cho mèo đến lúc phải thay, một giỏ khăn trải giường hôi hám, giỏ đồ đan đồ nghiêng trên bàn, một cái bếp như quây của thợ hàn nổi.

Chuyện xảy ra sau đó thật kỳ quặc, xét đến việc tôi chưa từng thấy Norman để ý gì đến việc nhà, gã thường cư xử cứ như thể đang sống trong một lều trại hay nhà

tiền chế tạm thời - quảng báo giữa sàn, cởi đồ trên cầu thang, thượng cả đôi giày đế to gộc lên vải bọc ghế sạch sẽ.

Gã bước tới một bước rồi đá cái thùng rác bên dưới bồn rửa; gã xòe tay xô một cái nồi trượt lên cái giá úp bát đĩa.

"Mấy con phò chết tiệt này," gã ré lên, ngựa cổ. "Chúng chỉ *làm* được có mỗi một việc khốn kiếp là tọng đầy đồ rán cho sượng mồm rồi xúc lên khắp người cái vể sang chảnh điệu bộ." Gã mở vôi rồi xắn tay áo lên, giọng điệu trở nên nhát gừng với vẻ mỉa mai chính đáng. "*Ta* làm lòi pha cả ngày còn bọn chúng ngưng nguẩy mông trong mấy tiệm *áo xống* chết tiệt rồi vùng hàng đóng tiền cho cái bọn Wheezy hay Sleazy hay cái mả mẹ gì đó. Ta lên tiệm bán hàng trong khi bọn chúng ngồi mòn mông làm mất." Giọng gã cao lên nửa quãng tám. "Chỉ vì tụi nó có vú thì không có nghĩa là..." Gã bỏ lửng câu nói bằng một tiếng rống dài, run rẩy vì thịnh nộ và thất vọng.

Norman rửa bát đĩa xong (với sự kỹ càng cỡ hướng đạo sinh), mặc áo khoác rồi ra khỏi nhà.

Nhưng đó không phải lý do chính. Nếu là vì vậy, chẳng có gì trên đời có thể khiến gã làm cái việc gã đã làm.

Lần kế tiếp tôi gặp Rachel là thứ Sáu, ba ngày sau Sự cố Tea Centre.

Tôi chẳng thể đạo diễn được buổi gặp mặt nào ngẫu nhiên đến thế. Càng kinh thiên động địa hơn, vì tôi

đã cam lòng vất đi toàn bộ tác phẩm Rachel. Đang cạo râu sáng hôm thứ Tư thì tôi co rúm và nhấn mặt khi nhớ lại những suy nghĩ suốt muốt của mình đêm trước. Giỏi lắm thì nàng chỉ cảm thấy ái ngại cho tôi; tệ lắm thì đó là giai đoạn hai trong kế hoạch của nàng và DeForest. Tôi quá sợ và xấu hổ không dám gọi cho nàng chiều hôm đó. Có lẽ để mai. Không liều thì chẳng mất gì.

Nhưng, như tôi đã nói, khi tôi gặp nàng thì điều đó hết sức ngẫu nhiên. Tôi hoàn toàn không chuẩn bị, bất ngờ và lúng túng. Râu tóc lún phún, tóc như núi chùi chén, áo khoác *dạ*, quần nhưng kẻ Farmer-Giles nâu thùng thình. Không có trong người tập giấy ghi chép nào. Nên tôi ứng biến.

Lúc đó tôi đang ở hiệu sách Smith trên đường Notting Hill Gate, đứng dựa lưng vào cửa trước gãi đầu - không phải vì lúng túng, mà vì ngứa. Bút rút hết sức vì cú bồng dung lỗ lòi hôm nọ, tôi vừa bỏ một cuốn sách về từ vựng giọng khu Đông London ("Hế lô, Norm, ghé đâu? Trên lầu đi vũ trụ?"), và đang tính làm quen với một cuốn về "Phê bình và ngôn ngữ học".

Nàng từ đằng sau đi lại gần rồi thụi tôi một phát hơi quá mạnh vào mạng sườn.

"Chào. Đang đọc gì đấy?"

"Ồi, chào," tôi nói, vẻ ngạc nhiên được cái âm sắc nửa rền rĩ nửa the thé trong giọng tôi xác minh. Nhưng rồi tôi thôi. "Ồ, em biết đấy, một gã viết mướn già nua mệt mỏi nào đó đã xào lại các bài mà trước đó cũng đã bị xào đi xào lại chán chê, rồi làm bộ như chúng tạo thành một thể thống nhất." Tôi dừng và đưa bàn tay làm (ba)

cử chỉ nóng nảy. “Y nói các bài đó đều là về ‘những rắc rối chữ nghĩa’.” Tôi chỉ đến phụ đề trên bìa, râm ran trong người khi một cụm từ trong một cuốn tiểu thuyết thành hình trong óc. “Nhưng cái thực ra chúng nói là về y - sở thích của y, sự tự tin của y, và y mê tiền ra sao. Cứ nhìn giá tiền đi thì biết.” Rachel chỉ nhìn giá, rồi lại nhìn lên mặt tôi đang mỉm cười tươi rói.

Làm điệu làm bộ, lăm lờ, vụng về, nếu mọi người muốn nghĩ vậy - nhưng chẳng tệ cho một kỳ thi vấn đáp.

Một lần nữa hết sức hăng, bọn tôi lại bắt đầu làm một vòng quanh cửa hiệu. Việc này mang lại cho tôi một một loạt hoạt cảnh phong phú: niềm yêu thích thơ trẻ tôi vẫn dành cho đồ chơi trẻ em; màn trêu chọc tinh nghịch cô bán hàng ở khu văn phòng phẩm; thật thú vị là tôi lại thích mấy cái thiệp chúc mừng thô lậu (hình mèo con với những cuộn len, mấy con chó giống như ông già). Rachel dường như đang thích thú thì đúng hơn là ngược lại, nhưng đó cũng chẳng phải phản ứng tôi vẫn hằng trông mong. Ví dụ, nàng vẫn chưa lần nào nắm lấy thằng nhỏ của tôi.

Sau cùng bọn tôi dừng ở gian hàng đĩa than. Ở đó chúng tôi quan sát một ông trung niên nhỏ thó (có hai tai nâu to khác thường, trông như bánh quy gừng nhúng trà) đang hăm he với một cô bán hàng cũng nhỏ thó như vậy nhưng trẻ hơn nhiều. Rất nhiều lần cô gái chỉ kịp mở miệng ra mà không kịp nói hết câu để ngậm lại với ông ta. Ông ta không kiếm được cái đĩa mình cần ở dạng mono.

“Cô muốn nói với tôi là nó chỉ được sản xuất ở dạng stereo thôi sao?” ông ta hỏi giọng the thé. Tai ông ta

trông kỳ cục không thể tin nổi.

“Phải, nhưng nó...”

“Với những người sở hữu máy hát stereo thì quá hay rồi.”

“Máy há...”

“Thế còn những người *không* sở hữu máy hát stereo thì sao?”

“Cái đó ghi trên cái...”

“Đúng là phát buồn nôn.” Ông ta nói câu này với toàn bộ mãnh lực khai phá, như thể từ lâu đã có ý kiến rằng ta không buồn nôn, hoặc thậm chí là ta còn rất khỏe. Ông ta quay qua nói với cả cửa hàng. “Đúng là phát buồn nôn,” ông ta nhắc lại, đi dọc quầy hàng cố nói riêng với từng khán giả có mặt. “Chúng ta đúng là một lũ cừu, nhỉ?” ông ta nói; ông ta nhìn từ mặt người này sang mặt người khác theo kiểu anh-anh-và-phải-rồi-anh-chính-anh. Ông ta tiến lại gần tôi.

“*Anh* có máy stereo không?” ông ta hỏi.

“... sao thưa ông?”

“Anh có máy chơi được đĩa than stereo không?”

“Dĩ nhiên là không.”

Chuyện này ít nhiều khiến ông ta thỏa mãn. Ông ta bỏ đi.

Tôi đã định mua một đĩa than mới, nhưng không mua, vì vẫn còn chưa biết sở thích âm nhạc của Rachel. Thay vì vậy, tôi mời cà phê. Rachel đồng ý, sau khi nhìn đồng hồ tay, và ra điều kiện là nàng phải quay lại lớp dự bị trong mười lăm phút nữa. Chuyện này làm tôi mỉm cười, ban đầu niềm nở, rồi thành chế giễu, kinh tởm - gọi

nhắc hùng hồn, lẽ ra tôi phải nghĩ thế, về một mối nguy dục tình ghê gớm.

Khi bọn tôi đi ra cửa thì tôi chợt có một ý hay.

Tôi dừng khựng lại khi bọn tôi bước lên vỉa hè. Tôi hết sức xin lỗi - tôi suýt nữa thì quên - nhưng tôi đã hứa với Cecilia Nottingham là tôi sẽ đi chạy xe với cô ấy ở Hyde Park chiều hôm đó. Nàng có phiền lòng không?

"Nhưng mà Rachel này," tôi nói. "Hay là để thứ Hai? Em nghĩ hôm đó mình cùng uống trà được không?"

Nàng suy nghĩ một lát. "Cũng được," nàng nói.

"Thật ư? Thế thì bốn giờ mười lăm nhé." Tôi vẫy một chiếc taxi. "Ở Tea Centre?"

"Được."

"Tuyệt vời. Vui lòng cho tới Dorchester. Gặp lại em lúc ấy."

* * *

Một mảnh khoe xun xoe, hành động này: và sự quả trách kịch liệt nhất dành cho nó lại là chính Rachel. Nàng có vẻ bớt long lanh, bớt tự tin, nhìn chung là kém tuyệt vời đi. Cơ thể nàng dường như cũng bé nhỏ hơn, và nàng càng làm điều ấy nổi bật thêm bằng nhiều cái bĩu môi, làm bộ im lặng, cố tình phát âm sai những chữ dài - cả một màn trình diễn. Tôi chẳng nề hà gì, ngay cả khi nàng chun mũi do dự kiểu con gái, hay tròn mắt theo kiểu kinh ngạc dễ thương. Nếu nàng có ngu ngốc, tẻ nhạt, xấu xí và giả tạo, tôi nghĩ, thì tôi thấy cũng chẳng sao.

Dù sao, tôi đã phải tỏ ra ít nhiều độc lập, đối trọng

lại vẻ đáng khinh của mình hôm thứ Ba. Và tôi cần một chút xả hơi, thời gian để tìm hiểu thêm. Và lại mặt tôi cũng không trong tình trạng có thể hứng nổi ánh đèn neon có phần độc địa ở Tea Centre. Và cái vụ chạy xe lố lằng ít ra cũng giải thích được cho cái mớ áo quần thảm hại của tôi lúc ấy. Và tôi chẳng làm sao khác được; tính tự phụ của tôi là một chiếc ca nô không người lái, chồm qua những thác ghềnh tưởng tượng.

Tôi *nghĩ* chính chiều hôm đó là lúc tôi bắt đầu viết "Thư gửi cha", một công trình sẽ chiếm nhiều khoảng thời gian rảnh trong những tuần sau đó.

Lúc này, tôi nghĩ, gom bút máy, lọ mực và các ghi chép, mình sẽ đánh đồ chết tiệt ấy bằng mọi thứ. Bốn mươi phút sau tôi đã viết:

Thưa ba,
Chẳng phải dễ mà viết bức thư này.

Khi tôi lên lầu kiểm chút trà, Jenny đang ở trong bếp đắp nước lên đôi mắt tím bầm đã mờ bớt mà Norman gây ra cho chị đêm thứ Ba.

"Nó sao rồi?" tôi hỏi.

"Giờ thì không đến nỗi nào. Cái núm cửa suột qua."

Jenny, dạo này, lặng lẽ, nhưng sự im lặng của chị có nhiều điều muốn nói. Trong tuần ngay sau vụ xô xát chị

tiếp tục Như Thường Lệ: đừng lo cho chị chị... Ổn cả, đi ráo khắp nhà với tốc độ hai dặm một giờ tìm những việc vặt để kiệt sức thêm nữa, mỗi khi chị khom người tới hay bắt đầu lên cầu thang thì - dù hết sức can đảm - chị vẫn phải thốt lên một tiếng rên mệt lả hay một tiếng thở dài đau đớn.

Đến cuối tuần, tất nhiên là đến thứ Sáu ở hiệu sách Smith, thì chị đã nằm liệt giường, thành một bóng ma lúc nào cũng mặc áo choàng, thỉnh thoảng thoáng thấy trên cầu thang hay đang chuẩn bị bữa ăn nhẹ đầy chất bột trong bếp. Đôi khi ta có thể nghe thấy chị ráo khắp tầng thượng rồi xuống nhà tắm. Đôi khi, sáng tối, khi Norman ra ngoài, chị xuống nhà uống một tách gì đó với tôi. Những dịp ấy tôi luôn cố trông yên bình, dễ gần, đầy sáng suốt kiểu Marje-thân mến; chẳng để làm gì.

Tuần thứ Bảy, gần nửa tháng sau khi tôi tới, sáu ngày sau bài diễn văn vĩ đại giữa nôi niêu xoong chảo của Norman, tôi ra khỏi nhà tới nhà triển lãm Tate, và đã lên lầu để tợp một ngụm trong phòng khách (chỉ để khỏi lạnh trong người). Tôi đứng nhìn xuống quảng trường, run lấy bấy khi những ngụm gin ấm bắt đầu làm nhiệm vụ sưởi ấm tâm hồn. Giọng Jenny, vừa lừ đừ vừa lo âu, vọng lên từ phòng ngủ bên cạnh: "Norman...?" Vậy nên tôi tươi cười lộ đầu vào phòng và nói thật ra thì không phải Norman, mà là tôi, và hỏi tôi có phải lấy cho chị thứ gì không.

Năm phút sau tôi đang cố nhét một ly quai trà vào giữa đồng bừa bộn trên khay bên bàn đầu giường chị. Căn phòng có mùi đồ trang điểm và áo lót: những tách

cà phê uống dở, gạt tàn thuốc đầy tràn, chăn phủ giường nhồi lông vịt nhóp nhép; một đồng榻 chỉ đồ nhào giữa sàn; dưới bàn trang điểm Bina và Tiki đang tung hứng mấy ống son môi rỗng. Tuy nhiên, Jenny, váy ngủ vải cotton đỏ, trông lại như bưng nở - hai má hồng hào, da nhòn dễ thương, tóc óng ả, lần nữa làm tôi nhận ra là mình sẽ không phản đối thấy chị trần truồng.

Tôi ngồi xuống bên mép giường và thử hỏi chị ra sao rồi. Jenny thu đầu gối lên khom người uể oải.

“Khỏe,” chị nhảu nhó, khi một dòng nước mắt đậm đen mascara dâng lên trào ra bên mắt phải sưng húp. Chị thút thít, rồi với lấy cái ly quai với một nụ cười xin lỗi.

Tôi cảm thấy một cục nghẹn trong cổ họng - đau buồn, tôi khá chắc, không phải đờm. Tôi mở miệng định nói, nhưng chẳng có gì cả.

“Chỉ mệt thôi,” Jenny nói.

Bọn tôi đều muốn nói, tôi nghĩ; tôi không hiểu tại sao bọn tôi lại không nói ra.

Bỏ cả ngày trời chuẩn bị cho buổi hẹn uống trà với Rachel hôm thứ Hai. Tôi nghĩ vụ này mình không được tiêu biểu cho lắm. Thực ra, kiểu hẹn hò vô cảm đầy bất trắc như thế này vẫn chủ yếu dành cho đám người trên ba mươi. Thế mà, xét đến việc tôi chỉ là một thằng thiếu niên ốm yếu, nhếch nhác, ưu tư...?

Hít đất, gạt đầu gối, rồi đến các bài thể dục mềm dẻo cho tình dục. Chăm sóc thân thể toàn diện (xin lỗi về

toàn bộ đoạn này): xén lông nách, cắt móng chân, chải gọn sóng và tạo kiểu lông mu, chải từng cái răng, cà lưỡi, tỉa lông mũi. (Ngày mai tôi chỉ còn kịp chạy về nhà sau giờ học để rửa thằng nhỏ dưới vòi nước nóng.) Tôi đọc hai cuốn của Edna O'Briens⁽¹⁾ thời đầu và chú thích cuốn cảm nang kỹ thuật tình ái của mình. Sửa bột mạch nha Horlicks lúc chín giờ.

Rachel không cho tôi leo cây.

Chiều hôm đó, bên ấm trà hồng đang sôi, khuấy bằng những câu hỏi sâu sắc, những nụ cười khích lệ và những câu chung chung thích hợp của tôi, Rachel Noyes đã kể chuyện đời nàng.

Nghe như một chuyện hư cấu âm đậm thời thập niên 60 giác ngộ. Nàng không phải là Do Thái gì cả (do vậy có thể gạch luôn câu mào đầu Em-cười-dân-da-trắng-được-không?). Chào đời tại Paris mười chín năm trước (lớn hơn tôi một tháng). Dĩ nhiên, ba nàng đã “bỏ đi” một cách đầy ý thức trách nhiệm khi Rachel lên mười (“Ông chẳng buồn níu kéo gì thêm, em cho là vậy”), và thế là mẹ nàng (“có ít tiền riêng”, ta hãy thấy an ủi vì trong cái rủi vẫn có cái may) chuyển đến London gần như ngay lập tức.

Về cái đáng nói:

“Khi không đi học thì phần lớn thời gian em ở với vú Rees. Vú dễ thương lắm. Em vẫn đến thăm vú ở Fulham luôn. Khi em mười sáu thì mẹ phải để vú nghỉ.

1. Nữ tiểu thuyết gia người Ireland (15/12/1930).

Ừm, em khóc cả tuần. Rồi mẹ cưới Harry, có lẽ như vậy cũng hay vì ông chú đó cũng dễ thương và mẹ đang trở nên cô đơn khủng khiếp khi một mình. Mẹ quen ông ta lâu rồi, và em cho là họ đã bỏ bịch từ lâu. Ông ta dễ thương - anh sẽ thích, ai cũng thế. Ông ta là kiểu người rất... *tỉnh táo* vững vàng, mà mẹ thì cần điều đó vì mẹ hơi quá nhạy cảm với một số thứ. Mẹ có thể tự làm mình lo lắng khủng khiếp. Em nghĩ mẹ chưa bao giờ quên được ba. Với bà ông là đồ khốn nạn đến vậy mà. Rồi họ [mẹ nàng và Harry ăn bám] mua căn nhà ở Hampstead nên em rời Lawnglades và thế là em ở đây."

Tôi hỏi về ba ruột của nàng.

"Thỉnh thoảng em có gặp ông. Ông là một họa sĩ, vẫn sống ở Paris, *le seizeième*⁽¹⁾ [đầy đủ ngữ điệu] với 'nhân tình'. Họ chưa cưới nhau. Hồi hè này em ở lại với ông hai tuần. Có bà ta ở đó. Em cũng thích bà ta. Bà ta là một nhà điêu khắc, trẻ hơn ông nhiều. Em không hiểu sao ông cứ nằng nặc muốn gặp em, với em thì ông chỉ thực sự tồi tệ khi nào em gặp mặt ông thật. Ông cứ liên tục gọi về nhà lúc say xỉn và quát mắng em."

Tôi hỏi ông quát mắng những chuyện kiểu gì.

"Ồi dào - thì chuyện sao em không viết thư, khi nào thì em lại qua, em có định dẹp quách cái kỳ thi A-level ấy đi không. Rồi ông nói những thứ ác ý về mẹ, rằng bà là đồ dối trá và các thứ. Nhưng như vậy cũng bình thường thôi, phải không? - chuyện cha mẹ đã ly dị luôn

1. Tiếng Pháp: Quận 16.

muốn bóp cổ nhau khi nói về con cái? Chắc chắn phải có đối đầu - anh có nghĩ vậy không?"

Tôi cũng nghĩ thế.

"Thực ra, tuần trước ông đã gọi. Muốn biết em có đang dùng thuốc tránh thai hay không, anh tin được không? Em nói, 'Nghe này, ông bạn, tôi mà có thai thì tôi cũng không chạy tới tìm ông đâu!' Câu đó làm ông im miệng."

Tôi cá là thế. *Thuốc tránh thai*. Gọi tình quá.

"Ở nhà em không ai nhắc đến ba. Chẳng để làm gì. Đó là một trong những điều tử tế nhất ở Harry. Không bao giờ nhắc đến ba. Mẹ và em rất may mắn gặp được ông ta [Harry], giúp mọi người khỏi hóa rồ dại. Vợ ông ta cũng bỏ ông ta, nên họ là một cặp khá hợp. Bà ta bỏ ông ta lại với Arnold, khi thằng bé [Arnold] mới mười bốn, một độ tuổi khó khăn khủng khiếp đối với một thằng bé bị bỏ rơi. Anh đã gặp Archie chưa?"

"Chưa, anh chưa gặp." Tôi không nói là tôi đã thấy "Archie" ở bữa tiệc và đã ôm lăm hận thù đối với nó.

"Anh phải đến chơi và gặp họ mới được."

Tôi chớp chớp mắt.

"Mình đi chứ?" nàng hỏi.

Tôi thoáng tưởng rằng đây là một lời mời đến gặp họ ngay, nhẹ nhàng, khá là kiểu Whitman⁽¹⁾. Nhưng không. Tôi cảm hóa đơn lên. Trong lúc đó Rachel hỉ mũi vào khăn giấy rách bươm rồi đeo lên một chiếc kính râm

1. Walt Whitman (1819-1892): nhà thơ, nhà báo Mỹ.

loại dùng khi đi cắm trại: cả hai hành động làm mũi nàng trông to và đỏ.

Khi bọn tôi rời quán cà phê và lững thững qua đường đến bến xe buýt, tôi cảm thấy một cơn hoang mang kiệt quệ ập tới. Cá tính Rachel cũng chỉ tầm cỡ cú pháp của nàng. Tôi đã đào đâu ra cái ý nghĩ rằng nàng thông minh vậy? Geoffrey à? Không phải. Chị của Geoffrey? Không phải. Tôi? Phải. Cậu nghĩ cậu đang sống trong cái thể loại thế giới bá vật giáo lố lằng nào thế, tôi tự hỏi mình, hả nhóc?

Có vẻ, trong một buổi chiều, toàn bộ Hồ sơ Rachel đã tiêu tùng. Toàn bộ mối quan hệ đó... phí phạm, cực kỳ phí phạm.

"Em thậm chí còn chẳng thích Blake?" tôi phàn nàn.

"Hả?"

"Anh đang thắc mắc không biết em có thích Blake không, vì nếu em thích thì anh nghĩ ta có thể đi xem tranh của ông ở Tate Chủ nhật tuần tới, nếu em chưa xem."

Tôi, dĩ nhiên, đã lên kế hoạch để nói ra câu này. Nhưng giờ nó nghe rất vô duyên. Lúc nói câu đó tôi không vượt ve vai nàng, cũng không nhìn nàng đắm đuối đầy thuyết phục như đã vạch ra trong cuốn sổ tay để ở túi bên hông quần. Tôi thậm chí còn không nhìn nàng. Tôi nói,

"Anh chỉ nghĩ có thể em thích... anh không..."

Xe buýt của nàng đã tới góc phố. Tôi đứng yên trong khi Rachel nhích lên trước cùng hàng người. Tôi

không định tới đâu cả. Sự thất vọng và mệt mỏi trong tôi dường như thúc giục một tiếng rên thành lời, và hẳn tôi đã thốt ra tiếng ấy, nếu Rachel không bất thần nói:

“Ồ, Charles, em có thích, *thật đấy*, nhưng... chuyện phức tạp lắm.”

Nàng liếc về chiếc xe buýt về lên án. Nàng trông cấu kỉnh, thúc bách, gần như nhấp nhòe, như một cô bé mắc tè. Chuyện này có vẻ hoàn toàn bột phát. Tôi tiến lại gần hơn, định nắm lấy bàn tay nàng với sự thành khẩn không chủ tâm. Nhưng cả hai bàn tay nàng đã gọn trong túi áo.

“Vì DeForest. Anh ta sẽ đến ăn trưa. Có thể anh ta sẽ ở lại.”

“À ừ.”

“Nhưng hãy gọi cho em. Đừng *giả vờ*. Nhé?”

Lúc này một bà cụ thấp tè chắc nịch cùng cái gì đâu như một túi xách nhựa hình tam giác trên đầu thô bạo xô tôi qua một bên mà leo lên đứng cạnh Rachel trên sàn xe đông nghẹt.

“Biết đâu đấy,” tôi kêu lên. Sự mĩa mai và máu đã trở lại nơi vẻ mặt tôi.

Mình chẳng bao giờ làm gì khác ngoài trầm mặc cuộc bộ xuôi đường Bayswater sao, tôi nghĩ, khi tôi trầm mặc cuộc bộ xuôi đường Bayswater.

Tốt lắm: xe cộ tự động như quỷ ám; cây cối sinh động vững vàng uy nghi; những tòa nhà dường như xa xôi phi thực; đám khách du lịch bản thủ trông như

người ngoài trái đất; Ý thức Tồn tại Mãnh liệt; sự nhân cách hóa thiên nhiên cộng với cảm giác *déjà vu* bao trùm, nỗi lo sợ bao la, sợ hãi siêu hình, một cảm giác vừa sợ tù túng vừa sợ không gian rộng, tôn giáo của tuổi thiếu niên. Đức cha Northrop Frye gọi nó một cách rất quyến rũ là “điềm báo Khải huyền buồn nôn”. Một nhân vật của Angus Wilson từng gọi nó là “ngã kiến vị thành niên”, do đó đẩy tôi đến cảnh suýt tự sát Giáng sinh vừa rồi. Tất cả chỉ là thế thôi phải không, tôi nghĩ. Bởi vì câu hỏi tôi quan tâm về cảm giác này không phải “Nó là cái gì?” mà là “Như vậy thì đã sao? Có đáng gì không?” Vì nếu không có chút khiêm tốn thực tình thì với tôi nó chính là điện cực. Có phải nó sẽ chỉ mỗi lúc một kém đi, như cảm thức về sự độc nhất? Hay một số chúng ta vẫn bám víu vào nó? Thế thì, tôi cho rằng tôi sẽ phải cùng chung số phận với tất cả những đứa hai mươi lăm tuổi giậm giậm mà tôi để ý thấy quanh đây, những nhân vật thấy thói vị ngã tự nó là thiêng liêng. Ăn nói rõ ràng nhưng ngập ngừng, có gì đó ghìm lại, một con mắt thứ ba lơ lửng đe dọa trên đầu, vừa bị hấp dẫn vừa mãi hoài kẹt cứng trong sự tương phản giữa bọn họ và mọi thứ khác. Nhìn quanh: mọi thứ, không kể ta, đều (chờ đi) hoàn toàn không như cái ta đang là, hoàn toàn không giống, một thế khó khác hẳn. Thế nhưng đây cũng là điểm bọn họ thấy thú vị nhất ở thế giới quan sát được. Chà, đến nửa đêm nay tôi sẽ phải quyết định mới được, về tuổi hai mươi và mọi thứ đó, cách này hay cách khác. Còn mọi người thì sao?

* * *

Sáng hôm sau tôi gọi điện cho Rachel. Bọn tôi chuyện phiếm như bạn bè.

Khi tôi nhắc chuyện Blake thì nàng nói về ông với tư cách họa sĩ với một sự hăng say và quen thuộc đến lạ. Rõ ràng là, nếu bọn tôi đi xem triển lãm, tôi sẽ phải ôn lại về ông ta.

"Phải, nhưng ít ra trong tranh Milton thì nỗi sợ tuyệt đối cũng nhiều như nguồn cảm hứng tâm linh." Tôi ngập ngừng, đếm ngược từ ba xuống một. "Nhưng vấn đề là, em đi được không?"

"Charles, em thấy..."

"Chờ đã, em phải nói to lên. Ở chỗ anh đang có vài người." Tôi đóng sầm cửa, để tiếng ồn của vở kịch truyền thanh từ cái đài trong bếp nhỏ lại chỉ còn là những tiếng âm ì ngằm dưới đất. "Đỡ hơn rồi, đúng không?"

Giọng điệu nàng hết sức chắc chắn. "Charles, em cảm thấy khá bứt rứt về toàn bộ chuyện này. Chủ nhật DeForest sẽ đến mà em thì không thể chỉ... anh biết đấy."

"Em muốn đi, đúng không? Vậy thì tốt rồi, đừng lo chuyện đó. Anh sẽ bịa ra một câu nói dối siêu phàm để em nói với anh ta."

"Chính là thế. Em sẽ không... nói dối anh ta."

Ồ, vì Chúa. "Ồ, anh hiểu. Em không thể ví dụ như nói là em đi xem Blake mà không nói đi với ai được sao?"

"Chắc, bọn em mới đi xem Blake với nhau cách đây không lâu. Và không thể nào có chuyện em lại cho vào đầu cái ý tưởng đi tiếp lần nữa."

Chắc chắn là không tài nào biết được cái gì có thể đi vào cái túi đựng đồ tôi tả đó rồi. Tôi đâm tiu nghỉu.

“Em nghĩ chắc em sẽ nói em muốn xem mấy bức minh họa Gray,” nàng nói.

“Minh họa xám⁽¹⁾ nào?”

“Minh họa cho thơ của Gray.”

“Ồ, dĩ nhiên rồi. Vậy thì nói thế đi. Nhưng có thể anh ta vẫn muốn đi theo, phải không?”

“Không đâu, nếu em nói sau đó em sẽ đi thăm vú Rees.”

Tôi chờ. “Sau đó bọn mình sẽ phải đi thăm vú Rees thật sao?”

“Anh có ngại không?”

Tôi nghĩ chớp nhoáng. “Không một tí nào. Nhưng em nói vú sống ở Farnham, và, à, đó hoàn toàn là một...”

“Không phải, *Fulham*.”

“*Fulham*?Ồ, tuyệt, tốt rồi, vậy ta cứ làm thế đi. Nghe ra vú rất tuyệt vời, anh thích được gặp vú. Vú là người xứ Wales, hay gì?”

Hầu như tôi chẳng cần phải nói rằng vào thứ Bảy trước cuộc hẹn tôi đã đến nhà triển lãm Tate, trang bị như một quầy văn phòng phẩm lưu động, còn mang cả một ấn bản bỏ túi tác phẩm của nhà thơ và mấy cuốn sách đã xem đến sòn của nhà xuất bản Thames & Hudson.

Nửa giờ đi quanh: tôi nhạo mấy bức tranh quân

1. Gray: màu xám.

phiệt ở tầng trệt và cười cợt một vài bức của Hogarth. Rồi bắt tay vào việc. Tôi vạch ra một lộ trình phỏng chừng và ghi chú những mục quan tâm chung. Với hy vọng ông ta sẽ nhận ra tôi vào ngày hôm sau, tôi tiến lại (gần như bằng cả tứ chi) tiếp cận một người tiếp tân có kiểu thờ phì phò rồi tán vớ với gã về chuyện gã căm ghét người Mỹ và trẻ con thuộc mọi quốc tịch ra sao. Tôi xem kỹ các tranh của Blake, đánh dấu nó trong cuốn sách của Thames & Hudson mang theo, và nói chung là đã thông thạo nơi này rồi. Thực ra, tôi có hơi xấu hổ vì trước đây đã không đến chỗ này. Vì thực lòng tôi rất thích Blake - và cũng không chỉ vì mấy bài thơ của ông.

Hai giờ sau, trong lúc uống barley trong một quán rượu ngoài đường King, tôi học gạo ít trích dẫn và thảo một vài diễn văn. Một là về *Chúa Trời tạo ra Adam*, sẽ phát biểu khi bọn tôi ra về, bên những ô cửa sổ lớn ở lối ra phía Nam phòng triển lãm; trừ phi tôi đoán sai, nếu không thì ánh phản chiếu chói lóa của mặt trời lung linh trên sông sẽ lướt kỳ quái trên mặt tôi khi, giọng chừng xuống và trán nhăn lại, tôi nói ra những lời này. Tôi viết:

Có rất nhiều dục năng trong... *chuyển động* ngang của bức tranh. Mặt của Đức Chúa Trời và Adam [dừng] - đau đớn, nhưng xa cách. [Hỏi xem nàng nghĩ sao rồi đồng tình] Phải, gần như thể Blake hình dung Sáng thế là một... hành vi bi thảm nội tại. [Đến đây sẽ cười, ra khỏi màn diễn sâu] Dù sao thì cũng rất gợi tình. Và rõ ràng là một trải nghiệm khá thú vị.

Rồi, dưới dạng ghi chú, tôi phác ra một tác phẩm luận chiến ngắn về lý do tại sao tôi chưa xem (và có vẻ còn chưa nghe nhắc tới) mấy bức minh họa Gray ấy.

những ngò vọc đã được chứng tỏ là đúng - sự nhạt nhẽo hết sức của chất liệu - chất hài gượng gạo - không chút khả huyền.

Tôi sầm mặt lại.

ngghiêm trang quá mức - tầm thường phản động - đáng vút mẹ hết.

Quán rượu bắt đầu đầy hooligan bóng đá quàng khăn xanh trắng trông phiền muộn và những ông bà già mặc đồng phục có vẻ chóng mặt vì vui quá sức. Cạn ly barley, tôi đọc lại một lượt những gì vừa viết. Tôi nhìn quanh, húng hắng, rồi lại đọc. *Chẳng ai nói chuyện như vậy*. Hơn nữa, Rachel biết kha khá về Blake, và đằng nào đây cũng như kiểu một nỗ lực cuối. Sau cái này, tôi nghĩ, mình sẽ phải thử Lawrence.

Tôi vỗ vỗ khắp các túi tìm tiền lẻ mang theo. Đủ để đi taxi, hay một ly đúp whisky cộng với đi tàu điện. Có lẽ mình không nên làm thứ nào trong hai thứ ấy. Tôi cố nuốt miếng bánh táo hay đại loại vậy. Chuyện này thật buồn cười. Tôi chưa hề ham ăn, và thấy nhẹ cả người khi giờ Jenny đã đâm ra quá lo lắng hay đại khái thế nên không nấu mấy bữa tối sền sệt đó cho Norman và tôi nữa (mấy món tôi luôn phải tọng hết để phòng Norman

nghe tôi là một thằng đồng tính). Nhưng không chỉ trở nên nhạt nhẽo, đồ ăn còn bắt đầu có vẻ không thích hợp, không cần thiết, hoàn toàn xa lạ. Chắc là vì Rachel. Tôi nhớ một nhân vật của Dickens, Guppy trong *Bleak House*, đã nói với Esther, người hấn thèm muốn, “linh hồn rụt lại trước thức ăn trong khoảnh khắc như vậy”. “Khoảnh khắc như vậy”: nó khiến Guppy bận tâm chỉ khi hấn lo lắng. Nó ở lại trong thân tôi như một chứng dị ứng âm ỉ. Tôi chợt nghĩ chắc mình đang yêu.

Tôi chọn whisky, rượu mạnh làm tê liệt nỗi sợ trong tôi theo một cách dễ chịu khi tôi bước xuôi đường King đến quảng trường Sloane. Dưới ánh sáng rực rỡ từ những quầy kính trưng bày, mấy nhóm thanh niên châu Âu lục địa đứng nói chuyện oang oang, hoặc với nhau hoặc với mấy cô gái đẹp đến nao lòng. Bọn họ chẳng đếm xỉa gì đến tôi. Mọi thứ trở nên nhóp nhép hơn khi tôi đổi tàu điện tại Notting Hill, một cuộc bạo loạn nhỏ đang diễn ra ở phía Đông sân ga Central Line. Nhưng tôi bám sát gót hai bà già mập mạp, thật ra là lén nhanh vào ngồi giữa họ trên tàu.

Khi về nhà thì tôi say thêm với Norman. Bọn tôi trò chuyện cả tiếng rưỡi về gái. Nhưng gã không nhắc đến Jenny còn tôi không nhắc đến Rachel.

Sau đó, thay vì đi ngủ, tôi nhìn đăm đăm trần nhà cả đêm và ho sù sụ.

“Nếu có bao giờ mày nghĩ thằng nhỏ của mày hôi,” Geoffrey trầm ngâm, nhắc nhắc một ống keo dán trong

tay, “cứ dùng nhiều thứ này vào.” Nó đưa cái ống lên mũi tôi. “Rồi mày sẽ không phải lo.”

Tôi khịt khịt. Một hồ pho mát *camembert* cu. Tôi lấy làm lạ.

“Mày nói ‘hôi’ mà...”

“Ý tao đúng là hôi,” nó nói, gật đầu.

Geoffrey đang cố dán tấm áp phích có đưa con gái ở trường lên bức vách phía Nam phòng khách nhà nó ở Belsize Park. Nó nói tiếp:

“Không, chiến hữu ạ, đừng nghĩ đến con bé mà quay tay nhiều quá. Và bỏ hết mấy thứ tào lao trí tuệ đi. Con gái không thích được *tôn sùng* quá... Cảm ơn,” nó nói với cô bạn gái mới trông như phù thủy khi nàng ta đưa cho nó một liều thuốc vấn tẻ đến mức trông giống như chim một thằng bé sơ sinh. “Cứ tự nhiên là mình. Nếu mày đạt được mục đích, tuyệt, nếu không, cũng đừng lo vì chẳng nào cũng không được rồi. Cứ là chính mình thôi... chuyện đó... thì có gì không được?” Nó rướn người để dán đầu trên tấm áp phích vào tường, rồi lui ra, chống nạnh.

“Cút,” tôi nói (suy luận là nếu nó không cần biết nó nói gì trước mặt Sheila thì tôi cũng không cần). “Ai lại đi cư xử tự nhiên trước một đứa con gái? Mày nghĩ mày làm được vậy chắc? Mày dành bao nhiêu thời gian để làm Geoffrey say Mandrax lơ mơ đáng yêu, hay Geoffrey sành sỏi cu bự, hay chỉ là *Geoffrey* thành-thật-với-thực-chất thân mến giản dị, không làm bộ hay chơi trò gì cả?”

Nó ngáp. “Tao không hiểu mày đang nói gì,” nó

nói, rồi ngồi phịch một đồng trên mấy đệm ghế, trả điều thuốc lại cho Sheila. Khi nàng ta hút thì nó hôn cổ và tai cô nàng.

“Bình tĩnh đi,” nó thì thầm, với tôi hơn là với Sheila. “Cứ thuận theo tự nhiên, đừng bao giờ cố thay đổi... dòng chảy... Mà không thể thay đổi...”

“Geoffrey,” tôi nói. “Mày lại đang đọc cả cái thứ Tàu khự tào lao đó đấy à, cái Kinh Dịch đó hay...”

Geoffrey lè cái lưỡi xanh amphetamine và đưa tay còn rảnh làm những cử chỉ bí ẩn. Sheila đứng lên, vuốt lại áo quần thẳng thớm, rồi đem điều thuốc lại chỗ tôi. Tôi nhẹ nhàng từ chối.

“Anh thấy thế nào?” nàng ta hỏi. “Khá hơn chút?”

“Phải, đỡ hơn chút.”

“Muốn thêm cà phê không?”

“Được.”

Bấy giờ là Chủ nhật, lúc một giờ. Hai giờ trước khi tôi gặp Rachel.

Sáng hôm đó, tôi thức giấc, dựng người dậy, lúc chín giờ mười lăm, có chút văng vất. Tôi tỉnh ngủ vì Norman đang “dọn thùng rác”, một việc gã làm hai sáng một tuần. Nhiệm vụ này, tôi nghĩ, cũng là một niềm vui; xong xuôi thì Norman phải ném hai cái thùng rỗng từ lầu cao ba thước xuống bên ngoài phòng tôi. Khá là đỉnh tai.

Tôi chờ tiếng rơi xoảng thứ hai. Nó rơi, còn to hơn tiếng đầu. Ra khỏi giường, bước sang phía bên kia phòng, tôi ngã phịch xuống ghế dựa cạnh lò sưởi và,

trần truồng, tôi nhóm đến que diêm thứ tư. Đầu ngón tay run run, tôi xoa bóp trán và da đầu. Khi chúng đã hoạt động trở lại, đi tới cửa sổ và rón rén vạch màn ra. Norman đang đứng phía trên đầu tôi, hai nắp thùng rác trong hai tay đang dang rộng. Như cái chũm chọe, gã vồ hai cái nắp vào nhau, rồi buông ra. Tôi quay phắt vào phòng.

"... không thể thay đổi cách mà cảm nhận, nhưng mà có thể thay đổi cách mà nghĩ."

Có một khoảng dừng đủ cho tôi nói: "Thôi, tao phải rút đây."

"Đây này," Sheila nói. Cô nàng đưa tôi một cuốn sách bìa mềm. *Vòng xoáy cảm dỗ: đi lên*, của giáo sư Hamilton Macreadie. "Đọc đi," cô nàng nói. "Cuốn sách thú vị lắm."

Tôi lật qua. Bốn trăm trang hippie lên mặt dạy đời. "Tôi sẽ đọc. Cảm ơn."

"Nhớ chắc là đọc đấy nhé."

Geoffrey nói là để nó tiền tôi. Trong tiền sảnh hẹp, nó lấy lại cuốn sách trong tay tôi.

"Đừng bận tâm - để tao giấu đi cho." Nó dọn trống một khoảng giữa mấy cuốn danh bạ điện thoại giữa sàn. "Cô ta thực sự mê nó... vậy nên là..."

"Có phải vì vậy mà mà đã cố bịt miệng tao trước?"

"Ừ, đỡ đi được mấy chuyện ồn ào."

"Thấy chưa? Mà cũng làm thế. Mà vờ hùa theo tất cả những thứ ấy. Thì khác gì đâu?"

Geoffrey mở cửa trước. “Tao chỉ làm cái tao phải làm, như bất kỳ ai thôi. Nhưng tao không nói gì mà tao không thực bụng muốn nói. Với tao, đây hoàn toàn không phải là một phần của một... đại cảnh nào đó.”

“Cảnh?”

“Thì mày biết đó - chiến thuật, góc. Mày dụng công mà dụng cảnh. Tao thì thậm chí còn chưa từng nghĩ tới chuyện đó. Chưa hề nghĩ tới chuyện đó, cho tới bữa nay.”

“Phải, nhưng mày có Sheila rồi. Tao chưa có Rachel, nên tao phải lo.”

“Ờ. Thôi thì kệ mẹ.”

“Ờ, kệ mẹ. Dù sao thì, con bé được đấy, Sheila đó, dù...”

“Ờ. Gọi cho tao. Gặp lại mày sau.”

“Ờ. Tạm biệt.”

“Chúc may mắn.”

Để ổn định lại tôi ì ạch làm hết những việc thường ngày buổi sáng. Áo khoác dạ và quần thể dục; lên gác; chào hỏi cộc lốc, pha chút cà phê, truyện cười và hình khỏa thân trong báo sáng.

Rồi tôi mang cà phê về phòng tắm (vài ngày không phải phục vụ tôi nhiều lắm là cái phòng tắm sử dụng được rồi) rồi ngồi trên bồn cầu, thỉnh thoảng cúi tới trước khạc vào bồn rửa. Mục đích của cà phê là nguy trang cho bất cứ chất sẫm màu nào mà tôi có thể tình cờ khạc ra; tương tự, tôi dùng kem đánh răng có màu đỏ để xóa dấu vết cái có thể là nước chảy máu.

Nhưng sáng đó tôi không dám nhìn gì cả, tức tốc nhổ hết xuống cùng một bụm nước nóng lấy từ vòi. Tôi chợt thấy mặt mình trong gương. Mặt tôi trông, cùng lúc, u ám và xấu xa. Tóc máng trên đầu chẳng khác nào một mớ tóc giả hạ giá. Miệng tôi nhăn nheo như lát khoai tây chiên đông lạnh. Hơn nữa, cảm tôi còn có vẻ méo mó kỳ lạ, hay lệch tâm. Bất thần tôi vung tay lên mặt. Một Thăng Mụn Bự.

Trong năm phút tôi tàn sát nó bằng mấy móng tay cái ghét.

Rồi tôi gọi cho Geoffrey.

“Đáng yêu thật. Thế thì vú cho là cậu quyết phải vào đại học ấy?”

Rachel đỡ lời cho tôi. “Dạ. Bạn con hẳn đã có thể học ở *một* trường đại học bất kỳ, nhưng anh ấy quyết định chờ một năm nữa để thử thi vào Oxford.”

“Để phòng xa thôi ạ,” tôi chen vào, để không có vẻ gì là một thằng công tử lông bông.

“Tốt lắm,” vú nói. “Còn con học có chăm chỉ không, con yêu?” Bà cúi tới trước vỗ lên đùi Rachel.

Bà, vú, chẳng đến nỗi nào: một phụ nữ mặt đỏ hồng, mập nhưng trông mạnh mẽ, chừng sáu lăm hay bảy mươi tuổi. Dích thị là người xứ Wales.

Tôi ngồi với Rachel nơi sofa, đối diện lò sưởi điện có hai thanh. Vú ngồi trên cái ghế dựa ẩm ướt bên phải Rachel, hai đầu gối già nua bóng nhẫy hút hết sức nóng. Khi bà rót trà và hồ hởi quay sang hết năng lại tôi, chân

Rachel thường cọ vào chân tôi. Do vậy tôi phải chịu đựng một cú dưng lều bị đè nén oằn xuống một nửa đầy đau đớn mà, đúng theo kiểu thiếu niên, mãi không chịu hết. Một tách trà đã lạnh ngắt đặt trên cái đĩa trà nhấp nhô bên trên háng mà tôi không một lần dám đưa lên miệng. Tôi khoác lên một nụ cười, một nụ cười kiểu lịch sự tán thành mọi thứ trước mặt.

Ngày hôm đó diễn ra suôn sẻ, nhất là khi nhớ lại những lời đầu tiên của Rachel:

“Chào. Anh có một cái mụn bự chẳng trên cằm kìa.”

Tôi bật cười cùng nàng, theo kiểu nhẹ nhõm biết là chiều hôm đó bọn tôi sẽ không phút nào là không nhắc đến nó.

“Anh biết cả mà, cảm ơn em,” tôi nói. Mà tôi cũng biết rồi thật. Sáng đó, người và mụn đã trở thành một, bất khả phân ly. Giờ, nó có cảm giác như một quả hồ đào cấy vào nhờ phẫu thuật. Nhưng Rachel chẳng có vẻ gì là bận tâm, hoặc nàng quá giỏi làm bộ không bận tâm. Là tôi thì tôi hẳn đã bận tâm rồi.

Tôi đọc các ghi chép của mình thường xuyên đến nỗi nếu chúng từng có ý nghĩa gì thì đến giờ cũng đã mất từ lâu. Nên tôi thử chút ứng biến. Rachel nói chuyện khá nhiều - không thể nào ngăn ấy lời đều vớ vẩn được. Do vậy, để giữ thể diện, tôi đọc qua bản diễn văn *Chúa Trời tạo ra Adam* đã hiệu đính, chỉnh lại cho hợp với hiệu ứng ánh sáng ma quái trong phòng triển lãm dưới lầu, thay vì ánh nắng chiều lung linh vàng vọt: mắt mở lớn và giọng xa xăm bí hiểm hơn. Khi tôi dứt lời, Rachel ngược lên nhìn tôi rồi nói những lời này:

“Có thấy thang bé cạnh cầu thang đằng kia không? Nó mặc pyjama bên trong quần dài.”

Bọn tôi ở đó suốt hai tiếng đồng hồ. Lúc ra về tôi rút ruột mua cho Rachel một tấm bưu thiếp 3 xu *Ghost of a Flea* (Hồn ma bỏ chết) của Blake, đưa cho nàng với vẻ nhút nhát trẻ con. Nàng (chí phải) hôn lên má tôi, bỏ qua cái mụn.

“Rồi chị ta bị đứt lìa ngón tay cái trong máy xay ở phân xưởng,” vú nói. “Dĩ nhiên chị ta được bồi thường, một trăm bốn mươi lăm bảng. ‘Không an toàn,’ họ bảo vậy. Thật tội nghiệp, xin phép được nói vậy, vì giờ họ không thể mướn chị ta nữa. May mắn là có được tiền, nhưng... *tội nghiệp*.” Bà tươi cười với bọn tôi.

“Chuyện đó *khủng khiếp* quá,” Rachel nói. “Bà ấy đáng ra phải được hàng trăm...”

“Không, không,” vú nói, lắc đầu điềm tĩnh về mô phạm. “Chị ấy đã nhận được tiền. Vú đọc được trên tờ *Post* mới thứ Sáu đây, thằng con trai mất chân trái trong công trường nhà máy in dưới khu Broadway. Họ nói...”

Tôi nhìn quanh phòng. Chỉ có một cửa dẫn ra ngoài, bọn tôi vừa vào qua cửa đó, nên thật an toàn khi giả định là bốn vách tường này (hay sáu: phòng ngủ kiêm chỗ tiếp khách này hình chữ L) bao vây tồn tại của vú - ngoài những lần xuất kích đến phòng tắm đã trở mùi nào đó, cái mà đằng nào thì cũng thường đầy cứt và đàn ông Ireland lơ mơ khắp sàn. Chuyện gì xảy ra khi bọn họ trở nên quá già và lụ khụ không trèo lên ba lượt cầu thang nổi mỗi khi mở ruột già *khủng khiếp*

của họ có dấu hiệu (không chắc chắn là đáng tin nhất) đang quặn? Ở góc trong cùng là cái gì đó như kiểu khu bếp: một chậu rửa chén, một bếp điện đơn, một bàn dán giấy Fablon bé xiu. Ở đó Dora Rees ăn sáng bằng ngũ cốc All-Bran làm ướt bằng nước vôi, ăn trưa là mấy gói trà cay, ăn tối bằng một ly quai nước nóng mà bà đã cẩn thận thả vào một viên Oxo vị thịt. Vậy mà hãy nhìn bữa tiệc linh đình mà bà dọn cho bọn tôi. Hai loại sandwich, bánh nho khô, thịt giảm bông xắt lát, trà ê hề. Tôi để ý thấy vú không ăn, nên, sau vài miếng sandwich cho phải phép, tôi cũng không ăn nữa, kêu là bữa trưa này nhiều quá, mỗi khi bà ép tôi ăn thêm: "Ăn thêm chút đồ điểm tâm cho thứ Tư tới đây này. Thử bữa tối ngày mai này xem." Nàng Rachel lăm mồm thì, trái lại, ăn cũng nhanh như nói.

Tôi lại lắng nghe. Rachel dẫn đầu, họ đang đi loanh quanh về miền ký ức, tôi cho là vì tôi. Rachel nói hùng hồn và thoải mái huyền thuyên; vú Rees cứ nhìn nàng đăm đuối, đôi lúc liếc một cú đầy cảm kích kỳ quặc về phía Thăng Mụn Bụ của tôi: thỉnh thoảng bà nói những thứ như "Phải rồi, người đẹp của vú", hay "Và đừng quên thế này thế nọ, thiên thần ạ, cậu ấy là..." trước khi Rachel sôi nổi nói tiếp.

"Cái hôm Chủ nhật mà mấy thằng con trai bên thị trấn Camden không chịu trả lại con cái khuyển tai và thế là vú đuối cả bọn một mạch xuống Vale of Health và rồi một thằng trong bọn gào lên..."

Đại loại như vậy. Tôi phải làm bộ cười nhiều khủng khiếp và liên tục phải duy trì một dòng suối những

câu tỏ vẻ bất ngờ như *Làm gì có chuyện đó và Em đùa hả*, nhưng tôi không thấy nể hà. Lúc này Rachel trông xinh quá; nàng nghĩ nàng đang làm cái gì ở đây với tôi không biết?

"... Con nghĩ bọn con phải về rồi, vù à," Rachel nói, thông báo này làm nên phần kết là một câu chuyện trôi chảy về một con cóc cưng Rachel từng nuôi. Nó nằm sống soài dưới một trong ba bánh một chiếc xe của người khuyết tật lảng vảng qua, có vẻ cũng là một vụ người khuyết tật đâm-rồi-bỏ-chạy. Tôi đứng lên.

"Cho vù gửi lời hỏi thăm mẹ con nhé," vù nói, "và cả ông Seth-Smith nữa."

"Con sẽ nói lại. Còn mẹ con nói sẽ cố đến thăm vù sớm."

"Nói bà đừng cố sức quá. Tạm biệt, Charles, rất vui được gặp cậu."

"Không, xin đừng đứng dậy," tôi nói. "Tạm biệt, di Rees, cảm ơn di rất nhiều về bữa trà ngon. Rất vui được gặp di, cháu hy vọng gặp lại di sớm."

Tôi quay đi, để họ xong cả vụ ôm hôn và hứa hẹn nhanh nhưng thấm thiết. Rachel theo tôi tới gần cửa lớn rồi đi trước ra ngoài. Khi tôi đi theo sau thì tôi nhìn lui để vẫy chào vù lần cuối, kiêu hãnh muốn nói rằng tôi, trong cuộc quen biết chỉ trong vòng hai giờ, có lẽ đã học được nhiều về bản cáo trạng đáng buồn dành cho xã hội chúng ta hơn Rachel từng học được. Vù không thấy tôi. Bà đã quay khuôn mặt đỏ ửng sung húp lại phía lò sưởi, dường như để mím một nụ cười kỳ lạ lan tỏa khắp khuôn mặt những gợn sóng lẫn lộn. Rachel đã xoay lưng

về phía tôi, đầu cúi bên trên túi xách không cài, cố châm một điếu thuốc, vì suốt lúc trước nàng đã không hút. Người nàng cứng đờ kỳ quặc, hay mãi mê, hay gì đó đại loại như thế. Tôi liếc vào nhà lần nữa. Vú ngồi im lìm. Vú kê đầu trên bàn tay trái và đưa bàn tay phải lên trán, hai bàn tay gần chạm nhau, mặt ngồi lên trong ánh sáng rực từ lò sưởi. Có lẽ đó là mồ hôi, hay nhòe, hay bã nhờn - nhưng, biết đâu, đó có thể là nước mắt. Tôi thích nghĩ đó là nước mắt.

Khi tôi khép cửa, Rachel quay lại trong tranh tối tranh sáng, điếu thuốc sáng trên môi, rồi dẫn đường xuôi cầu thang thê lương xuống tiền sảnh. Tiền sảnh có mùi bắp cải đang sôi - hoặc, ta hãy nói cho chính xác, nó có mùi như ai đó vừa ăn sáu gia măng tây, nuốt trôi bằng hàng lít bia Guinness, rồi tè ra khắp tường, trần và sàn nhà.

Những kế hoạch mà tôi đang cân nhắc. Một cuộc đi dạo dọc bờ sông Thames, những cảm nhận sâu sắc du dương về vú Rees. Hoặc buổi chiếu phim *Bọn trộm xe đạp* tại một rạp địa phương, sau đó tôi sẽ thuyết trình rất ấn tượng rằng chủ đề của nó hoàn toàn có ích cho chúng tôi. Hay một cuộc taxi nghiêm trang về lại nhà tôi, nơi bọn tôi làm nhàu mấy tấm khăn trải giường trong cơn đam mê mãnh liệt.

Tôi không thấy muốn làm gì trong những chuyện ấy cả. Khi bọn tôi rời khỏi ngôi nhà đó, tôi nói, "Mình đi đâu uống chút gì được không?"

"Được. Ở đâu? Em không ở lại lâu được đâu. Phải về lúc chín giờ."

"Queen's Elm. Nó ở đầu kia đường Fulham. Khi bọn mình tới nơi thì nó đã mở rồi."

Bầu trời giờ đang xám đi, cơn mưa rào nhẹ lúc trước càng khiến bầu không khí chẳng còn chút ấm áp. Rachel kéo chặt áo choàng rồi làm một động tác run rẩy như trong phim Walt Disney. Tôi được phủ tạng mách bảo giờ là lúc để choàng tay quanh vai nàng. Tôi mặc kệ nó.

"Trời ơi, lạnh quá," nàng nói, khi bọn tôi bước ra đường cái. "Ta gọi taxi nhé? Em sẽ trả một nửa."

Tôi cảm thấy miễn cưỡng. Taxi giờ có vẻ thường quá, kém thẩm mỹ. Tội lỗi kiểu Thanh giáo sau khi vén bức màn tuyn bản thủ nhìn vào thế giới của vú? Dù tôi không thể từ chối mà không có vẻ bần tiện, tôi ghét cái kiểu tôi thanh thản trò chuyện trên đường đi rằng thì vú là một bà gái già tuyệt vời ra sao, tính kiên cường và nồng ấm như thế, và, chà, *phúc hậu* nữa. Xin phép được nói rằng ngay lúc ấy tôi cũng đã nhận ra là những khẳng định của mình về bất cứ vấn đề xã hội nào cũng đều dễ lung lay ra sao. Như đa số mọi người, tôi cảm thấy lờ mờ tội lỗi trước những người thấp kém hơn mình, mơ hồ đổ kỵ với những kẻ hơn mình, và không khỏi chán nản về chính hệ thống. Thế thì có hơn gì sự vô tâm của Rachel không? Nàng không dùng sự khốn khổ của kẻ khác để vun vén cảm giác tự mãn của mình, phải, nhưng ít nhất thì tôi cũng không cố ăn hết phần của họ.

"Chẳng phải mình nên giúp thu dọn sao?"

"Đương nhiên là không. Vú chẳng để bọn mình làm đâu."

Hiển nhiên là, tôi trả tiền taxi, dù Rachel cũng đã lục lọi trong túi xách mấy cái cho có lệ.

“Đừng bận tâm,” tôi còn chẳng buồn nói thế.

“Này, Rachel,” tôi nói, để mấy cái ly xuống bàn (cà chua ép cho nàng, *vậy thì* một bia pha chanh cho tôi). Tôi dừng lại đây về lo âu, dành cho nàng một quãng nghỉ nặng nề. “Không phải anh cố làm căng hay cái gì đại loại như vậy đâu, nhưng, ừm - anh chỉ muốn biết - em quen DeForest bao lâu rồi?”

“Chùng một năm. Mình đang sắp sửa nói chuyện về anh ta đấy à?” Nàng đang mỉm cười, nên tôi nói:

“Phải. Đến giờ DeForest rồi. Là giờ DeForest. Em gặp anh ta ở đâu?”

Rachel châm điếu thuốc. “Thực ra thì ở New York, cuối hè năm ngoái.” Bọn tôi im bất khi hai người ăn mặc như nhân viên giao sữa kêu ca về sự bủn xỉn/lừa đảo của cái máy đánh bạc chỗ quầy bar. “Em đang nghỉ hè, ở với một người bạn của mẹ. Bà ấy là một nhà thiết kế thời trang. Ở West Side. DeForest cũng đang ở đó. Anh ta là cháu của bà ấy.”

“Anh ta sống ở Mỹ à?” tôi hỏi, hài lòng khi nghe nàng nói về DeForest bằng thì quá khứ đơn.

“À, phải. Anh ta qua đây học. Có lẽ anh ta sẽ ở bên này ít nhất bốn năm. Anh ta muốn vào Oxford. Anh ta...”

“Trường nào của Oxford?”

Nàng nói. Đó không phải là trường tôi định thi.

“Nếu anh ta không vào được Oxford thì sao?”

“Anh ta sẽ vào được. Mà dù gì thì anh ta cũng đã được mời vào một trường khác ở London.”

Sao nàng lại tin tưởng ở hắn nhiều như vậy, và tại sao nàng lại lên mọi kế hoạch cùng hắn, và tại sao nàng điềm tĩnh như vậy khi nói về hắn với gã thanh niên đòi hỏi kỳ cục, xa lạ này, Charles Highway này?

Tôi cố tỏ ra thân mật. “Anh ta định tới Anh từ đầu,” tôi thì thầm, “hay đó chỉ là một kiểu ngẫu hứng...”

“Không phải. Kiểu gì anh ấy cũng sẽ đến.” Nàng rít điều thuốc, chẳng để lộ cho thấy gì.

Chuyện này không diễn ra suôn sẻ. Chuyện nàng kiệm lời về DeForest có thể liên quan tới chuyện nàng không chịu nói dối hắn, một phần của một nguyên tắc kiên nhẫn nào đấy vốn chẳng hề dính dáng đến chuyện nàng thực sự cảm thấy gì. Cũng có thể nàng yêu hắn và ghét tôi.

Nhưng tôi cố gắng lùi lại, tách khỏi hoàn cảnh, nhìn nó một cách hợp lý, có cấu trúc, và lần đầu tiên đây có vẻ không hẳn là chuyến phiêu lưu vui nhộn trên vòng ngựa gỗ mà sự lúng túng của tôi hẳn đã muốn tôi tin. Đây là dịp thứ năm bọn tôi gặp nhau. Nó có nghĩa gì không, hay người ta vẫn làm vậy luôn? Tôi băn khoăn không biết Rachel nghĩ gì về tôi và chẳng thể nghĩ ra câu trả lời, cả một ý kiến cũng không. Tôi nhún vai.

“Em sẽ làm gì khi anh ta vào Oxford?”

“Trời, chuyện đó còn lâu. Bọn em chưa thực sự...”

“Ý anh là em nghĩ em sẽ làm gì?”

“Em không biết.”

“Em cảm nhận ra sao về anh ta? Em có định nói cho anh nghe không?”

Lúc này, trước những câu tục tĩu găm rỗng, sau nhiều đấm, đỡ và lừa miếng, một trong hai tay giao sũa đã bắt đầu thực sự choảng nhau với cái máy đánh bạc, lắc dưới đế nó bằng những cú tát. Rachel liếc về phía quầy rượu, rồi liếc nhìn lại.

Bọn tôi đang ngồi ở một góc vuông. Nàng đang nhìn tôi, tôi nhìn thẳng trước mặt. Không phải tình cờ mà cái mụn trên mặt tôi nằm bên phía khuất mắt nàng. Rachel nhìn xuống lòng và vôn về một viên khăn giấy bẩn. Thằng Mụn Bự đập rần rạt như một trái tim thanh niên, tôi cúi đầu, thở hắt ra sạch không khí trong lồng ngực, rồi nói.

“Anh thấy hơi lố bịch khi nói điều này, nó có thể lạc đề hẳn - anh không thể nói gì thêm khi anh đang ở chỗ đông người - nhưng nghe này. Anh... à, anh cứ nghĩ về em suốt, vậy thôi, và anh nghĩ anh nên tìm hiểu xem em cảm thấy thế nào để mình có thể thấy làm gì là hay nhất.” Tôi chờ. “Và vì anh thực lòng muốn biết. Anh đang chán...”

Cái máy đánh bạc ợ lên, khục khặc một cái thật sâu, trong yết hầu, trong khi tai tay giao sũa hò reo, thì nó ho ra một chuỗi thề loảng xoảng.

“Khó mà...” Rachel cất tiếng.

“Sao? Anh không nghe thấy.”

Nàng lại cắn môi, rồi lắc đầu.

Cái máy khạc. Hai tay đưa sũa gào rú.

Tôi vỗ vào lòng nàng. “Thôi. Bỏ đi,” tôi nói, buông

mình chìm xuống ghế, kiệt quệ và rã rời. Tôi cảm thấy mình trống hoác, như thể tôi là đứa con nít. Lúc ấy nàng có lên đi luôn thì tôi hẳn cũng sẽ không nhấc một ngón tay, thậm chí không hề nhận ra.

"Ta ra khỏi đây thôi."

Rachel nói câu đó.

Bên ngoài: giữa vỉa hè; bàn tay tôi đặt trên bắp tay Rachel, bàn tay nàng nghịch nút áo khoác của tôi. Tôi thấy được đường ngôi rẽ giữa trên tóc nàng, và nàng có mùi dễ chịu của máy tiệt làm tóc. Tôi khum tay đỡ lấy cằm nàng, nâng mặt nàng lên ngang mặt tôi.

"Em đang khóc sao?"

Nàng cúi đầu xuống lại. "Không phải vì anh."

Tôi ôm nàng chùng mực rồi nhìn qua bên kia đường về một hiệu đồ cổ sáng mờ. Thấy chút hình phản chiếu. Tôi trông buồn cười hơn nàng.

"Nghe này," tôi nói. "Em có đang nghe đấy không?" Nàng thút thít và gật. "Giờ anh không cần biết cái gì đang xảy ra. Thực lòng đấy. Anh có thể chờ bao lâu cũng được. Nhưng hãy nhớ là anh luôn nghĩ về em. Và đừng lo." Tôi vuốt tóc nàng. "Em về lại bằng cách nào?"

"Taxi, em nghĩ vậy."

"Taxi!"

Không phải tôi hét vào mặt nàng đâu, mà tôi vẫy một chiếc taxi vừa đỗ lại chỗ đèn đỏ. Tôi mở cửa xe rồi Rachel chỉ đường cho tài xế. Nàng quay lại, và chắc chắn đã chào tạm biệt nếu tôi không chặn họng nàng bằng

một cái nhìn từ biệt dăm dăm uy lực. Nghĩ Rachel có thể nhìn ra ngoài cửa kính màu để thoáng nhìn tôi lần cuối nên tôi đứng trên vỉa hè mà vẫy chào, với những động tác báo điểm giờ, cho đến khi chiếc taxi khuất tầm mắt.

Tôi vào lại trong quán, uống hết ly bia chanh, tiêu diệt thêm hai cốc barley nữa, và (làm xộc xệch tóc tai và giọng điệu) cũng xoay xở chơi được một trò phóng phi tiêu với ba tay thợ sửa xe rất nghiêm túc. Rồi tôi cuốc bộ xuôi đường Fulham đến ga tàu điện ngầm Nam Kensington, dừng lại đôi lần nhìn mình trong mấy tủ kính bày hàng, hay chỉ để nghĩ.

CHÍN GIỜ: PHÒNG TẮM

Đúng lúc này đang lật qua hồ sơ *Linh tinh* thì tôi bắt gặp hai mục khá kỳ lạ, bấm ghim lại với nhau, tự điều đó đã không bình thường vì tôi luôn cố giữ cho mọi thứ trôi chảy.

Mục đầu có ngày là tối sinh nhật lần thứ mười tám của tôi. Nó ghi:

Về phân tập đi toilet đúng cách. Nhớ hồi mình 8 tuổi (?) hỏi mẹ phân thì phải ra sao. Bà nói là, lý tưởng thì phân phải màu nâu và phải nổi. Lần tới nhìn - đen như đêm và chìm như cục đá - từ đó không bao giờ nhìn nữa. Có lẽ do vậy mà mình có khiếu hài bậy bạ chăng?

... Tôi không hiểu tại sao. Tôi vẫn luôn nghĩ khiếu hài bậy bạ rất là bình thường ở bọn cỡ tuổi tôi, dù có thể tôi lảm. Chắc chắn rồi, những thứ tử tế thì chán ngắt, còn những thứ dơ dáy thì buồn cười. Một thứ càng gớm thì càng tếu.

Thôi kệ, còn đây là mục thứ hai. Nó đề ngày 1 tháng Tám, không ghi năm nên chắc tôi viết nó hồi nghỉ hè ở London.

Nói với Geof mình muốn làm tình với một Phụ Nữ Hơn Tuổi quá chừng. Nó bảo nó không hiểu tại sao, vì bao giờ mình cũng nói là bọn họ trông phát kinh. Nó hỏi làm thế quái nào mà mình biết được, vì mình chưa hề được xoạc hay thấy một Phụ Nữ Hơn Tuổi nào lừa lồ. Mình không trả lời.

... Tôi cũng thắc mắc. Ấy là do cảm giác gớm tởm thân thể của chính mình chuyển sang? Không; lý do quá chán. Không thích phụ nữ? Khó lòng, vì tôi cũng thấy mấy ông già trông khiếp như vậy, dù không thú vị bằng. Có vẻ giống như sự bất tín nhiệm đối với tính tự phụ về hình thức cá nhân cộng với hứng thú thuần văn chương đối với những xấu xí thể xác? Có thể lắm. Thuần túy mang tính tu từ. Phải.

Tôi tiến lại chỗ cái ghế dựa rồi cẩn thận ngồi xuống, hai chân gác trên một tay ghế còn đầu dựa trên tay ghế kia, như thể nó đang ru tôi: về phía tuổi thiếu niên. Tôi dùng móng tay tháo cái ghim ra rồi nhập chung hai mục lại bằng một cái kẹp giấy. Tôi không nghĩ hai mục đó lại liên quan chặt chẽ với nhau *đến vậy*.

Điện thoại kêu bíp bíp.

"A lô, vui lòng cho hỏi có Charles Highway đó không?"

"Là anh đây. Chào Gloria," tôi nói, giọng tôi chuyển theo ngữ điệu khu Đông London. "Em sao rồi?"

"Charles này."

"Gì vậy?"

"Em biết anh sẽ giết em mất nếu em nói anh nghe chuyện này."

"Chuyện gì?"

"Nếu em nói cho anh nghe..."

"Nói cho anh cái gì?"

"Em không nói được đâu."

"Nói đi. Anh không để bụng đâu, anh hứa."

"Khủng khiếp lắm... Sáng nay em vừa có một mảnh nhỏ màu hồng này."⁽¹⁾

Ồ. Có vậy thôi sao. "Em mặc cái đó trông thế nào?"
tôi hỏi khêu gợi.

"Không, nhận được qua *bưu điện cơ*, Charles à. Nó nói em bị nhiễm trùng, và em phải cho mọi người hay, anh biết đấy, em..."

Tôi dựa vào lan can cho vững. "Nhiễm trùng kiểu gì?"

"Trùng roi..."

"Cái gì? Đánh vần ra xem nào."

"Sao?"

"*Đánh vần* xem."

"T, r, ù, n, g, r, o, i, â, m, đ, ạ, o - Nhưng không nặng. Em đi khám thì ông bác sĩ cho em mấy viên thuốc để uống trong năm ngày và chỉ vậy thôi. Rồi ta sẽ ổn. Charles oi?"

"Anh vẫn đang nghe đây."

"Anh nổi giận với em thật đấy à?"

1. Nguyên văn: "pink slip", vừa có nghĩa là tờ thông báo in trên giấy hồng (thường là thông báo nghỉ việc), vừa có nghĩa là chiếc quần lót màu hồng.

Không có ai ở nhà nên tôi nói khá to.

"Anh hiểu, anh hiểu rồi. Nhiệm trùng roi. Vậy anh phải làm gì đây? anh phải làm gì đây? anh phải làm gì đây? Cứ tới chỗ ông bác sĩ, đập bàn, nói ông ta là anh gặp chuyện khó xử và thế là ông ta cho anh mấy viên thuốc rồi anh cầm về và thế là xong?"

"Anh nổi điên với em đấy phải không?"

Tôi thở dài. "Không. Không phải với em. Không phải tại em."

"Ồi, Charles."

"Mà này, là ai thế? Có manh mối gì không? Có biết không?"

"Có. Terry. Ngoài ra chưa từng với ai khác, và ông ta nói không thể là anh, vì cái..."

"Thời kỳ ủ bệnh.Ồ, tốt. Bao lâu nữa em mới lên giường trở lại được?"

"Em không hỏi. Chắc không lâu đâu."

"Sao anh không có triệu chứng nào cả?"

"Con trai không bị mấy cái đó đâu. Chỉ con gái bị."

"Như nào?"

"Anh biết đấy. Ngứa, đau khi đi vệ sinh."

"Ừm, anh hiểu rồi."

"Em xin lỗi, Charles."

"Ồi, đừng lo. Có lẽ anh sẽ gặp lại em, khi em khỏi bệnh."

Đây là cách Tự nhiên khuyến khích chế độ một vợ một chồng.

Từ một em Di gan ở Belsize Park, bụng cáu ghét: một đồng rận - háng như biến thành một tổ kiến. Chữa trị: nằm đêm liền hôn dái như sao mới hiện. Ta bôi thuốc mỡ trắng đục, rồi chờ, ngậm một đồng xu, mỗi lỗ mũi cắm một điếu thuốc. Nằm đêm ròng tôi ở trong phòng tắm, cố gắng, một cách vô ích, để rửa sạch nó đi. Nỗi đau đón khủng khiếp liên tục khiến ta ngạc nhiên. Rồi lại một lần nữa, mười ngày sau, cầu may.

Từ Pepita Manehian: bệnh lậu. Chuyện xảy ra chừng chín tháng trước. Pepita là một em ở một trong số những trường đào tạo thư ký/A-level của Oxford, cũng là những cơ sở cung cấp cho thành phố một tỉ lệ lớn giới nữ đủ tư cách. Dĩ nhiên, cô ta không xinh đẹp; nếu xinh thì cô ta đã chọn bọn sinh viên đại học chứ chẳng việc gì phải cần đến mấy thằng lớp mười hai mụn trứng cá. Đã biến em này thành của tôi trong một phòng vệ sinh tại một tiệc cuối tuần nào đó. (Phòng ngủ nào cũng đã có người; còn chỗ này là một nhà vệ sinh khá rộng, có cả một tấm thảm, ít khăn tắm, và rất nhiều khăn giấy.) Chúng tôi làm tốt, dù là, trong những phút trước lúc tàn cuộc, Pepi đã va đầu vào chậu rửa mặt đến ba lần, chuyện này khiến cho các thao tác chạy nước rút chặt chẽ càng mang một vẻ phi lý hơn bao giờ hết.

Tuy nhiên, hôm thứ Sáu tuần sau hay khoảng đó tôi tỉnh dậy thì thấy như có ai đó đã xịt cả một ống mù cở đại ra khắp sau đít quần pyjama mình. Mộng tỉnh độc hại à? Viếng thăm phòng tắm thì tôi còn thấy là mình tè ra cả một dòng dung nham. Rõ ràng đang có chuyện rồi. Để đối phó triệu chứng thứ nhất thì tôi làm một cái như

kiểu cái vôi bằng một nùi Kleenex rồi cột lên đầu dương vật bằng một dây thun. Để cải thiện triệu chứng thứ hai, tôi để ý luôn dùng nhà vệ sinh chật chội dưới lầu, nơi tôi có thể tì hai lòng bàn tay lên hai vách, như Samson giữa mấy cột trụ trong đền Philistia, mà chia tay với nửa lít giận dữ nước đá, mủ, máu - đủ cả không thiếu thứ gì.

Rồi tôi bắn khoắn không biết phải làm gì nữa.

Rõ ràng, tôi sẽ không bao giờ còn ngủ với ai được nữa, nhưng (có trời mới biết) chuyện đó sẽ không phải là mất mát. Tôi nghĩ thôi thì mình đi chữa cũng được. Nhưng Pepita thuộc dòng máu nước ngoài nên điều đó có nghĩa là chắc tôi sẽ phải đi Madagascar hay đâu đó để điều trị mất. “À. Bệnh lậu Congo,” bác sĩ sẽ rít qua kẽ răng. “Thầy mo Umbutu Kabuki là người anh cần - người *duy nhất*, hiển nhiên là thế. Anh rẽ trái khỏi Zambesi, nhánh thứ hai, chòi thứ ba bên phải. Tặng ông ta mấy hạt màu rực rỡ này...”

Suốt cuối tuần đó tôi khóc, đập đầu vào cửa phòng tắm, nghĩ cách tự tử, chạy trốn vào rừng rồi gào thét khản cổ, tính chuyện dùng lưỡi dao cạo cắt dái đi, đi ngủ mà đầu óc rối bời. Tôi nửa phần muốn cho ba tôi hay; tôi biết ông sẽ chẳng phiền lòng, nhưng việc có được lòng cảm thông hiệu suất cao từ ông làm tôi thấy góm.

Thứ Hai, sau sáu giờ bệnh cùi cải danh ở trường, tôi uống cà phê với Geoffrey ở quán George. Sau chuyện gái gú, Durex, lang chạ, tôi đưa đề tài này ra - hoàn toàn giả định, dĩ nhiên rồi. Geoffrey nghĩ nó biết tuốt những chuyện kiểu này vì ba nó là bác sĩ. Do vậy mà khi tôi hỏi về chữa trị thì nó trả lời sôi nổi:

“Khiếp lắm, hình như vậy. Người ta sẽ nhét các thứ vào đít mày để kiểu như... làm nó nổi lên. Rồi họ sẽ cắm cái dù nhỏ như que kim đó vào cu mày và ấn một cái nút xòe nó ra. Thế rồi, *bấy giờ*, họ sẽ giật nó ra, mạnh thật mạnh.” Nó cầm cái muỗng làm động tác giật mạnh.

“Cái gì, họ có gây tê cho mày trước không?”

“Không. Không ích gì đâu. Chỗ đó quá nhạy cảm. Đừng ngốc vậy chứ mày. Dù sao thì, mày phải cương lên đã rồi họ mới đưa nó vào được. Đương nhiên rồi. Rồi họ *giật mạnh* nó ra, và thế là mọi vảy việc bựa biếc ra hết theo.” Nó hóp ngum cà phê. “Thường thì mày sẽ bất tỉnh nhân sự.”

“Lạy Chúa. Lâu mau rồi ta mới làm tình lại được?”

“Không rõ. Sáu tháng, một năm. Ít nhất cũng sáu tháng. Nếu điều trị đều đặn.”

Làm gì có chuyện đó, khỏi cần phải nói: chỉ hai phát penicillin vào mông kèm rất nhiều nhục nhả ở phòng khám trong vùng thôi.

Tôi bèn viết thư cho Pepita. Tôi cũng đã có lần viết thư cho Pepita rồi. Tôi vẫn còn cất thư trả lời đâu đó. Thư của tôi bị con chó corgi của lão trông trường xé xác; tên người nhận không đọc được nên bà hiệu trưởng đã bóc thư và nổi cơn tam bành vì nội dung lá thư. (Lá thư đó là một trong những luận chiến cừ nhất tôi viết, rất giàu hình ảnh.) Pepita bị xách tai đuổi đi, một lá thư được gửi cho cha mẹ, vân vân; đối với tôi hồi ấy mấy việc này thật hoàn toàn đúng đắn và thích đáng. Pepi kể lại câu chuyện trong thư đáp - một nỗ lực chia đều trách nhiệm đạo đức có thể tha thứ được - kết thúc bằng khẳng định

là nàng “không hề *cố í* muốn truyền nó cho” tôi. (Cái từ “*cố í*” ấy yêu thế.) Về sau tôi phát hiện ra cô nàng cũng đã truyền nó cho phân nửa Oxford; vệ sinh cá nhân của cô ta rõ ràng là linh hoạt đến mức các triệu chứng đã qua mất được tất cả suốt một học kỳ.

Dù sao đi nữa, giờ thì sao đây? Giờ sao đây? Tôi xuống phòng mình, không hiểu sao lại khóa cửa, rồi nằm trên giường trong bóng tối.

Chẳng có gì phải lo cả. Geoffrey quen một bác sĩ kỳ quặc ở Chelsea vẫn thích xử trí những bệnh kiểu tẻ nạn như thế. Ông ta vừa chữa khỏi cho Geoffrey tháng vừa rồi. Geoffrey mắc một chứng viêm niệu đạo không điển hình khá phức tạp từ cô nàng Thụy Điển đó. Cô nàng Thụy Điển - tôi thấy hình như, thật đáng kể - có một cái thẹo như sợi khóa kéo khổng lồ ngay bên dưới khoảng giữa bụng. Geoffrey nói nó làm chuyện đó thuận vì lòng vị tha, và tôi tin nó. (Cương cứng ở tuổi thiếu niên, như ta đều biết, luôn xảy ra mà chẳng cần dụng công.) Nó làm vậy vì nó không muốn làm tổn thương tình cảm của nàng. Ở đây còn có câu chuyện đạo đức. Hồi đó bác sĩ đã tính nó năm đồng ghi nê; số tiền này tôi có thể mượn Norm. Việc này có thể hoãn chuyện với Rachel lại, nó có thể nghĩa là một vài tuần không được rượu bia, nó nhất định có nghĩa là một buổi chiều địa ngục, nhưng ngoài ra thì *tuyệt không có gì phải lo cả*.

Cố tự nhủ như vậy. Chuyện đó thật lạ. Cả ngày thứ Bảy tôi đã căng thẳng vì Rachel: nàng có cho mình leo

cây không? mình sẽ làm gì khi nàng bơ mình? Cả Chủ nhật - bận bịu với Rachel quá nên nói chung không lo nghĩ gì nhiều - tôi chỉ căng thẳng vì cái mụn: nó có biến thành ung thư không? nó có làm biến dạng mặt mình luôn không? nó có bắt ngờ vỡ rồi xịt ra khắp cái sơ mi trắng của Rachel không? Cả ngày thứ Hai, hôm qua, sau một đêm tệ hại và, sáng nay, một buổi viêm phế quản nhiều sản phẩm bất thường, tôi đã dành cả ngày để càng lúc càng tin chắc rằng phổi mình đang sắp long ra, rằng chẳng bao lâu nữa tôi sẽ khạc ra không chỉ đờm mà còn màng bao tử, những phần chính trong phủ tạng, rằng chắc chắn tôi không thể sống quá hai mươi sáu như Keats.

Giờ thì tất cả những rắc rối này dường như thật buồn cười. Tôi không hiểu được sao mình lại nghĩ, dù chỉ thoáng qua, đến chuyện đó nữa.

Ngoài ra còn có một thứ nữa làm tôi kinh hoàng hơn nhiều. Nếu mai tôi đi bác sĩ, và được chữa khỏi, giả dụ, trước cuối tuần, thì lo âu sẽ chẳng vui chút, chỉ là cái lo khác thôi. Ngay khi kháng sinh được tưới xuống bộ phận sinh dục của tôi thì vi trùng trong đầu sẽ lập những đội quân mới. Tôi sẽ lại nghĩ ra cái gì đó để tự làm mình đau khổ ngay tắp lự.

Tôi tiến lại bàn, bật đèn lên, rồi lấy ra tập ghi chép nhan đề *Xác quyết và phi lý*. Tôi viết:

TOP 10 MỐI LO. Tuần đến ngày 26 tháng Chín

(Thứ hạng ở tuần trước để trong ngoặc đơn)

(-) 1 Bệnh lậu

(1) 2 Rachel

- (2) 3 Thăng Mụn Bự
- (7) 4 Răng hàm lung lay
- (10) 5 Nợ tiền Norm
- (3) 6 Viêm phế quản
- (6) 7 Không bạn bè
- (9) 8 Mất trí
- (-) 9 Chân bốc mùi
- (4) 10 Mụn trong lỗ mũi bên trái

Những thứ phải theo dõi: Hàng họ nhỏ hơn DeForest; nhọt sắp nhú trên xương bả vai.

Bệnh lậu đã đột chiếm danh sách, hất cẳng Rachel sau hành trình hai tuần nàng tự tin ở vị trí số 1. Mụn trong mũi nhất định đang theo sau móng chân sút mà rời Top 10 - nhưng coi chừng nhọt trên lưng!

Nên gấp lại mi tuần sau nhé. Được không? Phải! Chúc ngủ ngon.

Phải chăng chuyện này xảy ra với tất cả mọi người - tất cả, tức là, những người chưa phải một nữ hoàng thuốc an thần gây dị tật thai nhi, hay một thằng đàn mắc bệnh thối hoại, hay nghèo mạt rệp, hay xấu xí vô phương cứu chữa, và do vậy mà sẽ có những mục tiêu khá rõ ràng cho những lo lắng của mình? Nếu vậy, ý niệm “có rắc rối” - hay “có cuộc sống khó khăn hơn phần lớn mọi người”, hay “có cuộc sống khó khăn hơn mọi khi” - là sai. Ta không có rắc rối, chỉ có khả năng cảm thấy lo lắng về rắc rối, khả năng này chỉ dịch chuyển và xô lệch chứ không thay đổi.

Tôi nhận ra, không phải lần đầu, là mình nợ thế

giới này một kiểu luận văn nào đó trước khi chết yếu. Khó một cái là tôi chưa đi được đâu xa hơn cái nhan đề và lời đề tặng thì đã bắt đầu nghĩ tới việc nó sẽ được đón nhận ra sao, những bài phê bình dành cho nó và những phúc đáp sắc sảo của mình. Lá thư ngỏ chờ đã lâu cho tờ *The Times*:

Từ Giáo sư Charles Highway

Thưa ngài, tôi muốn được nói rõ, lần cuối cùng, cho các ông Waugh, Connolly, Steiner, Leavis, Empson, Trilling, và những người khác, rằng lập luận trong tác phẩm *Ý nghĩa cuộc đời* của tôi cố ý mang hình thức phản hài hước. Quảng bá truyền hình gần đây đã làm nhiều việc khiến vấn đề bị che khuất...

Vân vân.

Dưới giường tôi có một chai whisky nhỏ chưa mở, thuốc ngủ dạng lỏng của tôi. Ta có được phép say trước khi bắt đầu dùng kháng sinh không? Tôi vừa thắc mắc vừa uống luôn bất chấp.

Khi con say đến thì tôi tới phòng tắm. Tôi mất rất nhiều thời gian, nhất là ban đêm, đi từ phòng ngủ tới phòng tắm, từ phòng tắm bí mật đến phòng ngủ bí mật, những thế giới khuất kín của giấc ngủ, giấc mơ, mệt mỏi, xấu hổ. Tôi lấy đâu ra tất cả mấy thứ này? À phải, tôi nhớ một tiểu luận nào đó đã khẳng định rằng phòng ngủ và phòng tắm, khu vực riêng tư, bí mật của đời người, là thế giới của "cái chết... mà từ đó xuất phát mọi tưởng tượng của con người". (Nhân tiện, Geoffrey không có thế giới

đó. Nó nói có lần nó đi ị trong khi một con bồ của nó tắm. Thế đấy.)

Tôi mở nước bồn tắm rồi cởi đồ. Khi tụt quần lót xuống, mắt tôi bắt gặp một lưỡi dao cạo trên giá bồn rửa mặt. Tôi nhìn xuống rồi nhìn lên lại. Cu tôi đây và lưỡi dao cạo này. "Thôi nào, đừng có nhu nhược, cắt nó đi," đầu tôi dụ hoặc. "Cứ cắt nó đi, cắt cái đồ chó chết ấy đi. Làm đi. Làm *điiii*."

Nhét nó giữa hai giò, như một con chó bị hất hủi, tôi vào bồn tắm rồi nằm xuống. Trần nhà tắm hơi nứt ở trong góc. Một con nhện tự hào về nhà của của mình đang dệt cái mạng mờ mờ. Xoi một con ruồi hay đại loại vậy đi, tôi nói nó; hãy tượng trưng.

Vì Chúa, tôi chỉ có một chỗ bị nhiễm trùng thật thôi. Phần còn lại là hốt hoảng tạm thời rồi mỗi lúc một thêm lo lắng thái quá về những chỗ kín - những chỗ (chẳng đáng phải chỉ ra) mà mấy tháng gần đây đã bắt đầu được hưởng sự riêng tư nhiều hơn. Giờ tôi chỉ nhìn chúng khi buộc phải nhìn, và ngay cả lúc ấy cũng lén lút, như thể tôi là thằng đồng tính còn chúng là hàng của ai khác. Bất kỳ đốm mụn hay vết trầy nào, ngay cả khi tôi biết thừa đó là một lần dây kéo hay tàn tích một mụn đầu đen bị nặn sớm nào đó, cũng đều có nghĩa là tôi sẽ lại đi lại đúng quy trình ấy. Nghĩa là vắn vò hành hạ nó. Nghĩa là chờ loại trừ lần lượt từng giác quan. Nghĩa là một chuyến nữa đến thư viện trong vùng, một buổi chiều nữa sục sạo các từ điển y khoa, những sổ tay hướng dẫn của đám bác sĩ chuyên làm việc trên tàu.

Cứ để nó thử làm bất cứ gì khi tôi tè và lạy Chúa tôi sẽ cho nó thấy ai mới là sếp. Tôi rửa ráy, đi ra, vắt một cái khăn tắm trên vai - tè. Tôi chịu không biết được nó có đau không. Nên dù sao tôi cũng hành hạ nó, ra trò.

Trình tự thông thường: tôi búng nó; tát nó; tôi bóp nó bằng cả hai tay; kết thúc bằng một cú bấu véo đau rát - nỗ lực cuối cùng nhằm dụ ra được một giọt của thứ vật phẩm khủng khiếp nhất ấy, dịch tiết. Chẳng có gì sắp xuất hiện cả. Nó nhìn tôi như thể đang bị bắt nạt, bị chỉ trích. Ban đầu thận trọng, tôi đưa bàn chải móng tay vào đầu dương vật. Tôi chải lông mu, với sự nghiêm khắc của một quản lý cô nhi viện. Tôi lau bi bằng nước hoa cạo râu. Có lẽ cần thêm một cây cọ rửa ống nhúng thuốc sát trùng nữa?

Tôi bỗng kinh qua cái trạng thái thương thân cảm động. “Đầu mi còn bày ra cái gì nữa đây?” tôi nói, nhận ra ý tự khen đằng sau ý nghĩ này và ý tự khen đằng sau cái nhận ra đó và ý tự khen đằng sau sự nhận ra cái nhận ra đó.

Bình tĩnh lại. Phát điên thì có gì hay ho chứ?

Nhưng ngay cả việc phát điên cũng khá hấp dẫn. Ngay cả cái đó, giờ đây nảy ra, cũng là một thứ khá hấp dẫn mà một thằng mười chín tuổi đã nghĩ được ra.

“Phải. Đúng. Người ta không hiểu sao đã dồn những trách nhiệm này - hay hình như không hiểu sao họ lại dồn lên đầu ta. Vì yêu mến là một thứ phải từ từ mới có. Người ta cư xử như thể nó chỉ là phản ứng hóa học thuần

túy. Nhưng không phải. Làm sao lại thế được? Ta chỉ *thật sự* cảm thấy thích người ta đã quen lâu rồi.

"Họ trở nên phụ thuộc vào ta và thế là ta bắt đầu xem nhẹ họ. Và rồi có thể ta sẽ nghĩ đó là thứ an toàn nhất. Rồi ta bắt đầu lo không biết họ xoay xở làm sao nếu không có ta, và ta xoay xở thế nào nếu không có họ.

"Nhưng đó là cái bẫy. Lo sợ không có họ là một sự lảng tránh. Và ta không nên để mình bị dồn vào một thế trái cựa." Cách tôi dùng phó từ đặt giữa động từ nguyên thể và làm xô lệch lối nói kiểu dân hippie phần nào có thể quy cho cái túi xách hippie của Rachel - cái túi trông như túi môm dành cho ngựa, có núm tua, xấu xí - mà, hay nàng nói thế, được làm toàn từ sợi và màu nhuộm tự nhiên (nghĩa là nước mũi, tóc, ráy tai). Tôi nhận xét là trông nó xinh lắm.

"Đúng. Rắc rối là ở chỗ đó."

Tôi cảm thấy hơi nóng của đạo đầu phủ trùm. Suy cho cùng thì, nàng đã ở đây rồi, ngồi trên giường tôi và trò chuyện với tôi mà không có dấu hiệu không thích nào hẳn hoi. Lúc ăn trưa ở Tea Centre, sự thông cảm kín đáo tôi dành cho DeForest, cung cách hết sức thân ái, hết sức... phù hợp, gợi ý của tôi là "quên học hành đi", "sống một chút" nghe hết sức thư thái, hết sức khiêm nhường, đến nỗi - nàng đã ở đây, ngồi trên giường tôi.

May thay, phòng tôi dạo này đang trong tình trạng báo động đỏ nhưng cú điện thoại của Rachel đã không trúng lúc tôi đang tụt quần.

Nàng thân nhiên nói là nàng không sao và DeForest ngày hôm ấy sẽ không đi học và có lẽ là "cũng hay"

nếu bọn tôi gặp nhau ăn trưa và “tán gẫu một chút”. Thoạt đầu sự dịu dàng ở nàng làm tôi phát hoảng. Tôi không thích cái màn “tán gẫu” đó. Thực tình thì hình như thế lại hóa hay. Nhưng tôi, cũng thần nhiên hết nấc, đã không liên lạc với nàng từ hôm Chủ nhật đi thăm bà vú; vậy nên thế chủ động đã là của tôi.

“Em đổi sang mặt kia được không?”

Nàng muốn nói cái đĩa Beatles (giai đoạn sau của thời kỳ giữa - lai giữa chàng rock dễ thương và gã thần bí mù mịt) vừa dứt. Cái này xem ra là một chọn lựa an toàn, vì chống lại Beatles (thời kỳ này) là chống lại sự sống.

Tất cả những gì tôi phải làm, thật vậy, là chuẩn bị giường chu đáo hơn (rắc phấn thơm vào giữa mấy tấm trải giường), sắp lại ngay ngắn mấy chồng đĩa than, và, như một ý tưởng giờ chót, để hai bài thơ dở dang trên bàn cà phê, sẽ được bên lên gom lại khi và nếu tôi đưa được nàng vào phòng.

Tôi nhìn Rachel khom người trước máy hát. Nàng mặc một áo len mỏng màu nâu vàng cổ tròn, một váy sọc bó sát ngắn (rất ngắn), và ủng nâu ngang đầu gối. Khi nàng quỳ xuống thì hông nàng tạo thành một... tùy mọi người thích cái gì - một hình bán nguyệt đáng cái hông bên trên gót ủng.

Rachel lại ngồi trên giường rồi, lắc lư đầu vừa phải và bằng giọng yếu nhưng dễ chịu, bắt đầu hát theo George Harrison triết lý: về khoảng cách giữa tất cả chúng ta, về những kẻ cố ý nấp mình sau một bức tường ảo tưởng, vân vân.

Tôi vẫn còn toát mồ hôi hoảng sợ nhớ lại cú thoát

hiếm kỳ diệu tôi vừa trải qua tám mươi phút trước. Khi tôi đi sau Rachel vào phòng thì cái đầu tiên tôi thấy là một thông báo to tướng trên mặt lò sưởi. Thông báo nói điều này:

VÌ LÒNG NHÂN TỪ CỦA CHÚA XIN ĐỪNG ĐỂ NÓ
ĐỘNG VÀO CÔ
NÓ MẮC MỘT BỆNH KINH TÓM KHÁC THƯỜNG

Thông báo viết trên một lọ thuốc viên nhỏ (dúi vào bàn tay run run của tôi từ hai mươi bốn giờ trước). Thông báo ở dạng mặt mã; nó ghi:

Flagyll. Ngày uống bốn lần, mỗi lần một viên.

Tôi nuốt mấy viên thuốc vào túi trong khi Rachel nhìn cuốn *Chạm trán* để trên giường. Sau đó tôi bỏ nó trên giá trong phòng tắm, xa tầm tay trẻ em.

Được Paul McCartney trẻ con tán thành, Rachel bèn giục tôi gửi cho nàng một bưu thiếp, viết cho nàng vài dòng, nêu lên quan điểm của tôi và chỉ ra chính xác cái tôi muốn nói. Thay vì vậy, tôi cố đọc một bài trên tờ *Encounter*⁽¹⁾ về mối liên hệ giữa nghệ thuật và cuộc sống. Rachel đang ngả lưng trên giường. Nàng im bật. Nàng nhìn ra cửa sổ. Rồi nàng châm một điếu thuốc, điếu đầu

1. Tạp chí văn học ra đời năm 1953 tại Anh, đến năm 1991 thì ngừng xuất bản.

tiên từ khi bọn tôi quay về, điều đầu tiên suốt một giờ. Tôi nhướn mắt hé nhìn qua gờ trên gọng kính. Ngay cả Rachel uể oải cũng có vẻ thẳng tắp, gợi nhớ Jennifer thời đầu. Đầu gối nàng co lại nên tôi thấy được lờ mờ phần trên cùng màu nâu sẫm của đôi tất dài và cái bóng lẩn khuất bên trên.

Đương nhiên là tôi phải cầm lấy cái đĩa trà bị trưng dụng làm gạt tàn ở bàn cà phê lên và chỉ lịch sự đẩy nó qua rồi để nó trên cái ghế không lưng cạnh giường. Có vẻ khá hợp lý nếu tôi đứng bên cửa sổ một lát, nàng chờ tôi thả tờ *Encounter* xuống sàn, hoàn toàn đáng tin tôi ngồi xuống một phần ba cuối giường, và rất có thể bàn chân trái tôi sẽ cọ lên ủng nàng. Với Rachel thì có vẻ như vậy. Với tôi, như mọi khi, khúc dạo đầu luôn là một bước ngoặt mới và bất ngờ: khá mơ màng và tất yếu, nhưng xa lạ, hoàn toàn khác với những gì đã diễn ra trước đó.

Lovely Rita meter maid

Lovely Rita meter maid

Rachel hát. Rồi nàng ngừng.

Mình nói chẳng?

Một khoảng im lặng ấm áp, phảng phất mùi ẩm mốc. Những làn khói cuộn chéch từ điều thuốc của nàng lấm tấm muôn nghìn hạt bụi nổi bật trong nắng thu. Dải nắng mùa thu xuyên qua cái cây gần đây bị chặt cành trong vườn trước nhà, lách qua giữa hàng rào, tạo góc vuông trên khung cửa sổ, len lỏi vào trong phòng.

Rachel dụi điều thuốc.

Tôi bóp chặt mắt cá chân nàng dưới lớp giày da.

Môi nàng thoa một thứ gì nâu nhạt như sáp, gần như màu da. Tôi ngáy nhìn đôi môi, cúi tới. Hàm răng hơi khấp khểnh, cứng như kim cương. Vành nướu tai tái ấy. Tôi có dám dâng con hổ dữ dằn của mình cho cái lỗ tinh khô đó không?

Cái lỗ vẫn đang cười khi tôi hôn nó.

Nó đầu hàng, nhưng không hề dẫn tới, nên lỗ của tôi giữ khoảng cách, cứ vài giây lại đổi góc độ. Rachel vẫn nằm nghiêng. Thao tác đã bao gồm chồm qua hai chân nàng và hạ thân mình xuống. Tôi chống người, có chút ráng sức, trên một tay run run, để gần eo nàng, có đủ điểm tựa để giữ chút khoảng cách giữa hai tấm thân. Tôi dùng bàn tay kia làm những việc như vẽ theo đường viền tóc trên mặt nàng, vuốt theo hàm nàng, để một ngón tay chòn vòn bên trên tai phải nàng. Nhưng tôi chỉ có thể trụ được lâu chừng đó thôi.

Sau nụ hôn đầu thì thường có hai việc ta có thể làm. Hoặc là gỡ miệng ra, nhoẻn miệng cười, và nói gì đó (nhất thiết) như trong phim; hoặc chuyển sang cổ, cổ họng và tai. Tư thế của tôi khuyên chọn phương án đầu tiên, vì tôi không thể với tới được những chỗ khác trên mặt nàng mà không ngã ngửa ra sàn hay khò khè đổ ập lên người nàng. Nhưng tôi thích cách thứ hai hơn, vì, quả thực, tôi chưa hề thử cách kia. Lúc này thì nụ hôn đã diễn ra được hơn ba mươi giây. Tôi làm quả quyết hơn, thè lưỡi ra chưa đầy một phân. Miệng Rachel mở ra cùng khoảng cách ấy. Chuẩn rồi.

Tôi triệu hồi một sức mạnh ghê gớm để hạ thân

mình thấp xuống vừa ngay trên thân nàng, để tôi có thể thêm vào sự trợ lực của cùi chỏ bên phải (co lại cho việc này) giảm bớt áp lực cho cánh tay trái. Bằng một động tác, tôi dồn năm mươi tám ký thân tôi lên cái cùi chỏ đó, lướt chân qua chân Rachel sang bên kia giường và nhờ đó ổn định vị trí bên cạnh nàng, rút môi đi, rồi kê đầu lên ngực nàng.

Tôi lắng nghe tiếng tách tách của len cashmere và tiếng loạt soạt từ những chỗ áo ngực không ôm sát da thịt (không ít thì nhiều) đang xẹp xuống. Đầu gối tôi kéo lên kê trên đầu gối Rachel, giữ đúng mười lăm phân giữa váy nàng và háng mình. Tôi nằm đó im lìm.

Đúng như mong đợi, bàn tay trái của Rachel rút lên vuốt tóc tôi. Nhếch mép với giấy dán tường, tôi giữ nguyên tư thế trong một phần tư phút rồi vòng một tay qua eo nàng. Rồi tôi ngược lên như mè nhìn nàng. Nàng đang ngây nhìn trần nhà, chìm trong một mộng tưởng làm mẹ nào đó chăng? Tôi không chắc.

Về mặt chiến thuật, chuyện này không được lý tưởng lắm. Quá băng khuâng, và sẽ cho thời gian để hối tiếc. Tôi đưa mặt lên cách mặt nàng trong vòng ba phân, sau khi đã nghiêng răng hàm lại với nhau. Tôi lại hôn nàng, lần này mạnh mẽ hơn nhiều, đặc biệt chú ý đến khoe miệng và những điểm tiếp giáp giữa răng và nướu - cả hai đều là những vùng rất nhạy cảm. Trong khi đó, ngón trỏ tay phải tôi "làm" tai trái nàng. Nếu "làm" khéo léo thì cái này có thể khiến đối tượng phát cuồng lên vì kích thích. Bí kíp là cần *gần như không chạm* tai, chạm càng nhẹ càng tốt, giống như không chạm gì cả. Ta

càng gần như không chạm vào nó thì càng tốt. (Tôi biết vì tôi đã được một cô phục vụ bàn tuyệt vời “làm”, tại nhà chờ xe buýt ở St Giles. Tôi đã phê muốn xỉu, nhưng hồi ấy tôi mới mười bảy tuổi.)

Rachel phản ứng khá tốt. Lưỡi nàng, vẫn còn chần chừ. Tuy nhiên, nàng xê xích môi khá nhiều và cũng tạo được ít tiếng động đúng kiểu. Thế nhưng, khi tôi đè một bên xương bánh chè mặc quần nhung kẻ lên điểm tiếp xúc xương bánh chè của nàng, hai chân nàng không thể nói là đã tách ra. Thật lòng mà nói, nàng cũng chưa hề để một ngón tay lên mông tôi nữa.

Thôi cũng được.

Tay trái tôi vẽ những xoáy tròn trên bụng Rachel, bên ngoài áo len, không chạm ngực nàng mà chỉ thỉnh thoảng ma mãnh tới gần. Bằng cách ấy tôi duy trì một đơn xin tình dục gồm ba phần theo kiểu đối âm. Kiểu như: đút lưỡi vào, rút ngón tay khỏi tai, rút lưỡi ra, vuốt cổ, rê ngón út tay trái dọc khứa hẹp giữa áo và váy nàng (lịch sự tránh cái rốn); hôn và gần như liếm cổ họng và cổ, “làm” tai, và để bàn tay ngấp ngừng trên đầu gối; dùng “làm” tai mà vuốt theo viền tóc, đưa miệng về phía nàng và bàn tay lên chân nàng với tốc độ gần bằng nhau; trong khi miệng gần như ở đó rồi, nhìn vào mắt nàng một giây dài trong khi bàn tay cất cánh theo quỹ đạo máy bay từ phi đạo đuôi nàng rồi lại hạ cánh... trên bụng nàng khi hai miệng gặp nhau. Kiểu như vậy.

Trong khi làm vậy thì tôi nghĩ mình thật may là đang bị treo giò. Theo lời kỳ quặc của bác sĩ Thorpe: “Đừng chọc vào cô gái xinh đẹp nào một thời gian, anh làm được

không? Thứ Hai tới hãy quay lại, được không? rồi ta sẽ xem qua nó lần nữa." May vì tôi chẳng thể nào "khích động", bị cuốn đi, tôi cho là lối nói như vậy??? Nguy cơ tôi nghĩ đến khoái cảm của ai ngoài của Rachel là hoàn toàn không có. Tôi lịch sự rên lên, đương nhiên, nhưng với vẻ thành thật chuyên nghiệp của một chuyên gia nếm rượu, đối lập với vẻ thật thà nô lệ của dân bợm rượu.

Thằng nhỏ của tôi, dĩ nhiên, làm sao biết được. Vậy nhưng, phải công bằng với nó, cái bộ phận đã cư xử không chê vào đâu được ngày hôm trước ấy. Khi tôi đứng bên cái ghế dài trải khăn trắng của Thorpe, căng thẳng, quần dài giăng ngang căng chân, quần lót thùng thình nhưng sạch tinh tụy nửa chừng đùi run run: khi Thorpe đi về phía tôi, khi ông ta chìa bàn tay tía móng ra, đầu cúi, nói, "Nào, vậy ta xem cụ già lẩm cẩm này một cái nhé?" Tôi *tin chắc* rằng ông ta sẽ phải mở một cái nút tuyến phi thường nào đó rồi dương vật tôi sẽ bùng lên hân hoan sống động trong mấy ngón tay ông và ông sẽ ngẩng mặt lên ngang mặt tôi mà hăm hờ công nhận nó. Nhưng nó đã khá lẩm rồi không cần động thủ. Xong chuyện tôi những muốn mua cho nó một túi kẹo hay gì đó như vậy.

Lúc này. Tôi đã làm xong một tập hợp thao tác quá thực rất phức tạp. Nó nhấn mạnh, ngoài những thứ khác ra, việc dùng cùi chó quấy nhiễu xương chậu nàng, vuốt mi mắt nàng, và hôn tai nàng với sự âu yếm của cái lưỡi khô. Tôi cũng trò chuyện chút ít - phần lớn là ngợi khen tro trên, nhưng cũng chỉ tùy lúc và không vụ lợi, việc này, tôi thấy, làm cho tình cảnh đỡ bối rối đi nhiều, vì

những lời khen thường gây chút khó chịu khi mới nói ra và chỉ khi ngẫm lại thì mới thấy thích thú.

"Em biết không, em đang nhìn thẳng anh mà anh vẫn thấy lòng trắng quanh đồng tử trong mắt em. Nhìn mắt anh này. Màu nâu luôn tràn ra viền ở một điểm nào đó. Nhưng mắt em thật lạ. Anh nghĩ vì vậy mà nó rất thu hút - cái đầu tiên anh để ý thấy ở em. Sao em không bao giờ đeo kính râm?"

Và lần nữa:

"Trên môi em có thứ gì vậy? Nó không có mùi vị như mỹ phẩm. Khó mà biết môi em dừng ở đâu và mặt em bắt đầu ở chỗ nào. Da em có màu thật lạ lùng, như cát ấm; nhưng rất đẹp."

Rachel, về phần nàng, có lúc nói: "Hơi thở anh ngọt ngào quá. Không gớm." Nàng cười. "Chỉ là ngọt ngào thôi."

Dù cực kỳ không giải thích được, điều này khá đúng, con gái thường chỉ cho tôi thấy như vậy ("dưa chuột và bạc hà" là mô tả hay nhất tôi từng moi được ở họ). Cái chất nhờn đang hóa lỏng trong phổi tôi đó? Dầu sao thì nhận xét của Rachel cũng làm tôi thấy ấn tượng vô cùng. Tôi ước mình có thể, chẳng hạn như, ngừng hành động theo kế hoạch, chấp nhận cái trải nghiệm này như một thứ không dính dáng đến quá khứ hay DeForest hay bọn tròng roi hay tương lai. Nhưng tôi phải có được nàng đã, rồi sẽ còn thời gian.

Để báo hiệu lời hứa này, tôi bỏ những cuộc đánh lẻ của xúc giác. Tôi đưa cả hai tay lên mặt nàng, giữ nó bằng đôi lòng bàn tay áp lên hai má, rồi hôn nhẹ lên môi

nàng. Đôi khi, trong hoàn cảnh kiểu này, trong một bối cảnh tình dục, bọn con gái sẽ có vẻ buồn bã dù thực ra cũng chẳng buồn gì lắm. Còn Rachel thì trông thế này: nhúu mày, xinh đẹp, mắt sáng, đầu đón.

Bọn tôi như thế mười ba phút. Tôi biết vì cái đĩa nhạc đã hết (về sau tôi tính giờ nó, để viết sách: bằng bốn bài). Nhưng đĩa nhạc không tiếp tục tự động nhả ra như mấy cái đĩa than bình thường khác; mấy gã Beatles xác lảo đó đã rập vào đường rãnh cuối cùng, nên nó cứ

Cussy Anny hople - wan

Cussy Anny hople - wan

mãi hoài vậy, cho đến khi ta chịu đứng dậy mà nhấc cây kim lên. (Geoffrey bảo câu đó đọc ngược lại nghĩa là "anh sẽ chịch em như siêu nhân". Tôi vẫn chưa kiểm tra lại xem có đúng không.)

Vờ như không để ý thấy đầu chùng nửa phút. Rồi: "Ôi trời." Tôi thả lỏng người quay qua. Tôi ngồi xoay lưng lại Rachel. Đĩa nhạc mở nhỏ, chỉ như những tiếng rì rầm, nhằm át đi những tiếng khụt khịt mũi và nhăn nhó của màn tán tỉnh. Không có nó, căn phòng có vẻ trống rỗng.

"Áo khoác của anh nhàu khiếp quá," Rachel nói, như thể từ đâu xa lắc.

Tôi vò một nắm áo trong tay. Nó nhăn thật. Tôi nhìn đăm đăm tấm thảm. "Dù sao thì, DeForest đâu rồi?" Tôi nghĩ câu này nghe có vẻ quyền lực hơn khi tôi xoay lưng về phía nàng.

"Oxford. Đi phỏng vấn."

"Ồ, thật sao?" tôi nói, giọng rít lại. Sao tôi thì không được phỏng vấn? "Khi nào anh ta về?"

"Mai. Nhưng rồi anh ta sẽ đi bắn súng ở Northamptonshire."

"Bắn súng? Ý em là sao?"

"Đi săn. Anh biết đấy, bằng súng."

"Ồ. Anh ta làm tất cả những thứ ấy à?" Tinh hoa chủ nghĩa và mê tàn sát. Liên quan quá nhỉ.

"Không hẳn." Tôi nghe nàng nén cái ngáp. "Một người bạn mời anh ta đến chơi cuối tuần."

Nàng nhấn mạnh "cuối tuần" ở âm tiết đầu. Ảnh hưởng của DeForest. Tôi quay lại, mỉm cười.

"Vậy nghĩa là tối nay em đi xem phim được. Ở rạp Classic đang chiếu *La Rupture* đấy."

Nàng nhắm mắt và gật, có vẻ hối tiếc. Tôi lo lắng hôn trộm nàng.

Bỗng đâu có tiếng huyền náo từ phía cầu thang, như thể đang có cả một đội bóng vừa vô địch Cup FA chạy xuống. Rachel và tôi chỉ vừa kịp ngồi dậy và trông thẳng thốt và tội lỗi thì cánh cửa bật mở. Cái đầu bong bóng hơi của Norman lù lù trước mặt. Nó bỏ qua Rachel.

"Lẹ lên. Trên lầu. Ba mày đến."

"Cái gì? Đến đây?"

"Ừ, nhanh lên." Gã quay gót.

"Từ từ, Norman, chờ chút," tôi nói. "Anh nói với ba là em đang ốm hay kiểu vậy, hay đã ra ngoài rồi không được sao? Dù sao thì ông ấy làm quái gì ở đây vậy?" Tôi chẳng để ý gì mấy là Rachel đang ở đó, vì đã giải thích

với nàng rằng chị tôi đã đi lấy, không hiểu sao, cái gã Đông London điên rồ này - hoàn toàn vô hại, có chút cá tính, dĩ nhiên là hoàn toàn mất trí, đừng hoảng vì *bất cứ* gì gã nói hay làm, vân vân.

"Không, mày phải lên. Jenny bảo đó. Cô ta nghĩ anh sẽ nổi nóng với lão hay kiểu vậy nếu không có mày đó. Rachel đây à?" Gã nhìn soi mói xác xược đánh giá nàng.

"Phải. Rachel, đây là Norman."

"Chào," Rachel nhanh nhẩu nói. Nàng ngồi thẳng lên, hai tay ôm gối.

"Ờ." Norman nhướn mày và hất đầu ra sau về ghế tởm hay ghen tị - tôi chịu không biết là cái nào. Tôi cũng chịu không hiểu được làm sao ai lại có thể chướng tai gai mắt đến vậy mà lại ít khiến người khác khó chịu như thế.

"Vậy thì đi nào," gã nói, "cả hai đứa." Gã nhúu mày ra hiệu về phía cửa khuyến khích. "Con phò cũng đến đấy," gã nói thêm, như thể họ đến thành hai lượt riêng rẽ.

"Ý anh là *nhân tình* của ba sao?"

NỬA GIỜ SAU: CHARLIE CÁNH HỮU

Vừa nãy mẹ vào rồi hỏi tôi có muốn ăn bữa khuya không. Tôi nói không, dĩ nhiên, rồi nói thêm là tôi sẽ rất biết ơn nếu không bị quấy rầy nữa. Những chuyện kiểu đó có thể ngáng chân ta. Giờ tôi phải đi nằm ít phút rồi để nỗi cô đơn vấy bừa mình một lần nữa.

Tôi cho là dù luôn có ngần ấy kinh nghiệm giao tiếp, Rachel hẳn vẫn cảm thấy khá là choáng ngợp, nên tôi nhẹ lòng khi bọn tôi được một Jenny bù xù, trang điểm vội vàng tiếp đón bên ngoài cửa bếp. Chị đang pha một bình trà lớn. Tôi giới thiệu hai người họ với nhau, và thế là Rachel tức thì bắt tay vào phụ, thu dọn các khay, nướng bánh, sốt sữa và đường vào mấy cái đồ đựng trường giả.

“Ba *ngĩ* ba làm cái gì ở đây vậy?” tôi hỏi.

“Ôi trời ơi,” Jenny nói. “Chắc Norman đang ở trên ấy. Ôi Charles, lên luôn đi.”

Tôi muốn biết họ sẽ ở lại bao lâu. Jenny nói không lâu. Tôi bỏ đi.

Ba tôi, khoanh tay và bắt chéo chân khổ sở, ngồi ở

đầu kia phòng. Bên phải tôi: một cô tóc vàng nhỏ nhắn mặc sơ mi trắng và bộ com lê nhung đen. Bên trái tôi: Norman, xoay lưng về phía cửa sổ, quai hàm cục gạch khoái trá tận hưởng sự im lặng vụng về.

Gordon Highway giật mình nhưng, nhìn chung, hoàn toàn hài lòng khi thấy tôi. Ông đứng lên chìa tay về phía bà bồ. Bà ta là Vanessa Reynolds. Tôi cúi xuống bắt bàn tay đeo nữ trang của bà. Vanessa là một người thấp nhỏ, có khuôn mặt dài, hơi quá rám nắng, nhưng bà ta không phải là không hấp dẫn.

"Không, cháu không nghĩ mình gặp nhau rồi." Tôi ngồi xuống cạnh bà ta.

"Phải, bà vừa mới nói với Norman đây," bà tôi nói giọng hùng hồn, "Vanessa vừa bay từ New York qua. Ở đó đang lên đến ba mươi hai độ! Nóng, bẩn thỉu, đất đỏ, cáu bẩn - người da đen đang hóa điên, ai cũng biểu tình, sinh viên lại đang bạo động..." Ông cười. "Một cái xứ vô cùng tồi tệ!"

Ông nói tiếp, trao đổi mấy chuyện tế nhạ chính trị hoặc sinh thái quái gở với Vanessa, cho đến khi thốt ra "A, đây rồi." Mấy cô gái để cả hai khay lên bàn nước giữa hai cửa sổ. Tôi giới thiệu Rachel, với chút hãnh diện.

Bà tôi nói với Jenny và Rachel cái ông vừa nói với Norman và Charles đây. Rachel nói năm kia nàng đã đến đấy rồi... ồ thật vậy à? những gì sắp xảy ra giờ còn tệ hơn, nào cướp giết ngay giữa ban ngày nào Nixon nào bạo loạn nào ô nhiễm Central Park.

Norm và tôi nhìn nhau nhăn nhó. Gã vẫn chưa nói, tôi nói một lần. Trà mời một vòng, rồi bánh nướng mà

ba tôi từ chối. Ông không thích cả trà lẫn sữa. Có chanh không? Thường thì Jenny sẽ chạy xuống, lúc nào chị chả bận rộn như vậy. Nhưng không, Rachel sẽ xuống. Chanh để ở đâu? Nàng ra khỏi phòng.

"Họ sẽ không chịu đựng lâu nữa đâu," Vanessa nói. "Nixon đã ngập trong phân bò, tới đây (ngang cổ) rồi." Bà ta thổi tách trà. Với một người căm ghét Mỹ đến thế thì bà ta lại có một giọng hơi quá đặc sệt Mỹ. "Chẳng mấy chốc sinh viên và đảng Báo Đen sẽ sớm tập hợp lại, và rồi..." Bà ta lắc đầu.

Một khoảng lặng.

"Charles, chú nghĩ sao về tình huống đáng sợ này," Norman nói giọng cố chấp. "Ý anh là tất cả chuyện này sẽ đi tới đâu?"

Rachel phá tan sự yên lặng. Nàng cầm lên một đĩa trà có mỗi một lát chanh.

"À, cảm ơn cháu nhiều." Ba tôi chìa tách ra, một nụ cười đọng lại trên môi.

"Để em nói anh nghe, Norman," tôi nói. "Em nghĩ chẳng dính dáng gì mấy đến chính phủ. Là do nhân dân thôi."

"À, con nói 'nhân dân' là ý gì?" ba tôi thắc mắc. "Chẳng phải 'nhân dân' và chính phủ, thực ra mà nói, là một..."

"Em nói anh nghe, Norman. Người Mỹ sẽ luôn là một đám chết tiệt bất kể ai cầm quyền họ. Họ là..."

"OK, vậy là cháu không thích người Mỹ," Vanessa nói.

"Đúng. Cháu không thích người Mỹ."

Rachel ngồi xuống một chiếc ghế có lưng dựa thẳng bên trái Norman.

“À, nhưng tại sao? Chuyện đó thì có can hệ gì đến vấn đề đang bàn không?” Ba tôi nâng tách trà lên, canh chừng cân nặng của mình và canh chừng tôi.

Đừng có cứ mở mồm ra là lại nói “à” kiểu đó nữa đi. Tôi thấy bức bối. Tôi chẳng nghĩ gì nhiều. Tôi nói: “Vì họ thích bạo lực. Vì họ chỉ khoái cực đoan. Ngay cả dân quê, mấy lão bảo thủ cực đoan ở các trang trại, cũng ra đường bắn văng óc người da đen, thiêu dăm ba người Do Thái, mổ bụng một người Puerto Rico. Ngay cả đám hippie cũng ăn thịt và tàn sát lẫn nhau. Các thế hệ ăn toàn thịt bò và bò muối đóng hộp, cứ như thể đang làm thí nghiệm di truyền học trên chính mình. Tương tá như vậy thì bảo sao bọn họ chẳng tàn bạo. Khác gì được vũ trang suốt đời.” Cả phòng thở hắt ra. “Con căm ghét họ vì họ mập ú và lấm mồ hôi mồ kê. Con ghét bắp tay họ, làn da rám nắng hăm rắng hoàn hảo và mắt sáng. Con ghét...”

Tôi bị cắt ngang bởi Vanessa (một cách thô lỗ), bạn trai của bà ta (một cách hách dịch) và Rachel (xua đi thích thú). Tôi để họ áp đảo tôi dễ dàng mà không chống cự. Tròng đá kích bày ra không hẳn vì Rachel. Thực ra, ngay cả trước khi gặp DeForest, tôi đã viết một bài sonnet về đề tài này - bài phát biểu này, ở một mức độ nào đó, là diễn giải văn xuôi của bộ sáu câu cuối bài thơ ấy. Ở dạng thơ thì có vẻ nó không đến nỗi tào lao sân khấu như vậy.

Jen cuối cùng cũng được rảnh sau khi dọn trà và bánh nướng. Chị ngồi dưới sàn bên chân chồng. Norman, chăm chăm nhìn tôi tò mò và có đôi phần cảm mến, để

lòng bàn tay cỡ cái vĩ cầm lên đầu chị. Jenny chau mày khi cảm thấy bàn tay Norman, nhưng trông đầy biết ơn. Từ đêm tôi tới thì đó là lần đầu tiên tôi thấy họ chạm nhau. Đã hai tuần rồi.

Cuộc tranh luận tiếp tục. Tôi không hiểu nổi tại sao ba người họ phản bác tôi kịch liệt như vậy mà vẫn có thể tiếp tục bất đồng với nhau. Vanessa đã quyết định là sẽ có phần sinh động nếu ngả sang cách nhìn của tôi (bà ta quy tội cho hệ thống, và "tội diệt chủng"). Rachel trình bày quan điểm thông thường là phản đối "kiểu vợ đũa cả nắm này". Ba tôi làm trọng tài. Tôi lắng nghe ít phút, rồi xuống nhà dưới.

Sau vài lời với Valentine ("Biến đi gọi mẹ giúp tao cái") và một cô giúp việc mới ("Vâng, tôi hết sức xin lỗi, cô *vui lòng* đánh thức bà được không, chuyện khá quan trọng - tôi rất mong gặp cô lần tới tôi về"), tôi đã gặp được mẹ. Tôi để bà trèo cái thang dây trông chừng đầu tiên lên ý thức, rồi đến nhận thức, rồi, rốt cuộc, hiểu được.

"Ờ ờ, không con yêu, phải. Mẹ muốn... mẹ chỉ muốn biết ba con mời về mấy người. Có Pat và Willie French, mẹ biết, nhưng mẹ thắc mắc không biết họ có dẫn theo... ai nữa không. Vì lúc ấy mẹ sẽ phải dời Gita khỏi phòng nghỉ rồi dọn đồ của Sebastian..."

Tôi lục tìm mối liên hệ. "Willie và... Pat, phải không, là ai?"

"Willie French, nhà báo, và... Patty Reynolds của ông ta. Bà ta là một người bạn rất thân của mẹ. Bà ta..."

Reynolds. Tôi che tay lên ống nghe rồi gọi to, "Ba

oi?" Cuộc trò chuyện bên trên ngừng, và rồi, khẽ hơn, tiếp tục. Tôi lắng nghe. Mẹ vẫn còn đang đắm chìm trong cuộc độc thoại khi đầu ba tôi ló ra bên trên lan can. Tôi giờ điện thoại lên cho ông thấy.

"Con đang gọi cho mẹ. Con nghĩ mẹ muốn biết ba có dẫn" - tôi hát đầu - "bà ta, về cuối tuần này không."

Ông bước xuống chiếu nghỉ chỗ phòng tắm. "Có. Con biết đấy..." Ông cất bước xuống cầu thang về phía tôi, "Chị của Vanessa là..."

"Mẹ ơi? Đúng rồi. Phải, mẹ, Pat sẽ dẫn em gái của bà ta đến."

"... ồ. Thôi được, mẹ sẽ... có lẽ là sẽ..."

"Con xin lỗi, mẹ, lúc này con không nói chuyện được... Dạ, có thể con sẽ về. Sẽ không ai dùng phòng con chứ ạ? Trước khi về con sẽ gọi. Giờ thì tạm biệt mẹ nhé."

Ba tôi đứng ở lưng chừng lượt cầu thang đi xuống. "Con sẽ về chứ, Charles, phải không? Ngài Herbert thân mến cũng sẽ tới và ba nghĩ con nên có mặt. Ông ta có thể..."

"Lần tới," tôi nói, "lần tới, phải cho mẹ biết, OK? Có đủ chỗ cho cả một đội quân ngủ trong cái nhà chết tiệt đó. Cho mẹ biết. Để mẹ không phải giải cái bài toán đồ thừa thừa là xem có kiếm được một giường cho người tình của ba không. OK?"

"Ôi, thôi nào, Charles, bình tĩnh lại đi. Mẹ con và ba đã bàn chuyện này rồi. Và sẽ chẳng có bất cứ gì xảy ra với 'người tình' của ba trong 'cái nhà chết tiệt đó'. Con hiểu ba không? Con có hiểu ba không?"

Tôi xoay lưng đi rồi quay lại. Ông đang xoay xở để

trông khá lịch thiệp và đáng tin, nơi cầu thang đó. Tôi gật.

“Charles, con thật là một...” ông cười, “con thật là một người đạo đức chủ nghĩa đấy.”

Tôi cảm thấy xấu hổ. Cảm xúc cứ trào lên mà chẳng biết trốn đi đâu. Tôi nhìn xuống điện thoại, thở sâu.

“Quay lại lên lầu đi.”

Tôi lên.

“Gordon à,” Vanessa nói, giọng hơi sốc. “Rachel là con gái của Eliza Noyes - con *ghé* của Harry Seth-Smith.”

Tôi theo ba vào phòng.

“Thật à,” ông nói, bước vòng qua hai giò Jenny đến khay trà rồi, hai bàn tay như đá, ông rút đầy tách. “Chà, nếu vậy thì cuối tuần này cháu cũng phải đến nữa. Charles, sao con không dẫn Rachel đến? Ba chắc là vẫn còn nhiều phòng.”

Rachel ngậy nhìn tôi.

“Bác mới gặp Harry tuần nọ, gần đây thôi. Ông ấy cộng tác thường xuyên với bên bác, bạn rất thân của bác đấy. Đến đi.”

Rachel nhún vai về phía tôi.

Tôi không có ý định về. “Em đến được không?” tôi hỏi.

“Ôi, mẹ em có thể sẽ...”

“Vớ vẩn,” ba tôi nói. “Chiều nay đích thân bác sẽ gọi cho bà ấy. Charles, con đã bắt đầu học khóa dự bị chưa?”

“Dạ rồi. Bắt đầu từ tuần trước.”

“Giỏi lắm.”

Tôi dẫn Rachel đi xem một phim Pháp, *La Rupture*, như một cách gián tiếp chỉ cho nàng thấy hóa ra trên giường tôi sẽ giỏi ra sao.

Tôi nhận ra là có rất nhiều lý do xác đáng, bức thiết để ghét phim Pháp: cái ấn tượng mà các đạo diễn tạo ra rằng tác phẩm của họ càng kém cỏi và càng rời rạc thì càng giống đời sống, và do vậy càng hay; cái thói quen *sa* vào trình bày mỗi khi gợi ý trở nên quá khó hay quá mập mờ. Khiếu phê bình của tôi mách tôi rằng truyền thống kể chuyện để dành chỗ cho khám phá của Anh-Mỹ có những ưu điểm rành rành. Nhưng tôi lại thích các quy ước không cứng nhắc và đậm tính cá nhân của điện ảnh Pháp - và thỉnh thoảng là Ý - hơn: thái độ cấp tiến hơn trước kinh nghiệm, sự chậm chạp trong tiểu tiết và từng khoảnh khắc.

Tôi huyền thuyên nói nhiều như vậy với Rachel, khi bọn tôi đi bộ lên Notting Hill Gate. Nàng tán thành.

Có một lần Rachel chợt cầm tay tôi. (Bình tĩnh, tôi tự nhủ; mi không cần phải làm quá đâu. Nàng mới chỉ thích mi thôi.) Nàng nói, “Lúc anh gọi ba ra ngoài phòng là có chuyện gì vậy?”

“Chẳng có gì ghê gớm lắm đâu.”

“Anh có hòa hợp với ông không? Có vẻ như hai người, em cũng không biết nữa, căng thẳng ghê.”

Khá hãnh diện đây. Tôi nói: “Buồn cười lắm. Đúng

là anh ghét ông ấy, nhưng không phải kiểu thù hận gì đâu. Ngay cả khi ở nhà. Nếu anh đang ngồi đọc sách trong bếp rồi ông đi vào, anh sẽ nhìn lên và nghĩ,Ồ, ba kìa, mình ghét *ba*, rồi hết sức vui vẻ quay lại đọc. Anh cũng chẳng rõ cái kiểu đó là gì.”

Rachel nói rằng - bình tĩnh nghe nhé - nàng đã “thôi” cảm ghét *ba của nàng* từ lâu rồi. Tôi không giải thích.

Vì cô gái trả lời điện thoại ở đó cho thông tin sai nên bọn tôi tới rạp chỉ vừa kịp xem một giờ mười lăm phút cuối của một bộ phim thương mại kinh phí thấp. Phim tên là *Địa đàng trần trụi*.

Nó thật ghê tởm. Cuốn phim tự giới thiệu là phim tài liệu, chỉ tìm hiểu sơ về một trại khóa thân có thực ngoài đời. Người thuật chuyện đưa ra các chi tiết sự kiện, phỏng vấn những người tham gia cảm thấy hài lòng. Camera đảo khắp khuôn viên, sục sạo từng cơ sở vật chất. Màu sắc bần thủ, sự kém cỏi do thiếu kinh phí; nó mang chất lượng của một con ác mộng: ta không thể phân biệt được là ta đang phát điên hay hết thấy những người khác đang phát điên; ta trần trối nhìn quanh rạp để tìm phương hướng; ta chờ được thấy khán giả có hành động phản đối bột phát nào đấy. Đã thế, mấy tay làm phim ấy chỉ đủ tiền thuê diễn viên tuổi trung niên.

Tôi nhấp nhòm trong ghế khi camera vụng về xoay vào một loạt bộ phận sinh dục già nua. Đàn ông thì có dương vật như điều thuốc quẩn ẩu, bi như đôi mận. Đàn bà cũng không khác gì mấy trong lĩnh vực này, theo như tôi thấy. Mông lõm, ngực xẹp - những thứ này

thấy nơi nơi: bên hồ nước, quanh lửa trại (một cảnh với nhạc nền lồng chuệch choạc trong đó một đám người khóa thân cố bắt chước hát theo nhưng sai bét một bài của Deep River Boys), trong nhà vệ sinh công cộng, ở căng tin, vân vân.

Tôi bắt đầu cảm thấy một nỗi kinh hoàng rõ rệt, Rachel trông vẫn lạnh lùng sang chảnh như vậy là sao, khi camera nấn ná cả nửa phút trên tấm thân lồ lộ của một đứa con gái mười bảy tuổi. Phấn chấn vui vẻ, con bé uốn lưng lên, cho thấy (i) mấy đứa con gái trong các trại khóa thân đều khỏe mạnh và biết làm mấy trò vớ vẩn, và (ii) chỗ kín của nó, để thỏa mãn các sở thích riêng bí hiểm của một số tín đồ điện ảnh - một trong số đó là một đồng phân hữu cơ trù áo mưa hiện đang ngồi bất động, như một cái nấm dù, thậm chí còn không thủ dâm, giữa một vòng khán đài rộng nhiều ghế trống.

Đã đến lúc phải nói gì đó. Sau một cảnh quấy rầy bậc nhất, khi mà, trong ba phút, ta sẽ thấy một cặp thừa cân đến báo động đang nhảy căng trên một tấm bạt lò xo, tôi quay qua Rachel mà nói - vô tư, theo kinh nghiệm, cam chịu - "Phim điện ảnh đó."

Rachel bật cười, khá to, vai khom lại, bàn tay phải khum che mũi. "Em thích phim kiểu này đấy," nàng nói khẽ, "Còn bao lâu nữa? Ta bỏ mất có nhiều không?"

"Không nhiều," tôi nói. Tôi hôn chụt nàng một cái. "Còn nhiều mà."

Tôi ngây nhìn nét mặt Rachel nhìn nghiêng. Chúa ôi, tôi thích nàng thật rồi. Một bước ngoặt mới trong

quan hệ của chúng tôi. Trước đó thì thế nào? Không có vẻ như cảm giác yêu thích và còn xa mới tới mức khao khát: đúng hơn chỉ là một việc tất yếu khiến tôi mệt mỏi; chín giờ sáng đến năm giờ chiều.

Hóa ra, phim khóa thân lại mang tới niềm vui còn *La Rupture* khiến bọn tôi lạnh nhạt.

Về sau, ở bến xe buýt, tôi gắng hỏi Rachel về kỳ nghỉ cuối tuần. Nàng thoái thác, nêu ra rằng ba tôi có gọi điện thật đi nữa thì vẫn có thể khó.

“Mẹ em rất hay lo lắng thái quá về những chuyện thế này. Có lẽ vì ba. Hồi ấy mẹ còn trẻ quá, em nghĩ mẹ nghĩ chuyện như vậy, anh biết đấy, sẽ xảy đến với em.”

Tôi thở dài.

Bàn tay Rachel ngọc ngậy trong tay tôi. “Nhưng nếu anh đến gặp họ để, kiểu như là, trấn an mẹ em...?” Nàng nhéo lớp da chùng nơi khớp đốt ngón tay tôi.

“Được,” tôi nói. “Phải, anh sẽ làm thế. Mai luôn nhé? Gì nhỉ, chỉ đến ăn tối, hay uống một ly hay đại loại vậy. Đúng, anh sẽ làm thế. Anh rất tài trong mấy vụ này mà.”

“... thế thì, dù Địa đàng là ‘mục tiêu’ của cả nhân sinh, nó vẫn là một mục tiêu hết sức tưởng tượng, không phải một ý tưởng xây dựng xã hội, ngay cả là một khả năng cũng không. Lập luận này áp dụng cả cho các xứ utopia trong văn chương, thứ không phải là các nhà nước phát

xít u ám như các nhà truyền bá cố suy ra, mà, đúng hơn, là phép loại suy của đầu óc đã tôi luyện: có kỷ luật cứng nhắc, rất kén chọn về nghệ thuật, vân vân. Do vậy, Blake, cũng như Milton, [ngập ngừng] đã thấy thế giới khuất kín, côi thú mà ta bị đọa đày phải sống, như phần bổ sung tất yếu cho trí tưởng tượng con người. Con người chưa bao giờ được đặt định thoát được cái chết, đố kỵ, đau khổ, dục tình - cái mà Wordsworth gọi là 'trái tim người mà nhờ nó ta sống'. [im lặng ba giây bối rối] Có lẽ đây là lý do mà Blake vẽ Adam được tạo ra cùng một con rắn cuộn quanh đùi."

Tiểu luận phái sinh, ngắn ngủi, khó tiêu kiểu *Roget* của tôi kết thúc như vậy đó, kèm các động tác sân khấu.

"Được rồi-ôi," thầy Bellamy nói. "Trong đầu anh nhắm tới những xứ utopia nào?"

"Ừm. Plato. More. Butler."

Ông ngẫm nghĩ một lát. "Và Bacon, dĩ nhiên rồi. Anh uống sherry không?... hay gin?"

"Dạ gin đi ạ."

"Loại hồng?"

"Chắc vậy," có vẻ là một câu trả lời an toàn hơn.

Chuông nhà thờ bên kia đường đổ sáu tiếng. Thầy Bellamy tùm tùm khi pha rượu. "Thật đúng giờ," ông nói. "Phải, 'utopia' thực ra có nghĩa là 'không ở đâu hết' (nowhere), còn *Erewhon*⁽¹⁾ là phép đảo chữ của chính từ

1. Tên một tiểu thuyết của Samuel Butler, xuất bản lần đầu năm 1872. "Erewhon", đảo các chữ cái lại thành "Nowhere" (không ở đâu cả), là tên một đất nước không có thật trong tác phẩm này.

ấy. Phải, tôi thích ý này. Một trong những tiểu luận đặc sắc mà đã lâu rồi tôi mới thấy. *Khé* hơn, tôi phải nói vậy, hầu hết các tiểu luận của sinh viên đại học.”

Tôi thấy điều này cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên.

“Tôi phải nói *lè* xem *re* anh *đẽ* đọc rất nhiều.”

“Một trong những cái lợi khi là một đứa trẻ ốm yếu.”

Lông mày ông nhướng lên vui vẻ dò hỏi.

“Dạ không có gì.” Tôi nhún vai. “Phần lớn thời gian em nằm trên giường vì bệnh tật. Lúc đó em đọc nhiều lắm. Đọc cả từ điển.”

Thầy Bellamy nhún nhún trước bề lõm sùi đã cắm thạch. Lông mũi ông thò ra nhiều đến độ, sau gần một giờ ở bên ông, tôi vẫn không tin nổi đó không phải là ria mép. Ông nghe có vẻ khoảng năm mươi - ông cư xử như thể mình đã năm mươi - nhưng ông không thể quá ba mươi lăm. Tôi cho là ông có nguồn thu nhập riêng. Nếu không thì sao ông lại có thể ngồi thong dong uống gin, xung quanh là sách bìa cứng, trong một phòng khách ở Hamilton Terrace, vờ dạy ngữ văn và ước gì mình là một trưởng khoa ở Oxford rồi bị đám sinh viên kỳ quặc ngoài đời thực quấy rầy?

“*Qué* ấn tượng đấy. Tôi nghĩ mấy cuốn đó sẽ chộp lấy anh. Gin nữa nhé.”

Ông là một gã tầm thường nhỏ thó - cao chừng dưới mét bảy. Áo khoác lông nâu, mặt cóc tía, tóc ngả màu như miếng chùi chén. Nhờ ăn diện và giàu có và thong dong, ông cũng xoay xở thoát êm với ngoại hình

của mình, dù thoát xong để làm gì thì không rõ. Ở ông hầu như không có sự hiện diện nào của tính dục, trông ông như thể còn chẳng buồn thủ dâm.

Bellamy quay lại với ly rượu cho tôi. Ông với tay qua bên trái rồi đặt một cuốn sách vào tay tôi.

"*Thiên đường đã mất*, ấn bản lần hai. Nó... đẹp *qué*, phải không," ông nói run run. "Phải, tôi tin là một cụ cố tổ xe lác của tôi đã viết một tiểu thuyết utopia. Nó *nhen* đề, *Nhìn lại* *qué* *khứ*, tôi chưa đọc lần nào."

"Vâng đúng thật ạ. Ấn bản này đẹp quá," tôi nói, trả lại cuốn sách của Milton.

"Không. Tôi muốn anh giữ cuốn ấy."

Tôi bèn lắc đầu và nói này nói nọ.

"Được rồi được rồi." Ông giơ bàn tay lên. "Tôi thật tình tặng đấy."

"Đọc đi," ông nói. "Nó *khé* hay."

Trời vẫn còn đủ sáng để liều cuốc bộ đến Kilburn. Máy xe buýt số ba mươi một đều là lũ thất thường; nhưng mãi đến bảy giờ bốn lăm tôi mới phải có mặt ở nhà Rachel. Nên chắc vẫn còn chút thời gian để làm gì đó cho qua. Dưới kia trời vẫn còn sáng, Maida Vale thì sáng đèn một cách đầy trấn an trên nền hoàng hôn chớm hiện.

Trước đây tôi đã đến Kilburn một lần, khi Geoffrey bắt tôi đi cùng để thám thính một tiệm bán guitar cũ. Một lần nữa, chỗ này trông như một thị trấn nhỏ thời chiến: bị bao vây, cửa đóng im ỉm, người đi ngoài đường, tất cả trở nên thân thiết trở lại sau một thời quên lãng. Tôi vào

một quán rượu thời Victoria điêu tàn, rồi ra, rất nhanh. Đặc kín tụi thanh niên ăn mặc kiểu nổi loạn những năm 50, dân Ireland, bọn gầy rộc, và mấy nhóm thiếu số hung tợn khác. Nếu là hôm khác, để củng cố mấy ly gin của Bellamy, có thể tôi cũng đã liều rồi. Nhưng tôi đang mặc một bộ com lê xám đậm có cả gi lê - từ trường về, phải thừa nhận vậy, nhưng đằng nào cũng vẫn hơi bảnh quá. Vậy nên đi uống nước chanh vậy, cùng bọn sinh viên và mấy cô giúp việc trong quán cà phê tù mù kế rạp chiếu phim. Ở đó, và trên xe buýt hai mươi phút sau, tôi đọc qua món quà Bellamy cho, và nghĩ về kỳ cuối tuần.

Trước hết, âm mưu của ba tôi là gì đây? Hôm thứ Tư khi tôi đi xem phim về, Jenny và Norman đang xem ti vi trong phòng điểm tâm. Cùng lúc, Jenny hỏi tôi có muốn chút cà phê không còn Norman thì hỏi tôi có muốn uống chút whisky không, nên tôi phải nói là tôi chẳng muốn gì cả.

"Tại sao," tôi thắc mắc, "ông bỏ lại ghé qua? Ông ấy định làm gì vậy?"

"Mụ bồ của ông ta," Norman nói, "có đưa con gái mười tuổi không biết đi đâu cuối tuần này vì mẹ nó sẽ phối đi với ông bỏ." "

"Nên ông bỏ muốn anh chị giữ trẻ giùm à?"

Norman gật.

"Anh chị định trông nó thật à?"

"Tất nhiên," Jenny nói.

"Để làm gì chứ?"

"Cái thứ tội nghiệp ấy chẳng còn chỗ nào dung thân."

“Thì sao?”

Ti vi kêu tanh tách. Jenny thét lên một tiếng ngắn, lạnh lẽo.

“Em sao vậy?” Norman hỏi.

“Ồ, không có gì. Em chỉ thắc mắc không biết đang có chuyện quỷ gì nữa.”

“Buồn cười thật. Chính anh cũng đang thắc mắc cái chết tiệt gì đang xảy ra.”

Tôi ngồi bên bàn cả giờ, lắc đầu, viết “Thư gửi cha”. Nửa đêm tôi gạch chữ “Thư” đi mà chèn vào, bên trên, “Diễn văn”.

Tôi xuống ở Swiss Cottage rồi rẽ trái lên đồi vào thẳng Arch Hampstead. Trong một đường rẽ phụ gần đó, cách nhà Rachel hai phố, tôi cố tống khứ trước đèn của buổi chiều, khắc ra hai vũng xanh lá đủ sắc độ. Tôi dựa lưng vào một bức tường gạch nhìn một ông đang lau xe.

Tới Richardson Crescent - và ngôi nhà mà Geoffrey và tôi đã không mời mà đến tám tuần trước. Lần này, tôi đi hiên ngang lên cửa rồi gõ, tiếng gõ cửa kiểu giới thượng lưu, vào cái vòng sắt.

Một công chúa trẻ tuổi giả dạng đầy tớ gái ra mở cửa, xếp gọn ghề áo choàng cho tôi, dẫn tôi lên lầu. Tôi được chỉ, không báo trước, vào một phòng đầy người. Rachel, mặc đồ trắng, một bóng mờ đơn sắc, xuất hiện, nắm cánh tay tôi. Chúng tôi cùng nhau len lỏi qua hết phục sức thôn dài đến phục sức cong tròn. Có lẽ ở giữa mớ đồ trang sức và làm tóc đó là ba phụ nữ. Và hai áo

vét dạ tiệc nữa? Một quý bà tóc bạc to béo nhận lấy bàn tay tôi. “Mẹ ơi, đây là Highway.” Mẹ, tuy vậy, lại nhìn qua vai tôi khi tôi cúi đầu chào bà. Bà đáp: “Minnie, cháu đến rồi. Có chuyện gì xảy ra à?” Với nụ cười “chẳng hề chi” tôi buông tay bà và lùi ra để Minnie tiến lại. Trốn thôi. Hai phút sau, không hiểu sao tôi lại một mình giữa phòng, trốn thế đấy, một ly rượu trong tay và một bàn tay trên vai tôi. “Ch-à-o... vui được gặp lại cậu, Charles,” DeForest Hoeniger nói, qua lỗ mũi.

Chỉ đến lúc ăn tiệc thì lần đầu tiên tôi mới nhận ra chắc mình sẽ không bất tỉnh. Trước lúc đó thì tôi đã say và rất cánh tả. Theo một cách nào đó thì DeForest đã hết sức tử tế, niềm nở. Và vì người Mỹ không thể không biến mình thành phim hay, hẳn thậm chí còn không tẻ nhạt lắm. Rốt cuộc là, mỗi lần tôi uống cạn ly, hẳn lại cầm lấy, rót thêm whisky, rồi đưa ly lại cho tôi, nói, “Không sao đâu”, lại qua lỗ mũi.

Trong phòng ăn tôi được một công chúa ẩn danh khác dẫn đến “ghế bù nhìn”, hay, nói cách khác, “ghế dành cho khách thấp kém”.

“Cảm ơn, cảm ơn,” tôi nói, ngồi xuống giữa di của Rachel và thằng em trai con dượng, Archie. Ở bàn có mười bốn người. Tôi ngồi ở đầu bàn yên ắng, chỗ có Harry. Rachel ngồi đầu bàn ồn ào kia cùng mẹ, và DeForest.

Harry, giờ tôi mới thấy, là một người đàn ông cao kều, trông có vẻ là người Anh-Do Thái, trán to như cái mông và cặp môi dày đụp, bóng nhẫy. Ông ta mặc một bộ com lê xám may cắt hợp thời trang, sơ mi và cà vạt hài hòa. Nhìn bề ngoài, mọi người có thể cho rằng ông

ta sành điệu và ngu ngốc. Thật ra, ông ta tầm thường và ngu ngốc, rõ ràng đã luyện cho cái giọng ồn ào, khoa trương nhái ngữ điệu giới thượng lưu từ hồi còn hai mươi mấy (một phụ kiện cùng thời với cái tên kiểu "Seth-" thì phải). Ba mươi năm sau, rõ là ông ta đã quên mất. May thay ông ta quá hợm hĩnh không để ý thấy những phát âm giọng mũi của mình. Harry thân mến có một vóc dáng kỳ lạ, nhưng thực ra rất cân phân. Từ mắt cá chân đến đầu gối thì ông ta gầy. Từ đầu gối lên đến đùi thì ông ta mập. Từ đùi đến thắt lưng ông ta béo ú. Từ thắt lưng đến sườn ông ta ú na ú năn. Từ sườn đến vai ông béo phị. Ông ta có cái cổ ú năn. Mặt ông ta, không kể cặp môi như trái dưa gang, thì lại gầy.

Harry ngồi xuống và bắt đầu trao đổi những thông thái rỏm phản động với một gã làm dịch vụ lễ tang đẹp trai ngồi bên phải. Giữa họ, một thiếu phụ mặt ngựa ngồi im thín thít. Bà dì đó, dì của Rachel thì đúng hơn là của Archie mà về sau tôi biết ra, ngồi bên phải tôi, bên trái Harry. Bà ta chùi chùi ngón tay vào khăn ăn và nghe Harry nói. Harry thỉnh thoảng liếc qua tôi. Hình như ông ta tưởng tôi là bạn của Archie.

Căn phòng tối - tường gạch không nung và trần thấp - chỉ có vài ngọn nến thân mật soi sáng. Tôi nhìn về đầu bàn bên kia. Rachel ngồi kế DeForest. DeForest ngồi kế mẹ của Rachel mà hấn đang khêu gợi bằng những câu thì thầm mặt mày tàn nhang. Sao nàng không cho mình hay là hấn sẽ có mặt ở đây? Hấn trông có vẻ còn phải đi nhiều nơi gặp nhiều người. Có lẽ hấn sẽ xéo đi sau bữa tối.

Nhưng đã đến lúc ai đó hỏi tôi xem *tôi* nghĩ *tôi* đang làm gì ở đây, và "*Tôi không biết*" là câu trả lời khả dĩ duy nhất. Rõ ràng là cứ tiếp tục ngồi đây mà ăn bánh mì và ra điều tử tế thì chưa đủ. Archie nhấm nháp rượu, hai cùi chó tì trên bàn. Tôi quan sát nó mà thấy chán ghét. Áo da lộn có tua kiểu cậu ấm cao bồi, quần nhung nâu sô cô la phe phẩy khi nó nhip một bên chân mang ủng da rắn. Archie có xe hơi, một chiếc Mini-Moke.

Việc này sẽ chẳng khó đâu.

"Chào," tôi nói, nhướn cười sượng trân, mắt nặng trĩu và giọng hippie quý phái. "Chúa ơi, *em* có quen hết những con người lạ lùng này không? Còn lâu mau nữa, em biết không?" tôi tợp một hớp rượu mĩa mai. "Ít ra thì ở đây cũng có nhiều bia bọt."

Archie nhìn tôi sững sốt thật tình, như một thằng học trò chăm chú nhưng chậm hiểu. Nó nhướn mày, rồi quay qua nói với người bên cạnh kia, người này, giờ tôi mới thấy, là một cô gái xinh đẹp lạ lùng. Bị bơ. Khi tôi cúi nhìn xuống sàn, một bàn tay thanh tú xuất hiện phía trên chân Archie rồi lần mấy ngón tay vào giữa hai đùi nó.

Arnold Seth-Smith phiên bản mười bảy tuổi.

Di của Rachel, lúc đó, theo tương quan thì là người kém hấp dẫn duy nhất trong phòng, trở thành mục tiêu cho tôi chú ý. Khi thức ăn dọn lên thì Harry và bạn ông ta đang mồi hôi mồi kê ăn uống không nói được gì nhiều, nên ai mà đủ chán để lắng nghe thì cũng có thể nghe thấy cuộc trò chuyện giữa chúng tôi. Chúng tôi nói về khá nhiều đề tài, theo thứ tự này: quá bơ, tàu chơ dầu, đất nước Mauritius, thuật ngữ may đo, kích thước

căn phòng, giá bất động sản London, nển, khăn bàn, nĩa, muống cà phê. Chắc chắn chúng tôi phải có điểm gì chung. Có lúc tôi muốn hỏi: “Dì đánh vẫn từ ‘homo sapiens’ thế nào?”

“VẬY cuối tuần này thì sao?” tôi hỏi cô chủ tiệc trẻ, trong bếp dưới lầu, cách cái thùng rác màu cứt su khoảng một thước, nơi tôi đã cố hôn nàng cái đêm bọn tôi gặp nhau. Giờ tôi đang hôn nàng. “Anh làm có tốt không?”

Đây không phải là một câu hỏi lỗ bịch như vẻ bề ngoài của nó. Phân nửa khách, trong đó có cả DeForest (sau một phút những lời âu yếm với Rachel), đã khôn ngoan biến đi ngay khi bữa ăn kết thúc. Bấy giờ tôi có một cuộc yết kiến ngắn với các vị giám hộ Rachel. Tôi chỉ ngồi đó trong khi họ nói với nhau về nơi họ có thể hoặc không thể đến mùa đông đó. Tôi chẳng ho hen hay đánh rắm lần nào.

“Em nghĩ sẽ được thôi. Harry làm việc cho ba anh, mà ông ta thì luôn đánh giá cao ba anh.”

(Nhân đây, chẳng gì làm tôi xúc động hơn là được nói rằng ba tôi là một nhà quảng cáo hay một chuyên gia quan hệ công chúng. Nhưng, bên cạnh những thứ khác, ông còn là biên tập viên một tờ bán nguyệt san về luật kinh doanh. Điều này nghe có vẻ hứa hẹn, tôi biết, và tờ báo có một mục về nghệ thuật rất xuất sắc, phần bình luận điện ảnh tuyệt hảo, và trang về sách gần đây đã giành được sự khen ngợi công khai từ một diễn đàn các viện sĩ lỗi lạc.)

“... nên mẹ sẽ chẳng còn biết nói gì hơn.”

“Tuyệt vời. DeForest đã biết chưa?” Rachel lắc đầu. “Chờ đã,” tôi nói, trước khi nàng kịp thấy hối tiếc, “anh có một món quà cho em đây.”

Tôi đi đến hành lang rồi quay lại. “Đây. Anh muốn em có nó. Không, anh thật tình đấy.”

“Nhưng nó hẳn là của...”

“Đọc đi,” tôi nói. “Nó khá hay.”

Ra đến bên ngoài, tôi ngược lên nhìn cửa sổ phòng khách. Harry, uống rượu mạnh trong cái ly giống như bình pha cà phê, đang sà xuống thiếu phụ mặt ngựa. Tôi cảm thấy mình phải gào lên cái gì đó phỉ báng, hay ném cục gạch vào họ - làm một cử chỉ ghê tởm cuối cùng.

“Phải đấy, đồ cánh tả, đúng quá rồi,” tôi nói, vẫy taxi.

Sáng hôm sau tôi chạy xuống quảng trường rồi cho mỗi người hát rong cút chân hai mươi xu.

“Cảm ơn anh, cảm ơn. Mau bớt đờm nhé.”

“Tôi sẽ cố,” tôi nói.

Tôi căng thẳng cả ngày. Cái cảm giác rất không quen, và khiến tôi văng vất, đến mức tôi cố giấu vào gần hết mấy thùng ở trường.

Lớp toán với Chân Thảm, hay “thầy Greenchurch” như một số người vẫn gọi, bị hoãn lại đến chiều. (Một điều bực bội hết sức vì tôi đã tính học buổi sáng xong sẽ

chuồn ngay để về tắm, tắm nước hoa, vân vân.) Chuyện xảy ra là thế này. Chân Thảm, từ chiếc Morris 1000 (chứ còn gì khác nữa?) của lão bước xuống, cốp đầu vào rầm cửa. Vui thay, lão đã lụ khụ đến độ chẳng hề cảm thấy gì, thực ra thì còn không hề *nhận thấy*. Với máu nhỏ long tong xuống một bên mặt, tạo thành một hình tam giác quanh cái tai vĩnh, rồi văng vào sơ mi và áo len, lão hân hoan lệt bệt vào trường. Sau rốt nhờ cái miệng há hốc của bà Tauber và tiếng thét của trẻ con báo động, lão mới sờ tay lên đầu, kiểm xem có gì, và thế là té ngửa vào lưng một chiếc ghế tựa không đệm, xô cái ghế té ngửa ra sau dưới tấm thân lão. Mọi người lật đật đưa lão tới phòng cấp cứu của bệnh viện trong vùng, ở đó lão lãnh ba mũi khâu trên đỉnh đầu loang loáng. Tôi đã cho là, nếu lão chưa chết thật, ít nhất lão cũng sẽ phải nằm liệt giường vài tuần. Không hề. Lão làm một cuộc gọi tham lam thẳng từ bệnh viện, nói với bà Tauber là dù thế nào thì lão cũng sẽ không để mất một ngày tiền công giảng dạy.

Tôi chờ lão trong hội trường chính (nhất thời không có thông gió), cùng ba đứa khác. Có Brenda, đứa con gái xấu hơn; Elvin, mập, mắt bò, nói chung là hết thuốc chữa nhưng cũng khá lịch sự; và Derek. Derek đích thị là miếng mồi cho trại cải huấn. Mười bảy tuổi mà nó đã đổi mặt đủ loại tội danh rồi - kể cả, nghe đồn, tội sử dụng thuốc mê để tấn công tình dục và tội cắp vật. Mưu chước của các luật sư đắt giá đã bảo đảm cho nó được tha bổng. Khi tôi ngồi ở bàn, trầm ngâm, cố không nghĩ về kỳ cuối tuần, tôi chợt nhận ra là mặt nó có một vẻ gì đó khó chịu

một cách độc đáo. Những nét hiền hậu đúc trên nước da quỳ dũ - một sa mạc da nứt nẻ, vỡ vụn chỉ dịu đi nhờ những ốc đảo mụn: như mặt nạ thần chết sần sùi của Troy Donahue, Peter McEnery, hay anh chàng xinh xắn nổi tiếng nào đó. Chỉ có đôi mắt, long lanh xanh ngắt, là trôi lên nguyên vẹn.

Dù sao thì cũng đành vậy. Lớp học bù bắt đầu vào khoảng hai giờ. Tôi tỉnh cờ đang ọe - khá khế, tôi nghĩ - vào khăn tay. Derek ngược lên khỏi một tài liệu O-level.

"Ai làm nó ngậm miệng lại đi được không." Nó khạc khạc. "Đủ khiến người ta nôn mất. Đi chỗ khác đi, đi."

Tôi thông thả hỉ mũi. "Mày nói gì hả?"

"Nói mày. Mày, mẹ kiếp, nghe rồi đó. Tao nói mày đủ khiến người ta phát mửa."

"Ồ, thật hả?" tôi nói. "Thế mày nghĩ mọi người cảm thấy sao khi nhìn mặt mày? Mày có biết cái gì nảy ra trong đầu họ không hả?"

Brenda cười, nên tôi tiếp. "Nhìn cái... quần áo mụn đầu đen khổng lồ trên mũi mày kia. Chúa ơi, sao thỉnh thoảng mày không thử rửa mặt chút?"

"Câm đi," Derek nói, với nụ cười người máy.

Tôi có thể nói đây là một lời khuyên tuyệt hảo. Nhưng tôi nhìn Elvin, đứa đang cười nhả nhổ, và, ngoài ra, chuyện này làm tôi thấy rất trẻ trung. "Phải. Sao dạo này mày không thử giặt nó luôn? Chẳng vui vẻ gì lắm khi đi loanh quanh với cả đồng thứ cứt ấy, cả đồng *nhòn* ấy, khắp mặt. Mà, tao nghĩ - cũng phải nuôi ăn mấy cái mụn ấy chứ nhỉ. Nói tôi hay, thưa ông Bả Nhòn, cho tôi

hay, Monsieur Têtes-noires⁽¹⁾, bọn con gái hoan nghênh nó thế nào? Tôi cá là tụi nó..."

Tôi đang mặc cái áo khoác hai hàng cúc với ve áo rộng đúng mốt. Derek túm lấy hai ve áo ấy, xốc tôi đứng dậy, rồi vung nắm tay phải đúng ngang vai.

"Không, *thôi mà*," tôi the thé, "vì Chúa!"

Lúc đó cánh cửa kép ở cuối hội trường mở toang và lão Greenchurch đường bệ đi vào.

"Vô học!"

Không phải lão đang quở mắng bọn tôi đâu, chỉ là lão gọi tên tôi bằng cái giọng véo von lão suy của mình.⁽²⁾

Derek theo bản năng nói nắm tay.

"Dạ có em," tôi nói. Tôi đứng lên, hất tay Derek ra, rồi theo Chân Thảm đến căn phòng nhỏ xú hăng hăng của lão.

Một hành vi quả là phi thường. Rõ ràng, tôi đang lo lắng về cái gì đó. Không nhiều lắm về Rachel - vì tôi sẽ phải kiêng dè thằng nhỏ cho đến cuối tuần tới, nên chẳng có gì kịch tính có thể xảy ra. Có lẽ đó là vì cái ý mình đang đối đầu theo một kiểu nào đó với ba. Trong suốt giờ học, lấy cớ ghi chép, tôi trù tính cho kỳ cuối tuần - những giai thoại về làng, những trình bày về thiên nhiên - và thảo một đoạn cuối vắn tắt cho "Diễn văn cho cha" 2.000 từ (cho đến lúc này).

1. Tiếng Pháp: Ngài Mụn đầu đen.

2. Nguyên văn: ông giáo sư gọi "Churls!" Trong tiếng Anh hiện đại "churl" có nghĩa là người vô học, nhưng ban đầu trong tiếng Anh cổ chỉ có nghĩa là "người đàn ông" (không phải nô lệ), giống như Charles.

MƯỜI GIỜ NĂM: CỤM RỪNG

Còn chưa đầy hai giờ nữa và hơn hai tháng sắp tới. Nhưng mọi sự trở nên đơn giản hơn khi tôi lớn.

Tôi mở cửa sổ trông ra rừng. Đang là tháng Mười hai, trời lạnh cóng, nên tôi nhanh chóng đóng cửa lại.

Trên tàu đi Oxford, Rachel đề cập đến chủ đề cha nàng - hình như, sáng đó ông đã viết cho nàng một lá thư "khó ngủ". Nàng mở rộng đề tài đồ chết tiệt và điền vào chút lịch sử thời đầu. Cuộc chạm trán chớp nhoáng lần cuối giữa nàng với "Jean-Paul d'Erlanger" (Rachel dùng tên thời con gái của mẹ nàng; đừng hỏi tôi tại sao) là hồi mùa hè, khi chính DeForest đã đưa nàng đi Paris vài tuần. Ngoài đôi ba sự cố khó chịu ra thì ai cũng được một "khoảng thời gian tuyệt diệu". Tôi hơi phấn chấn lên khi Rachel nói rõ là những sự cố khó chịu này gồm cả chuyện ông d'Erlanger đã nói bóng gió rồi nói toạc ra sự căm ghét và khinh bỉ tột cùng của ông đối với DeForest, thật ra tai hấn còn bị thêm một cú sưng vù nữa vì ông bỏ người Pháp để câu này. Rachel gợi ý cho tôi thấy đây là một bằng chứng về tính lỗ mẫn của cha nàng. DeForest,

tôi được biết, hết sức cảm thông và từ bấy đến nay chưa hề nhắc lại chuyện đó.

Khi tôi hỏi bức thư nói gì thì Rachel nhìn đắm đắm ra cửa sổ về khu ngoại ô Reading cả nửa phút rồi mới nói rằng nó khủng khiếp quá không nhắc lại được. Tôi quyết định thôi cứ để vậy, vui lòng nhường sân khấu cho nàng. Cho qua thời gian, và để gián tiếp cho nàng chút dễ dàng, tôi kể ít chuyện bịa khá lờ mờ về những hành vi thô bạo của cha mẹ mà tôi đã chịu, mô tả cha tôi trong vai một tên côn đồ say sưa, kẻ cáu gắt thất thường, lăng nhăng với cô giúp việc, vân vân.

Bọn tôi là những người khách đầu tiên có mặt.

Mẹ hình như đã mắc chứng sợ nước vào một lúc nào đó hồi chiều. Bà cuống quýt mờ mịt đến độ, chưa chào hỏi giới thiệu, Rachel và tôi đã phải hỏi ngay có gì bọn tôi làm được không - còn nước còn tát. Xem ra thứ Rachel có thể làm là phụ cô giúp việc (khá quyến rũ) gọt vỏ khoai tây. Thứ tôi có thể làm, thật ra là cái tôi *đơn giản là phải làm*, là chạy xe vào Oxford đón thẳng Valentine.

"Nhưng con đâu biết chạy xe," tôi nói.

"Nhưng con học lái rồi mà."

"Con biết." (Khóa học lái xe là quà sinh nhật thứ mười bảy theo luật định trong gia đình di động Highway.)

"Con thi rồi mà?"

"Con biết. Nhưng con trượt."

"Nhưng con thi lại rồi mà."

"Con biết. Rồi con lại trượt."

“Thôi được, giờ đã trễ quá rồi. Mẹ để chìa khóa đâu rồi nhỉ?”

Tôi lên chiếc Mini của mẹ, rồi suýt hất văng bà già lên nắp ca pô.

Sau khi lo xong một lệ phí cầu đường ít ỏi tượng trưng - khoản phí có tổng số xinh xắn là ba xu rưỡi - tôi tăng tốc lên bốn mươi dặm giờ khi con đường thẳng ra. Với kiểu tốc độ này thì nên để chiếc giày cao gót nhọn, thủ sẵn trong túi bên quần hộp cho việc này, lên trên cần số để nó khỏi giật tung tung như cái khoan tay. Đang làm vậy thì tôi nhận ra một dáng người gầy nhom ở cách hai trăm mét phía trước, đứng sững ở nửa đường bên phải. Để xua tan giấc mơ màng của bà ta tôi bấm còi. Túc thì, bà ta lao một cú trời chết ngang lối đi của tôi, bỏ lại mũ, đồ mua sắm và một chiếc dép lê màu nâu lẫn lông lốc qua lề đường bên kia. Tôi trả số, chậm lại, rồi lướt dừng lại từ từ bên bà.

“Không sao rồi,” tôi nói, trả đồ lại cho bà ta, “bà chỉ cần bước lui vào vỉa hè là được rồi. Bà có sao không?”

Bà ta nhìn ngây không thấy gì trước mặt, nghĩ: tao mà còn ra ngoài nữa thì tao chết.

Tôi đỗ xe trước trường của Valentine, một trong những trường tiểu học khá của Oxford, dẫu vậy vẫn giống một cụm khách sạn trong trò cờ tỉ phú nói rộng ra, đỏ bản hơn, và có cửa sổ. Valentine, hay cái tên ngớ ngẩn của nó, đã bị “hạ nhục” mà phân cho học tại một trường công hạng hai, nhưng cha tôi cũng đã quyết định không cho nó vào trường tư thục. Tôi suy nghĩ tìm xem chính sách này sẽ gây thiệt hại cỡ nào trong lúc bước lên làn

đường phân cách trường với sân chơi mà chắc Valentine đang chơi bóng. Tôi hăm hở trông chờ được làm gián đoạn trận bóng. Tôi chậm bước lại.

Tôi đã quên được những ám ảnh về Valentine chưa? Ít nhiều. Những ngày ấy đã qua rồi. Nhìn nó triệu hồi đám bạn, được dẫn đánh dấu catalogue đồ chơi Harrods vào ngày 1 tháng Mười hai, được mẹ tôi ăn diện cho như một người lớn cao một mét đóm đáng (nó và tôi đã chuyển từ quần cộc sang quần dài trong cùng năm: tôi mười ba, nó bốn); vào cái ngày xuân ấy, mười tám tháng trước - tôi đứng đó, khi Val chạy chiếc xe đạp đua ghi đông cong xuôi một con đường đầy nữ sinh, thả tay, hát "Hey Jude". Và cái mùa hè điên khùng, tuyệt vời đó: tôi phá xe đạp của nó, pha nước tăng lực Lucozade của nó với nước tiểu sỏi bọt, nhổ vào món hầm của nó - tôi còn làm quá tới mức nghiền ngẫm một mưu mẹo liên quan tới, chắc, một phần sữa đông va ni, thật thế, nhưng rồi cảm thấy mình tỏ thái độ thế là rõ rồi. (Theo thông lệ thì tôi cũng sẽ lấy làm tiếc về hành vi đó. Nhưng đây là - tôi phải nói thế nào nhỉ? - đây là gia đình mà.)

Trong góc phải sân chơi, cách đó chừng hai chục mét, bốn thằng nhóc, một trong số đó là thằng em tôi, đứng thành hình vòng cung quanh một đứa thứ năm. Đứa thứ năm là một thằng Mập. Nó đang co rúm lại dựa vào một ngôi nhà trông như nhà kho. Tôi lên tới sau cột khung thành, rồi theo dõi.

Thằng Mập mặc áo len móc, đi tất kỳ quặc trong đôi sandal Clark, và quần cộc vá (hết thấy mấy đứa khác, nhất là em trai tôi, mặc quần dài). Mái tóc tự cắt ở

nhà viền quanh một bộ mặt đã quá quen - có vẻ như đã quen đến phát chán - với sự sợ hãi: lông mu tưởng tượng bị đốt rụi mỗi ngày ở trường, đầu nó thì bị ông bố thừa nội tiết tố thúc đầu gối vào hằng đêm.

Sau khi nhìn quanh tìm sự cổ vũ hay tán thành, một trong mấy thằng nhóc nghiêng mình tới đánh thật mạnh vào mặt chú lợn con đứng giữa. Ba đứa kia bước tới một bước rồi hùa theo. Tôi nhìn thêm chút nữa, biết đâu Valentine sẽ làm gì ghê tởm khác thường, rồi thét lên một tiếng ra hiệu sự có mặt của mình.

Tôi bước tới chỗ tụi nó. "Cút ngay," tôi nói với thằng Mập, hy vọng sự can thiệp của mình sẽ được xem như giải tán một cuộc vui đùa âm ỉ bất trị hơn là một cuộc giải cứu hoạn hộc. Thằng Mập nhặt cặp và mũ lên, lững thững bỏ đi, ù té chạy khi ra tới cổng.

"Cút ngay," tôi nói với ba đứa kia. Bọn nó chần chừ rồi rút. Như nghĩ lại, tôi hô to: "Em tao quá xịn không thể nào lại đi giao du với mấy đứa như bọn bây." Chắc thứ Hai tụi nó sẽ cho thằng nhỏ no đòn.

"Chào, Valentine," tôi nói, "hôm nay vui không? Thích trận bóng không?" Nó bình chân như vại, nhai kẹo cao su vị chanh, một tay chống hông chiếc quần may đo. "Sao tụi mày bắt nạt nó? Nó đã làm gì?"

"Em đâu có đánh nó nhiều," em tôi nói. "Phần lớn là mấy thằng kia."

"Nó đã làm gì à? Sao chúng lại đánh nó?" Sự căm ghét bào mòn tôi.

"Ai chả đánh nó."

Tôi nhìn nó chằm chằm. Tôi chẳng nghĩ ra được cái

gì mà nói, nên tôi túm vai nó rồi bộp bên đầu nó. Nhưng không mấy xác quyết.

Rachel và tôi nằm yên trên giường. Đã gần đến giờ ăn tối. (Đám dưới hai mươi tuổi không bị đòi hỏi phải giao tế; ngoài các giờ ăn ra thì chúng có thể đến rồi đi tùy ý.) Phòng tôi, một trong ba phòng gác mái thấp dài, thì tạm ổn, tính cả đến chuyện là tôi chưa có dịp làm gì cho nó cả. Những con thiêu thân gần dờ bu kín trên tường: áp phích Jimi Hendrix, Auden và Isherwood, Rasputin, hình chụp các bức họa của Lautrec và Cézanne. Giá sách kể lại thời mới lớn của tôi: *Carry On*, *Jeeves*, *Black Mischief*, *The Heart of the Matter*, *Afternoon Men*, *Women in Love*, *Gormenghast*, *Cat's Cradle*, *L'Étranger*. Một bộ cờ, một bức vẽ của em gái tôi, bưu thiếp trên bệ lò sưởi. Nó khá thành thật - ta *chẳng thể* làm thêm gì nhiều cho nó. Tuy nhiên, một điều chỉnh quan trọng đã được thực hiện trước khi bọn tôi về. Sáng đó trước khi đi học, trước khi tôi chạy ra đút lót mấy người hát rong cụt chân: một cuộc điện thoại hoảng hốt. Tôi gặp Sebastian, và hối lộ nó bằng lời hứa mười điều thuốc để mau mau lên phòng tôi thay giùm cái bóng đèn. Trước đây cây đèn bên cạnh giường có bóng ánh hồng, để cô thôn nữ nào tôi dụ lên đó cũng sẽ biết ngay tôi gọi tình ra sao. Seb, như được dặn, đã gắn vào đó một bóng loại thường. Có chút kỳ quái đối với một đứa thành thị như Rachel.

Khi tôi về cùng Valentine thì phần lớn khách khứa đã tới. Tôi vào với Rachel và cô giúp việc trong bếp, hi

học giúp tập hợp ghế lại và đẩy bàn trong phòng ăn. Tôi dẫn Rachel đến phòng nàng trên tầng hai, rồi đến phòng tôi ở tầng ba. Chút đỉnh ôm áp áp suất thấp diễn ra, chẳng mấy chốc được tôi điều chỉnh lại để bao gồm cả cuộc chuyện trò rời rạc. Trời tối dần trong lúc bọn tôi trò chuyện. Bọn tôi nói về cha mình, gần như đồng ý là phụ nữ phải chịu đựng nhiều hơn đàn ông:

“Phụ nữ phải đương đầu với con nhỏ và kinh nguyệt và đủ thứ, họ gánh trách nhiệm thật sự.” Tôi thở dài. “Nếu một đứa con gái ngủ lang thì nó là đi thỏa, nếu một thằng ngủ lang thì nó hoàn toàn là một thằng đàn ông. Xã hội và tự nhiên dường như đối xử không công bằng với...”

“Anh nghĩ vậy à? Em thì không nghĩ thế,” Rachel lầm bầm với nách tôi. “Chắc anh sẽ nói chuyện này khá... nhảm, nhưng con cái là thứ duy nhất phụ nữ có thể có mà đàn ông thì không. Và họ nên tự hào về điều đó. Cái đó đã bù trừ mọi chuyện.”

Tôi tính tấn công quan điểm này là giáo điều, bị tẩy não, kỳ thị giới tính, vân vân, nhưng tôi lại nói, “Anh không nghĩ chuyện đó có gì nhảm cả. Bù trừ mọi chuyện, ý em là sao?”

“Thì đấy, ta hãy nhìn thẳng vấn đề, phụ nữ thường trông khá khủng khiếp khi đến tuổi ba mươi lăm. Mặt nám. Mặt đáng, tóc khô xỉn. Đàn ông lại thường đậm đẹp ra. Ít ra thì mặt họ cũng không...” nàng ngáp rồi cuộn lại gần hơn, “nám hết cả lên, như mặt phụ nữ. Nên thật hay là họ còn có gia đình. Như mẹ anh.”

Rachel đang mặc một váy ngắn đỏ - không mang tất. Tôi để lòng bàn tay lên sau đùi nàng, chỗ nó chuyển

thành mộng, nơi có viên quần lót lụa. "Có thể," tôi nói, lùi đứng quần lại để lấy chỗ cho cú dựng cò. "Ý em là để họ còn có việc mà làm à? Nhưng như mẹ anh thì tiêu rồi. Bà sẽ có gì khi thằng Valentine khôn lớn?"

"Ừm. Chắc thế."

"Dù sao thì, anh vui vì em đã đến."

Nàng lăm bắm gì đó. "Ừm," nàng nói.

Tôi cáo lui rồi lén xuống lầu để khạc và tè. Không hiểu sao, tôi bỗng cảm thấy nóng má hốt hoảng khi đóng cửa lại.

Ba tôi đang đứng nơi hành lang dẫn đến phòng tắm. Ông mặc một áo len cổ lọ đen hợp thời trang (hợp thời trang, nghĩa là, so với những người trung niên mặc đồ tây), không xắn tay áo. Ông không chỉ trông hết sức tử tế, ông trông hết sức *đẹp*.

"A, Charles," ông nói, bằng giọng ông thường dùng để chì chiết. "Ba nghe mẹ nói là con đánh thằng Valentine lúc nãy. Vào đầu. Đúng không? À, con không được làm vậy. Vậy nguy hiểm vô cùng. Không đánh vào đầu. Rõ chưa? Thôi được rồi, quả măng đã xong. Gặp lại con lúc ăn tối." Ông mỉm cười rồi cất bước qua trước mặt tôi.

"Con chẳng muốn đánh nó ở đâu cả, nhưng nó và bọn bạn đang đánh một thằng khác."

Ông vắn vè hai ống tay áo, để không nhìn vào mắt tôi. "Ba dám chắc là tụi nó làm vậy, nhưng mẹ con với ba..."

"Thôi được. Lần sau con mà bắt quả tang nó làm

vậy thì con sẽ đánh què tay nó thôi. Với lại ý ba nói ‘mẹ con với ba’ là sao? Lần cuối cùng...”

“Ồ, vì Chúa.” Ông để vài giây trôi qua. Trông ông bối rối, thú vị, như hôm ở nhà Norman. “Charles, con định kêu là hồi bằng tuổi nó con không cư xử càn quấy thật đấy à?” Ông lôi cái đồng hồ dây sắt trong túi quần ra. “Có lẽ, khi con lớn hơn, con sẽ thấy rằng cái... rằng cái quấy quyết làm điều phải, cái quấy thứ hai, thì bao giờ cũng tồi tàn hơn cái trước.” Ông đã đeo đồng hồ xong. “Có lẽ khi lớn hơn con sẽ thấy ra điều đó.”

“Câu copy hay lắm,” tôi nói. “Nhưng khá vô nghĩa khi người nói lại là chính ba. Ba có thể già, nhưng mẹ con chưa...”

“Con quan tâm làm gì?”

Ba tôi ngừng, rồi tiếp tục giọng ôn tồn hơn. “Ba thấy bàn chuyện này chẳng ích gì lắm.” Ông đút tay vào túi rồi lắc lắc một chùm chìa khóa. “Ta chỉ nói những điều khiến ta hối tiếc. Charles...”

“Không sao, xin lỗi.” Tôi chen qua, đưa tay xua đi bất cứ câu đáp hay câu hỏi nào tiếp theo. “Đừng lo, sẽ không nói tiếng nào đâu. Đừng nói nữa.”

Trong phòng tắm tôi tè, khạc, trấn tĩnh bằng cách lặp đi lặp lại “đừng quá tập trung vào bản thân nữa, đừng quá tập trung vào bản thân nữa”, rồi cố để không bật khóc.

Khi tôi quay lại thì căn phòng đã tối; Rachel đang ngủ. Tôi đi lại cửa sổ và ngắm cánh rừng. Dần dà ngực tôi cũng thôi phập phồng gấp gáp. Dù sao cũng chẳng có gì để nói với Rachel. Tôi nằm xuống cạnh nàng, xoay

ngực về phía nàng cho đỡ nhói, rồi chờ đến khi có người gọi ăn tối, không lâu sau đó.

Tôi để mắt tới ông già mình suốt bữa ăn, nhưng cũng chẳng có gì nhiều mà xem. Ông mãi lo làm Gordon giao thiệp rộng, Gordon vung vít mở tiệc tại nhà, nên chẳng có nhiều thời gian mà làm Gordon đức ông chồng lảm lạc hay tay tán gái lảm mư. Dầu vậy, ông ngồi giữa bà bồ và bà chị (song sinh) của bà ta, trong khi ở đầu kia mẹ tôi lo tiếp ngài Herbert và nhà báo, thật tình tên là Willie Người Pháp (Willie French). Rachel và tôi ngồi đối diện nhau ở nửa cuối bàn. Nàng khá diễm đạm; dầu vậy tôi thấy mình vẫn phải chặn và chỉnh sửa lại khá nhiều những thứ nàng nói.

Tuy nhiên, một cuộc tranh luận xuất sắc đang diễn ra giữa ngài Herbert và Willie, chủ yếu là về tuổi trẻ. Cả đời tôi có cố hết sức thì cũng không thể quyết được mình ghét ai hơn. Những khách mời tùy tiện. Ngài Herbert trông chẳng khác gì một tay hốt rác vừa thắng độ bóng đá. Mặt khinh khỉnh đầy lỗ chân lông cỡ bự (trên còn có một cọng lông vàng tai họa) chọi chan chất với bộ com lê cổ cồn cắt may trên phố Savile Row. Kem cạo râu còn sủi bọt phía trong đôi tai hình dấu hỏi. Không đi giày thì ngài Herbert chỉ cao cỡ mét tư khi đứng. Nhìn Willie, trái lại, ta sẽ cược tiền là ông ta vừa mới xuống khỏi chiếc mô tô mà ông ta đã phóng bạt mạng cả đời. Mái tóc hoe chạy ngược ra sau tạo thành một cái bờm sư tử cong phồng từ trán đến gáy; cặp môi trẻ ra, như thể phần lớn môi nằm

trong miệng; mắt đỏ có đốm. Vì tất cả những cái đó, ông ta có vẻ sẽ chịu thua trận khẩu chiến - để tỏ ra mình là người *hòa nhã* ra sao - dù thật ra thì thua là đúng vì ông ta có tật cà lăm như súng liên thanh. Ngài Herbert chỉ để ông ta nói được "Tôi" hay "Cái g..." đôi lần.

Herbie lúc đó đang đề xuất một nghịch lý nhọc nhằn là tính "bất tuân quy ước" huênh hoang của đám trẻ, thật ra mà nói, chẳng qua chỉ là một kiểu *rập khuôn theo quy ước* khác. Suy cho cùng, chẳng phải cái bất tuân của ngày hôm qua chính là cái cần tuân thủ của hôm nay sao? Chẳng phải đám trẻ này cũng chính thống, theo cách rất khác của họ, y như cái chính thống mà dường như họ có ý lật đổ sao?

Khác biệt lý thú thật, khác biệt lý thú thật.

Hai mắt ngài Herbert loang loáng lướt khắp bàn ăn với một sự tự phụ long lanh mà ngay cả ba tôi cũng im bật đi và chau mày để ý. Herb bèn hỏi ý kiến của tôi, khen ngợi phục trang tiết chế một cách kỳ cục mà tôi mặc, cung cách đàng hoàng bất thường của tôi, vẻ ngoài tinh tươm can đảm ở tôi. Câu trả lời của tôi ác ý quá không thể trích dẫn đầy đủ được. (Dẫu đọc thì lại có vẻ hay vì tôi đã đạo ý một đoạn chính trong "Diễn văn cho cha".) Thay lời xin lỗi tôi kẹp cổ chân Rachel vào giữa hai cổ chân mình rồi nói: "Cháu hoàn toàn đồng ý, thưa ngài Herbert, dù thú thật là cháu chưa hề nhìn điều này theo góc độ đó. Cháu trộm nghĩ là có thể đưa việc so sánh những nét tương đồng chính này đi xa hơn nữa - chẳng hạn như những vấn đề đạo đức. Cái gọi là triết học mới, 'sự buông thả', có thể gọi vậy nếu muốn, khi

được xem xét từ góc độ đúng, chỉ là một kiểu chủ nghĩa đạo đức mới, nơi ta sẽ bị lên án là kìm nén cảm xúc hoặc chưa giác ngộ nếu ta tình cờ phản đối sự không chung thủy, lang chạ, vân vân. Ta *không được* thấy khó chịu với bất cứ gì nữa, và thế là cuối cùng ta lại phủ nhận những bản năng của mình - sự chiếm hữu, giả dụ thế, hay sự ngại ngùng mang tính đạo đức - cũng như đám người đạo đức chủ nghĩa hằn sẽ bắt ta phải phủ nhận các bản năng ngược lại. Cả hai chuẩn mực đều hẹp hòi, và do vậy đều không dính dáng gì đến cái người ta thực sự cảm nhận: vậy nên hãy trao phút cho cháu một học bổng đi," hay những lời đại loại có hiệu ứng đó.

Willie ra hiệu có ý không đồng tình với tôi mà nói "Cháu khô" cả hồi. Ít phút sau, Herbert ướm, "Cháu không nghĩ?" Willie gật.

"Cháu không nghĩ sự buơ-buôn-buông thả hoàn toàn được ưa thích hơn hơn hơn sự kiềm chế hoàn toàn, kể cả tự tự tự kiềm chế sao?"

Ngài Herbert, mãi ăn uống không hiểu gì, quay lại cuộc tranh luận.

Tôi lén liếc ba, rồi nhún vai với Rachel. Nàng đang trầm ngâm nhìn tôi hình như với những cảm xúc lẫn lộn.

Giờ tôi mới thấy, ngày hôm sau, thứ Bảy, là một ngày trọng đại.

Viện dẫn cái đặc quyền tuổi thiếu niên, Rachel và tôi rút lui sau bữa ăn tối, rồi đi ngủ, ai phòng nấy. Tôi cảm thấy đờm kéo lên, nên tôi cáo mệt.

Đó là một trong những đêm ấy: giường tôi là một con tàu lượn, nã tôi là tổng đài rồi rầm thơ diễn văn tiểu luận dàn bài, mấy tấm trải giường là kiểu kính sát trùng rồi tung cho óc tưởng tượng của tôi, ho khắc ra cả một kính vạn hoa dấu hỏi và dấu chấm.

"Anh làm sao vậy?" ai đó hỏi.

"Chúa ơi. Sebastian hả? Sao... tao đang rã rời cả đây."

"Hả?" Sebastian bật đèn hành lang rồi đứng dựa cửa. "Ba giờ sáng," nó nói. "Còn anh thì la hét."

"Ồ? Thật hả? Hét gì?"

"Không nghe thấy. Có thuốc lá cho em chưa?"

"Trên bàn. Đừng mách mẹ là tao mua."

Nó lại biến đi.

Tôi đọc đến bảy giờ, ngắm bình minh qua cửa sổ như thể nó là ti vi, tắt, cạo râu, rồi xuống nhà dưới. Cút mèo trên sàn bếp sáng ánh đèn tuýp, mùi tử rượu ẩm mốc bay vào từ phòng ăn, đồ vật nhồi vào các giác quan mới lột da.

Thế rồi, mình mặc áo choàng tắm, tôi lấy cà phê và nước cam vào phòng Rachel. Nàng đang ngủ cuộn mình như bào thai: áo ngủ vải trắng, đầu gối co đến ngực, ngón tay cái nâu nhỏ để trong miệng như bao lần. Thật ra hết sức dễ thương. Tôi kéo màn rồi xoa người đánh thức nàng dậy.

"Mấy giờ rồi?" nàng hỏi.

"Đã tám rưỡi."

Uống cà phê xong, Rachel duỗi người rồi mỉm cười với tôi. Tôi nói cái gì đó như "Tươi tỉnh lại rồi", và trèo lên cái giường hẹp với nàng.

"Phải tiếng chim hót đó không?" có lúc nàng hỏi.

"Không, đó là tiếng chim hót trong radio. Và vì đang nói đề tài này, em đã ngủ với DeForest chưa?"

"Hử?"

Nàng đã.

"Chỉ hấn thôi, hay ai khác nữa?"

"Chỉ anh ta."

Tôi nói: "Không sao."

Đến giữa buổi sáng thì đám người lớn ngồi chiếc Daimler như xe tăng của ngài Herbert chạy đi ăn trưa và uống chút ít bên kia Oxford. Họ sẽ dành buổi chiều mà trầm trồ đồng nghiệp. Khi họ đi rồi tôi hỏi Rachel có muốn bắt xe buýt đi chơi không, chẳng hạn ra bến bơi thuyền đáy bằng. Rachel nói nàng ở đây là thích rồi.

Căn nhà không có vườn hấn hoi: những cánh đồng bắt đầu từ sau một vạt sân cỏ sau nhà và ở cả hai bên cỏ mọc lan vào những vùng đất hoang phế đầy bụi rậm. Nhưng có một cụm rừng chỉ cách cửa trước mấy mét và thế là bọn tôi đi dạo trong đó một lát. Tôi sẽ không bao giờ quên chuyện này. Khu rừng không có gì đẹp mắt; cứ chừng vài trăm mét lại có những cây sồi to, một hàng cây dẻ xa xa dọc con đường đến làng. Còn lại thì chủ yếu là cỏ úa màu từ lâu, bụi rậm quắt queo lại, và hàng trăm cây con còi cọc, cao chừng bốn mét rưỡi. Nhưng đâu đâu trên con đường tuổi thơ cũng hòa lại vây quanh tôi, và mỗi cọng cây búi cỏ đều dường như thân quen và có điều gì để nói. Say và ngây vì mệ lả, đầu óc tôi lao xao những

ký ức và đợi chờ (và Wordsworth) khi bọn tôi bước thấp bước cao lặng lẽ, như hai vị khách dọc con đường.

Chỗ nọ có một cây phi đã đổ nhào giữa hai cây đỗ quỳen già nua, khuất gió nhưng không tránh được nắng. Bọn tôi ngồi xuống. Tôi cầm tay Rachel và nằm ra, nghĩ là có nhiều điều để nói để đi mà không ngủ, để những tia nắng đốt nóng những hình ảnh trên mi mắt tôi khép, nghịch chen vào cái ý nghĩ sẽ thổ lộ với Rachel rằng tôi yêu nàng. Khung cảnh phù hợp. Bọn con gái không bao giờ phản đối miễn là ta không ép tụi nó phải trả lời. Nhắm nháp khoảnh khắc này thêm chốc nữa.

Tôi mở mắt và nhìn quanh, không chịu chú mục vào những chiếc lá cong cong và những ngọn cỏ.

"Lại đây nhìn này. Có một khoảng trống giữa đám bụi rậm, hồi còn nhỏ anh thường đến đây ngồi hút thuốc."

Tôi đứng lên, bước tới trước, rồi quỳ xuống vạch tán lá và cành cây ra. Rachel nhìn qua vai tôi. Bên trong khoảng trống như một căn lều lợp lá bọn tôi thấy: chai bìa, một lon thiếc, báo bị giẫm, khăn giấy bẩn, bao cao su quắt queo như sứa con chết.

Rachel cầu nhàu.

"Chỗ này cũng nổi tiếng mà," tôi nói. Tôi buông tay nàng ra khi đứng thẳng dậy. Nàng theo tôi khi bọn tôi cất bước về nhà.

Trời sẩm tối. Trên ghế sofa phòng khách, bọn tôi nằm hôn hít vuốt ve, như bọn thiếu niên thường làm. Nhìn

chung là nhẹ nhàng. Thỉnh thoảng, dĩ nhiên, tôi đâm ra rần rỏ và cấp bách vô cùng trong vòng tay nàng, hay cắt lời nàng giữa chừng câu bằng một cú lườm ma quỷ (có lẽ phi lý). Phần tôi đã bắt đầu thấy mọi chuyện hơi phi thực - nhưng một thằng con trai tội nghiệp thì làm gì được?

Thế rồi... Để tôi mô tả vẻ mặt DeForest khi hấn bước vào.

Có tiếng xe hơi. Mấy ông bà già trở lại? Bọn tôi tách ra, không quá xa nhau. Tiếng đập khoen sắt ở cửa trước vang lên rồi bọn tôi nghe có người ra mở cửa. Một tiếng gõ ở cửa phòng khách rồi DeForest bước vào. Hấn mỉm cười ngấm ngấm nhận ra rồi đi lại đằng sofa, cứ nhìn chăm chăm vào cái bệ lò sưởi trước mặt, như thể độ lượng cho chúng tôi thời gian mà mặc đồ vào. Tôi nhớ mình suýt buột miệng cười ré lên kinh hoàng khi tôi nhận ra hấn đang mặc quần thụng chèn gối.

Không ai nói gì.

Vẫn chăm chăm nhìn bệ lò sưởi, DeForest ngồi xuống mép ghế bành, hai bàn chân nhỏ chụm lại, hai bàn tay để trên lòng. Tôi liếc qua Rachel, như thể nói, Anh nấp dưới sofa cho đến khi anh ta đi thì có được không? Thế rồi, DeForest gục đầu vào hai tay trong vòng độ năm giây, đoạn buông tay ra, như một thằng học trò bị bắt quả tang đang ăn trộm.

"Sao vậy?" Rachel hỏi giọng kinh hoàng.

"Cậu có sao không?" tôi hứa vào. "Tôi lấy gì cho cậu nhé?"

Một đứa nhỏ can đảm có thể chịu đựng được bất cứ

gì ngoại trừ lòng thương hại, nên cái đầu vuông xiu xiu của DeForest bỗng giật ngửa ra sau còn ngực hấn run run, tim không khí. Hấn bật khóc.

Rachel tiến tới quỳ xuống trước mặt hấn, ngực nàng trên đùi hấn, cánh tay nàng ôm quanh đầu gối hấn, bàn tay còn lại vuốt mặt và tóc hấn.

"DeForest, DeForest, nín đi, nín đi, DeForest, nín đi," nàng thì thầm.

Một cách hoài nghi tôi nói to đề nghị một mình: "Tôi vào bếp đây."

Mười phút sau Rachel tìm tôi. Tôi hỏi DeForest sao rồi thì Rachel nói giờ hấn ổn rồi. Nàng nói nàng nghĩ nàng nên về lại London với hấn. Tôi nói tôi ước gì nàng không làm thế. Nàng nói nàng phải đi.

Như một cái máy hát tự động phải dịch theo cả dây đĩa than thẳng đứng mới chọn ra một đĩa, tôi cũng dò mãi trong tú hồ sơ tâm trí mình tìm lời. Nhưng cuối cùng tôi chỉ nói được có mỗi một điều, nhìn mông lung:

"Ôi không. Anh biết chuyện gì sẽ xảy ra. Lát nữa thôi em sẽ bước ra khỏi đây và thế là anh sẽ không bao giờ còn gặp lại em nữa."

Có ai biết tôi qua được cuối tuần đó bằng cách nào không? Tôi thật sự thông cảm với mình ở đó.

Charles lắng nghe tiếng xe chạy khuất rồi bước lên cầu thang như một gã thừa ký lão suy. "Bây giờ," đồng hồ của hấn cho hấn hay. Trong phòng ngủ chính hấn lục lọi hết các ngăn kéo, xem kỹ mấy lọ thuốc. Quay lại

phòng khách, hẩn nuốt hết một nắm thuốc ngủ với một chai nhỏ vodka ấm. Hẩn kêu ca với cái gương là thứ đó làm hẩn thấy còn tệ hơn.

Charles lên lầu đến phòng Rachel. Căn phòng trông y nguyên như khi hẩn dẫn nàng vào hai mươi lăm giờ trước. Hẩn tìm kỹ mà không có một mẩu giấy có thể ghi: "Em yêu anh biết chừng nào - R." Kế đến, hẩn đá vào một chân giường sắt, không mạnh như hẩn đủ sức đá, nhưng cũng đủ mạnh để khiến hẩn oai oái vì đau và ngạc nhiên.

Về phòng mình hẩn cởi giày ra. Móng chân cái bên bàn chân phải rụng ra gọn ơ trong tay hẩn. Charles nghĩ về chuyện này mấy giây rồi tháo vát dán nó vào lại bằng một miếng Sellotape màu mè.

Hẩn tìm thấy tập ghi chép về Rachel (không nên nhầm với cặp Hồ sơ Rachel) và viết mấy điều vào đó. Hẩn chìm lỉm trên giường, nhưng một phút sau đầu hẩn lộ lên lại; nhăn nhó chóng mặt. Khi thì ngồi, khi thì nằm, hẩn lột bỏ gần hết quần áo đang mặc. Cứ ít phút hẩn lại nguyên rửa, hay hỗn hển hít vào nỗi buồn nghẹn thở.

Thế thì ta hãy bỏ hẩn lại đó khi cảnh mờ dần: ngồi thẳng trong ghế bành, phờ phạc; trần truồng chỉ còn lại sợi dây đồng hồ, một chiếc tất, và một cục nệm đỏ tươi để trên đùi.

Việc đầu tiên sáng hôm sau tôi làm là chạy quanh nhà nói dối về Rachel. Bị kịch gia đình, đổ vỡ tài chính, mất

nhiều người thân, con kinh hoàng tốt độ, vân vân, là nguyên nhân nàng bỏ đi. Tôi không lo nói dối bị lộ. Tôi chỉ cần lòng tự trọng trong mấy ngày cuối tuần, còn sau đó thì sẽ chẳng ai đủ vô duyên (hay quan tâm) mà nhắc lại chuyện.

Điều tôi bận tâm nhất lúc này là làm sao để đủ say mà gọi cho Rachel. Vì một ý thích thất thường của ba tôi, đến chiều mới được mang báo Chủ nhật vào trong bếp - chắc ông nghĩ đi loanh quanh với đồng báo trong phòng khách thì thú vị và văn minh hơn. Nhưng phòng khách là nơi cất rượu, mà Willie French, vì mối quan tâm nghề nghiệp, và ngài Herbert, vì tuổi tác đáng trọng, chắc chắn sẽ ở đó cho đến tận hai giờ.

Thực ra, không có rắc rối gì nhiều. Sau khi dạo chích phòng để thức ăn, tôi qua nửa buổi sáng còn lại cùng nửa chai (gần như tuyệt hảo, tôi thấy vậy) rượu sherry Nam Phi. Tôi vẽ sơ đồ kế hoạch cho một Cuộc Nói Chuyện Điện Thoại. Đó là những sơ đồ kế hoạch khá vênh váo. Giờ tôi nhận ra cách mình xử sự đêm trước là thái quá. Ngay cả một người như Rachel hẳn cũng không thể nào thực tình bị trò kịch kịch cớm của DeForest tác động. Nàng chỉ hành động xuất phát từ lòng chung thủy mệt mỏi.

Dĩ nhiên, nhóc ạ, tôi viết, chuyện đó hẳn cũng rất khó cho em.

Nhưng ai biết đâu được. Mà đêm trước thì tôi đã đinh ninh là sẽ không bao giờ còn được gặp lại nàng nữa.

Tôi xuống phòng khách, lên đi ngang qua ngài Herbert mắc chứng khó tiêu (đang vật lộn với tờ *Sunday*

Telegraph như thể nó là một con cá đuối gai độc khổng lồ), rồi cuồn một chai vang Porto trên giá rượu. Có một cái ti vi cũ trong “phòng trẻ” trên gác mái, nơi Sebastian được dọn vào, nên tôi nghĩ mình sẽ bình tâm lại nếu bật lên xem một chút. Sebastian đã đi Oxford để xem một phim X (“bất kỳ phim X nào,” nó nói) và để cùng đám bạn mặt mụn la cà tìm gái. Valentine đang chơi bóng ngoài vườn - làm trọng tài, và làm đội trưởng cho cả hai đội nếu dựa theo mấy câu rên rỉ cầu nhàu của nó. Dầu sao đi nữa tôi cũng giam mình trong phòng, cố nuốt thứ xi rô có cồn, rồi viết linh tinh mấy dòng Diễn văn Hội ngộ.

Truyền hình Chủ nhật là một mớ hổ lốn từ các tỉnh. Thử thách Đại học⁽¹⁾: những người chơi có vẻ biết nhiều một cách đáng ngại nhưng, mặt khác, thật an ủi là họ vẫn góm guốc. Một trò chơi truyền hình mà trong đó một đội tiêu biểu luôn gồm mấy ông bà già lẩm cẩm và dăm ba người nổi tiếng quá đỗi sẽ nhấm rượu và, sự mạch lạc giảm dần, nói về mình. Một show hài kịch thuật chuyện ba đứa con gái đẹp cùng một đứa con gái xấu lên kế hoạch trả tiền hóa đơn điện và không ngủ với bạn trai.

Tiếp đó là một chương trình thể thao - không phải kiểu bản tin thể thao chiều thứ Bảy nơi có mấy lão già mặt mũi đầy cảnh giác tì người bên bàn cập nhật tình hình cho ta, mà là chương trình phát lại từ băng ghi sẵn

1. University Challenge: một gameshow trả lời câu hỏi trên truyền hình Anh phát sóng từ 1962 tới nay.

bài tường thuật về một giải vô địch quần vợt đang phân tranh đầu đó ở Nam bán cầu. Tôi toan chuyển kênh thì một người Mỹ đầu teo trình trọng thông báo rằng ta sắp được xem loạt trận vòng bán kết nữ.

Hồi ấy tôi rất sùng mộ các tay quần vợt nữ. Khi họ vào sân, đồng phục gọn ghẽ, mỉm cười, họ có vẻ như những con người bình thường, lãnh đạm: thế nhưng, sau một giờ vã mồ hôi mồ kê đầy hiểm hóc thì... Vài năm trước, có một tay vợt nhỏ con rất chi giống khỉ đột: thân người thấp tè, cánh tay như cẳng chân, bộ mặt nhăn nhó và hận thù hết sức. Cô ta ám ảnh tôi suốt nửa tháng Wimbledon. Không có chiều nào là tôi không nghĩ mình muốn gí cô ta vào góc sau một trận chung kết (mà cô ta đã thua) kéo dài bốn giờ, tám mươi giờ đấu, kéo tụt - hay giật phăng - cái quần lót trên bộ mông nung núc thịt của cô ta, xông vào cô ta trong phòng thay đồ mịt mù hơi nước hoặc, hay hơn nữa, hay hơn nhiều, trong một vũng đầy nicotine nào đó, rồi dốc cạn mình trong những tiếng gào thét của cô ta.

Trong mấy người nữ chơi thể thao lúc này đây không ai đủ cái chuẩn đó. Háo hức quá nên tôi để lỡ mất đoạn điểm danh ban đầu, do vậy phải ngồi cho hết hai mươi phút nghe đủ các biến thể tao nhã - "cô gái 28 tuổi người Úc", "cô nội trợ trẻ vùng Wiltshire" - rồi tôi mới nghe được tên của mấy cô, các bình luận viên thơn thớt cố tình che giấu sự thật đến nỗi chẳng còn gì để nói. Tuy nhiên, trong hai người tôi thích cô người Úc đồ sộ hơn. Tay đấu người Anh từng tranh British Wightman Cup mắc một sai lầm là cố tỏ ra nữ tính cho

mọi người nhận thấy, và chắc chắn là để cho cô già hơn thấy, rằng ta không nhất thiết phải trông như đuôi uoi thì mới chơi được một trận quần vợt ra trò. Người vợ của tay nha sĩ vùng Great Bedwin thường vút tới lưới để đánh vô lê và luôn làm một cú xoay tròn khi giao bóng. Trong khi đó, nữ huấn luyện viên thể dục khi đột, cơ bắp vai bóng lưỡng cuộn cuộn dưới cái nóng ba mươi hai độ, vùng người phi khắp sân với một vẻ nam tính rõ ràng - khi nã các quả vút, khi tung cả bốn vó để nện văng mấy quả lớp yếu xìu của tay vợt từng lọt vào tứ kết năm ngoái. Bà mẹ hai con kêu gào như một nữ anh hùng bi ai mỗi khi mất một điểm; trong khi nhà cựu vô địch giải trẻ chỉ để lộ cảm xúc khi phạm liên tiếp hai lỗi giao bóng (với những tiếng ré đĩnh tai làm cho đám bình luận viên lặng phắc căng thẳng suốt mười giây) rồi mới rầm rập trở lại trận đấu. - Cuối cùng thì tôi cũng nghe được cái tên: bà Joyce Parky và cô Lurleen Bone. Cô Bone hạ bà Joyce tả tơi trong séc hai. Joyce, run rẩy ở lưới sau khi để mất điểm quyết định trận đấu, u hoài, mồm ngậm quả banh từ cú giao bóng xoáy lên cực mạnh của cô Bone. Bà Joyce lê bước ra khỏi sân trong nước mắt, không bắt tay.

“Chúc mừng cô, Lurl,” tôi nói, nâng ly.

Tiếp đến là hai mươi phút của một trận mộc cầu đơn nhật, một đội tạm bợ mười một kẻ hết thời say xỉn đấu với mấy gã da đen lang thang. Nó làm tôi thắc mắc tại sao, theo các bình luận viên, Malcolm Sprockington, hoặc ai đó đại loại thế, luôn xoay xở sao để “xoay” hay “lái” bóng *giữa* các vị trí chốt chặn, trong khi tất cả những

gì mà Cyprian Uwanki, hay ai đó đại loại thế, có thể làm là “đánh cúp” hay “đánh chíp” *qua* bọn họ. Nhưng đó đúng là một thứ thiếu não sau trận giác đấu giữa ngày thơ và kinh nghiệm ban này.

Tôi lùa các ghi chép lại, uống thêm chút Porto, rồi lăn xuống cầu thang tới phòng ngủ của ba mẹ.

Mẹ Rachel trả lời điện thoại. Bà muốn biết là ai vậy nhưng không đáp khi, với sự ngọt ngào hơi men, tôi xưng tên. Rồi, trong mười lăm giây im lặng, nỗi sợ tôi đã giấu cả ngày bỗng đến tìm. Tôi thấy bộ mặt đại dột trong gương. Qua cửa sổ tôi nghe thấy trẻ con khóc. Tôi chầm chầm nhìn xuống bìa hồ sơ để mở trong lòng, nhìn những dòng chữ viết tay nhỏ như kiến, không chệ vào đầu được của tôi.

Rachel chào rồi bắt đầu kể cho tôi về vụ DeForest và nàng suýt thì đụng xe trên đường về. Tôi thắc mắc chuyện gì đã xảy ra, cố cắt ngang, mà không thành tiếng. Thôi chuyện đó đi. Nàng dừng. Nhưng nàng không nghe được tôi. Mình nói to lên được không? Tôi hít vào rồi thở ra. Rachel hỏi tôi còn đó không.

“Thôi hết cả đi. Em đang nói về cái gì vậy? Nói anh nghe...”

“Em không *nghe thấy*.”

“Chờ chút.”

Tôi để điện thoại trên giường rồi không nghĩ ngợi gì mà lấy miếng giấy để sẵn trong túi ngực áo ra. Nó ghi: “Dĩ nhiên là em phải đi, đừng lo về anh. Anh chỉ thấy ái ngại cho DeForest. Anh ta thế nào?” Tôi dồn một hơi đủ để nói hết hai mươi mốt chữ rồi nhắc ống nghe lên.

“Nghe này. Làm ơn nói anh nghe em định làm gì. Đừng nói với anh về... mấy vụ tai nạn xe chết tiệt, hãy nói anh...”

Tôi dùng để lấy tay bịt ống nghe điện thoại lại, để nàng không nghe thấy tôi khóc. Khi tôi lắng nghe lại thì Rachel đang nói,

“Charles, em xin lỗi. Em xin lỗi, em xin lỗi.”

MƯỜI MỘT GIỜ KÉM HAI LĂM: SUY SỤP

Giờ tôi đang nhắc nhắc cuốn Blake của Longman trên tay. Trên bìa trong, tôi để ý thấy, Rachel viết, bằng bút chì: "Gửi Charles, cùng tình yêu của Rachel." Tôi cầm một cục gôm giữa hai ngón tay thấy lên thấy xuống trên bàn.

Elaine, bạn gái của anh tôi, ngồi nơi sofa với một ly whisky đá trong tay. Cô nàng quả đã nói với tôi:

"Gerry, cái gã tôi đã ngủ cùng trước Mark ấy hả? Kiểu như một nhà thơ, diễn giả tự do, Viện Nghệ thuật đương đại London, mấy món kiểu đó, mê luyện toàn những Selby-Miller-Purdy, cái giọng điệu rằng hết thấy chúng ta đều là trẻ con, đôi lúc dịu dàng và có khi đẹp đẽ, nhưng như kiểu lúc nào cũng sẵn sàng giết nhau và làm nhau phát điên lên ấy. Vậy nên Gerry cũng hứng thú với những đối lập âm đạm này: Chúa và Satan, sáng tạo và bom napan, tình yêu và thuốc an thần gây dị tật thai nhi, làm tình và tàn bạo, sống và chết, tuổi trẻ và thứ tào lao."

"Tôi hiểu," tôi nói phét.

“Rồi thơ của gã ngày càng u ám hơn, và những trải nghiệm cay đắng của gã mỗi lúc một bi quan hơn, gã không đi diễn thuyết nữa, không làm việc ban đêm được, không chịu vào phòng tắm một mình, quá đản hơn và kém lành mạnh đi, không chịu ăn. Ý tôi là, tôi không hiểu gã nghĩ gì nhưng...”

“Phải, thật vô vọng. Chị đâm ra...”

“*Phải*. Và vụ kia thì còn gần như một trở ngại nữa.” Nàng ta cười. “Lúc thì gã mê tôi thực lòng, hiểu tôi, khen tôi đẹp” (mà đúng là vậy), “khi thì tôi dám nói là tôi đang làm cho gã chán. Gã giật bắn trên giường.” Cô nàng lại cười. “Bọn tôi làm chuyện đó có lẽ mỗi tuần một lần, hả? Gã có thể thích chúng tôi lên đỉnh *cùng nhau*... nhưng gã không làm được.”

“Tôi biết *chính xác* chị muốn nói gì.”

Nửa giờ trước, từ cửa sổ phòng tắm, tôi nhìn ba tôi tiễn ngài Herbert, Willie French cùng đám phụ nữ (mà ông hôn như nhau). Khi họ chạy xe đi, mẹ, mặc bộ com lê màu anh đào có viền xanh lá và nút vàng, theo sau ông. Ba tôi quàng tay quanh bà, rồi bà vội đáp lại, quàng tay quanh ông. Họ nói những gì tôi không nghe được. Nhưng tôi dám nói từ góc đầu ba tôi là ông đang tỏ ra tử tế.

Họ còn đang đứng ngoài hàng hiên thì hai chiếc xe xuất hiện ở góc cua trên lối đi. Mark, bước xuống từ xe thứ nhất, chiếc MG, tươi cười niềm nở, cùng Elaine. Từ chiếc thứ hai, một chiếc Jaguar như của DeForest,

ló ra ba tên du đãng đẹp trai và một đứa con gái nữa, cao hơn; nhìn ngược lên giò nó, ôm quanh là một chiếc váy cỡ bằng cái thắt lưng, tôi thấy cái đáy quần lót đỏ tươi. Nhờ chuyện này khuyến khích mà tôi đã làm một cú xóc lọ không tình cảm cũng không vui thú trước khi nhập bọn với họ dưới lầu, mặt vẫn còn ửng đỏ, nhưng không rõ ràng đến nỗi cho thiên hạ biết tôi vừa làm gì. Tôi cũng ho nhiều, vì ta ho nhiều hơn khi ta khóc.

Ba tôi, anh tôi cùng mọi người vào phòng khách qua lối cửa giả. Họ bàn về những sửa sang sẽ làm cho căn nhà. Mark vạch kế hoạch tạo cảnh cho mảnh đất đằng sau. Rồi anh dẫn bạn bè đến quầy rượu và rót thêm gin cho họ. Bọn họ cười đùa và có vẻ thực tình thích nhau, như những kẻ cao lớn, khỏe mạnh vẫn vậy khi mọi chuyện diễn ra tốt đẹp. Elaine nhấn mạnh sự tách biệt khi tiếp tục thử nghiệm lối kể chuyện miên man.

"Chào mọi người," anh tôi nói, ngồi cọt két trên bàn cà phê trước mặt bọn tôi. "Em làm sao vậy, Charles? Em trông như cút. Anh nói thật đấy."

"Em cũng thấy như cút."

Elaine mút một viên đá, nên Mark lấy cốc của cô nàng rồi rót thêm.

"Elaine. Anh phải nói công chuyện quan trọng với ba. Nên Tracy và mọi người sẽ ở lại ăn tối, được chứ? Bọn mình sẽ lái xe về..."

"Nghe này, em đã nói anh rồi, em phải..."

“Ừ. Em nói rồi.” Anh thả chùm chìa khóa vào lòng cô nàng. Khi rút tay lại anh vui vẻ vò đầu tôi. “Kiên trì lên, đít teo.” Anh lướt qua nhập bọn với mấy đứa kia bên cửa sổ.

“Sao chị lại cặp với gã béo đê tiện đó thế?” tôi hỏi to.

“Cậu hiểu tôi đó,” Elaine nói.

Tôi hỏi cô nàng cho tôi đi nhờ về lại London được không thì nàng ta nói được.

Elaine nhìn chừng Mark đang một chân ngoáy ngoáy trong ống quần, khoác lác với ba là mọi người đã biết tiếng bọn họ từ London về nhà rồi đi lại nhanh ra sao.

“Cái gã khốn kiếp đó...” Nàng ta ngập ngừng. “Lạy Chúa. *Xin lỗi.*”

“Ồ.Ồ, không sao.”

Một giai đoạn trong sự trưởng thành nam tính nơi tôi bắt đầu như vậy đó, nghĩ lại thì dường như không thể tránh khỏi, không có tầm quan trọng, hạng hai, chẳng đáng. Ba tuần sau đó hình thành cái có thể gọi là Giai đoạn Suy sụp, hay *bỉ vận* theo kiểu thông thường. Cái độc đáo duy nhất tôi có được ở đây là tôi không thua sút trong công việc. Dĩ nhiên, tôi không đến trường nữa, nhưng đều đặn, tôi học toán vào buổi sáng và luôn học một giờ với thơ Virgil buổi chiều. Ngoài ra tôi còn miệt mài đọc văn chương nôn mửa, hoài cảm và phi lý - Sartre, Camus, Joyce. Tôi thăm thú những cấu trúc

cân đối đã thất bại của bi kịch Hy-La trong bản dịch của Penguin. Tôi mở lòng đón nhận một lần nữa *Lear* và, không phải *Hamlet*, mà *Timon*. Tôi đọc không biết bao nhiêu giờ đồng hồ về những dục năng ngây ngô của Shelley và Keats, rồi tính đến cả Befuddled Will của Hardy. Tôi lo tìm hiểu.

Còn lại thì, tôi để ý chăm lo việc không tắm rửa, khuyến khích chứng mất ngủ, quên đánh răng, hút mỗi ngày hai chục điếu Capstan loại nặng nhất. Tôi nghịch que diêm cho than đen đóng khóm móng tay; tôi để mặc hai bàn chân cho thối um; tôi nuôi dưỡng hơi thở bốc mùi bắn ra như đạn súng laser. Tôi đi dạo, mặc phong phanh, ngồi trong ga tàu điện hàng giờ mà hứng mồ hóng, đi xem phim những chiều ảm đạm, ho vào cửa kính những quầy hàng sáng lò mờ. Tôi nhấm whisky và hầu như đêm nào cũng chơi bài ba lá với Norman. Tôi chẳng gọi cho ai mà cũng chẳng ai gọi cho tôi. Tôi đi ngủ say mê, mặc nguyên áo quần rồi thức giấc mỗi sáng, kinh hoàng; tôi già đi đau đớn.

Để trả nợ Norman (phí day dứt lương tâm và nợ đánh bạc), tôi thậm chí còn kiếm một việc làm, không phải trên đường ray xe lửa, mà rửa chén trong một tiệm ăn ở Shepherd's Bush, chỉ một tuần, vào các buổi tối, mỗi đêm một bảng. Quán làm ăn ế ẩm đến mức thật ra tôi chỉ làm mỗi một việc ngồi hút thuốc trong căn bếp đầy đủ tiện nghi và nghe tiếng cầu nhàu của Joe, đầu bếp. Joe, một đầu bếp trẻ và tham vọng, đã ngán tận cổ phải

làm món thịt hầm và khoai tây chiên cho tụi Pakistan kỳ quặc, muốn được đi nấu các món lạ trong một tiệm ăn xịn hơn. Vì vậy mà, khi thiên hạ gọi thịt hầm, khoai tây chiên, và *xúp*, Joe thường khắc vào đó, để tỏ vẻ khinh bỉ một chọn lựa thiếu sáng tạo đến vậy, và còn vì gã nghe rằng mấy đầu bếp xịn luôn khắc vào trong xúp khi có dịp. Tôi rửa chén bát cho gã.

Đêm làm việc cuối của tôi, bọn tôi chỉ có một khách gọi món: thịt hầm và khoai tây chiên, và xúp. Sau khi đã cân nhắc kỹ, Joe mời tôi khắc vào, như để thử thách. Tôi làm, hăng hái.

Joe ngó vào đó rồi nhìn tôi. "Ta không thể dọn thứ đó ra cho bọn họ được," gã nói.

Bước ngoặt, *nhận thức* hay *chấp nhận*, hầu như ủy mị không thua gì Giai đoạn Suy sụp.

Tôi theo tàu đi long nhong trên tuyến Circle Line một chiều thứ Hai. Tại đoạn phố High khu Kensington một gã lang thang trẻ nhưng gù lưng tôi quen nhảy lên tàu. (Tôi đã gặp gã ở Gate - thường xuyên đến mức bọn tôi gần như luôn gật đầu chào nhau khi gặp.) Vì cả hai chân đều hỏng nên gã đi quanh thành phố bằng cặp nạng cũ mua lại. Vì luôn phải ráng sức nên gã đổ nhiều mồ hôi và có mùi khá nặng, đủ để dành cho gã cái biệt danh Nách Di Động.

Di Động kéo mình lên toa rồi chúi mũi xì vào một miếng giấy kẹo nhầy nhựa. Tôi đỡ gã ngồi lên ghế đối diện. Gã có vẻ đang gặp khó - sứt sứt, hắt hơi, lục lọi

khấp túi áo túi quần ẩm ướt. Rồi gã lượm một tờ báo dưới sàn lên và rõ ràng là sắp giở trang giải trí lên mũi. Lúc nào cũng trữ sẵn nhiều khăn tay, có vẻ như điều tối thiểu tôi có thể làm là đưa cho gã một cái, nên tôi đưa.

Phản ứng thông thường với tình tiết này sẽ là về mặt nguyệt nguyệt đánh giá lại; còn về phần mình tôi sẽ nói có gì đâu, vân vân. Nhưng cái tôi thấy phiền não ở cái cử chỉ thương người sáo mòn và khá kinh hoàng của mình là một thứ na ná còn sáo mòn và kinh hoàng hơn. Ta sẽ cùng ở bên dưới những cổng vòm, anh và tôi, tôi cảm thấy mình có thể nói thế, khi Di Động ho sù sụ vào nắm tay.

Tôi xuống xe ở trạm kế tiếp, Notting Hill, đi về nhà, tắm, súc miệng bằng nước hoa cạo râu, thay đồ, tổng vệ sinh phòng, rồi gọi cho bác sĩ và nha sĩ hẹn cho ngày mốt. Đêm đó, Norman ngồi một mình ở bàn điểm tâm, tráo bài rồi ngập ngừng liếc qua tôi. Tuy nhiên, tôi lấy hết can đảm nói tôi mệt quá rồi, và thế là gã lại vào phòng mình mà cãi cọ với Jenny.

Ngày thứ Ba tôi đến trường cho có lệ. Mọi người làm như thế hoặc là tôi chưa hề vắng mặt hoặc hồi nào đến giờ tôi chưa từng ghi danh vào học ở đó. Chân Thảm bị bí khi cố giải thích tại sao x mũ zero luôn bằng một. Cô Tregear đui đất sét phân bua với tôi tại sao cô nghĩ chính vì Dido mà Aeneas bỏ rơi cô. Derek quên không tẩn cho tôi một trận. Tôi ký các mẫu đơn để dự kỳ thi vào Oxford ngày 21 và 22 tháng Mười một. Tức là còn chừng bốn tuần nữa.

Sau đó, tôi ngồi vào bàn với một tách trà. Cũng khoảng lúc ấy thì ánh mặt trời tìm được đường len vào phòng, và, say vì hơi ấm trên áo sơ mi, tôi nhìn ngây bức tường nhà kho để than và hàng rào. Thỉnh thoảng đầu óc tôi trở nên trống lốc đầu chừng chín mươi giây hay hai phút nên tôi nhắm mắt lại và gần như thờ dài biết ơn.

Chẳng hiểu sao tôi luôn cảm thấy buồn vì Rachel nhất vào lúc sắp tối. Tôi không đào đâu ra được nhiều ghen tị với DeForest và tôi cũng không tin chắc rằng Rachel đã cư xử tàn nhẫn. Nếu nàng tàn nhẫn và nếu DeForest là một thằng cu bự hằm hè thì tôi đã biết phải làm gì rồi: nếu vậy thì đã có một con đường thoát vạch rõ nào đó. Một cách vô tư, sắc sảo, tôi tính chuyện tự sát, dù không phải trong những giờ khắc tồi tệ nhất đời mình. Lọ thuốc ngủ. Mẫu giấy: “Không cần đau khổ quá, mọi người ạ, chỉ là tôi đã suy nghĩ và thấy không thông, phải không? Cũng *gần như* đã thông, nhưng không hẳn. Hoặc có? Dù sao thì, xin gửi lại tất cả những gì tốt đẹp nhất, C.” Chỉ có điều điều đó có lẽ sẽ làm cho Jenny và Norm buồn phiền một chút. Với lại tôi kiếm đâu ra một người đầy tinh thần trách nhiệm để phụ trách tác phẩm Sổ Ghi Chép đây?

Tôi đã thử viết mấy lá thư cho Rachel nhưng dù trang nhả và thành tâm thì tôi vẫn thấy chúng chẳng ra làm sao nên tôi chỉ cất chúng đi. Hình như tôi không thể dùng ngôn từ mà không cách điệu hóa bản thân. Còn điện thoại thì khỏi nghĩ tới rồi. Tôi muốn gửi cho nàng những lọ nước mắt lúc hoàng hôn của tôi, bản nhạc

Romeo và Juliet của Tchaikovsky, bài thơ "Bright Star" của Keats, một băng video quay tôi lên giường và ho và tiếp tục một mình nơi đây.

Tòa thị chính Kensington có vẻ là một nơi khá hợp lý. Tôi không dám vào, nhưng khi một gã Nigeria vật vờ loạng choạng từ đó bước ra lúc khoảng năm giờ mười lăm, chắc chắn là đã học nát một khóa O-level nào đấy, tôi dùng giọng Mỹ hỏi gã về chuyện quản lý, sắp xếp chỗ ngồi, vân vân.

Tôi uống nước cam, khá long trọng, trong Bar-B-Q Lounge ở phố High, và tính chuyện gọi cho Gloria. Trong tuần đầu Suy sụp tôi đi gặp ông bác sĩ kỳ quặc và ông tiết lộ là tôi đã ổn cả rồi và không cần đến để ông sờ nắn nữa. (Có lẽ tôi đã tự mãn; thằng nhỏ của tôi teo lại vì sợ sẽ húng lên hơn là sợ bị cười nhiều.) Ủ, Gloria. Vì những ngày tốt đẹp xưa cũ.

Tôi đã gọi cho nàng ta, ngay khi tôi về tới nhà. Tôi phải hạ giọng thành tiếng thì thầm gọi tình vì có những giọng nói vọng lại từ phòng điểm tâm - chủ yếu là giọng Norman. Trước hết, tôi chờ trong khi thằng nhãi thường trả lời điện thoại (của hàng xóm) của Gloria chạy xuống phố gọi nàng. Rồi, khi nàng ta tới, tôi nói cọt nhả chút đỉnh, làm nàng cười, rồi muốn biết sau đó nàng sẽ làm gì. Gloria chuyển từ hựt hơi sang trầm trọng. Nàng ta nói gã cục mịch tầm thường ăn nói thô tục sắp ghé nhà véo mông và làm tình với nàng. "Nó thế nào," tôi nói. Hạ giọng, Gloria báo cho tôi biết là nàng xin lỗi nhưng

nàng lại đang trong quá trình “tìm hiểu” (thật vậy) - Terry Trùng Roi, thông tin thêm - và vì vậy mà không muốn làm phương hại đến cái hạnh phúc nàng đang có đúng lúc này. Nàng tin là tôi sẽ hiểu.

Vả cả mồ hôi vì nhục, tôi lén vào bếp rồi dựa vào bàn cho vững.

“Làm ơn vào mà gặp ai đây này,” Norman gọi.

Cái mặt mụn giữa hai cánh cửa lửa mở hé: Norman đang ngồi nơi sofa với hai cô gái, hai tay quàng quanh hai cô. Hai người con gái là Jenny và Rachel.

“Chúa ơi.”

“Lẹ lên, thằng ngố, đi lấy một tách đi.”

“Ở đây có một cái rồi,” Jenny nói.

“Đây rồi.” Norman nói tiếp: “Gặp nó dưới đường. Đi ra ngoài mua *News* - nó ở đó. Nó nói với anh là nó phải về nhà” - gã siết vai Rachel - “nhưng *anh* nói nó là nó phải đến uống trà đã.”

Rachel nhìn tôi vẻ xin lỗi tuyệt vọng, như khi ba tôi nói nàng tới nhà ở lại kỳ cuối tuần đó.

“Sao em về nhà trễ vậy? Em học xong từ bốn giờ mà, đúng không?”

“Em phải ở lại làm cho xong bài luận.”

Vì vậy mà không có DeForest. Tôi thấy mình đang ngây nhìn nàng mà vui thích thật xuẩn ngốc. “Thật à? Về cái gì?”

“*Daniel Deronda*. Anh đọc chưa?”

“Dĩ nhiên là chưa,” tôi nói, không thành thật.

Norman chau mày. “Anh xem phim đó rồi, kênh BBC2. Nó không tệ, hả?” Gã liếc nhìn đồng hồ tay. “Ê,

nghe này. Dẹp cha ba cái trà triếc này đi. Để anh đi lấy rượu.”

“Mình lên nhà trên được không?” Jenny hỏi giọng than van.

Norman xua tay bác lời gợi ý đi. “Một giây thôi.”

Jenny cầm khay trà lên. Rachel phụ một tay. Tôi nhìn ra cửa sổ. Norman trở lại ngay, lạnh canh như một xe chở sữa: một khay chén chúc như một Manhattan thu nhỏ, chai rượu trong cả hai túi bên hông quần, và thêm một Dubonnet mặt trước quần phía dưới.

Lúc đó thì tôi đã kịp liếc nhìn đôi mắt hạt dẻ, nước da màu cát, mái tóc óng ả nơi ta có thể soi được cả mặt mình, và cả cái mũi, cũng rất sáng, cùng đôi môi nhòe son nâu. Chiếc váy yếm trắng che bớt bộ ngực, nhưng trái lại nó vẫn nhẹ nhàng cao trên cặp đùi hươu Bambi thon thả của nàng.

MƯỜI MỘT GIỜ MUỖI: HỒ SƠ RACHEL, TẬP HAI

Giờ đến những khúc gọi tình. Tôi đang túi bụi, cứ chạy qua chạy lại giữa *Những cuộc chinh phục và kỹ thuật: một tổng hợp* và Hồ sơ Rachel. Mấy tập hồ sơ của tôi quả thực cần sắp xếp lại hết. Một cách hay để trải qua ngày sinh nhật thứ hai mươi?

Tôi chắc chắn Norman đã dàn dựng toàn bộ chuyện này. Đầu tiên, gã làm cho cả đám bọn tôi say. Gã rót cho Rachel một ly gin tonic, một hai nói là con gái không bao giờ uống thứ gì khác, như nàng biết rõ, rồi cứ thế chuốc thêm. Tiếp đến, gã ra lệnh cho nàng gọi về nhà nói nàng sẽ ở lại ăn bữa tối. Rachel phân vân, cho đến khi Norman nói: “Số mấy? Anh sẽ gọi.”

Rachel gọi.

Rồi, năm phút sau, gã nói gã sẽ đưa Jenny ra ngoài ăn tối và rằng có ít xúc xích trong tủ lạnh nếu bọn tôi muốn ăn. Gã nháy mắt với tôi còn Jenny thì nhún vai. Khi chị với Rachel bàn những cách chế biến xúc xích, Norman trở ngón tay cái to sầm về chai rượu và liếc nhìn Rachel bằng một ánh mắt đều cang lúng liếng.

Nhưng tôi lại bắt đầu thấy lố bịch. Nàng không muốn ở đây. Khi bọn tôi còn lại một mình tôi sẽ xin lỗi, ngỏ ý gọi cho nàng một chiếc taxi, xin lỗi vì cú cao hứng đáng sợ vừa rồi của Norman. Đến khi tay môi giới rút lui, tôi nhả mặt với mấy câu cách ngôn thô thiển của gã. “Nhớ tử tế đấy,” gã nói, “và nếu chú em không tử tế được thì hãy cẩn thận.” Jenny đi theo gã như thể bị mua chuộc.

“Tạm biệt,” Rachel nói.

Lúc đó chừng bảy giờ rưỡi nên căn phòng tối dần. Để làm thời gian ngưng đọng, nhấn mạnh cái chơ vơ của bọn tôi, đèn đường chấp chờn trên làn khói từ điều thuốc của Rachel.

“Có thật là em ở lại được không?”

Rachel gật.

Tôi rót thêm rượu, rót đầy cho mình gin không pha. Sẽ thế nào tiếp đây? Tôi cân nhắc một số nước đi đầu - một sự lãng phí thời gian; không phải vì cảm xúc mãnh liệt khiến ta chao đảo nào, mà vì tôi cảm thấy mệt.

“DeForest sao rồi?”

Nàng không trả lời.

Tôi nắm được từ các tiểu thuyết gia nữ đang đọc (có một vài trang về vụ này ở dưới lầu) là cái hội chứng dễ xỏ mũi, yếu đuối không còn được xem là hấp dẫn và rằng hội chứng tự trị tự tin đang dần dần lấn lướt.

“Nói anh nghe DeForest sao rồi,” tôi nói.

Vẫn không trả lời. Nàng muốn gì? Một kiểu phản ứng nào đó thuần khiết hơn chăng? Thế là quay lại các phương pháp đáng tin cậy.

“Trong Blake có một khổ thơ,” tôi nói đều đều,
 “*Những khúc ca kinh nghiệm:*

Tình yêu chỉ muốn thỏa chính mình,
 Trói buộc người vào thú vui riêng,
 Vui trong mát mát bình yên kẻ khác,
 Xây Địa ngục bất chấp Thiên đường.”

Đúng ra Rachel phải trích dẫn khổ thơ bổ sung, nhưng chắc nàng không biết. “Anh mừng là em ở đây,” tôi nói, “vì anh nhớ em lắm. Anh vẫn muốn biết em nghĩ gì cho dù anh cũng biết những suy nghĩ ấy hẳn sẽ chỉ làm anh bất mãn.” Tôi nhấp ngụm gin. “Còn đây là khổ thơ nữa:

Tình yêu *không* muốn thỏa chính mình,
 Cũng chẳng hề lo nghĩ cho mình,
 Vì kẻ khác trao đi thanh thản,
 Xây Thiên đường trong Địa ngục muộn phiền.”

Rachel tiếp nhận cú phun phú nhả thơ ngu ngốc đó với một cái gật đầu khác thường (tôi không cần biết ai nói gì: thơ ca, nếu ta chịu khó ngâm đôi câu, không bao giờ là không được việc. Như hoa vậy. Cứ tặng họ một bó, ngâm một câu thơ - và thế là chẳng có gì mà họ không làm). Do vậy:

“Em đã định gọi cho anh.”

“Thật sao? Vậy mà hôm Chủ nhật anh gọi thì em lại chỉ huyền thuyên về xe cộ đường sá này kia.”

“Không, em định gọi cho anh hôm qua.”

Giọng tôi có vẻ khàn khàn cảm kích khi tôi hỏi: “Để làm gì?”

Nàng không thể hay không muốn trả lời. Dù sao thì tôi cũng đã biết. Tôi tính nói, “Anh xin lỗi, anh muốn được một mình ít phút,” nhưng cái tôi nói ra lại là: “Chờ đã - phải đi tiểu một cái.”

Trong vòng hai phút tôi đã phun nách, xúc phần rôm vào háng, khắc nhổ um sùm vào chậu rửa mặt, kéo thẳng khăn trải giường, đốt lò sưởi, lia bao đĩa nhạc và mấy tờ tuần báo cánh tả khắp sàn, quả đã quăng ít quần lót trắng bệch và mấy cái tất thối giấu kín ra ngoài cửa sổ, kéo màn, cất Hồ sơ Rachel trên bàn đi, rồi trở lên lầu, không hốt hển gì lắm.

“Mình... mình xuống lầu một chút đi.”

Nàng đứng lên và nhìn tôi dăm dăm dò hỏi. Tôi không biết phải nói gì cho thích hợp, nên tôi tiến lại và hôn nàng.

“Không ổn với DeForest, hay là sao?”

“Không ổn.”

Bàn tay trái tôi trượt khỏi bên phải mông nàng rồi nắm cổ chai rượu.

“Mình xuống lầu đi. Nói về chuyện đó ở dưới.”

Nhưng bọn tôi lạc hướng qua một nụ hôn nữa rồi gặp người xuống sofa. Bọn tôi trò chuyện trong vòng tay nhau.

DeForest hầu như đã suy sụp trong những tuần đại khái tương đương với Giai đoạn Suy sụp của tôi. Dĩ nhiên cô nàng lơ đãng đã không báo cho hấn là nàng sẽ đến ở lại với tôi, và thế là hấn phàn nàn rằng sao nàng

không cho hắn biết. Ngoài ra, dù DeForest không nhắc nhưng Rachel có cảm giác là hắn tưởng tôi đã ngủ với nàng hôm tối thứ Sáu. Tôi nở mũi khi biết ra rằng cuối cùng Rachel đã nói với hắn là nàng chưa ngủ với tôi - hoàn toàn bất ngờ. Hắn có vẻ đã tin nàng, nhưng, năm phút sau, bật khóc. Suy sụp. Đó là mười ngày trước. Từ khi đó? Làm nát xe hai bạn; khóc lóc suốt; bỏ bê học hành; có lần vào lớp Rachel rồi lòi nàng ra; hiệu trưởng đã kéo riêng Rachel ra nói chuyện: đủ thứ. Rachel dứt chuyện với nhận xét rập khuôn tầm thường không phải không cảm động rằng nàng không muốn khiến hai người khổ sở nên nàng sẽ làm một người hạnh phúc, nếu nàng có thể.

“Anh à?” tôi hỏi thẳng thừng.

“Nếu anh vẫn còn cần em.”

Thế thì được rồi.

Về cấu trúc, hài kịch đã đi một chặng đường dài từ Shakespeare, một kẻ trong những đoạn kết vui nhộn có thể ghép đôi bất kỳ lão dê tiện nào với bất cứ mụ già đã thỏa đầu óc tầm phào nào (xem Claudio và Hero trong *Có gì đâu mà rộn*) mà vẫn được yên thân. Nhưng nụ hôn cuối không còn tượng trưng cho cái gì nữa và những lễ cưới chè chén đã không còn là hiện thân hợp lý cho dục vọng nữa. Nụ hôn đó giờ là sự mở màn của hành động hài hước, không phải cái đoạn kết hứa hẹn một mở màn khác mà khán giả được chuẩn bị để loại mình ra. Đúng không? Ta đã nhiễm cái thói quen đi mỗi lúc một

xa khỏi lời hứa hạnh phúc mãi mãi: những mối quan hệ thối rữa, những hậu quả, nhưng ai nấy đều được dạy cho đôi điều về chính mình, bận rộn học hỏi từ sai lầm của chính mình.

Vậy nên, trong cụm câu sau, vì các yếu tố cảm mĩ đã không còn (DeForest, Gloria) và đoạn kết hoàn hảo trước mặt, hành động hài hước đã có thể đến lúc chấm dứt, một cách vui vẻ. Nhưng ai còn tin vào chuyện đó nữa?

Sẵn sàng chưa?

Lúc này, với tư cách người mở màn, tôi quyết định thử cái gì đó *khá* tham vọng. Tôi đứng dậy, rót rượu ra, nhìn vào mắt nàng khi bọn tôi nhấp rượu, lấy cốc của nàng đi. Quả thực ta phải một mét tám mới làm được chuyện này, nhưng dù sao tôi cũng thử một phen: quỳ xuống sàn trước mặt nàng, đưa tay ôm má nàng, xoa mặt nàng về phía mình... Không được rồi, tôi không đủ cao, nàng phải gập người xuống không được đẹp mắt, ngực áp lên đùi. Đứng dậy để cúi xuống, bắt đầu từ tai, cổ, chỉ thỉnh thoảng mới lướt môi qua môi nàng. Rồi, khi chân bắt đầu sụm, tôi không thô bỉ đè nàng ra sofa mà cũng không xua nàng xuống lầu: tôi ghì nàng xuống sàn. (Đó là sàn gỗ mộc nên hẳn như vậy có vẻ khá tự nhiên.) Khi chìa tay ra để giữ chặt nàng, tay tôi tóm lấy hông nàng; không nghiêm trang đúng mực để lịch thiệp thái quá, tôi để yên tay đó.

Đường như không đáng phải bận tâm tới ngực

nàng. Bằng một động tác, váy nàng đã bên trên eo, chân phải tôi giữa hai chân nàng, còn bàn tay tôi lướt trên bụng nàng mịn lông tơ. Trong khi “làm” một bên tai nàng thì tôi giương mắt nhìn sàn. Giai đoạn hai.

Đưa tay lên trên đôi tất dài màu đồng của nàng, lần theo xương chậu, vòng bên dưới phần nhô mông nàng, bàn tay xòe ra đưa xuống sau chân, vòng ngược lại trên đầu gối, lang thang lên phía trên đùi, rồi khi thì nhào xuống giữa hai đùi trong một khoảnh khắc nín thở, khi thì táo bạo đi men gần phía bên. Nó chồn vồn cả một phần tư phút, rồi hạ cánh, nhẹ nhàng nhưng chắc chắn, trên chỗ kín của nàng.

Rachel thở hổn hển theo - nhưng bàn tay bậc thầy đã đi, không chờ một phản ứng quyết định, để thám thính bên ngoài đôi tất dài. Bụng nàng phẳng và xương chậu nhô cao đến nỗi tôi dễ dàng lần tay vào. Bằng một kế sách nghi binh (như thế nàng sẽ không thể để ý thấy), tôi tăng nhịp hôn, quấy nhiễu khéo miệng nàng bằng cái lưỡi bò sát. Chắc gọi tình lắm. Làm sao nàng chịu thấu?

Trong khi đó thì bàn tay bò trườn. Ở mép quần lót nó nghỉ một cái, nghỉ ngơi, rồi chọn đường thấp. Toàn thể tôi đi cùng với mấy ngón tay ấy, xòe rộng ra đón chào từng lỗ chân lông và để ôm trọn khoảng bụng nàng. Miệng cứ miệt mài lơ đãng, tự động. Đầu gối phải tôi huých nhẹ nàng và rồi tôi thở một cái giật mình khi nàng xoạc rộng hai chân ra. Thế nhưng, bàn tay cứ lần xuống, còn cách một đường tơ kẽ tóc, một đường tơ kẽ tóc.

Tới nơi, nó dừng để có một quyết sách lâm thời. Phải chăng giờ đã đến lúc có một cú áp đảo? Đã đến lúc sửa soạn đọc mấy bài thơ Lawrence chưa? Lúc này cái tôi thật lòng muốn hơn bất cứ gì - phải, cái tôi thật lòng muốn hơn bất cứ gì trên đời này là một tách trà và suy nghĩ. Tôi kín đáo nhìn mặt Rachel: mí mắt nhắm nghiền, môi he hé, vàng trán bé xinh xếp nếp đậm chiều; nhưng chẳng đọc thấy ở đó sự phóng túng buông thả nào.

Cũng không có ở đây mà đọc thấy. Tôi bắt đầu thấy toàn bộ chuyện này khá gây hoang mang. Nó làm tôi thấy bối rối, hoảng sợ, buồn bã. Vì bọn tôi đã đi đến cốt lõi vấn đề, đúng không? Đây là cái bên ngoài nhìn vào, tinh thần tách khỏi thể xác, nỗi sợ bị điên dại, công việc đều đặn chán ngấy. Hay biết mấy nếu được nói: "Bọn tôi làm tình, rồi ngủ." Chỉ có điều chuyện lại không giống như thế; nó không xảy ra theo cách ấy. Bằng chứng đang nằm trước mặt tôi. (Nếu có bác sĩ khả kính nào bắt được những hồ sơ này thì ông ta sẽ chỉ còn cách chặt đầu tôi ra mà gửi qua một phòng thí nghiệm pháp y - mà tôi cũng không trách ông ta được.) Tôi biết nó phải ra sao mới đúng, tôi đã đọc Lawrence của tôi. Tôi còn biết mình cảm thấy gì và nghĩ gì; tôi biết buổi chiều ấy là sao: một tập hợp chi tiết chẳng có gì khoái lạc, không hơn; một đường đua vượt chướng ngại vật tí mĩ, điên loạn, nhọc nhằn. Vậy mà đó là cái tôi đang ở đây cho đêm nay. Tôi phải thành thật với chính mình. Ôi trời ơi, tôi ngỡ

chuyện này sẽ vui lắm. Nhưng không. Tôi đang vã mồ hôi đây. Tôi đang sợ.

Trở lại sàn phòng điểm tâm, mấy đầu ngón tay tôi chờ chỉ thị. Chúng cho tôi biết rằng tôi đang đối phó với lông mu của một biến thể tam giác đều, một biến thể diện quần lọt khe, loại hảo hạng, không phải một mớ tóc hoa râm, chòm râu quai nón vuốt nhọn, hay một nhúm râu lóm chóm, xù, xoắn đang trụi dần dần. Vậy nên, bị thúc giục - biết đâu đấy - bởi cái nhức nhối của sự tò mò chân thật, giờ đơn thuần chỉ còn là một sự hiện diện, bàn tay đi lên gò, cố cưỡng lại sức hút của tất dài và quần lót, và, khi đã vào vị trí, bắt đầu từ từ đi xuống.

Đây là điều tôi nghĩ. Theo mấy quyển *Tropic* của Henry Miller, dĩ nhiên rồi, thì đam khó mà nói hợp lý về vấn đề chỗ kín của con gái. (Một phép so sánh: các nhà thơ trẻ như tôi mãi hoài bị chòng ghẹo bởi những chủ đề không còn có thể viết ra trong cái thời mĩ mai này nữa: trời chiều, vẻ bề ngoài xinh đẹp, sương sớm, hết thấy những gì liên quan đến tình yêu, sự khác biệt giữa thực tại vũ trụ và cách đôi khi ta cảm nhận khi tỉnh giấc.) Tôi nhớ tại một câu lạc bộ ở Oxford đã nghe lỏm được một sinh viên - người Đức, tôi cho là thế - nói với một sinh viên khác rằng gã cho là gái Thụy Điển thì được, nhưng “chỗ ấy của tụi nó bự quá”. Cũng ở đó vào một dịp khác tôi nói chuyện tình dục với một thằng quê miền Đông Bắc Anh cu bé tặn trung với cái tuyên bố rằng gái Oxford không được như gái miền Đông Bắc, lý do là

chỗ ấy tụi nó nhỏ quá. Rặt lũ rác rưởi ái kỷ. Kích thước không thành vấn đề - trừ phi, tức là, ta có những rắc rối khác mà nhà phê bình hiện tại không hề hay biết.

Điều đó không có ý nói chỗ đó của ai cũng như nhau. Lúc ấy thì chỗ đó của Rachel là cái dễ chịu nhất tôi từng gặp. Với nàng, không phải là cái nùi chùi chén ẩm ướt, cũng không phải túi giấy đựng đầy cơm rang Ấn, cũng chẳng phải túi áo gilê nhảy nhựa, cái bụng chuột đồng tanh bành, khối tĩnh mạch, tuyến, ống. Không. Nó ẩm vô cùng nhưng không ướt, hình dạng thanh tú mà biến ảo, đen như mực và êm như nhung khuất trong lông mu giống tấm thảm Ba Tư trong khi lông mu tôi thì chỉ giống thảm chùi chân. Và nó ấm hơn tôi; nó, thật ra, *nóng*.

Trong khi mấy ngón tay tôi nghịch ở đó, bàn tay tôi xòe ra úp lại, đi vào bằng một, hai ngón tay, một, hai phân. Rachel đang run rẩy và lú lo suốt: tuy nhiên, hình như, chuyện lạc đề ngay khi tôi áp môi lên tai nàng và (chà ngạc nhiên chưa) sự cương cứng của tôi lên đùi nàng, và với một âm khàn được hiệu chỉnh kỹ lưỡng trong giọng:

“Áo này cởi sao đây?”

Những cử động của nàng dừng tức thì. Mắt nàng mở ra. “Em chưa uống thuốc ngừa thai.”

“Chưa, thật sao?” tôi nói.

Nhưng rồi, mọi người thấy đấy, bọn tôi làm cái chuyện hài hước trữ tình mà bọn chưa đến hai mươi làm khá thường xuyên. Theo gợi ý của Rachel và sau vài lúng búng bồ bã của tôi, bọn tôi quyết định là bọn tôi quá

đúng là phải đi - chết tiệt thật - mà *mua* ít bao cao su ở hiệu thuốc mở cửa ban đêm trên Marble Arch. Ban đầu còn lúng túng, nhưng chẳng mấy chốc tôi đã nhập cuộc được vào tâm trạng cần có. Bọn tôi uống rượu, mặc áo khoác vào, rồi ngớ ngẩn đi xuống quảng trường.

Ngay cả khi đã chu đáo chung tiền thì bọn tôi cũng không lo nổi taxi - Rachel phải còn đủ tiền mà về - vả lại, tôi nghĩ đi xe buýt sẽ phù hợp hơn. Quanh đây mùa hè vẫn còn để lại bầu trời chưa tối hẳn, và ta cũng sẽ không bao giờ bị nện khi đang đi cùng con gái.

Giờ kể lại thì chuyện nghe có vẻ ảo, nhưng trên đường đến hiệu thuốc bọn tôi đã nói về những màn trình diễn thất thường và nghiệp dư của DeForest trên giường. (Bọn tôi còn cười nữa, hoàn toàn không có ác ý: một ví dụ về sự phấn chấn hân hoan thuần khiết từ ngày con người còn chưa sa ngã mà từ đêm nay sẽ là một kinh nghiệm nữa không còn dành cho tôi.) Vấn đề chính, dù dĩ nhiên không phải duy nhất, của DeForest là hấn thường tới đỉnh khi cả hấn và Rachel chưa ai kịp nói gì. Hấn thường chộp lấy cái bao cao su vào rồi lao vào nàng với cái vẻ của kẻ chợt nhớ ra mình còn phải làm một việc gì cực kỳ quan trọng ở đâu khác, như kiểu sắp phải dự đám tang mẹ hấn chẳng hạn. (Tôi chỉ chú giải thêm cho những gì Rachel tả lại.) Rồi hấn thường cau cái mặt tàn nhang lại mà nhào lên người nàng, trong khi thằng nhỏ của hấn ra cũng nhanh như vào, rồi hấn mất dạng phải đến nửa tháng mới tái xuất sau khi đã tránh né, xin lỗi, bào chữa đủ kiểu. Tôi phải tiết chế bớt vẻ thích thú khi theo dõi câu chuyện, một phần cũng vì

thật lòng ngưỡng mộ sự bao dung và không nao núng của Rachel. Nhưng tôi cười muốn chảy nước mắt khi nàng kể lại một trong những trò mèo của DeForest để kéo dài khoái cảm của họ. Hắn cầm theo một cuốn *sách giáo khoa lịch sử* vào giường, mà, ý tưởng là, hắn sẽ mãi mê xem trong khi Rachel trườn đi dưới hắn; khi cả hai đã bằng điểm, Rachel sẽ phải thu hút sự chú ý của người tình bằng cách nào đó, rồi DeForest sẽ ném *Nước Anh thời Tudor* qua một bên, và được ban cho bốn năm giây quá độ mãnh liệt trước khi hòa vào giấc mơ của nàng. Chuyện đó không ích gì, tôi không cần phải nói thêm, dù có lần DeForest đã cầm cự được hắn một phút.

Dù có cố ý hay không thì chuyện này cũng có tác dụng làm tôi khá vênh váo. Bản thân tôi cũng đã đôi lần chịu tác động này, nhưng chỉ khi tôi chẳng buồn kiểm soát nữa. Tôi có thể chinh lại đồ thị lo lắng của mình, chỉ có điều lúc đó tôi không nghĩ ngay ra được gì để lấp đầy cái chỗ kín có kích cỡ thẳng nhỏ của DeForest.

"Em đã bao giờ đạt cực khoái chưa?" tôi hỏi, khi bọn tôi xuống xe buýt.

"Chưa hề," Rachel nói.

"Hãy đợi đấy."

Nhưng rồi tôi liền nghĩ ra một thứ. Dĩ nhiên: trước đây tôi chưa hề dùng bao cao su. Với mấy đứa con gái không tự ngừa thai thì tôi đã tập rút lui trước khi xuất, bắn lên khắp bụng bọn họ hay giữa lớp khăn giường và mông họ, tùy nơi xảy ra sự việc và tùy xem tôi có thích họ không. (Ở đây không có quy tắc nhất định, thế nhưng ta luôn bị thôi thúc phải chọn một trong hai, đi lối này hoặc

lối kia.) Tuy nhiên, tôi đã rất quen thuộc với những hiểu biết về Durex, đã tè và thủ dâm vào đó rất nhiều hồi còn nhỏ hơn, có lần Geoffrey còn dẫn tôi theo ngủ với một đám. Hơn nữa, tôi đã đọc được nhiều tài liệu phòng ngừa. Bí kíp vĩ đại là vắt không khí ra khỏi cái chóp, để nó khỏi vỡ tung, và không đeo ngược, vì nếu vậy nó sẽ bung ra và thế là ta sẽ phải lố bịch quờ quạng tìm trong bóng tối.

Tiệm thuốc giống như một khúc nước Mỹ, một mê cung đèn neon, bàn chải và giấy bóng kính, từng dãy ngang tháp dọc bày những thứ để giảm mùi, những thứ để làm mượt tóc, khăn bố mụn, cải tạo bàn chân, súc rửa tai. Bọn tôi đứng ở cửa, những kẻ then thùng vì đến muộn một bữa tiệc trang trọng. Những hoạt động và ánh chói lòa trong tiệm làm tôi thấy say và đói. Các bảo vệ cửa hàng, bà nội trợ và ông già lẩm cẩm đi lui đi lại dọc lối đi. Ở tít đầu kia một nhóm bốn tay nghiện chờ lấy mấy món thuốc kê theo một toa giả mạo.

“Đâu?” tôi nói lí nhí qua khoe môi. Rachel luồn cánh tay qua tay tôi, bàn tay đút vào túi áo. Bọn tôi tiến tới. Hình như chỉ còn quầy nước tẩy sơn móng và vọt cầu lông là đang mở bán. Thấy sự vui vẻ trong bọn tôi đang cạn dần, tôi chỉ ra một quầy trông chẳng có vẻ gì là đúng cả. Một ông trung niên tư tưởng phóng khoáng đang phụ trách. Thực ra nó có thể bán cái gì được đây? Thuốc mỡ trị ghẻ. Phấn trẻ em. Kem làm to dương vật. Dương vật giả.

“Em muốn đến đó hay em muốn chờ đây?”

“Em sẽ đến,” nàng nói.

Một nụ cười lập dị có vẻ là phải phép.

Như mọi lần, khi tôi vừa hạ được quyết tâm bước tới quầy thì người đàn ông trông đầy trí huệ bèn khuất dạng luôn, nhường chỗ cho một bà tóc bạc mặc đồng phục lạnh tanh. Ồ, nào *nào*, tôi muốn nói, tất nhiên mấy người phải thấy chuyện này *quá* giống tiểu thuyết hạ cấp Mỹ.

“Tôi giúp được gì nào, anh bạn trẻ?” Bà ta lập tức mỉm cười đúng kiểu, để lộ hàm răng giả phát ngợp, trắng xỉn, màu báo cũ đã ba tuần.

“Tôi mong là thế. Vui lòng cho tôi một hộp bao cao su?”

Bà liếc qua Rachel. “Tất nhiên, thưa anh. Lura, hay Penex?”

“Dạ Penex, nếu được.”

“Loại hai mươi lăm hay ba mươi xu?”

“Ồ, tôi nghĩ ba mươi, làm ơn, nếu được.”

Khi bà ta quay đi thì tôi cảm thấy bàn tay Rachel chuôi qua đường xẻ áo khoác của tôi. Một móng tay đâm vào đốt sống tôi, làm tôi giật nảy. Rachel nhin để không cười phá lên. Bà bán hàng nhìn lên. Tôi nhìn mắt bà. Rồi giọng khàn khàn tôi nói:

“Cô ơi, tốt hơn là bán cho hai hộp.”

“Xin lỗi, sao cơ?”

“Tôi rất xin lỗi. Vui lòng cho tôi hai hộp?”

“Tất nhiên rồi, thưa anh.”

Trên đường về tôi mua vui cho Rachel và tiếp nối câu chuyện bằng cách kể lại lịch sử tình dục của mình. Đến

giờ thì anh đã có mười cô. Tôi tính nhân đôi, thậm chí còn bình phương con số này lên. Cuối cùng tôi chia đôi. Cả năm, tôi nhấn mạnh, đều là những mối quan hệ quan trọng và nghiêm túc. Anh xin lỗi, nhưng anh không có thời gian cho kiểu khác. Thứ lỗi cho anh, nhưng anh không hứng thú những cuộc gặp gỡ thuần tình dục, cảm ơn em, dù đúng là - ghét phải nói điều đó - hầu hết mấy thằng anh quen đều quan tâm đến... cái chuyện nhỏ nhít kia hơn. Dĩ nhiên anh đã thử, vì tò mò hơn là vì gì khác, anh cho là vậy. Chuyện này thật kỳ quặc, nhưng - anh không biết nữa - dường như cơ thể người con gái... trống rỗng trừ phi ta thích chủ nhân của nó. Dĩ nhiên, mấy đứa con gái đẹp tuyệt trần trong những mối quan hệ thử nghiệm này đều hóa ra khá đáng thất vọng - vấn đề của việc quá quyến rũ ở tuổi đó là thế. Cũng dễ hiểu. (Một vài cô, tôi không ngại nói cho nàng nghe, còn trở nên khá dửng dưng, khá xấu xí, khi biết ra.) Nhưng anh cũng phải giải thích cho họ, khéo léo hết mức có thể. Rằng không - quý thật - họ muốn làm gì thì làm; một thằng con trai thì không thể giả vờ chuyện đó được.

Tình dục vừa ý là gì? Chắc, tình dục vừa ý chẳng dính gì tới sự thành thạo, ta biết bao nhiêu trò kiểu Pháp (ta nhai phân của nhau một cách thuyết phục thế nào, vân vân). Không: chỉ cần có tình cảm và nhiệt tâm là đã đủ rồi.

Nhịp tim như trống đánh tôi dẫn Rachel xuống cầu thang, qua phòng tắm, đến phòng ngủ.

Tôi thấy nó có mùi của hết thảy những chiếc tất tôi đã cởi ra, tất cả ráy tai tôi đã trét dưới bàn ghế tủ giường, mọi miếng cút mũi tôi đã quẹt trên tường, và những mùi thơm phẩn rôm rở tiền thổi vào không khí để che đậy những thứ này. Một di sản thời Suy sụp, chắc vậy. Hay những giác quan căng thẳng của tôi.

Rachel rộng lòng cởi áo choàng trong khi tôi làm điệu bót ánh sáng bằng cái khăn quàng vải phủ lên cây đèn bên bàn. Bọn tôi ngồi giữa sàn cạnh lò sưởi và nhấm rượu tôi mang xuống. Ánh hồng làm nổi bật hai đũa tôi. Nó khiến Rachel trông thêm Đông phương, làm điệu nét mặt nàng, làm bằng cái mũi đi, cho mất nàng một ánh dạ quang xa xăm - ta không hẳn gọi đó là ánh long lanh được. Tương phản cực kỳ, mặt tôi trở nên xương xẩu và âm u hơn, giả dối và... nham hiểm hơn, đường quai hàm không hiểu sao ám ảnh hơn, miệng tôi - xin phép được nói - đầy nhục dục hơn. Ta làm đi cho rồi, tôi nghĩ.

"Charles," Rachel nói, "khi em nói về DeForest trên xe buýt, em mong là anh không nghĩ em nhẵn tâm. Em thực sự rất yêu mến anh ta. Em cũng không định lòi ra làm trò đùa. Chỉ là..."

"Lố bịch là tên phù thủy duy nhất," tôi nói giọng thôi miên, "còn sự giải thoát đích thực duy nhất chính là tiếng cười. Đừng tự lừa mình vào tội lỗi. - Ta cởi đồ đi."

Những lời ngớ ngẩn đau mẽ, chắc chắn rồi - và còn là chiến thuật tồi. Một trong những rắc rối khi miệng lưỡi quá khéo léo, có một vốn từ vựng tinh tế hơn cảm xúc, là mỗi diễn biến trong cuộc chuyện trò, mỗi lần đối

tư thế, đều mở ra một diện trang những đại lộ ngôn từ với vô số ngã rẽ và ngõ cụt - chẳng có đèn đường mà chỉ có sự chân thành và khiếu thẩm mỹ quý phái của ta, mà tôi thì chưa hề có nhiều thứ nào trong hai thứ này cả. Tôi chỉ biết mỗi một điều là tôi theo con đường nào thì cũng sẽ được tiếp đón như một lãnh chúa trở về.

Ở đây tôi đã khởi sự vào vai tay người Pháp thông thái, chàng nghệ sĩ thính phòng quê mùa; vậy nên “ta coi đồ đi” có vẻ đã hiển nhiên, quả thật là không thể tránh khỏi. Tôi đã nguyện hiến mình cho sự trần trụi sa lầy. Người ta thật ra phải gắn bó với nhau vào lúc như vậy.

Giữ thân mình không làm vương vãi, tôi nhìn theo khi Rachel tự lột trần một cách có lớp lang. Nàng kéo phần thân trên vấy yếm co dãn qua đầu, kéo tất dài xuống cùng một tiếng tách tích điện, cúi xuống rồi quay qua cởi nịt ngực. Tôi vẫn giấu mình sau ghế dựa khi Rachel đi lại giường, vẫn mặc quần lót, rồi chuỗi vào giữa mấy tấm chăn. Cứ mặc nguyên vậy, lạy Chúa; tôi cần mọi kích thích tục tĩu có thể, vì lúc này khi tôi băng nhanh qua phòng và ngồi thụp xuống một bên giường, thằng nhỏ của tôi mới chỉ ngắn bằng nửa cẳng chân một con cào cào và to ngang một que tăm.

Chỉ gương mặt râm nắng bé bỏng của nàng là còn thấy được. Tôi hôn lên nó một lát, biết từ nhiều nguồn khác nhau là làm vậy sẽ được việc cho ta hơn bất cứ sự vuốt ve huyền bí nào. Kết quả thật hài lòng. Hai bàn tay tôi, tuy vậy, vẫn hoạt động như một sản phẩm mẫu, được đưa ra thị trường trước khi một số lỗi được xử lý xong. Nên lúc tôi mới đưa một bàn tay xuống dưới mấy

tắm chân, tôi cho nó thời gian để ấm lên và tỉnh lại rồi mới đưa nó xuống bụng nàng. Quần lót? Quần lót. Tôi hất tắm chân trên cùng ra, đầu tôi là một con lốc xoáy những ghi chú, chỉ thị, bản ghi nhớ, gợi ý, lời khuyên, những ghi chép vội ngẫu nhiên.

Màn dạo đầu gồm nghịch tai, những lời âu yếm viêm phổi, chơi nách (không ngờ có tác dụng lớn đến vậy), và một trò đùa tinh nghịch với mông và chút việc với đùi. Khoảng khắc trọng đại đến với Rachel khi Charles, người máy bỏ trốn, ngồi thẳng dậy, cúi tới, áp hai tay hai bên xương chậu, và đúng nghĩa là *lột* quần lót nàng ra. Ngay khi nàng vừa cho thấy sự e dè dễ tổn thương (với dấu hiệu thường lệ là nhắc đầu gối phải lên) tôi quay qua nhìn mặt nàng rồi úp nắm tay lên cái hình tam giác vẽ ra bằng hai đùi và dây thun quần lót. Tay tôi chạy ra đặt bên trên đầu gối nàng. Thế rồi, bằng một động thái rất bề trên, tôi cầm mắt cá nàng kéo về phía mình, gập hai chân nàng lại. Thêm một động tác nữa, cái quần lót đã phủ trên mấy ngón chân nàng. Tôi liệng nó ra giữa phòng.

“Giờ anh nên đeo thứ đó vào hả?”

Penex Ultralite được bán theo hộp ba cái, loại hộp màu hồng đục có nắp bật. Trên giường tôi xoay lưng về phía Rachel, nàng vuốt ve lưng tôi cho có việc để làm, tôi lấy ra một bao cao su rồi ngó vào nó; một vòng cao su cỡ đồng mười xu rúm ró lại thành một núi tục tĩu. Mấy ngón tay tôi bực dọc gỡ cái vòng cao su.

“Một giây thôi.”

Nhưng hình như ta cần phải có ít nhất ba bàn tay mới tròng nó vào được: hai tay để giữ cho nó banh ra còn một tay để bó nẹp thẳng nhỏ nhét vào. Sau ba mươi giây thì thẳng nhỏ rút lại thành một ngón tay út em bé còn việc tôi làm chẳng khác nào cố nhét kem đánh răng trở vào ống.

“Chúa ơi ngài đeo máy thứ này vào cách nào vậy?” Tôi giơ nó lên, lên án, “Ngài phải đeo máy thứ này vào bằng cách nào, thế nào đây?”

Rachel ngó qua xem tình hình. “Ồi, anh yêu,” nàng nói. “Anh đã không tuốt nó ra trước.”

Vậy là lại âu yếm, âu yếm chiếu lệ và xa lạ, tuần tra thân thể thêm nữa.

Lần này, dưới sự giám sát của Rachel, tôi thanh tao cầm cái vôi bằng ngón cái và một ngón nữa còn tay kia kéo cái bánh xốp trơn nhẩy xuống.

“Ồ, anh hiểu rồi,” tôi nói.

Sau toàn bộ cái màn vĩa mồ hôi ngu ngốc đó, còn ích gì khi cố tìm chút mây may đam mê đã tàn lụi, một tiếng thì thăm dục vọng đích thực, chìm sâu dưới cái ống dịch âm đạo dính dấp đó?

Nhóm lên tì trên cùi chỏ, tôi nâng mình lên người nàng rồi kéo một đầu gối u sắn lên giữa hai đầu gối nàng, qua hai đùi. Nhìn xuống, thẳng nhỏ của tôi, trong cái bao hồng, trông không tự nhiên, phi lý, như một con chó Scottie làm đom thái quá. Dù vậy tôi cũng đành nhìn mà chấp nhận, trong lúc đưa một đầu gối xuống dưới. Rồi tôi bắt tay vào làm việc với tai, cổ và cổ họng nàng, tiếp

đó là công việc rất công phu của môi tôi trên hai bầu ngực nàng, giả định rằng nó luôn phải nằm trong vùng lân cận hai núm vú màu hạt quả phỉ.

"Đúng rồi," Rachel nói.

Ồ, chào. Em vẫn còn đó hả?

Dĩ nhiên. Họ còn có cả bầu ngực. Suýt thì tôi quên. Mình đã bỏ sót gì nhỉ? Tôi e dè cắn một bên núm vú; nàng ngoáy đầu. Tôi cạ má vào đầu núm vú kia; nàng ghì háng vào đầu gối tôi. Môi cứng đờ tôi ngậm đầu núm vú; hai tay nàng ghì chặt đầu tôi.

Giờ đây trong nàng một nhịp điệu rõ rệt đã sinh ra. Đã đến lúc củng cố nó. Bàn tay thế chỗ môi, môi thế chỗ đầu gối, tôi sà xuống phía dưới. Ở đó tối quá (tạ ơn Chúa) nên tôi không thể thấy cái ngay trước mũi, cái gì đó như kiểu một chiếc túi anh ánh, sục mùi hàu. Như một tay súng bắn tỉa, xuyên qua cái ống ngắm rậm rịt đó, tôi theo dõi hàm Rachel căng lên.

Cuối cùng, một khi các cử động của nàng đã bắt đầu đảo phách và tự nộp mình để tạo ra những nhịp điệu mới và khác hẳn, và khi những cái run bắn kín đáo không theo nhịp điệu đã bắt đầu chồng lên cái đu đưa, lắc lư đều đặn của thân nàng... bấy giờ, tôi chùi miệng lên tấm khăn ăn là đùi nàng, rồi chồm tới, khéo léo vòng cùi chỏ ra sau đầu gối nàng để đưa cả nó theo. Bàn tay trái tôi, từ bên dưới, nhắm cái xúc xích sống lên cái cửa vào tương ứng. Đầu Rachel đã ngửa ra chưa? Rồi. Mắt nhắm nghiền, cười nhếch mép? Rồi. Và thế là, khi tôi vào, nàng hôn tôi, không kiềm chế, cùng chia sẻ một cách cảm động và dân chủ thứ gelatine chua của nàng.

Lúc ấy - tôi thể - thực lòng tôi đã cố chìm theo những đáp lại từ nàng, để lôi kéo chuyển động của nàng, để trườn dưới tấm chăn thông thả giữa hai tấm thân. Nhưng thế không ổn. Nó quá, quá sức gọi tình. Với giống đực, từ bỏ tình dục thực sự tức là đã cực khoái, và do vậy hẳn không bao giờ được phép cảm thấy nó ngoại trừ vào lúc cuối. Nó tồn tại, đối với hẳn, chỉ trong sự lười biếng hay trong cường dâm. (Nếu đúng là vậy thì, chắc chắn, tôi vô can.)

Còn mấy giây nữa thôi, trong khi đốt cháy mọi tế bào thần kinh trong cơ thể, tôi trông tránh lùi ra khỏi nàng. Rachel dịu lại, run rẩy. Mắt ướt vì đau và sốc, tôi kê đầu lên ngực nàng. Trong chín mươi giây người và cơ vòng giao chiến. Tôi thắng.

Bắt đầu. Một vốn tiết mục truyền thống các tư thế rất kém gọi tình. Ví dụ: vắt hai giò nàng lên vai mình; quỳ, gần như gập nàng thành ba; nằm thẳng như cái giá ủi đồ; xoay nàng lại, làm từ đằng sau, làm từ bên hông; co chân phải lên, giữ chân trái thẳng - trên thực tế tôi như kiểu nhảy điệu hokey pokey. Nhưng, xin được nhắc lại, chính việc đổi tư thế mới là cái gọi tình, chứ không phải bản thân tư thế, nên nếu tôi có cảm thấy gọi tình thì cũng xin Chúa thứ tội.

Đến lúc này đầu tôi đã kẹt cứng giữa vai nàng và cái gối - không tao nhã, không tế nhị, chỉ là dương vật đưa vào bánh mỳ. Hai nhân hai là bốn. Hơn nữa, ba nhân hai, là sáu. Ngừng hôn môi nàng, chuyển qua tai. Để tôi tới. Ngừng hết chuyển động và trầm ngâm hôn nàng, chuyển động chậm, để nàng phân biệt được và nhận thấy cái gì

đang diễn ra: anh đang hôn em đây. Rút lui chín mười phần trăm, cơ quan sinh sản nam thúc vào âm vật nàng, cảm nhận sự co thắt nơi nàng, mỉm cười oai hùng trong bóng tối mờ. Rút lui đến chiều sâu không thể giảm được nữa của đầu dương vật, cảm thấy cơ của nàng siết chặt còn hai cánh tay ôm chặt khấn khoản trên lưng tôi, rút lui cho đến khi gần như ra - rồi - chờ - BỤP. Nàng căng lên rồi mềm đi. Thành thích như một cái máy, một hai một hai. Bàn tay trên bụng ở giữa hai mạng nhện lông mu xê dịch, lấy sức ép đi, kéo hai chân lên, hết sức gọi tình, thả lỏng, dịu lại. Nhanh ba cú rồi chậm lại ba cú rồi lại nhanh. Chậm và tử tế, rồi nhanh và xấu xa, rồi chậm và tử tế. Bỗng nàng kêu lên, nhấc và giăng hai chân ra, gọi lại từ đầu kia thế giới, hai bàn tay bầu lấy mộng tôi *đừng làm thế*. (Nhân đây, nếu nói về khía cạnh thể xác thì toàn bộ việc này thật quá quái.) Những tai nạn nghề nghiệp, mụn, nuôi ong, những kỳ thi khốn nạn... Chọn một nhà thơ đi nào - Vì tôi không mong quay mặt người cá lại khi đang hát vì tôi không mong bỏ tay em ra khỏi tôi, tôi không nghĩ họ sẽ hát về những tấm ga nhuộm máu vì sau đó chẳng thể còn lại gì, tôi không mong biến cái đau thành nỗi đau. Thân xác căng ra vì một cú quái khổng lồ, con bộ ngựa đang oằn xuống nguyện cầu sẽ sớm bị xoi tái. Tôi già đi tôi già đi tôi có được cảm thấy mấy móng tay nàng, nghe tiếng nàng hí cho tôi sức mạnh. Ôi hỡi con người đừng xác quyết thêm gì trước thế giới và giữa những cú đấm hãy phủ nhận thật nhanh về cái khu vườn nơi mọi tình yêu sẽ chết, thêm mười thêm năm, nhà tắm trong vườn, khu vườn trong hoang mạc cần khô, hạt táo

héo khô phun ra từ miệng.⁽¹⁾ (Giờ tôi tới rồi, chút tình dịch tượng trưng trong vôi cao su; nhưng đó chẳng thể là điểm chính.) Bị ném đi bằng sức mạnh của mười người đàn ông, từng giây đều thống khổ trong tình tảo, những cú thúc gai người, cơ quan sinh dục đề nghiêng. Rồi tôi lướt đi khôn cưỡng trên ngọn sóng cực khoái của nàng, bị giam cầm và bầu lấy khi nó vỡ tràn vì cả ngàn dòng xa lạ. Rồi nàng tới dưới xác thân tôi cứng đờ.

Nước mắt Rachel trào ra. Nàng nở một nụ cười xấu hổ, xin lỗi. Tôi cố nói gì đó nhưng chỉ còn đủ hơi để thì thầm. Thế nhưng, trong ánh sáng mờ, nàng vẫn nhìn được khẩu hình. “Ôi. Em cũng yêu anh,” nàng đáp.

Giờ tôi thấy bình thản hơn. Có lẽ suy cho cùng thì Hồ sơ Rachel cũng chẳng lộn xộn lắm. Với đôi chút *Những cuộc chinh phục và kỹ thuật: một tổng hợp* chen vào, và một bảng chú dẫn...? Khi tôi được hai mươi thì cái này sẽ thành quá khứ. Thằng thiếu niên được quyền có một chút hỗn loạn nào đó, và, dù sao, mai là tôi sẽ chín chắn rồi.

“Có gì đó kinh khủng đã trở nên tồi tệ hơn nữa à?”

“Lạy Chúa,” Alistair Dyson nói, xòe phiếu khám răng của tôi ngang mặt. “Mẹ cậu đã ăn gì khi mang thai cậu vậy? Bánh sữa trứng và đường cục à?”

1. Charles mượn một số hình ảnh và mô phỏng T. S. Eliot trong bài thơ “Ash Wednesday”.

“Chuối và kem?” tôi hòa theo.

“Không.” Gã châm điếu thuốc. “Trong kem còn có canxi.”

“Tệ đến thế à?”

Tôi rất quen thân gã nha sĩ. Tôi quen thân gã vì từ hồi lên mười tới giờ năm nào cũng phải xuống chỗ gã sáu lần để gã gắn vào tháo ra đủ thứ niềng và lợi giả và các món tào lao khác mà gã dùng để cố thuần hóa miệng tôi. Alistair là một trong những nha sĩ thẩm mỹ trẻ nhất phố Wimpole ta biết. (Tại phòng phẫu thuật gã có thiết bị mới nhất và thần sầu nhất, kể cả cái ghế dựa sofa như phi thuyền không gian trắng có thể tự động co rút mà giờ đã in hình đường viền thân tôi.) Tôi thích gã; gã làm tôi cười. Tôi cũng nể gã, vì là (tôi tưởng tượng) bác sĩ Anh duy nhất đã khai thác được cái khía cạnh người sáng chế xuất quỷ nhập thần, theo phong cách đồng ca Hy Lạp cổ của nghề nha sĩ hiện đại, rất phổ biến trong tiểu thuyết Mỹ gần đây. Theo đó thì nữ bệnh nhân nào trông bớt gớm hơn một chút thì gã đều đã ngủ với họ cả rồi. Nhưng giờ gã sắp ba mươi lăm.

“Chẳng có gì mới, không. Cái răng cửa hàm dưới đó có thể cần được gia cố thêm chút nữa và vẫn có... hàng tá chỗ trám răng như thường lệ. Không. Không có gì mới. Răng cậu chỉ rất tệ, vậy thôi. Chất trám răng không giữ được lâu đâu. Tránh đồ ăn cứng, nhé. Không được nhai cà rốt hay táo. Nhất là táo.”

“Nhưng chẳng phải một trái táo mỗi ngày sẽ...”

“Nhảm nhí cả thôi. Một bia gừng hai năm một lần sẽ giúp tôi thọ hiệu quả ngang vitamin, và còn về chuyện

làm cho răng chắc thì cậu đủ sức cho tất cả đó.”

“Thú vị đấy.”

“Cẩn thận với cả thịt hầm nữa. Và đừng có nghĩ đến chuyện nhai kẹo cao su, trừ phi cậu muốn răng thêm dễ vỡ.”

“Đến hai mươi lăm,” tôi nói, “tôi sẽ sống qua ngày bằng xúp.”

“Người ta sẽ phải cho cậu ăn bằng ống hút.”

“Hay truyền đường tĩnh mạch.”

“Dù sao thì răng cậu cũng sẽ ngừng xuống cấp sớm thôi. Cậu chỉ cần phải chờ đến khi nướu thụt vào.”

“Đừng nói đến chuyện đó đi.”

Bọn tôi cười. Gã ngồi lên một ghế đẩu cạnh chậu rửa rồi bung tàn thuốc ra ngoài cửa sổ. “Cậu không thấy phiền hả?”

“Không nhiều lắm. Suy cho cùng thì không. Đa số thì có à?”

“Ừ, và theo kiểu nghiêm trọng. Vì vậy mà ta cần thay đổi chút. Ta phát mệt vì cứ phải nói với mấy bà gái già khoác áo choàng thời trang rằng miệng họ thật ngon lành cảnh đào trong khi bọn họ cũng biết rõ như ta là bọn họ càng mau chuyển qua dùng răng giả thì càng tốt cho mọi bên có liên quan. Nhất là cho tôi.” Gã đi lại bàn lấy ra một thếp giấy ghi toa. “Mandrax?”

“Vâng.”

“Ba mươi?”

“Nếu được. Với lại anh xếp cho tôi trăm răng sớm được không? Chỉ làm những lỗ sâu nhất. Mấy cái còn lại để sau cũng được, được không?”

"Miệng cậu mà."

"Vâng. À, tháng tới tôi phải thi vào Oxford."

"Thế hả? Vậy thì coi chừng Mandrax. Hẹn lịch khám với Judy nhé. Cậu sẽ cần hai buổi, tạm thời vậy đã. Gần đây đã đi khám bác sĩ về bệnh hen và các thứ chưa?"

"Rồi, vài giờ trước." Bọn tôi cùng nhún vai. Bác sĩ Budrys chỉ vừa mới nghe tôi thở, day day bi tôi, nói tôi khắc vào một tấm kính, rồi ban một phán quyết đầy lạc quan lắm cảm. Đằng nào thì tôi cũng chẳng bao giờ tin ông ta.

"Không có gì đặc biệt. Thỉnh thoảng ông ta nhìn mặt trong lúc nghe bệnh cho tôi. Ông viết ra cho mẹ tôi. Tôi nghĩ ông ta tưởng tôi vẫn còn là thằng lên chín."

Tự dưng tôi nghĩ đến hồi tôi xuống London để gặp nha sĩ, khi ấy tôi vừa đến tuổi bắt đầu mặc quần dài. Tôi trì hoãn cuộc hẹn càng lâu càng tốt vì tôi nghĩ mình sẽ không được khóc ở đó nữa - trước đó thì lần nào tôi cũng khóc, mà không cảm thấy có gì không ổn, khi còn được mặc quần cộc. Dẫu vậy rốt cuộc tôi vẫn khóc.

"Tôi sắp qua hai mươi rồi. Có lẽ lúc ấy ông ta sẽ thẳng thắn trao đổi với tôi."

Alistair mở cửa cho tôi. "Chuyện đó sẽ rất thú vị," gã nói.

MƯỜI MỘT GIỜ HAI MƯƠI: “CÚT CELIA”

(như trong thơ của ngài Giám quản Nhà thờ Thánh Patrick)⁽¹⁾

Charles liếc nhìn qua đồng hồ. Giờ mọi thứ bắt đầu diễn ra nhanh hơn.

“A lô? Western 2814? A lô? Có ai đấy không? Ai đây vậy?”

Tôi cúp máy rồi gọi lại.

“937 2814. A lô? A lô? Đây có phải...”

Tôi cúp máy rồi gọi lại.

“A lô? Gordon...”

“Giờ thì nghe đây. Tao không cần biết...”

Tôi cúp máy rồi gọi lại.

1. Gợi nhắc bài thơ “The Lady’s Dressing Room” (1732) của Jonathan Swift, nhà thơ, linh mục, sau này trở thành Giám quản Nhà thờ chính tòa Thánh Patrick tại Dublin. Trong bài thơ, nhân vật lên vào phòng thay đồ của người yêu là nàng Celia khi nàng đi vắng và vỡ mộng khi thấy nó rất bẩn, đoạn anh ta thốt lên “Oh! Celia, Celia, Celia shits!” (tạm dịch: Ôi! Celia, Celia, cút Celia!) Bài thơ châm biếm cách phụ nữ luôn cố tạo ra hình ảnh hoàn hảo còn đàn ông thì lại kỳ vọng hình ảnh đó là thật. Trong chương này, Charles cũng sẽ chính thức trải qua cú vỡ mộng đó.

"Có phải..."

Tôi cúp máy rồi gọi lại. Máy bận. Tôi cúp máy rồi gọi lại.

"Đây là tổng đài. Chúng tôi..."

Tôi cúp máy.

"Dạ, cảm ơn, bác Seth-Smith. Bác có khỏe không?"

"Rất khỏe. Sao cháu không lên lầu nhỉ? Rachel đang ở trong phòng nó."

"Cảm ơn bác. Cháu sẽ lên."

Trong khi đi lên phòng nàng, tôi băn khoăn làm sao mẹ Rachel lại có thể ít để tâm đến bề ngoài của mình đến vậy mà vẫn toát ra lắm vẻ hóm hĩnh như thế. Máy cái váy đen đi tiệc cũ bà luôn mặc trông như bị rưới tàn thuốc lá lên rồi dặm lại bằng bông phấn. Tóc bà như tóc ba tôi thời còn tưởng tôi-sẽ-không-hỏi. Và cái gì ngăn bà không cạo đi mớ ria mép như ghi đông cụp vậy? Nó chẳng thể ra như vậy nếu không được nhả nài chăm sóc: tỉa, cắt, vuốt sáp ở hai đầu. Có lẽ bà nghĩ bà là người ngoại quốc (nên mới có cái nách rùng nhiệt đới như thế), hay có lẽ Harry bắt bà làm vậy để làm nền tôn lên vẻ đẹp dĩ đực bụng phê của ông ta.

Rachel không có trong phòng. Tôi ngồi trên giường, giữa đồng thú nhồi tào lao và gấu bông và búp bê sắp hàng ở đó. Tôi đã luôn phải giả vờ thích chúng, và nhất là thích Rachel vì nàng thích chúng, nên tôi bèn nhân cái dịp thú vị này mà hành hạ chúng. "Sói con Wolligod thế nào?" tôi nói. "Mẹ mày đâu, Winstonchester? Bạn

Munchy của mày có thích cái mặt chết tiệt của nó...”

Bước theo một giai điệu lạc nhịp tự mình ngân nga, Rachel vào phòng, chải tóc, xoay rồi cúi đầu để cả mái tóc rũ xuống. Tôi thấy là trong lúc hăng hái tôi đã xoắn đứt mất tai của một con sói con. Tôi nhét nó vào túi khi đứng lên. Rachel thốt một tiếng, không hoảng hốt gì cả, và chạy tới.

Đã hơn một tuần từ vụ Quyến rũ, và, là buổi thứ Năm lần hai, tôi tới nhà Rachel sau giờ học với Bellamy. (Bellamy giờ thường mụ mẫm vì gin hồng và hứng tình trước khi tới; giờ học chỉ toàn là những lời ông khẩn khoản rằng tôi không cần học hành gì cả, vì tôi thông minh và tuyệt vời quá, đẹp trai quá trời rồi, vân vân.) Tôi không phản đối gì chuyện đến đây, còn Rachel thì nói điều đó an ủi mẹ nàng. Bà Seth-Smith “rất mến” DeForest và đã “rất buồn bực” khi vì tôi mà Rachel bỏ hấn (nhưng, công bằng mà nói, không buồn bực được bằng phân nửa DeForest đâu).

Tôi ôm chặt Rachel rồi bọn tôi hôn nhau, ngó ngoáy và nhún vai, kiểu thiếu niên. Bởi nàng đang mặc váy ngắn nên tôi luồn tay từ dưới lên mà ghì lên mông nàng. Rachel hỗn hển, như dạo này nàng vẫn luôn vậy khi tôi làm bất cứ trò gì kiểu ấy. Bọn tôi ngã người xuống giường, khiến lũ sói con rít lên giận dữ.

“Ôi, Charles, Charles,” nàng nói, hôn tôi tới tấp. “Biết gì không?”

“Gì?”

“Mẹ em với Harry sắp đi xa. Hai tuần.”

“Đi đâu?”

"Paris."

"Khi nào?"

"Thứ Tư tuần tới. *Sinh nhật* của em. Họ muốn em đi cùng."

Tôi ngồi thẳng dậy. "Rồi chuyện gì sẽ xảy ra?"

Trừ hai buổi chiều ở phòng răng ("giờ học đánh kiếm", tôi nói với Rachel như vậy), chiều nào bọn tôi cũng ở trên giường. Chuồn khỏi trường lúc ba giờ, gặp nhau ở đầu Holland Park, rồi đi bộ trở lại, đôi khi loanh quanh ngay công viên đó, nhưng không thường xuyên. Rồi, ở nhà, dưới lầu, tôi thường vào và kéo rèm, cho phòng cái cảnh tranh tối tranh sáng ấm cúng giữa ban ngày và chờ bên ngoài. Rachel từ phòng tắm vào sau. Giữa những cái ôm ấp tôi thường thận trọng cúi đầu cho nàng, tiếp đến là cho tôi. Bọn tôi lột hết khăn trải giường và thường cuộn mình trên sàn toàn khăn trải giường bẩn. Rồi nàng nằm ra, rồi tôi đưa nàng lên đỉnh. Rồi mới đến tôi. Rồi tôi thường dùng tay đưa Rachel lên đỉnh một lần nữa trong khi nàng cứ nói việc ấy khiến nàng thấy tuyệt vời và an toàn và thoải mái và ổn thỏa ra sao. Nửa giờ sau: phòng tắm, để trông cái bao cao su mới vào, dùng lưỡi dao cạo cắt cổ họng cái đã dùng để nó dễ trôi xuống bồn cầu. Rồi làm lại.

Khi hoàn cảnh gia đình Rachel cho phép - chừng hai đêm một lần - nàng ở lại chỗ tôi: đến năm giờ thì bọn tôi thường thay đồ rồi lên lầu. Jenny thì biết ý rõ hơn, chị với Rachel cũng rất tâm đầu ý hợp. Đôi khi, về phần tôi

(và về sau giải thích rõ cho Rachel) tôi thường xoa dịu Norman bằng mấy ván bài ba lá trong khi mấy cô gái pha trà. Chừng sáu giờ mười lăm, khi Norman đem rượu ra, Rachel và tôi thường bình thản và hầu như một cách vô thức cáo lui, xuống nhà dưới, rồi nằm trên giường, trò chuyện. Về cuộc sống của nàng. Về tuổi thơ của tôi. Về ba của bọn tôi. Bọn tôi làm tình lại một vài lần, và có lúc tôi lại đưa nàng lên đỉnh bằng tay (ngón tay trông như vừa trải qua hai giờ rửa chén ở quán của Joe). Chừng nửa đêm, thường thường, bọn tôi mặc áo quần vào, uống chút cà phê, rồi đứng như ma trên đường Bayswater cho đến khi một chiếc taxi chạy ngang.

Một tuần không sa ngã của tôi.

“Anh nói ba anh gọi được mà.”

“Ông ấy có chịu không?”

“Dĩ nhiên. Ông ấy sẽ sốt sắng muốn được làm bất cứ gì như thế. Có thể ông không tôn thờ anh nhưng ông tôn thờ tuổi trẻ. Làm ông thấy gọi tình và trẻ trung.”

“Ừmm. Nhưng mà...”

“Ừm, anh nghĩ mẹ em sẽ lập luận rằng nếu có chuyện thì ba anh sẽ chẳng thể lúc nào cũng có mặt mà giảng bọn mình ra khỏi nhau được. Còn Norman thì khó mà... Anh cho là họ sẽ nghĩ em muốn đi vì ba em.”

“Hả?”

“Paris. Ba em.”

“Phải, cũng có lẽ.”

“Anh nghĩ ra rồi. Cứ nói em không muốn đi chính

vì lý do đó. Những ký ức đau buồn, đại loại thế, chỉ làm em buồn bực. Đủ thứ kiểu ấy.”

Nhưng Rachel lại đang có cái vẻ buồn đau chùng mịch rất quen thuộc mỗi khi nhắc đến ba nàng.

“Như vậy không được hả? Thôi nào, nghe này, anh sẽ nói thẳng với họ là em thích ở lại với anh hơn, thế là xong. Vì Chúa, ta đang sống ở thập niên 1970 rồi. Họ không nhận ra là cha mẹ không được phép để ý chuyện đó nữa hay sao?”

Dù giọng tôi đã lên khá cao, tôi khá nhẹ nhõm khi Rachel lắc đầu. Biết đâu đấy, có thể tôi giải quyết được việc đó thì sao. Trong bữa ăn tối lần thứ hai ở nhà nàng, tôi đã xử sự tốt, chỉ bằng cách có vẻ càng dần dạn và càng xấu trai càng tốt. Vì nếu có một thứ mà cha mẹ bọn con gái không muốn thấy ở ta thì đó là bất cứ điều gì mà con gái họ thấy ở ta. Tất cả những gì cách xử sự của tôi phải thể hiện ra được, trên thực tế, là: Nghe này người nhà - không có chuyện làm tình đâu! Họ không ưa tôi, đúng, nhưng Harry lại rất ham thấy tên mình in trên trang luật của ba tôi, và dù sao, vì Chúa, họ nghĩ gì khi nhìn Archie, đứa đi từ rối loạn tâm lý đến ba hoa rồi rít tùy theo tâm trạng, và tại sao...

“Bao giờ cũng còn có vú mà.”

“Bao giờ cũng có vú, ý em là sao,” tôi hỏi thận trọng. Có thể nàng đã sắp đặt một cuộc gặp nữa. Tôi đã thoát được chuyện đó hai lần rồi.

“Em có thể giả vờ như em ở với vú. Vú sẽ yểm trợ em.”

“Trong cái căn phòng duy nhất đó?”

“Em từng ở với vú hời vú có một căn hộ ở Bloomsbury. Còn mẹ thì chưa bao giờ tới Fulham.”

Tôi thắc mắc làm sao mẹ nàng tới tận Putney và Roehampton thăm mấy người bạn sành điệu của bà mà lại không đi ngang Fulham được.

“*Thật sao? Thế thì vậy chắc là được đó.*”

Bọn tôi trù liệu mọi thứ. Sau đó, tôi nói:

“Anh nghĩ bọn mình sẽ có một khoảng thời gian thật đáng yêu.”

Nhưng, ngay cả khi ấy, như tập ghi nhớ 3A đã nêu lên rõ ràng rành, phần nào trong tôi không nghĩ vậy. Một phần trong tôi còn đang tính đến chuyện khi Rachel đi Pháp thì mình sẽ làm bài thi tốt ra sao (rồi tự động được cấp luôn học bổng? nhận được cả điện tín từ thủ tướng?) và rồi tôi sẽ viết sang đó cho nàng những lá thư hoa mỹ thế nào.

Tôi cần ở một mình quá nhiều. Vì tôi cần có nhiều giờ được ở trong phòng tắm một cách hoàn toàn bí mật, dĩ nhiên là tôi đâu muốn Rachel xem tôi nằm bẹp quần quai trên cái lớp vải sơn lót sàn cầu tắm ấy. Làm sao tôi giải thích được những buổi đi tắm mất 200 phút, những lần đi tiêu như chạy marathon? Tại sao một số buổi chiều bình yên nhất của tôi phải dành cả vào việc ngồi một đống nơi bồn cầu, thánh thót nhỏ những giọt nước mắt bụi chẳng xuống đùi. (Chỉ ở đó tôi mới có một cái nhìn thấu đáo căn bản về cuộc đời; chỉ ở đó tôi mới thực sự *cảm thấy*, trong tâm khảm, rằng, theo cách nào đó, tất

cả chúng ta đều mang tội.) Có Rachel đó thì tôi sẽ không còn được ngủ trên một gối khăn giấy, hay khắc vào cái tách cà phê đặc biệt để dưới giường, thậm chí không còn được ho suốt đêm nữa, cổ họng tôi sẽ phải nghênh đón ánh bình minh trong lặng lẽ. À, còn mấy buổi đọc sách mười bốn giờ đồng hồ liền ấy nữa, trạng thái mê sảng thực vật, cái mê của sự kiệt sức, yên ổn của nỗi cô đơn. Và cả kỳ thi hai tuần nữa.

Sau khi thủ dâm nhanh trên người nàng (đã thủ sẵn một lớp giấy vệ sinh) và sau một ly coca không pha với ba mẹ nàng, chiều đó tôi rời nhà Rachel sớm. Nàng nói tôi nên lánh mặt một thời gian để tiện cho nàng nếu phải dùng đến mảnh bà vú. Tôi cần phải hỏi Jenny và Norman họ thấy vậy có được không.

Và hẳn tôi đã làm vậy, nếu lúc tôi về họ không bận cãi cò.

Tôi đang uống trà trong bếp. Chị tôi, một con lốc áo choàng ngủ kẻ ô đỏ, lướt qua cửa.

"Chào," tôi nói.

Nuốt nước mắt, lộng lẫy vì phần nộ và bực tức, chị tôi túm ngăn kéo trong phòng điểm tâm và lôi ra một bì giấy đựng tất cả tài liệu và bằng cấp của chị. Jenny tìm thấy cái chị tìm. Khi chị quay lại, Norman bước vào, một doanh nhân hoài nghi tới xem một món đồ dùng hẳn biết sẽ không hoạt động và dù sao thì cũng không cần.

"Chào," tôi nói.

Chị chạy lại chỗ gã, dường như rất bé nhỏ, rồi huơ

tờ giấy trước mũi Norman.

"Nhìn đi. *Nhìn*. Đứng đấy. Anh không *thấy* sao? Anh là thằng... đại côn đồ, *đúng* đấy."

Như thể trên màn ảnh, tôi nhìn Norman cúi tới, giật tờ giấy, vò lại trong nắm tay, thả xuống sàn. Jenny nhìn chăm chăm viên giấy nhăn nhúm mấy giây trong một biểu cảm giống như đau khổ ngò vục. Rồi, bằng một động tác bất thần, lòng bàn tay chị hạ xuống chát tai trên má Norman. Ôi không, tôi nghĩ; giờ gã sẽ đánh vỡ đầu chị thật rồi. Jenny chết trân, bàn tay bất động xò ra trên mặt Norman trắng bệch. Gã chờ chị bỏ tay ra.

"Đi ngủ đi, Jennifer."

Sau tiếng bước chân thoăn thoắt của chị là tiếng gào chìm dần, "Anh là một thằng *sát* n-h-â-n."

Norman nhặt nùi giấy lên mà thở dài, dút tay vào túi, rồi dựa lưng vào tường.

Tôi tự hỏi không biết gã có biết tôi ở đó không.

"Chơi một ván bài ba lá đi," gã nói.

Dĩ nhiên, tôi sợ quá đâu dám từ chối.

"Hai sấp, một ngửa," gã tiếp tục đều đều, "cuộc trên bàn, đen hai điểm đặt bao nhiêu cũng được."

Có lẽ mọi người đã đoán giỏi như tôi. Tuy nhiên, sự dốt nát của thằng thiếu niên về những vấn đề người lớn như vậy khuyến khích sự thờ ơ - và tôi đã quyết tâm, bất chấp sự mâu thuẫn trong tư tưởng, yêu cầu Rachel đem đó, giải quyết mọi chuyện trước khi bất cứ sự bất an nào có thể một mực phản đối.

Sau một giờ bài ba lá, tôi nói: “Chờ em chút. Đi nhanh cái đã. Tí thôi. Đừng sắp bài.”

Trên lầu, tôi gõ cửa phòng ngủ. “Jenny ới?”

“Chị đây.”

Trong phòng khách, rực sáng như thường lệ vì ánh đèn đường buồn bã, Jenny đã xoay một chiếc ghế bành lại nhìn ra cửa sổ. Tôi tới khom xuống cạnh chị. Giọng nhẹ nhàng tôi nói chị là rất có thể Rachel sẽ đến ở lại một thời gian. Chị nhìn thẳng trước mặt, xuống quảng trường.

“Được,” chị nói.

“Em nghĩ cũng không phiền phức gì thêm nhiều đâu. Nó sẽ phụ mọi việc.”

“Ừ, được mà.”

“Vội lại hai người hợp ý nhau lắm.”

“Ừm.”

“Em cũng nghĩ thật ra chắc chị muốn có nó bên cạnh, để trò chuyện. Một phụ nữ nữa - chị biết em cứ nói mãi chuyện con gái cần có đứa con gái khác để nói về uốn tóc và trẻ em và các thứ. Vì chị hình như hơi suy sụp.”

“Em đã nói với hấn ta chưa?”

“Norman? Chưa.”

“Đừng nói, nhé, để từ từ. Phải nói trước khi nó tới, nhưng từ từ đã.”

“Được. Nhưng mà tại sao?”

“Ồi chị không biết, nhưng làm ơn khoan nói cái đã.”

Tôi để tay lên cườm tay chị. Tôi để tay lên cườm tay chị như một nhà sưu tầm sờ một miếng đá cẩm thạch

xem nhiệt độ của nó có thấp hơn nhiệt độ phòng như cần thiết không.

“Được,” tôi nói.

“Tốt. Nó muốn ở lại bao lâu cũng được.”

“937 2814?... Ôi trời.”

Tôi cúp máy và gọi lại.

“A lô? Giờ nghe này, cái này có...”

Tôi cúp máy và gọi lại.

Máy bận.

Tôi cúp máy.

“Thư gửi cha”, đã từng là “Diễn văn cho cha”, giờ đâu đã dài chừng ba mươi trang giấy khổ to. Nó nằm trên bàn tôi dưới lầu, trong một chiếc phong bì vàng, dán tem và đề địa chỉ. Những chỉnh sửa và xem lại phút chót khiến tôi chưa gửi nó đi.

Tôi chỉ gặp Rachel hai lần trong sáu ngày trước khi nàng đến ở lại chỗ tôi. Cũng tốt, thật vậy: vẫn còn ít bài tôi phải đọc để thi, và nhiều ghi chép cần để cập nhật Hồ sơ Rachel, việc phải làm khi có biết bao cảm xúc mới cần được danh mục hóa rồi cất đi. Tình đầu, mọi người hiểu cho.

Tôi có rất ít cái mới mẻ để nói về chủ đề này. Thế nhưng, nếu tôi được trích dẫn trong Hồ sơ Rachel? “Như thể cuộc sống bình thường (Jen + Norm, trường học) chỉ đang diễn ra ở một chiều kích song song nơi tôi có thể tham dự hoặc không tùy con bocc đồng dẫn dắt. Muốn

R. chứng kiến và cảm nghiệm mọi thứ tôi làm, nhìn qua vai tôi, muốn mãi hoài sống trong sự hiện diện của nàng (chứ không phải là với nàng); và nàng luôn ở đó.”

Và tôi phần nào hiện thực hóa điều này bằng cách làm như thể nàng luôn có mặt. Nếu nàng có thực sự dõi theo tôi hai tuần đó thì tôi cũng chẳng có gì để giấu. Tôi chỉ cảm thấy được ở một mình khi đóng cửa phòng tắm lại. Tôi vẫn còn ở giai đoạn khi ta cảm thấy mình kéo theo một thùng toàn nỗi thương tâm bên trong cơ hoành; khi ta cảm thấy mình có thể khóc vì bất cứ điều gì; khi bất kỳ kẻ đáng ghét nào cũng có thể làm ta thấy sợ chỉ bằng một cú phẩy tay. Nhưng tất cả những điều này đã được ghi chép kỹ ở đâu đó khác rồi.

Rất nhiều whisky và bài ba lá vào tối thứ Ba, buổi tối Rachel ở lại. Mà tôi vẫn chưa nói với Norman là nàng sẽ đến.

Chừng tám giờ, không hiểu sao Geoffrey tạt vào, có thằng Tom em trai đi cùng. Tụi nó được Norman chào hỏi với sự thân tình say xỉn, rồi tức thì triệu tập một hội nghị bài ba lá.

Tôi vui khi thấy Geoffrey, chắc chắn rằng từ lâu nó đã chán sự có mặt đáng ngại và cái cung cách thất thường của tôi. Nhưng tôi kém hài lòng hơn khi thấy Tom, em của Geoffrey tương tự Sebastian nhà tôi: mười sáu tuổi, đầy mụn, bốc mùi như chó động dục, đường chân tóc nhóp bả nhon, và những thứ tuổi mới lớn khác. Tôi nhìn nó ngoác miệng ngáp không hiểu mô tê gì khi Norman

giải thích về bộ sưu tập ba quân đồng số và các thứ khác.

"Mày sao rồi, Tom?" tôi hỏi.

"Tuyệt."

"Chắc rồi, nhóc."

Tom (hippie tập sự, hạng hai) nghịch mớ khăn quàng cổ lỗ bịch, khăn hoa và mặt dây chuyền lông ảnh nhỏ quần quanh cái cổ mụn nhọt nhằm cho người ta thấy quan điểm của nó về bản chất là cảm thông với tất cả các vấn đề tình dục, ma túy, Cuba, tỏ rõ cái thực tế rằng nó là dân hippie, bất chấp các bằng chứng ngược lại là mái tóc còn ngắn và quần jean chưa bạc màu, chưa kể cái sơ mi theo kiểu quá thông dụng dù cũng đã ố mờ hôi kha khá.

Nhưng Tom không để ý. "*Nghe này,*" Norman nói, "nếu em bắt được con hai đen thì đúng là... bá cháy."

Tom nhìn thẳng anh nó. "Em không chơi được trò này đâu," nó cần nắn.

Norman đã say đủ để người khác dễ dàng thao túng, nhưng gã cũng đã đủ già để đề phòng và hẳn học với tuổi trẻ tinh khôi, có khuynh hướng nghĩ rằng tự thân tuổi trẻ ấy luôn có vẻ gì đó thật tọc tũ và cảm thấy chút suốt muốt và lúng túng khi ngồi cùng. Tôi trở nên ngoại giao, bắn cho từng người trong số họ ánh mắt phù hợp theo phe phái: ánh mắt mấy-thằng-hippie-chết-tiết-này cho Norman, mấy-thằng-già-chết-tiết-này cho Tom, và cái gì đó tự nhiên hơn chút đỉnh cho Geoffrey. Tôi hăng lên dựa vào vai Norman và giúp gã giải thích luật chơi, nháy mắt với hai đứa kia. Tôi lừa mấy chai whisky đi. Ít phút sau, Geoffrey bắt đầu cố thử, Tom đang nói "vâng"

và “em hiểu rồi”, còn Norman đang chêm dây đó vào bài học những câu đùa tục. Rồi tôi đánh bài chuồn.

“Dĩ nhiên, mai là sinh nhật em mà. Hết sức thích hợp. Cảm giác ra sao, khi ta đã hai mươi tuổi?”

“Chẳng khác gì mười tám hay mười chín.”

“Nhưng chú mày sẽ không còn là thiếu niên nữa.”

“Thì sao? Chuyện đó đâu quan trọng gì.”

“Mày không nghĩ vậy sao? Anh chắc chắn là đối với anh thì nó có khác biệt rất lớn luôn.”

“Tại sao?”

“Bắt đầu của kết thúc. Không. Bắt đầu của nghĩa vụ. Phải bắt đầu nghiêm túc nhìn nhận mình.”

“Chắc, em cũng chả phiền.”

“Chúa ơi. Anh chưa có gì tặng mày. Mày có buồn lòng không?”

“Dĩ nhiên là không.”

“Mọi chuyện với mẹ ổn cả chứ?”

“Chắc vậy.”

“Vậy thì được rồi. Mai gặp lại nhé. Chừng sáu giờ?”

“Được. Em yêu anh.”

“Anh cũng yêu *mày*.”

Norman đang ngồi một mình khi tôi trở lại phòng điểm tâm. Tôi hỏi mấy đứa kia đâu rồi. Tom đang nôn trong buồng tắm trên lầu. Geoffrey, tương phản đậm nét, đang nôn trong phòng tắm dưới lầu.

"Sao vậy?" tôi hỏi.

"Whisky," Norman nói, vẻ khôn ngoan. "Thằng chip hôi đó đã nốc ừng ực."

"Không thể nào chỉ vì vậy. Chắc phải chơi cả thuốc nữa."

Norman nhún vai. "Mày chẳng bằng được phân nửa mấy thằng bạn ma cô. Không định đi xem tụi nó có sao không à?"

"Không. Kệ tụi nó. Bận tâm làm gì. Tụi nó sẽ không sao đâu, đúng không?"

"Ừ. Thôi chia bài đi."

Bọn tôi lẳng lặng chơi. Tôi để Norman thắng ba ván liên, rồi nói: "Có lẽ mai Rachel sẽ đến ở lại. Ba mẹ nó sẽ đi... Cornwall vài tuần."

"Thế hả? Sao nó không đi?"

"Nó không muốn. Em không muốn nó đi."

"Khùng thật." Norman rót thêm whisky. "Con bé mày cặp trước nó là ai?"

"Gloria?"

"À phải. Nói nghe này, nó có bộ ngực hết ý."

"Vâng, nhưng nó chỉ là đứa qua đường. Cảm thấy khác về Rachel. Tình đầu và đại loại vậy."

Norman nhượng cặp mày không tồn tại. "Ồi chà, mẹ kiếp," gã nói.

Rồi có tiếng bước chân nhẹ. Đầu Jenny ló qua cửa lùa.

"Có ai đã dùng điện thoại trong phòng tôi à?"

"Em," tôi nói.

"À, em quên không treo lại nó lên móc."

"Ôi. Em xin lỗi." Nhưng chị đã quay đi.

"Hiểu anh muốn nói gì chưa?" Norman nói. "Chó cái chó cái chó cái."

"Em biết. Nhưng cuối cùng thì anh cũng phải làm vậy thôi. Anh phải dừng lại với một ai đó."

"Tại sao?"

"Vì nếu không," tôi thấy mình nói, "anh sẽ hóa điên, hay anh bắt đầu lo là sẽ hóa điên, chuyện đó thì còn tồi tệ hơn nữa. Anh không thể cứ ngủ một mình hoài... Xin lỗi, em say rồi."

"Mày đang say à." Gã nhìn tôi tò mò.

"Dù sao, em đã hỏi Jenny xem Rachel đến ở được không."

"Cô ta nói sao?"

"Ồ, được." Tôi bỏ bài dù đang có sảnh. "Mấy lá bài khỉ gió này." Tôi đặt một đồng mười xu mới lên bàn. "Không phải, chỉ là dạo này Jennifer có vẻ khá trầm cảm. Lúc nào chị ấy cũng ủ dột. Thực ra thì trước đây chị ấy còn tệ hơn bây giờ nữa. Tính thích trầm ngâm. Em chỉ thắc mắc chị ấy có đang lo nghĩ về cái gì cụ thể không thôi. Dù rằng, biết chị..."

"Thế hả? Biết chị, cái gì? Vì nếu mày muốn biết thì anh sẽ nói cho mày biết."

"À, ý em là, nếu anh không muốn thì không phải nói với em."

"Anh cóc quan tâm. Có điều đừng có mà giờ..."

Bọn tôi nghe thấy có gì đó rơi xuống cầu thang. Tom tập tễnh bước vào phòng.

"Mày trông được đấy," tôi đứng lên.

“Geoff đâu?” Tom hỏi.

“Nôn dưới lầu.”

“Xin lỗi, mấy anh. Em không chơi được. Em té đây.”

“Chờ đã. Chờ chút. Để tao đi kêu nó.” Tôi đứng lên.

“Thôi, em biến đây.”

Tôi theo thằng Tom khi nó rầu rĩ rút lui vào lối đi.

“Chẳng có gì phải lo cả đâu,” tôi nói. “Tao sẽ đi kiếm nó.”

Nó đưa hai bàn tay ra dấu, như một diễn viên hài xua đi tiếng vỗ tay.

“Không sao mà,” Tom khẳng định.

Norman lấn qua bọn tôi đang đứng trong hành lang. Gã gọi to: “Jenny!”

Tôi quỳ giữa sàn phòng tắm. Geoffrey ngoắc ngoắc mấy đầu ngón tay với tôi, bên lên khi nhận ra tôi đang làm gì.

“Trời, tao làm phiền quá,” nó nói.

“Không đâu,” tôi nói, dìu nó vào phòng mình.

“Gặp mày là tao vui rồi.”

“Tom đâu?”

“Nó té rồi. Mày đưa nó cái gì vậy?”

“Nửa viên Mandie, một Seconal - hình như thế - và hai Mogadon¹⁾, chắc vậy. Nó sẽ không sao chứ?”

“Ờ.” Tôi ngồi bên giường. “Sheila sao rồi?”

“Vấn đề là đấy đấy. Nó bơ tao rồi. Đêm hôm kia.” Nó lắc đầu ngờ vực. “Bơ tao rồi. Kịch tính quá nhỉ?”

1. Các loại thuốc an thần kê đơn, thường bị lạm dụng làm chất kích thích.

"Mày muốn làm một quả táo không?"

Hình như chuyện xảy ra là thế này: Sheila đi làm về (nàng ta là thư ký của một tờ bán nguyệt san) thì thấy Geoffrey nằm ngửa giữa sàn phòng ngủ, hai bên tai là hai loa máy hát, một điếu thuốc tàn trên tay, một ly lật úp gần tay kia, nước bọt có màu rỉ ra từ khoe miệng. Từ tháng Chín, nó đã bắt đầu uống rượu rẻ tiền từ bữa ăn sáng. Khi tỉnh dậy, Geoffrey thấy một phong bì dưới cằm. Trong đó là một bản tóm tắt tình hình mối quan hệ này và một tờ năm bảng.

"Và tao chắc tao chưa làm tình với nó đủ."

"Cái gì khiến mày nghĩ vậy?"

"Lúc nào cũng say khướt." Nó dụi điếu thuốc vào gạt tàn. Nhưng điếu thuốc không tắt.

"Không cứng lên được à?"

"Ừ. Tao còn cứ nôn ra giường."

"Thường không?"

"Thường." Nó lắc đầu. "Mày với cô nàng Do Thái đó sao rồi?"

Tôi nhùng muốn kể hết cho nó nghe, chỉ có điều tôi thấy chuyện này có thể làm nó buồn lòng. "Hóa ra nó không phải Do Thái."

"Ngủ với nó chưa?"

"Ồ, rồi. Mày biết đó, không tệ, nhưng hơi chán. Mày biết đó. Chẳng có gì đặc biệt."

Tôi e rằng hai tuần rượu tới sẽ khá là lờ mờ. Ngày tháng sắp sửa không còn phân biệt ra được nữa. Trong nhật

ký của tôi vài tờ trống trơn, còn Hồ sơ Rachel, lúc này, là một mớ lộn xộn thiếu náo những sự thật lạnh lùng và vắn xuôi huyền thuyên. Tuy nhiên, điều này giục tôi nhìn nhận lại mọi sự một cách có cấu trúc - luôn là cách hay nhất để nhìn nhận mọi sự, tôi nghĩ. Ở đó có ngày tháng, và cả những tâm tư cảm nhận có ý nghĩa nhất. Mà chúng ta chỉ còn nửa giờ.

Tôi nhấp rượu. Tôi lật trang.

Mọi chuyện đều khởi đầu tốt đẹp.

Dùng đầu gối đẩy đồ đạc hành lý vào bếp. Rachel và tôi được đón tiếp bởi Norman và Jenny. Họ đã chiếm vị trí trang trọng trước cửa sổ; mỗi người cầm một chai sâm banh, và một chai thứ ba trên bàn cà phê, xung quanh là nửa tá Guinness để Norman pha loãng. Tôi lúng túng nhận ra là chuyện này làm tôi xúc động biết bao. Nhưng cái tôi cảm thấy mãnh liệt hơn - nhìn những nụ cười của Rachel, chiếc túi xách tay kiểu người lớn và mấy cái va li xinh xắn - là cảm giác về sự độc lập và tách biệt của nàng. Rachel có căn cước của riêng mình, mọi người thấy đấy - cái căn cước đang được Norman và Jenny chào mừng tại đây - đồ đạc cá nhân của nàng và sự tự trị của nàng. Nàng không chỉ là một tổng số những ám ảnh của tôi; nàng đơn giản là đã lựa chọn ở bên tôi.

Mũi sục sùi bọn tôi hát "Chúc mừng sinh nhật Rachel".

Sâm banh: còn hơn cả rượu, là ma túy. Nghĩ lại thì toàn bộ việc này có vẻ thật kỳ cục, có cái gì đó quá đậm

mùi niên thiếu: giống như việc sau giờ học dồn một em béo ú vào góc khoảng sân có mái che, đầu ngón tay cô nàng trên quần lót màu xanh nước biển đậm của tôi, lòng bàn tay tôi trên toàn bộ bầu ngực cô nàng, tán tỉnh và trở nên hạ lưu vì nàng (nhưng nàng là ai mà phê phán?); hay như một thoáng trông thấy chị (hoặc mẹ) của đứa bạn trần truồng từ phòng tắm đi ra; hay như những buổi tiệc với áo khoác liền mũ và quần nhung kẻ trút xuống chân ngập một đồng lên tận gối, miệng dính bia và thân hình vồng xuống dính vào nhau như một cảnh quay chậm tai nạn giao thông; hay, rõ ràng nhất, như những cuộc chơi tay bốn mãi không xong của tuổi thiếu niên, khi tôi vừa để một tay xuống dưới váy cô nàng thì lại thấy một tay nữa trên cái váy ấy, rồi tay ta vật lộn thêm mãi vẫn không quyết định được ai đi trước? Ít nhất, tôi cảm thấy vậy đó, đứa còn tuổi thiếu niên duy nhất trong phòng, hiểu rõ hơn về những điều phi lý.

Thường thì bọn tôi ngồi chia cặp theo cùng giới tính. Nhưng lúc này bọn tôi có ông bà Entwistle tạo thành một cặp ôm nhau chéo trên sofa, còn Charles Highway với Rachel Noyes ở cùng một bên đối diện gã: âu yếm, la hét, cười, say như hũ chìm. Rồi tiếng la hét và cười đùa im bật. Tôi để ý thấy bàn tay Norman đã bắt đầu leo lên hai quả trắng muốt là bầu ngực Jenny, còn Jenny run sợ trước vẻ hùng hổ bao trùm của cơ thể Norman, sự tham lam nơi những cái hôn ngoác miệng của gã. Tiếp đến là một tiếng cách thật to khi Norman tháo chiếc móc trên cùng của váy chị. Jenny, mặt trống rỗng, đã bị đè xuống sàn.

Rachel và tôi rút lui.

Cả nửa giờ sau khi Rachel và tôi đã làm tình xong ngay bên dưới, bọn tôi vẫn còn nghe được tiếng thở phì phò như bò của Norman và tiếng rừ rừ của Jenny. Rồi những cái xà nhà im bật.

"Lạy Chúa," tôi kính cẩn nói.

"À, đó là lần đầu tiên sau gần một tháng."

"Ồ, thật hả?"

Chút điềm đạm yếu ớt nơi bọn tôi tan biến.

"Chị ấy nói vậy."

"Ồ, dĩ nhiên. Hai người cùng là con gái mà. Anh cứ quên. Dĩ nhiên chị sẽ nói cho em nghe. Anh nghĩ chắc chị cũng có nói cho em vì sao?"

"Ha ha. Chưa, thật ra thì chị đang định nói. Nhưng lúc ấy anh ta lại bước vào."

"Em có biết ai khuốc từ ai không?"

"Không chắc lắm. Là anh ta, em nghĩ vậy."

"Có vẻ đúng hơn. Chuyện hấp dẫn đấy. Em nhích ra một tí được không, tay anh tê cứng rồi."

"Được chưa?"

"Đỡ hơn rồi."

Tôi lại làm tình với nàng, không phải để làm nhiều hơn cặp kia. Suy cho cùng, nàng đã hai mươi. Tôi đã có được người Phụ nữ Hơn tuổi.

Một chuyện hay về tuần đầu tiên.

Tôi đã học được cái thú của sự sạch sẽ (Rachel tắm ít nhất hai lần một ngày nên tôi cũng phải tắm ít nhất

ngày một lần), của việc không chỉ có mà thực sự còn muốn có quần áo sạch và một căn phòng sạch. Bấy giờ tôi mới nhận thấy rằng mình đã từng tận hưởng sự lộn xộn của mình ra sao; liệu đây - một suy luận từ bằng chứng là Giai đoạn Suy sụp - có phải một nỗ lực biểu tượng hóa những rối loạn nội tâm hay không thì tôi không rõ. Dù sao thì tôi cũng đã dành khá nhiều thời gian ở trên giường, và thấy mình nghỉ ngơi khá thoải mái với mớ tóc nâu nâu trong vòng tay. Trạng thái thân hình tuyệt mỹ của nàng dường như chuyển hóa thành trạng thái của chính tôi, và, với cú ân xá mà lồng ngực tôi ban cho (cho đến nay nó mới chỉ đòi hỏi một lần giữa đêm vào phòng tắm), tôi đã lơ mơ thấy được cái cảm giác khi sở hữu một cơ thể mà ta có thể thoải mái nhìn thẳng vào.

Hai chuyện không hay lắm, mà (tôi sẽ nói thật lòng) lúc đó chẳng làm tôi nghỉ ngơi nhiều.

Không có sự thật thà. Tôi tưởng sau khi đã ngủ với Rachel, sau những nỗ lực thần thánh để Quyến rũ, tôi sẽ có thể loạng choạng đến bên nàng mà nói:

Được rồi. Em thì cũng được, nhưng em non nớt, rỗng tuếch và cười điệu nhiều quá, cá tính em thì chỉ nhỉnh hơn chút xíu so với một tập hợp các điệu bộ trẻ con, duyên dáng đấy, duy có điều không có sức nặng, không có *thực chất*. Ví dụ: em không chịu nói dối DeForest về vụ Blake, nhưng em nói dối mẹ về vụ bà vú. Thì cũng được thôi. Nhưng việc đó liệu có thôi thúc em tái cấu

trúc quan niệm đạo đức của mình? Anh không cho là anh cần trả lời câu hỏi đó. Đồi, Rachel thân mến, có lẽ là thứ cần nhiều kinh nghiệm hay *chiến thuật* hơn là em chịu thừa nhận.

Anh thì sao à? Về phần anh, anh lấu cá, tính toán, ái kỷ - thực ra là rất giống điên: anh ở một cực khác với em: anh sẽ không chịu phó mặc cho cái tôi ngẫu hứng của mình. Em tin cậy giao mình cho những cái nháy nhó và nhún vai của bản ngã; anh tìm cách sắp xếp những thứ này. Chắc chắn ta phải học ở nhau nhiều. Ta đang yêu nhau; ta đều là người tốt, em và anh, không ử rữ hay hằn học. Ta sẽ qua được.

Có lẽ chuyện đó để sau. Có lẽ tôi sẽ lo được cả chuyện đó nữa, khi tôi hai mươi.

Trong lúc ấy, giữa chúng tôi chỉ toàn là những thú nhận điên loạn và khen ngợi đông dài từ hai phía. Bọn tôi chưa hề so sánh hay chế nhạo nhau. (Có lần, tôi còn trêu mến bắt chước cái bĩu môi của nàng; nàng quay ngoắt đi lúng túng khổ sở, nên tôi đổi thành bắt chước Norman môi cao su, nói là tôi nghe thấy tiếng gã nơi cầu thang.) Hai đứa tôi không đứa nào đại tiện, khạc nhổ, có cứt mũi hay mông dít. (Tôi tự hỏi nàng sẽ giải thích thế nào về kỳ kinh nguyệt đầu tiên khi chúng tôi bên nhau, đã quá ngày rồi.) Bọn tôi đẹp để thông minh và chắc chắn sẽ có những đứa con đẹp để thông minh. Cơ thể bọn tôi chỉ biết đến khoái cảm.

Điều này đưa tôi đến điểm thứ hai.

Bọn tôi không chiếm cứ chiếc giường nhiều đến vậy, dù Rachel cũng chẳng làm gì nhiều hơn là nằm

giường và trông xinh xắn. Thực ra, nàng còn ngất ngây sung sướng đến độ nếu ai trông mong nàng làm gì khác thì còn có vẻ kém duyên. Tôi đặt đầu hai chân nàng ở đó, hai cánh tay nàng thì vắt quanh cổ tôi. Thỉnh thoảng nàng nghịch thằng nhỏ của tôi, chắc chắn rồi, nhưng chỉ nghịch, không có gì rõ ràng. Tình dục là Disneyland với nàng: một phiên chế những kỳ quan có tổ chức và mỗi phiên lụy pháp lý. Tuy vậy, nó rất giàu cảm xúc: có điều đều là những cảm xúc cùng một loại. Dù sao thì - thôi nào - chẳng lẽ tôi thực tình muốn cho nàng thấy mặt kia của mình, chỗ của tôi sao? Tình dục phóng đảng trong phòng tắm: rầm rập lòi nhau vào, giật đi lớp che, trái qua màn ngấu nghiêng thường lệ, làm mọi thứ có thể nghĩ ra, làm lại, lắc lư liếm ngời xồm xuất kết thúc, làm lại, cho đến khi xong rồi lại tua lại từ đầu. Không. Và có lẽ nàng cũng sẽ không để tôi làm vậy.

Ba sự kiện trọng đại.

Một.

Sáng thứ Hai, năm ngày sau. Rachel định đi thăm vú trước khi đến trường, để duy trì sự đồng lõa của nàng trong chuỗi những bịa đặt tôi thêm dặt nên. (Dĩ nhiên, nàng vẫn muốn làm sao cho tận dụng được hết mức giá trị của việc này.) Rachel dậy lúc chừng tám giờ, thông thả tắm tấp trang điểm, mang đến cho tôi một tách trà và vén màn lên gọn gàng rồi mới hôn tạm biệt. Vậy nên suốt nửa giờ tôi đuổi người khoan khoái trong sự trống trải ấm áp của giường. Bò ra khỏi giường lúc tám giờ ba

mươi hay khoảng đó, tôi để ý thấy một chiếc quần lót lạc loài dưới ghế bành. Khi tôi châm lò sưởi thì tôi nhặt nó lên hôn rồi ngủ.

Hôn và ngủ nó được một lát thì tôi lộn trái ra. Tôi thấy (i) ba cọng lông mu to phải cỡ cây bút chì cong cong hình dấu phẩy, và (ii) một vết cứt màu nâu da lợn, to bằng ngón tay tôi.

"Phải công bằng chứ, vì Chúa," tôi nói to. "Họ cũng làm chuyện đó."

Nhưng cả ngày tôi ôm ấp một ước muốn vô lý là đem nó ra đối chất với nàng khi nàng về tới. "À, Rachel. Vào đi, mời." (Tôi đang ngồi nơi ghế bành, khoanh tay. Tang vật A ghim trên bàn như một con chuột đồng bị phanh thây.) "Lại đây này, nếu được, rồi nói tôi nghe cô thấy gì. Nào: chừng tám giờ ba mươi lăm sáng nay... Cô có gì để nói không? Nào nào, chối cũng chẳng ích gì đâu; bằng chứng ngay trước mặt cô. Cô đã... ị."

Với một cảm giác đau buồn và mất mát lồ bịch biết bao tôi thả nó vào giỏ giặt, và với cảm giác miễn cưỡng ủ ê biết bao tôi nhìn vào mắt nàng khi nàng quay về chiều hôm đó. Rồi tôi làm vẻ hờn dỗi kiểu thiếu niên.

Chuyện đó làm mọi thứ sáng tỏ vô cùng. Mỗi quan hệ của bọn tôi cho đến phút đó chỉ toàn là thắng tiến và lý tưởng hóa, không có *tính thật thà* đến nỗi khi trường hợp ủ dột thực tình, đáng ghét đầu tiên xuất hiện, tôi (và cả Rachel) nhận ra là bọn tôi chẳng có thứ máy móc nào để phá vỡ nó.

Chiều hôm ấy, Rachel kinh hoàng quá chẳng dám thở. Tôi không tin có bao giờ quên được khuôn mặt nàng

khi tôi nói “Ồ thế à” rồi quay lại cuốn sách đang đọc khi nàng vẫn đang thao thao chuyện vú-ra-sao và anh-đễ-thương-quá-vì-vẫn-còn-quý-vú. Một bộ mặt sợ sệt và hoảng hốt, như thể có ai vừa thét đằng xa hay thì thầm một chuyện tục tĩu kinh khiếp vào tai nàng. Tôi nhăn nhó nhìn cái bàn mà lòng rộn ràng cảm giác quyền uy lén lút. Nhìn mặt *tôi* lúc ấy, mọi người hẳn sẽ nghĩ rằng tôi đang chờ Rachel từ đằng sau chạy lại đập mạnh lên đầu - hay cù tôi. Một vẻ mặt hết sức kỳ lạ; cũng rất khó ưa, tôi phải cho là vậy.

Rồi, lúc nửa đêm, khi Rachel ngập ngừng vào giường cạnh tôi, tôi nói “mệt quá”, rồi *quay lưng lại*. Có lẽ đây là đêm đầu tiên bọn tôi không làm tình (ít nhất là hai lần). Tôi bị cương cứng mạnh, dĩ nhiên, và quả thực khá thích chuyện đó. Nhưng tôi phải thử gan mình. Cứng rắn được năm phút. Rồi, dần dần và đau đớn, nàng bật khóc.

Tôi quay ngoắt lại, hôn nàng, xin lỗi, vuốt ve ngực nàng, liếm sạch nước mắt nàng, ôm ghì nàng, thì thào (giờ khá là khàn khàn) là: phải, chiều đó mẹ anh vừa gọi vừa khóc; anh không hiểu sao chuyện đó làm anh buồn bực nhiều như vậy - nhưng Cút đã mang một phụ nữ lộng lẫy của hắn đi để làm nhục nàng. Rachel có bao giờ tha thứ cho tôi không?

Nàng vẫn còn thổn thức, vì khuây khỏa hơn vì lý do gì khác, khi bảy mươi phút sau tôi đưa nàng lên đỉnh lần thứ tám và đến lần thứ chín thì đích thân lên theo nàng. Đêm đó nó có thể làm được tất: cây dùi cui của các tuyến ngu ngốc.

Nàng ru ngủ tôi bằng câu chuyện về ba nàng. Jean-Paul - mọi người phải cười phá lên mới được - đã lãnh một vết thương quặn rũ trong cuộc nội chiến Tây Ban Nha, chiến đấu (Rachel hầu như chẳng cần phải nói) cho Chính nghĩa Róm đời.

Hai.

Sự cố số Hai có là hệ quả của Sự cố số Một hay không thì là chuyện dành cho mấy nhà tâm lý học, không phải cho phê bình văn học.

Tôi thức giấc thì thấy mặt trong mộng tôi đang ngập trong một vũng ướt dính lông.

"Có chuyện gì vậy?" tôi hỏi run run.

Ôi lạy Chúa, đương nhiên tôi nghĩ, *mình đã tè ra giường*. (Tôi sẽ không vờ như đây không phải là một vấn đề của mình hồi mới bước vào tuổi thiếu niên. Nhưng ba tôi kiếm được vài cái máy khốn nạn nào đó. Thế rồi tôi đi ngủ trên một tấm chăn sa với những vòng xoắn kim loại trên cu - để tỉnh dậy, lúc ba giờ, trong một trạm tàu điện những chuông và còi báo động, đèn lóe sáng, còi loạn xạ.)

Rachel phủ đầy hơi nước xấu hổ trước lò sưởi đang thấp. "Anh không tin nổi đâu," nàng nói giọng thần nhiên, "nhưng em đã tè dầm trên giường."

Tôi trèo ra và quỳ bên nàng. Bọn tôi trần truồng.

"À, đừng lo," tôi nói. "Không sao, không sao đâu. Lạy Chúa, anh cũng đã từng như vậy mỗi đêm cho đến khi gần mười tám tuổi. Liên tục. Thực ra là đến tận tuần gần đây. Không, thôi nào. Đừng lo."

Hôm sau là ngày bắt đầu kỳ thi của tôi. Suốt tuần đó nàng như một cái bóng chăm sóc tôi. Chuối đồ ăn trước mũi tôi, trải quần áo ra cho tôi và bơm mực vào bút tôi mỗi sáng, còn ban đêm nàng chẳng khác gì một hiện diện của bóng tối và dầu trơn cho tôi nhúng vào tùy thích - có lẽ cũng không hẳn là như tôi thích, đúng hơn là như tôi thích khi nghĩ rằng nàng tưởng tôi thích. Tôi đang dùng Mandrax được tay nha sĩ cho, lén lút uống một viên lúc mười giờ ba mươi, đọc sách nửa giờ, tắm nhanh, uể oải dạo đầu, loay hoay trông bao cao su, hai lần cực khoái cơ bản của Rachel, âu yếm tối thiểu, ngủ.

Tôi ngẫm về Sự cố số Hai, khi tôi chẳng có gì cấp bách hơn mà ngẫm - trên đường đến trường, khi đi tè. Và nó hình như cũng đè nặng nàng. Nàng vừa nóng nảy, căng thẳng, vừa thiếu tự tin, như người ta vẫn như vậy, cũng hợp lý thôi, sau khi đã xùy ra sạch phẩm giá trong một chuỗi những tia phun ra nóng hổi, khai mù. Giờ nàng sẽ cảm thấy gì khi đi ngủ? Và tôi cũng cảm thấy xấu hổ: nỗi xấu hổ khi ta phải hộ tống một đứa con gái đánh rắm giữa phòng đông người, nỗi xấu hổ khi ta có một bà mẹ say xỉn, nỗi xấu hổ của một gã đàn ông có người vợ vừa nôn ra chiếc váy mà bà ta đã quá già để mặc, để che đi cái bộ ngực tàn nhang, mệt mỏi. Nhưng tôi cũng cố hình dung ra nỗi lo âu của nàng, sau trận đòn cảm xúc và tình dục. Tôi cố hình dung ra cái giấc mơ bé bỏng dụ hoặc, nham hiểm mà hẳn nàng đã thấy... ngập trong biển tối thất lung, lom khom sau bụi rậm, phịch xuống một bồn cầu mời gọi, nhẹ hết mọi căng

thắng và hoảng hốt. Không, đáng buồn quá, tôi không chịu nổi điều ấy.

Ba.

Thứ Tư là giờ toán và tiếng La tinh O-level. Tôi ngồi thi mấy môn này ở trường. Chẳng ai coi thi. Chính bà Tauber đem cho tôi cà phê cùng một cuốn sách toán vỡ lòng lúc buổi sáng và từ điển La tinh vào buổi chiều. Tôi nghĩ tôi làm bài rất tốt.

Hôm sau, khi kỳ thi vào Oxford bắt đầu, thì Rachel cũng bắt đầu kỳ kinh nguyệt - được báo trước ít giờ bằng một cái mụn sặc sỡ... trên mũi.

Thường thì tụi con trai luôn có thể chịu được tình trạng thi thoảng trông khá dễ sợ; tụi nó chỉ làm như mình đang sống mãnh liệt, chẳng ngủ nghê gì mấy, và, khỉ thật, cứ tự nhiên và lỏng lỏng thế thôi. Nhưng một đứa con gái đẹp - chẳng do lỗi gì của nó - luôn phải là một đứa con gái toàn bích. Tôi đã bị cái mụn kỳ quặc đó, chắc chắn rồi, lúc Rachel và tôi sống chung. Tuy nhiên: con trai là con trai; con gái là con gái.

Sự cố số Ba khơi dậy trong tôi nhiều ngờ vực nguyên thủy hơn Sự cố số Một hay số Hai. Dù e dè là thế, nó vẫn là lời mời gọi tôi đến với sự thật thà, và tôi đã từ chối nó. (Chẳng gì có thể dễ dàng hơn một thảo luận cấp tiến, trưởng thành về hai Sự cố kia - nhưng cũng chẳng có gì gây mất hứng hơn thế.) Đây, dù sao, cũng là một dịp hợp lý để tôi giải thích với Rachel rằng sự tồn tại của thân thể là cái có duy nhất, lý do khả dĩ duy nhất, cho sự tồn tại của cái mĩa mai; rằng một số bộ phận thân

thể thuộc về thép sáng và sứ trắng của nhà vệ sinh cũng nhiều như thuộc về sự ấm áp dịu dàng, độ lượng của phòng ngủ: rằng chẳng ai biết cuối cùng thân thể mình sẽ biến thành ra sao hay tiếp theo đây có cái gì sẽ nảy sinh từ nó. Ví dụ, hãy nhìn tôi đây.

Nói đi thì cũng phải nói lại, nếu tính cách nàng có nhiều khoe khoang khoáng trá hơn thì lời mời ấy hẳn đã mạnh mẽ hơn. Nhưng tôi lại đã thấy cái hoang mang đáng thương và ủ dột bên dưới bề mặt vẫn hoạt bát, vẫn như-không-thể-chê-vào-đâu-được của nàng. Nên tôi nghĩ, dù thế nào, khi mình mở mắt ra mà thấy một cái mụn to tướng sùi bọt cách miệng mình mấy phân thì quả thực tôi vẫn nên nói: "Xin chào, người đẹp." Và nếu có thấy nó nửa giờ sau, mờ đi nhờ trang điểm, quả thực tôi vẫn nên thốt lên: "Ồ xem kìa. Em không còn cái mụn trên mũi nữa!" Và, chiều đó, khi Rachel tuyên bố: "Em bị nguyên rủa" (trích dẫn sai bài thơ "The Lady of Shalott"), câu đáp của tôi quả thực nên là: "Ngạc nhiên chưa, ngạc nhiên chưa. Nghe này, câu đó in nghiêng luôn trên mũi em kìa."

(Nhân đây, Geoffrey từng tuyên bố - dĩ nhiên tuyên bố của nó vốn là thứ còn xếp sau cả tào lao - rằng không có trải nghiệm cảm xúc nào mãnh liệt hơn là được người ta yêu nặn mụn đầu đen cho. Thế đấy.)

Tại Tòa thị chính Kensington, ngồi một đống bên bàn như quả bóng bầu dục đổ về phía trước, tôi có một chuỗi khủng hoảng nhân cách (nhẹ), một bộ ba ngài Herbert nhìn chằm chằm nghi hoặc qua vai tôi, chữ viết khác đi không còn nhận ra được nữa trong dòng mỗi

đoạn. Khi nhìn đồng hồ thì tôi nghĩ: Rachel, Rachel; hoặc nếu không thì lại: “Tôi là ai? Thật ra, tôi là *cái khi* gì vậy?”

Bài thi môn Thực hành Phê bình. Tôi giải nghĩa một bài sonnet của Donne và kính dâng một màn khua môi múa mép khó hiểu cho một khúc bi ca hùng hồn của một gã nào đó tên John Skelton. Có một tiểu luận của D. H. Lawrence viết về việc D. H. Lawrence luôn đam mê và trung thực ra sao: một bài leng keng dở tệ tiêu biểu mà tôi đối xử với sự hiểu biết tiêu biểu. Cuối cùng, tôi lải nhải về một bài trữ tình nhóp nhúa của Gerard Manley Hopkins, ngụ ý (đọc lại lần cuối mới rõ) rằng đã đến lúc ta đốt sạch mọi cuốn thơ hiện có của gã đồng tính dâm tiện này; và cuối cùng là những sửa lỗi theo kiểu thay thế một số “và” bằng “với”, rồi đổi những “hơn nữa” kỳ cục thành “tuy nhiên”.

Tôi cố gắng ở bài thi Văn học Anh tổng quát, viết ba giờ liền về mỗi Blake nhằm thử giành cái tấm vé thiếu-chuẩn-mục-nhưng-ôi-sao-xuất-sắc. Mạo hiểm, tôi biết; nhưng những gì tôi đã đọc đều nằm đó trong dấu ngoặc đơn đậm: những Sấm ký gần như chưa ai đọc, Milton, Dante, Spenser, Wordsworth, Yeats, Eliot, và, phải, Kafka. “Tôi thích nó lắm, tôi thích nó,” mấy ông giáo sư như đang thì thầm trong tai tôi.

Từ đầu đến cuối, tôi tự trấn tĩnh lại bằng nhiều kỹ xảo thi cử, để đàn áp các thí sinh thi cùng. Tôi thường cười phá lên khi vừa thoáng thấy câu hỏi, hớn hờ lon ton lên lấy thêm giấy khi chỉ mới hết nửa giờ, sau đó lạng qua đám đông mà lẩm bẩm “... một việc bằng thừa... để

ợt... mình thắng ngon ơ... thiệt tình, chuyện dễ như trở bàn tay..."

Nhờ ý thích thất thường của một giáo sư nào đó, bài thi cuối cùng yêu cầu thí sinh viết một bài luận hai giờ về một từ duy nhất. Chọn lựa một trong ba: Mùa xuân, Ký ức, và Trải nghiệm. Tôi chọn cái cuối. Kinh thánh, *The Pardoner's Tale*, *Hamlet-Lear-Timon*, lại Milton, lại Blake, Housman, Hardy, Highway, kết luận, có phần mê sảng, với lời hô hào là con cháu loài người tốt hơn nên bắt đầu yêu thương nhau, hoặc là chết đi.

Khi tôi thò mặt ra, cuốn theo một sóng triều con gái giò béo và mấy đứa Pakistan mê mụ, trống lốc vì mười lăm giờ chữ nghĩa và hàng tháng khát vọng hoang mang, tỉnh hồn ra cau mày chớp mắt nhìn con đường nhộn nhịp, ở đó - mắt tròn xoe, áo choàng trắng và không có mụn - là Rachel. Tôi hôn nàng cả một phút trong lúc đám đông tản ra quanh bọn tôi. Bọn tôi đến công viên bước chậm như tàn tật, tay quàng đủ chỗ, để nằm trong tiết thu đồng bóng trên cỏ lạnh dưới lớp áo choàng nặng. Bên tai bọn tôi tiếng chim hót mệt mỏi. Tôi mụ mị nghĩ lại mùa hè rồi, nghe tiếng bọn trẻ la hét và - nếu bọn tôi may mắn - tiếng máy quay phim rì rì của một thằng biến thái. Trong mũi bọn tôi là mùi cây, đất, và thân thể mình. Ôi tuổi trẻ của tôi.

Năm buổi chiều sau, nhật ký tôi cho hay, buổi chiều trước khi "ba mẹ" nàng từ Pháp về, Rachel chạy xuống cầu thang vào phòng tôi.

“Biết sao không?” nàng nói.

“Giì.” Thí sinh đại học Oxford đang mặc áo phong và quần kaki, mụn đầu đen trên mũi, đang khom mình trên mục hướng dẫn giải trí *Evening Standard*. Tôi đang chọn một phim để bọn tôi xem. Một chiều dài để tiễn biệt.

“Jenny sắp có con!”

“Con nào?”

“Con *chị* ấy.”

Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

“Đừng kể với anh làm gì,” tôi nói. “Norman muốn chị ấy phá thai chứ gì. Anh nói có sai không?”

“Nhưng giờ anh ta lại nói là được.”

“Bởi vậy gã mới là đồ sát nhân.”

“Sao?”

Phản ứng của nàng cũng tự nhiên thôi, vì hai người họ đều là con gái, và trước khi Jenny tin tưởng tâm sự với nàng thì Rachel hầu như chẳng mấy khi đến nhà này. Chứ chị đã có thai ba tháng rồi, có luôn từ ngày tôi tới.

“Trời ạ,” tôi nói. “Sáu tháng nữa anh thành cậu rồi.”

“Vậy không tuyệt vời sao.”

“Ừ. Sao em không cho anh biết từ trước?”

“Chị dặn em đừng cho ai biết.”

“Anh chắc là vậy rồi, nhưng sao em không cho anh hay?”

“Chẳng phải việc của em.”

“Ừm. Giả sử giờ họ sẽ ở với nhau. Norman hẳn đã

đi đến một quyết định nào đó. Chắc là không muốn bị ràng buộc. Cái gì làm gã đổi ý vậy, em biết không?"

"Không biết. Jenny vừa chạy lên rồi nói anh ta sẽ để chị giữ đứa con."

Tôi ngẫm lại rằng Norman hẳn không thể nào lại dùng mấy từ hết sức lập lờ như vậy, trừ phi sau đó quả thực gã đã nối tiếp bằng một cú tát an ủi vào đầu. Thôi vậy cũng tốt. Kevin Entwistle giờ đang hống hách chọc vào vùng tử cung chị tôi, chải tóc, hút thuốc, trù liệu những chuyện tào lao. Tôi có thể lên lầu mà chúc mừng, hay đại loại như vậy, nhưng hình như họ đã ra ngoài ăn tối.

"À anh thì không bao giờ. Anh thề. Chắc gã quyết định là cũng đã đến lúc. Và cảm thấy tội lỗi nữa, có lẽ thế."

(Nhân đây, lại sai. Đó không phải là lý do.)

Khi hai cặp sống chung với nhau - dù tình cờ thế nào - rồi một chuyện như thế này xảy ra với một trong hai cặp, một chuyện trọng đại, thì có vẻ như cặp kia khó tránh khỏi sẽ có một kiểu tự ý thức mới, một áp lực mơ hồ tìm hiểu lại bản thân. Cũng có vẻ như không cần có mối liên hệ logic giữa những gì đã xảy ra cho một cặp với những gì mà cặp kia cảm thấy cần làm cho mối quan hệ của mình. Điều này, dù sao chăng nữa, là cách tôi hợp lý hóa nỗi lo âu và bất an ngổn ngang trong lòng khi tôi ngồi cạnh Rachel trong rạp chiếu bóng ẩm thấp.

Mình sẽ khốn nạn (tôi nghĩ) nếu đêm nay mình lại phi vào cái phòng ngủ đó, tròng một cái bao cao su góm

guốc đỏ, rồi hoàn tất cái thủ tục tận tụy, cảm lạnh đó. Ít ra tôi đã thành thật năm mươi phần trăm khi, trước vụ Quynh rũ, tôi nói rằng chỉ cần có tình cảm và nhiệt tâm là đủ, rằng mấy chiêu kiểu Pháp là không quan trọng. Nhưng nghĩ lại thì, thì... Không phải. Tối nay, chàng trai của tôi, *cậu* sẽ làm tình. Một cách ích kỷ. Cậu sẽ để mình bị nuốt trọn. Cậu sẽ chơi cửa hậu. Cậu sẽ giật tóc nàng, làm tình với nàng như một cái lao ném qua băng, kêu vù vù trong không trung, rít lên. Rồi, dù nàng có muốn hay không, và nhất là nếu nàng không muốn, nàng sẽ... ừm để xem nào...

Hay toàn bộ chuyện này chỉ là một tin điều dễ dãi đầy cạm bẫy? Bộ phim tôi đang xem, mọi người biết đấy, tên là *Belle de Jour*. *Belle de Jour* kể chuyện một người đàn bà đẹp, cưới một người đàn ông rất chu đáo và đẹp trai và thành đạt đến nỗi nàng chỉ còn cách chiều chiều lại ghé nhà thổ, để được xếp hình với đám Tàu khựa béo ị, lủ đầu gấu răng sứt, và nói chung là được vui vẻ. Cũng đừng quên rằng tôi đã đọc rất nhiều truyện Mỹ, và rằng Norman còn từng kể cho tôi chuyện có em còn từng thích ngón ngấu nuốt trọn gã đến nỗi họ thấy ngủ ngược thì tiện hơn, bàn chân cô nàng trên gối gĩa.

"Buñuel⁽¹⁾ đã phát triển một mối đồng cảm sáng tạo bao gồm sự hỗn độn và tùy tiện trong... những dục vọng không mong muốn của ta," tôi giải thích, khi bọn tôi đi xuôi đường Bayswater. "Mà sao em không dùng thuốc ngừa thai nữa?"

1. Luis Buñuel, đạo diễn phim *Belle de Jour*.

Bọn tôi đi tiếp, hơi thở mờ khói trong đêm tháng Mười một. Đây là một điểm còn phải bàn cãi nín lặng, chưa bao giờ được nhắc đến trước kia. Bàn tay nàng ngọ nguyệt trong tay tôi.

"Em không thích cảm thấy..." - Rachel ngập ngừng, rồi nói tiếp - "rằng cơ thể em là một loại máy móc, rằng em là một loại máy..." - Rachel ngập ngừng, rồi nói tiếp - "được lập trình. Đưa mấy thứ ấy vào, và rồi nó sẽ có..." - Rachel ngập ngừng, rồi nói tiếp - "nó sẽ có một hiệu ứng đã định."

Hả? Ý nàng là sao đây? Nàng nói như thể nàng đang điền mẫu đơn. "Còn *anh* thì sao?" tôi muốn lên giọng kim. Em nghĩ cơ thể *anh* thì cảm thấy thế nào, khi đeo cái giẻ lau toilet đó? (Nó còn dắt đến phi lý nữa. Một tuần sau vụ Quyến rũ tôi đã phải một mình lên Soho mua một túi to "Sharpshooters" - tin đồ tiết kiệm - mỗi ngày tôi bỏ ba cái đó vào một hộp Penex ba cái xa xỉ. Biết rằng, mọi người thấy đấy, nàng sẽ tổn thương chừng nào nếu nàng nghĩ tôi đang làm tình với nàng bằng đồ rẻ tiền. Sự nhạy cảm của tôi còn có giới hạn nào không?)

Hình như không. Thay vì nói, Em sẽ quên sớm thôi, hay, Mạnh mẽ lên chút coi, hay, Khôn ra đi; thay vì vậy, tôi dừng trước ngọn đèn đường dưới chân quảng trường, vuốt má nàng, hít tai nàng, rồi thì thầm:

"Anh nghĩ là anh hiểu."

Nhưng đêm đó...

Thường thường: tôi chuỗi xuống tấm thân lờ mờ của nàng mà hôn ngực, bụng, hông, mà cắn đầu giữa hai đùi nàng và kích thích nàng bằng lưỡi (đến lúc này

đã biến thành một khúc cơ khỏe ra trò), đã vào một vũ điệu để khi tôi lù lù chồm tới trước thì cái miệng (khá khô) và thẳng nhỏ (đã thành vôi) của tôi sẽ đồng thời gặp các mục tiêu tương ứng.

Nhưng đêm đó tôi để háng cạnh đầu nàng, quay mình về phía dưới, rồi khò khè bò về cuối giường, bàn chân đập mạnh vào tường bên trên gối để có lực đẩy cần thiết. Làm tuyệt lắm. Trong khi lưỡi tôi lè ra trong nàng thì tôi nhìn trộm lên. Nó đỏ, vung vào mặt nàng. Nhưng nàng đưa ngón cái và ngón trỏ cầm nó như thể nó là một cục đường. Mắt tôi trở ra khi nàng chỉ đoan trang tuốt lên tuốt xuống miếng da bao quy đầu. Nếu cô tè trên giường tôi được (tôi nghĩ) thì đừng nói tôi là cô không thể thối kèn tôi. Nên tôi lái nó vào má nàng, gần như là lên tận mũi, và thế là Rachel ngậm nó rồi nhả ra gần như tức khắc. Với một tiếng khạc kinh tởm. Như muốn nói: còn kinh hơn tôi tưởng.

Vậy mà tôi mới là người cảm thấy xấu hổ, bẩn thỉu, như chó, có lỗi. Chứng minh điều đó là nước mắt trên mặt nàng khi tôi trôi lên thờ.

Cảnh sau đây diễn ra tại hội trường chính của trường dự bị Addison.

Gần cuối cảnh thì một nhóm nam sinh ở trường Rachel, mặc vét dạ hội, đứng quanh uống sâm banh và trò chuyện với nhau. Bà tạp vụ, bà Dawkins - người, ngoài mập và hoàn toàn thuộc tầng lớp dưới, còn luôn trong tâm trạng không vui và không bao giờ gọi tôi là

cung - đi quanh rót thêm rượu và phúi mấy bộ dạ tiệc cho chúng. Tôi đang ngồi một chiếc ghế lưng thẳng giữa phòng, hiển nhiên là râu tóc bù xù, với một chai rượu bia nâu. Rachel ở tít đầu kia, trên cái bục cao. Nhìn tư thế của nàng ta có thể nghĩ nàng hết sức không thoải mái, nếu không thì hẳn nàng đang chìm trong thiền yoga: ngồi kê trên một cục nệm dựa tường, trần truồng, cả hai chân nâng lên, đầu gối sát ngực, chỗ kín bành ra. Bên cạnh nàng là một cái mũ quả dưa, ngửa lên.

Tôi lững thững tiến lại. Tôi gật chào Rachel; nàng toét miệng cười với phía trước mà không thấy tôi. Tôi trèo lên bục rồi tựa vào cây dương cầm, cách nàng vài thước. Trong chiếc mũ quả dưa, tôi để ý thấy, ít tiền xu: phần lớn là tiền đồng, một đồng tiền vàng xưa, một đồng năm mươi xu duy nhất. Tôi uống bia, rồi chờ.

Bấy giờ, từng nhóm hai ba đứa, bạn học của Rachel bắt đầu tách khỏi buổi tiệc. Tụi nó băng qua hội trường đến chỗ bọn tôi rồi dừng lại trước bục. Bằng những tiếng lẩm rầm nghi hoặc chúng đánh giá tư thế cua-nhện của Rachel. Hai thằng bước lên bậc thang; một trong hai, một thằng trẻ măng tóc đỏ, nhỏ người, nháy mắt chào tôi - tôi đáp lại. Rachel tươi cười về hướng ngang tầm thắt lưng chúng. Rồi, vẫn nhăm nháp sâm banh, chúng bắt đầu nói chuyện kín đáo hơn. Thằng tóc đỏ chọc bàn chân mang giày da bóng vào chỗ kín của nàng; thằng kia cúi tới để sấm soi răng nướu nàng. Chúng đi đến một thỏa thuận. Thằng tóc đỏ để ly trên bậu cửa sổ, tháo khăn thắt lưng ra, xếp lại, bỏ vào túi, tụt quần dài, khom xuống, rồi nghiêng tới trên người nàng.

Tôi tợp ly bia.

Hắn lắc lư vài giây, rồi trở nên yếu nhót và xù hăn. Hắn rút lại, hơi mất thăng bằng, rồi chỉnh lại áo quần. Thăng thứ hai, cao và đẹp trai hơn nhiều, cũng đi qua quá trình đó, nhưng dừng lại vài lần, bàn tay sờ cằm, vào phết chót. Hắn có một ý hay hơn. Đưa tay tới hắn nắm được tai Rachel rồi ép miệng nàng đón lấy thăng nhỏ (bự chẳng) đang ngổng ra từ giữa hai vạt áo sơ mi của hắn. Theo kiểu ấy, với mười hai cú giạt cùi chỏ không khoan nhượng, hắn xuất vào miệng nàng. Rachel lằm rằm cảm kích. Chúng thả đồng xu vào cái mũ quả dưa, rồi bỏ đi. Máy đưa khác lên bục. Quá trình lặp lại.

Trong khi đó, tôi uống bia, xem, nhìn tường, ngâm nga mấy giai điệu thịnh hành.

Nhóm cuối cùng tới gần; có lẽ say hơn nhóm đầu. Dù sao đi nữa, những quý ông trẻ tuổi đứng thản nhiên trước bục. Bỗng một thăng trong đám há hốc, nhìn quanh kinh ngạc, rồi oạt người rú lên cười. Chẳng mấy chốc, dĩ nhiên, ai nấy đều cười theo. Chúng lắc lư rồi đu đưa, chơi với bắm vào nhau, la hét, kêu inh tai, chỉ trỏ.

Ồ không. Không phải bọn tôi, bạn ơi. Chắc bạn đang đùa. Bạn sẽ gặp may. Với nàng? Với cái thứ ấy?

Rachel mỉm cười, không chớp mắt.

Nàng chẳng xinh gì lắm và nàng còn tè dầm.

Tiếng cười của chúng thay bằng tiếng cười của tôi.

"Charles, Charles, Charles," Rachel nói. "Tĩnh lại đi."

Tôi tỉnh.

“... Mơ thấy gì vậy?”

Tôi nằm ngửa ra. Cái trần nhà là thực tại dần hiện hữu. Giọng tôi khản đặc.

“Đi xuôi một con đường dài có hai hàng cây. Ban đêm. Trên đầu anh những vì sao xếp... thành chòm kỳ lạ. Sỏi loang loáng dưới chân. Anh thấy hình bóng em ở xa nhưng... khi anh cố đi về phía em...”

“Neville Bellamy đây. Tôi có gọi cho cô Tauber hôm *que*, nghe nói anh không khỏe. Anh *seo* rồi?”

Ồn.

“Tôi đoán chắc là suyễn chút xíu. Không phải *seo*? Nó là...?”

Phải.

“À, cơ thể, cơ thể! *Te ước te đừng có cơ thể*, không à? Cái ách cái ách cái ách. Đời sẽ giản dị tuyệt vời. Tốt hơn là không có nó. Anh không đồng ý à? Anh không thấy vậy *seo*?”

Tôi không cảm thấy vậy. (Cuộc tranh luận có nhiều điểm hay để giới thiệu; nhưng rồi rốt cuộc hân nào cũng chẳng có gì mà ăn mừng.)

“Không ư? Có lẽ không... ừm. Charles! Bài thi của anh! Thế *nè*?”

Được.

“Tuyệt lắm. Còn buổi phỏng vấn?”

Thứ Hai.

“Sớm thế *seo*. Vậy thì anh phải *que* đây làm một ly,

nghe ít lời khuyên... hàn *huyn* một lát?"

"Ồ. Dạ được." Tôi không thể không thấy nở mũi.

"Nếu anh bình phục hẳn thì... *Seo* không mai luôn đi? Giờ giấc thì như mọi khi?"

"Thầy ơi, à, để em xem đã. Em xem tình hình sức khỏe em thế nào đã rồi gọi cho thầy nếu em *không* đến được?"

"Tuyệt. Anh *có* số tôi rồi. Giờ tạm biệt nhé."

Khi thầy Bellamy bỏ điện thoại xuống, tôi vội vào bếp.

"Rồi sao?"

Jenny để một xấp khăn tay lên bàn.

"Đây." Chị ngồi xuống rồi cứ thế lắc đầu. "Chắc. Anh nói anh đã đăng ký cho chị vào bệnh viện London và mọi chuyện đã thu xếp xong cả rồi. Thế nên chị nói..."
Chị dừng lắc đầu mà nhìn vào khoảng không một lát.
"Chắc, dù sao, đã có trận cãi cọ khủng khiếp nhất và anh có vẻ đã quyết ý."

"Có phải đó là đêm em hỏi Rachel đến ở lại được không?"

"Chị... *ngĩ* vậy. Rồi, khi bạn em - Geoffrey? - đến và cái thằng bé ấy ói khắp bồn cầu trong phòng tắm bọn chị, chị đang phải chùi dọn thì Norman bước vào bảo rằng anh sẽ hủy vụ bệnh viện London và rằng anh cần thêm thời gian để *ngĩ* về chuyện đó."

"Rồi sao?"

"Hôm thứ Tư, khi Rachel lên phòng khách trên lầu chào tạm biệt, thì anh lại nói là được, anh không phản đối." Chị dang hai tay trên đầu. "Chuyện xảy ra vậy đó."

Trông chị hạnh phúc rạng rỡ và nhiều nữa, nhưng tôi muốn biết cặn kẽ. (Không phải những gì chị nói với tôi chưa đủ làm tôi lúng túng. Tuy nhiên, tôi đã có quyết sách về tất cả những chuyện này và tập giấy tôi viết về Jenny chưa được cập nhật.)

“Sao anh lại đổi ý?”

Chị có vẻ thích thú. “Chị không biết!”

“Sao ban đầu anh không muốn?” tôi ép. “Chỉ là chưa muốn bị ràng buộc với con cái, hay là sao?”

“Không. Anh nói thẳng là chị có thể nhận một... vài đứa con nuôi... nếu chị thích.” Jenny nhú mào, như thể lần đầu tiên chị nảy ra ý này. “Chị nghĩ,” chị nói, cân nhắc, “chị nghĩ anh sợ cái gì đó có thể xảy ra cho chị.”

“Ừm.”

(Nhân đây, đúng. Nhưng không hẳn là cái chị muốn nói.)

“Nhắc lại xem khi nào Rachel lại đến?”

“Ồ. Sắp.”

Tôi đã cho là có lẽ mình sẽ phải khóc một chút và quả đã dụi mắt đến đỏ hoe khi Rachel vào phòng. Nàng trông gọn gàng chải chuốt hơn bao giờ hết, ở ngưỡng cửa, cầm hộp đồ trang điểm, và đeo mắt kính đen để cho thấy mình đang đau buồn. Nhưng, dù từ đầu tôi cũng đã dự tính sẽ hai-tay-ôm-đầu - amidan trong tôi vẫn sừng lên còn nước mắt cứ thế trào ra mà không cần cố gắng.

Rachel phải nằm trên giường để an ủi tôi mười lăm phút rồi tôi mới để nàng đi.

Ngớ ngẩn, thật vậy, vì cả tuần tôi đã chờ tới chuyện này. Đọc một cuốn sách, làm một cú quay tay, ngoáy mũi, bốc mùi và cảm thấy lẻ loi. Khi tôi gọi cho nàng đêm đó - Harry nhắc máy, cung cách xử sự tồi do nửa tháng ở Paris kích thích - còn Rachel đang khóc: tôi cảm thấy, chắc, chẳng gì nhiều, chẳng có gì đáng nói.

Hơn nữa, như thầy Bellamy nói, tôi phải nghĩ đến chuyện mình đang bị suyễn. Có vẻ như chứng bệnh này đang hợp lực với những yếu tố cản trở khác trong đường hô hấp. Tôi bắt đầu những cơn ho ở quy mô mới. Tôi thường có một cú giật ở chùm dây thần kinh bụng (thực ra rất dễ chịu) cùng một kiểu áp lực rỗng sau cổ họng (lần nữa, không phải là không gọi tình) mà dù sao thì tôi cũng phải làm nó dứt, và cách duy nhất làm nó dứt là ho liên tục: mỗi lần khò khè sẽ làm dịu cơ hoành và nhấm bớt đi cảm giác trống rỗng trong phổi cho đến khi sâu trong lồng ngực tôi chỉ còn lại cái vọng âm say, ủy mị và khàn và có vẻ như chẳng cần ho nữa. Một cơn ho đặc biệt long trời lở đất dứt khi một cục đờm bự chẳng ngoe nguẩy vọt khỏi miệng tôi rồi dính bết trên tường phòng tắm - cách hơn *một thước rưỡi*. Tôi nhìn kỹ lại; nó to khiếp; trông như - gọi là gì nhỉ? dây ngoéo chân bò? - những cái thông lọng nặng trĩch mà tụi cao bồi Nam Mỹ dùng ấy? Sớm thôi, tôi nghĩ, sớm thôi, chỉ bằng cách ho về phía chân họ, tôi sẽ ngoéo được giò mấy bà già ngoài đường.

Nó còn đậm đà thêm nhờ cái thứ đờm: tôi khù khụ ho thốc lên những cái bánh quy xoắn chất nhờn, những con sên khô, bít tất da chân của mấy con quỳ cái. Và nó

không cho tôi ngủ và nó làm tôi cảm thấy già và nó bỏ tôi lại hỏn hển nơi cầu thang và nó đóng trít mũi nên tôi phải thở bằng miệng, như một thằng ba gai.

Dĩ nhiên, cũng có những chuyện hay. Mấy việc nghiêm túc còn phải làm, chủ yếu ở dạng xóa dấu vết - tôi đã nhắc đến (một cách thóa mạ) vô số nhà văn tôi hầu như chưa nghe đến, đừng nói là đọc - và có khối thời gian mà ngắm nổi lo lắng về buổi phỏng vấn. Việc bổ sung nhiều luyến láy hoa mỹ khác nhau vào "Thư gửi cha" thỉnh thoảng cũng đem lại cảm giác khuây khỏa nhẹ nhàng.

Hơn nữa, ngày nào Rachel cũng đến thăm tôi. Nàng đem lại quà, một mớ trái cây nào đó (chuối và nho thôi, sau khi nàng để ý thấy táo héo đi trong đĩa). Nàng mang cho tôi sách trong thư viện mà tôi nhờ nàng mượn. Nàng trông độc lập lạ lùng và nàng không ở lại quá lâu. Những bài thơ gần như tự viết ra.

Bọn tôi nói rất nhiều về quãng thời gian bọn tôi đã có khi tôi khỏe và vụ phỏng vấn không còn ngáng đường. Vì tôi đang tham gia cuộc thi viết truyện ngắn dưới hai mốt tuổi toàn quốc, do một tờ tạp chí in màu tài trợ. Với tiền thưởng bọn tôi có thể tự đi Paris nghỉ vài ngày.

KÉM HAI MƯƠI: NHỮNG NGÀY NÓNG BÓNG

Thế là hết giọt rượu rẻ tiền cuối cùng - còn là một giọt rượu ngon tuyệt nữa. Nhưng tôi e là nó vẫn chưa làm nên chuyện.

Ba tôi ngồi một mình trong phòng khách, một bản đánh máy và một ly soda trước mặt.

"Chào ba," tôi nói. "Con chợt nghĩ là con muốn... một chút whisky."

"Chào con." Ông nhìn lên như thể cố đón ánh mắt tôi bên kia một căn phòng đông người. "Sao không làm với ba một ly?"

"Ồ. Dạ thực ra thì con còn một thứ nữa phải viết. Nhưng bao lâu nữa thì ba xong?"

"Ba mươi, bốn mươi phút."

"Vậy thì chắc con xuống sau. Valentine đi rồi, phải không ba?"

Ba tôi hất đầu. "Ừ."

"Chỉ là con cần lấy cái này trong phòng nó chút."

"À. Vậy cứ lấy đi. Mong gặp lại con đâu khoảng sau mười hai giờ trưa."

Phòng thẳng Valentine từng là phòng của tôi. Bọn tôi đổi phòng cho nhau hồi tôi mười lăm. Mọi người đang nghĩ tôi cưỡng lại vụ thay đổi đó? Không hề. Tôi

hoan nghênh nó. Hồi ấy gác mái có vẻ là chỗ ở thâm trầm và hợp lý hơn. Tôi quỳ trên ghế dưới cửa sổ trong bóng tối và đón cái khí lạnh rùng mình. Tôi nghĩ về trải nghiệm định hình xu hướng tình dục khác giới của mình. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu.

Mùa hè sau kỳ viêm phổi đầu tiên của Highway.

Mẹ tôi đang bị một cơn váng vất tự vấn nội tâm thời kỳ mãn kinh, vậy nên, như một cách trị liệu, ba tôi thuyết phục bà tổ chức một tiệc trà - ngoài bãi cỏ, một ngày thứ Bảy - để kết bạn với vài ba người trong vùng. Suy cho cùng đã có sẵn Jenny ở đó giúp một tay, và cả... Suki, một người bạn của chị ở Sussex đến chơi. Suki ngay lập tức gây ảnh hưởng đặc biệt với tôi. Tôi vừa đọc xong *The Mill on the Floss* và đang yêu đau đớn Maggie Tulliver (nhân vật nữ gợi tình nhất thế giới hư cấu), người mà những nét đẹp huyền hoặc, hoang dại tôi thấy hình như cũng có ở Suki. Hơn nữa, một người con gái có cái tên như Suki - cảm nghĩ tuổi mới lớn - sẽ làm bất cứ gì; chẳng có gì mà một đứa con gái có cái tên như thế lại không dám làm.

Mẹ trông coi việc sửa soạn trong tâm trạng cuống quýt phù phiếm. Con trai bọn tôi chỉ được ở trong phòng mình cho khỏi làm vướng chân. "Vì Chúa, mẹ mời ai vậy," anh tôi càu nhàu, "Marie Antoinette chắc?" Tôi đứng quan sát từ cửa sổ. Để cho chắc có nước nóng liên tục, một bếp ga ba lò được bày ra bên ngoài phòng ăn, ngay bên dưới. Và một cái bàn: bánh ngọt như lâu đài cát, từng tảng bánh mì thịt nguội ẩm, bánh quy xốp,

trúng lược xám đi trong một kim tự tháp đá cẩm thạch.

Lúc bốn giờ mấy mụ phù thủy om sòm đã nhóm lại trên bãi cỏ; một số, hồng hộc thở như chó, làm thành một hàng để lấy trà; số khác ngồi trên ghế xếp mà nhìn một đồng dụng cụ làm vườn như thể nó là màn ảnh rộng. Mới bốn giờ mười lăm mẹ tôi đã ngất xỉu: hoặc là buổi tiệc đã càng làm trầm trọng thêm cái cảm giác lạc loài giữa đồng loại hoặc là thuốc an thần, cả ngày bị adrenalin làm cho mất tác dụng, đã giáng cho bà một cú kết liễu ngất ngậy. Ai đó diu bà vào phòng. Còn lại Jenny tiếp mấy mụ phù thủy. Rót mời trà và nước nóng thuộc phần Suki.

Suki mặc một chiếc váy hè vải cotton màu lửa và chiếc váy hè hóa ra có phần ngực áo khoét sâu. Nên nếu Suki cúi tới trước, mà chị phải làm vậy hoài, và nếu tôi đồng thời nghiêng cổ, mà tôi cứ làm hoài, tôi sẽ được thấy phần lớn bộ ngực nâu nhỏ nhô cao của chị và - có lần - còn thoáng thấy cả núm vú sẫm màu hơn. Tôi ngồi trên bậu cửa sổ cầm cuốn sách bìa mềm ngụy trang trong hơn một giờ. Và, khi chị đã tíu tít hơn, rồi mồ hôi lấm tấm trên trán và vai, rồi chị thường xuyên đưa lòng bàn tay quạt tóc nơi mắt ra hơn: tôi thấy động tác của chị hình như chậm hơn, lặng lẽ hơn, và càng lúc càng chẳng liên quan gì đến việc châm bình trà, nhắc ấm nước và hiện diện ở dưới đó. Ngọn lửa xanh mềm mại nơi bếp ga tỏa hơi nóng lên chị, bắt đầu lung linh trên bức tường ngoài và phá không khí nóng nực vào cái miệng há hốc của tôi. Bấy giờ thân hình chị bắt đầu rung rinh chập chờn; tôi không thể tập trung vào chị, nhưng chị là tất cả ở đó.

Khi tiệc bắt đầu tàn, và Suki theo mụ phù thủy cuối

cùng mà về, tôi ngã ra sau cửa sổ, buông cuốn sách, rồi lảo đảo khắp phòng mà quả thực đã vò đầu bứt tai. Tôi tự hỏi làm sao mình lại từng chơi trò sắp chữ, hay đọc một cuốn sách, hay chải tóc, hay đánh răng, hay ăn một bữa ăn, khi mà - giờ thì mọi thứ thật rõ ràng - mặt Suki như thế, và ngực chị như thế. Tôi vật ra giường và nằm đó run rẩy, cho đến khi, không hề cực khoái, tôi bắt đầu cảm thấy lạnh run thay vì nóng hầm và giọng của mấy người đàn bà đó, thoát đầu không nghe rõ được, dường như gọi tôi từ ngoài vườn.

Ngày hôm sau tôi vã mồ hôi và sốt và quyết định nằm giường cả ngày. (Vả lại, làm sao tôi gặp mặt Suki được?) Ai cũng tưởng đó là do viêm phế quản tái phát, nhưng tôi biết không phải. Không. Chàng kỳ cục đã gặp đúng nàng, và không bao giờ hối tiếc.

Giờ chỉ cần quỳ lên thì tôi cũng thấy được nhờ ánh đèn từ phòng khách cái mảng xám nhỏ mà cổ không bao giờ phủ kín lại được sau buổi chiều quay cuồng nồng nực ấy. Tôi khép cửa sổ với vẻ dứt khoát tự ý thức. Tôi nghĩ tôi biết mọi chuyện sẽ ra sao. Khi đi ngang phòng mẹ trong hành lang hẹp tôi nghe bà gọi "Gordon?", nhưng tôi ngập ngừng, nhún vai, bước tiếp, và không gây tiếng động, khi quyết tiếp tục việc đã dự tính.

Đêm hôm kia, cái đêm trước khi tôi lên Oxford dự buổi phỏng vấn, là đêm của đời tôi - một bức phù điêu thích

hợp cho cái kết cục đơn độc này.

Cũng chiều hôm ấy bốn người chúng tôi uống trà. Tôi được mọi người quan tâm rồi rít theo một kiểu khá dễ chịu: Jenny nói sẽ đứng lên làm cho tôi một “bữa sáng thơm mát”, Norman ngỏ ý sẽ chở tôi đến Paddington sáng hôm sau, Rachel nhấn đi nhấn lại nhiều lần rằng cuộc phỏng vấn chỉ là thủ tục. Sau đó, nàng và tôi xuống lầu và lên giường nửa giờ, với mức độ táo tợn như trước. Tôi nghĩ đó có thể là lần làm tình cuối cùng ở tuổi thiếu niên, vậy nên: da bọn tôi mịn như nắm, hơi thở êm ru, những đòi hỏi tự nhiên, những cơn khoái cảm đồng thời. Và khi tôi lột cái bao cao su ra gói nó vào khăn giấy vứt xuống đáy giỏ đựng giấy lộn thì không có cái cay đắng, không có cảm giác bị lợi dụng. Bọn tôi mặc đồ vào lạng lẽ điềm tỉnh như nhau. Tôi cảm thấy mạnh mẽ, dẫn nàng xuống quảng trường trong ánh sáng Chủ nhật hanh hao.

Tuy nhiên, đến bảy giờ tôi đã đang ngồi bên bàn viết. Đọc lướt qua lần chót Hồ sơ Phỏng vấn: sáu trang giấy in khổ to ghi chú và gợi ý, sắp xếp theo từng phần - *Giọng, Tránh thảo luận chi tiết, Ăn mặc, Nữ giáo sư* - và tiêu đề phụ - “Nháy mắt”, “Bài thi vào đại học”, “Bắt tréo chân”, “Tán tỉnh, gián tiếp”, vân vân. Nhưng tôi không tập trung được nhiều. Ở giai đoạn này bài thi của tôi hoặc có vẻ xuất sắc quá đến mức gần như thay thế chính tác phẩm, làm tiêu ma mọi phê bình văn học trước đó; hoặc nếu không thì tôi cứ ngồi bên cửa sổ coi chừng xem có nam y tá áo choàng trắng (những người được trường đại học cảnh báo trước) cầm thuốc mê chloroform và một tấm lưới nào không là vừa. Khi mình tới, mình có cú

vậy mà bị dụ vào nhà vệ sinh trong trường đại học rồi bị mấy giám thị đánh nhừ tử không? Hay mình được phó thủ tướng và thị trưởng ra tận ga đón, chở trong xe mui trần qua khắp thành phố, vẫy chào đám đông, vừa cười vừa phủi hoa giấy và băng giấy màu trên tóc...?

"Chào?" một giọng nữ bận bịu nói, "quý khách cần gọi số mấy?"

"À, Western 2814."

"Số của quý khách là...?"

Tôi đọc số. "Có chuyện gì vậy?" tôi nói. "Có lời thôi về hóa đơn sao?"

"Chủ thuê bao đã yêu cầu chúng tôi chặn mọi cuộc gọi tới số này."

"Bị rắc rối gì vậy? Lũ biến thái à?"

Cô gái cười và giọng cô ta thoải mái hơn. "Thật tình là tôi không rõ. Tôi nghĩ chỉ là ai đó đã gọi suốt đêm suốt ngày, rồi cúp máy. Mà còn gọi từ buồng điện thoại rồi không gác máy."

"Điên máu thật. Thôi được, tôi nghĩ họ sẽ nói chuyện với tôi."

"Chờ chút."

"... Gordon Highway đây."

"Ba ạ? Con Charles đây."

"Charles. Ba giúp gì được con?"

Thật ra thì chẳng có gì nhiều. Tôi gọi xem ông có moi được thông tin gì ở ngài Herbert không. Không gặp may. Ba tôi hạ giọng, tất nhiên không phải để nói, mà để ngụ ý rằng việc ông đang nói, rằng Herbie chẳng biết gì về chuyện đó cả và vả lại ông cũng đã quên hỏi ông ta.

“À,” tôi nói. “Nói ba nghe luôn là con đã cố gọi về nhà - con tưởng ba ở đó.”

“Không, không. Tuần tới ba không đến văn phòng nên ba định mai lên. Hay để ba đón con đi luôn?”

“Thôi, không sao đâu ba.”

“Ừ. Xin lỗi ba không thể... khoan đã - chờ chút. Vanessa muốn nói vài lời.”

“Chào,” Vanessa nói, “vụ đại học của con sao rồi?”

Tôi kể cho bà ta nghe.

“Phải. Họ đã chọn một gã mới.”

“Gã mới ra làm sao?”

“Cô không biết về gã. Ngoài chuyện là gã hết sức xuất sắc.”

Đầu ngón tay nhẹ tựa cọng lông tôi lật mấy trang Hồ sơ Phỏng vấn. Sau bốn mươi lăm phút tôi đã thuộc lòng *Những khái quát hóa hùng hồn, Cảnh báo nhưng không tự mãn* và đoạn về “Sự thành thật áp úng”. Rồi tôi lật qua *Thay đổi bề ngoài nửa chừng*. Nó kết thúc thế này:

17. Bước vào không đeo kính: đeo vào a) nếu giáo sư trên 50, b) nếu giáo sư đeo kính.

18. Áo khoác không cài nút: nếu gặp thầy già: cài lên tới nút *giữa* khi đi vào.

19. Tóc phủ tai: nếu gặp thầy già đáng ghét, vuốt thẳng vén ra sau tai?

Một chú thích cuối trang nhắc tôi sang mục 7 về Giọng. Ở đó tôi đọc thấy:

Điều chỉnh từ từ. Nếu cuống quá (chưa chỉnh được giọng chuẩn/khu vực) thì hắng giọng ở đầu câu thứ hai và nói "Xin lỗi, em có hơi run" bằng giọng giống giọng giáo sư.

Tôi cắn môi... Phải có một mẫu số chung đâu đó. Dĩ nhiên rồi! Máy giáo sư ai cũng quái gở cả, không phải sao? Hay là mình nên liều một phen - bỏ áo quần lại một xấp gọn gàng ngoài cửa, rồi tổng ngồng đi vào. Hoặc đi vào mặc quần trong suốt mà không mặc quần lót? Hay ít ra cũng để thằng nhỏ lòng thông ra ngoài giữa chỗ cài nút quần. Ít ra thì cũng thế. Hay...

Tôi nghe điện thoại reo. Jen và Norm đã ra ngoài ăn tối nên tôi bỏ Hồ sơ xuống, lon ton chạy lên lầu để nghe máy. Rachel, chắc vậy.

Không phải Rachel. Đó là Gloria.

"Trời. Em làm sao rồi vậy?" tôi nói.

Là Gloria thì cũng không tệ lắm. Thực ra, nàng đang ở trong một buồng điện thoại ngay góc đường và đang bán khoản không biết nàng vào chơi chừng nửa giờ được không. Được không nhỉ?

"Được. Ừ, tất nhiên rồi. Vậy tí nữa gặp em."

Tôi đứng nơi hành lang, lên dây đồng hồ cho có chuyện để làm.

"Nên em đâm chán hết sức. Tel [Terry] chẳng để em yên. Hấn chẳng hề rời mắt khỏi em, em chỉ cần nói chuyện với một gã khác thôi là hắn đã phát điên lên. Em muốn

nói, ban đầu ta sẽ thích thế nhưng sau đó thì cũng hơi bức chứ." Gloria cười chối tai, một tay đưa lên che hàm răng nhỏ, lộn xộn.

"Tội em quá. Vậy rồi em làm sao?"

Gloria nhú mắt nhìn ly gin. "Em xô hấn ra. Thẳng tay."

"Gã nói sao về chuyện đó?"

"Hấn quất em. Rồi hấn nói em là đồ dĩ thỏa. Vậy đấy."

Tôi làm một bài diễn văn, giọng trung lưu đặc ngữ, về sự hiếm độc của thói ghen tuông tình dục dưới mọi hình thức. (Nửa chừng, Gloria cởi áo choàng da ra, mắt nhìn tôi đăm đăm, để lộ chiếc áo phong tím bó sát mà tôi cho là khá chọi với cái quần soóc nâu da lộn nhỏ xíu nàng mặc. Dù rõ ràng nàng có mặc quần lót nhưng cũng rõ ràng như thế là nàng không mang tất, hay áo ngực.) Khi bài diễn văn gần dứt, điện thoại lại reo.

"... trừ phi em *quyết* có một thời gian tòi tệ. Từ từ ở yên ấy đã nhé."

Đoạn tôi chạy lon ton lên lầu.

Lại là tiếng bíp bíp của cuộc gọi từ điện thoại công cộng. Terry à? Không, Rachel.

"Charles à? Ồi Charles, anh sẽ chẳng đoán được chuyện gì vừa xảy ra đâu."

"Chuyện gì?"

"Mẹ *phát hiện ra* rồi. Mẹ biết chuyện Paris rồi."

"Bằng cách nào?"

"Mẹ đến thăm vú - và mọi chuyện lộ cả."

"Bằng cách nào?"

"Ôi, em không *biết*..." Hình như nàng sắp khóc, nhưng tiếp tục nói lan man. "Mẹ ghé thăm, thấy ra là phòng của vú chậ chội, hỏi em ngủ ở đâu... em không biết nữa."

"Anh hiểu rồi. Giờ em đang ở đâu vậy?"

"Ở đằng nhà vú. Mẹ đuổi em khỏi nhà."

"Em nên qua đây đã rồi nói."

"Ừ. Em phải ở lại nhà vú một thời gian," nàng nói nhanh, "vì vú hơi lo. Vú nghĩ tất cả là lỗi tại vú và..."

"... Chắc, thì đúng tất cả là lỗi..."

"Giờ mấy giờ rồi? Nghe này, tầm chín giờ em sẽ có mặt ở chỗ anh. Được không?"

Đang nhún nhảy xuống cầu thang thì tôi dừng phắt lại một lát, suy nghĩ.

Gloria đã cởi giày và đang nằm trên giường. Tôi ngồi xuống bên mép giường.

"Nói chuyện với anh thật dễ thương, Charles ạ. Bao giờ anh cũng làm em vui lên."

Lúc đó đúng tám giờ ba phút.

Tám giờ năm. Hai tấm thân quấn vào nhau ràng rịt. Mấy ngón tay Gloria đang xóc nhẹ khóa thắt lưng của tôi. Mấy ngón tay tôi run run giữa lớp da lộn và vải ẩm. Những cái hôn ướt nhoẹt.

Tám giờ mười lăm. Gloria xích ra và kéo cái áo phông. Tôi bắt đầu ngậy đại cời nút. Rồi tôi ngừng cời. Nhưng Gloria đã cởi cái quần soóc bé nhỏ thân mển; nó tụt xuống sàn và nàng bước ra. Bầu ngực to không vắn

chương, không tinh tế thật kỳ diệu ấy. Gloria mỉm cười.

"Em chưa uống thuốc ngừa thai, Charles à."

"Không phải mình em - ý anh là đừng lo, anh..."

Tôi lại ngập ngừng, và cảm thấy một cơn rung mình điềm tĩnh. Gloria ngoéo ngón cái vào dây thun quần lót. Và thế là quần lót của nàng phồng ra khác thường - như thể đang chứa cả một cái cu, nếu không muốn nói là hai.

"Anh có ít bao cao su," tôi nói.

Tám giờ hai lẫn. Sau chút đỉnh kiểu sáu chín vẹo cổ và bên trong nàng một lúc nhanh không dùng bao, tôi moi từ trong cái hộp màu hồng nhỏ ấy ra tên lính cuối cùng. - Đừng lo, vì cái này của tôi tương đương một hộp đựng thuốc lá khoe mẽ; nguồn cung cấp thực sự thì để chỗ khác.

Tám giờ ba lẫn. "Ừ, anh cũng thấy tuyệt vời," tôi nói, thật lòng. "Không, cảm ơn, anh đang cố bỏ. Gloria này, chuyện là chị anh cùng chồng sắp về. Em chưa hề nói chuyện với Norman, đúng không? Không. À, em thấy đấy, anh ta là tip rất Thanh giáo - nghiêm nghị cứng nhắc, và những thứ đại loại vậy. Rất khắt khe. Dù sao đi nữa, anh ta có thể..." "À, chừng chín giờ kém năm, kém mười họ sẽ về." "Ồ, vậy được. Không cần quá hoảng đâu, thật đấy. Chỉ là anh ta có thể đâm lo lắng quá đà. Em biết kiểu người ra vẻ quý tộc này mà. Chẳng bao giờ thoải mái với cái gì cả. Với lại mai anh có buổi phỏng vấn. Ở Bách khoa Leeds."

"Em cũng phải về. Em vui là được gặp anh lâu thế này."

"Anh cũng vậy."

Cái bao cao su nhập bọn với thằng anh sinh đôi (hoi) nặng hơn của nó.

Tám giờ bốn lăm. Gloria cười rúc rúc khi trông áo phong qua bộ ngực còn nhóp nhép. Tôi cũng cười, để khỏi vãi ra khắp sàn vì lo.

Tám giờ năm lăm. “Tạm biệt, em yêu. Mai anh sẽ gọi cho em.”

“Cảm ơn anh vì đã thật là tốt.”

Tôi hấp tấp tiến nàg ra cửa trước.

“Anh ấy à? Em mới tốt,” tôi nói.

Nàng cười khúc khích lần nữa, rồi chạy xuống lối đi.

Gập người trên lan can tôi đếm mình mười giây thở mạnh không nghĩ. Rồi tôi xuống lầu như một con chó đua, phun phấn rôm lên khăn trải giường và bộ phận sinh dục, kiểm gối xem có dấu son phấn và kiểm mẫu thuốc lá thừa xem có son môi không, hai tay xoắn khăn giấy lại cho vào sọt giấy lộn và đưa bên bàn chân lùa ly của Gloria xuống dưới gầm giường. Tôi cảm ơn trời vì tôi vừa ngủ với Rachel chiều hôm đó: vì vậy mà có mùi hàu và chăn mền nhàu. Vừa súc miệng bằng Dettol trong phòng tắm tôi vừa tìm những dấu vết sau khi làm tình. Mặt tôi là món dâu nghiền. Tôi nhúng mặt vào chậu rửa đầy nước lạnh. Nếu Rachel có nói gì thì tôi sẽ chỉ phải ấp úng là do tôi đang bắn lên lo lắng vì đủ thứ.

“Thế hả? Không, chỉ vì... anh chỉ đang bắn lên lo lắng vì đủ thứ. Chí-chí-nh xác thì mẹ em đã nói gì?”

"Lạy Chúa, thật khó mà tin nổi, em biết. Nhưng anh không phải lo, anh yêu. Không phải lỗi anh."

"Anh cảm thấy có trách nhiệm."

"Vớ vẩn. Ý ban đầu là của em mà... Dù sao thì cũng hết sức kinh khủng. Mẹ cứ thế đi vào phòng em và nói, rất bình thản, 'Mẹ biết con đã không ở nhà vù. Con có thể cho mẹ hay con đã ở đâu không, hay là để mẹ gọi cảnh sát?' "

"*Cảnh sát*. Hừm, chết mất thôi. Mẹ em nghĩ mình là ai vậy? Bà ấy không thấy những thứ ấy chẳng có gì còn hợp thời nữa sao? Em đã hai mươi rồi, trời đất ạ, mẹ em không thể..."

"Em đã bảo là mẹ em lo lắng thái quá về một số chuyện mà. Em nghĩ ba..." Rachel đan ngón tay vào nhau và cúi xuống nhìn vào lòng.

"Em đã nói gì với mẹ?"

"Nói sự thật."

"Em không thể, ví dụ như, bịa chuyện ra sao? Không. Anh nghĩ là không."

Nàng đổ ập về phía tôi, run rẩy và khẽ thút thít. Tôi ôm vai nàng và uống cạn ly. Tôi để ý thấy đèn đường đã hóa bụi trên cửa sổ phòng khách thành vàng, như thể được đặt đó để trang trí.

Khi bọn tôi đang xuống lầu thì điện thoại reo.

"Chắc là mẹ em đấy," Rachel nói.

Không phải.

"Bellamy đây. Charles, phải anh đó không?" ông hỏi giọng khùng khục say. "Tôi cho là anh sẽ không tới được."

"Dạ không ạ. Xin lỗi thầy."

"Tôi hiểu. Thế thì mai phỏng vấn vậy. Được rồi, chúc may mắn! Có lẽ, ừm, sau khi nó... anh có thể - Charles, sẽ rất vui được gặp anh. Tôi muốn..."

"Dạ không ạ. Em xin lỗi. Giờ thì chào thầy." Tôi cắt ngang ông bằng tiếng quay số.

"Ai vậy?"

"Nhầm số."

Chắc mọi người tưởng Rachel sẽ ngồi ngoai đi đêm đó, nhưng nàng hết sức bối rối khi bọn tôi lên giường. "Giúp em cảm thấy an toàn đi," nàng cứ thì thào trong bóng tối, "ôi, làm ơn, giúp em cảm thấy an toàn đi." Theo đó tôi cuộn tay chân ôm lấy nàng một kiểu ràng rịt. Vậy mà nàng vẫn cứ thì thào. "Chờ chút," tôi nói.

Hộp bao cao su trống không, dĩ nhiên, nên tôi tìm cái hộp Sharpshooter. Ai cần nó chứ, tôi nghĩ. Có lên đỉnh được thì mi cũng chỉ còn mỗi máu mà xuất thôi.

Cả hộp đó cũng rỗng không.

"Khỉ thật. Chẳng còn cái nào."

"Không đúng," Rachel nói. "Còn một cái. Hồi chiều em vừa thấy mà. Ở đó có hai cái."

Bằng giọng có thể là giọng em trai tôi, tôi hỏi: "Em có chắc không?"

"Chắc."

Tôi quay lưng lại làm bộ lục lọi trong ngăn kéo. "À, phải. Ta có đây rồi. - Chà! Thả nó trong thùng rác!... chết tiệt..." Mấy ngón tay tôi cuộn quanh bao cao su ướt vì

Gloria, bung nó qua bên, rồi thọc sâu thêm vào cái vũng khăn giấy, vỏ chuối và gạt tàn thuốc, cho đến khi tìm thấy cái đĩa dùng chiều hôm ấy cho chính Rachel. Tôi có chuẩn của mình, cảm ơn. Xin lỗi, nhưng tôi có những nguyên tắc của mình. Đúng, cái của Gloria có thể tử tế hơn, vì cái của Rachel dơ hơn và nhóp hơn và *lạnh hơn* cái của nàng ta nhiều. Dẫu sao thì chuyện đó cũng cứ là, chẹp, thật thô tục - và một sự xúc phạm đối với một đứa con gái đang hoàng.

May thay, tôi đã có kiểu cương cứng mà chỉ sự quen thuộc mới có thể nuôi dưỡng. Mất trở ra kinh hoàng, tôi ép nó lên đầu chóp, kéo xuống.

"Xong rồi."

Rachel mở chăn ra cho tôi vào giường.

* * *

Hai mươi phút sau, bên cạnh phòng, tôi đứng nhìn ngây vào gương bên trên chậu rửa mặt. Bộ mặt ở đó có vẻ trống rỗng và hờ hững quá không thể nào là mặt tôi được. Khi tôi nhìn, sự vô cảm ở nó trở thành tự ý thức, thành cái cười mỉa, thành một nụ cười. Nghe này, nhóc, bọn chưa đến hai mươi làm chuyện kiểu này liên miên. Hãy nhớ: mi chỉ trẻ có một lần. Vì tuổi thiếu niên không phải để dành cho tội lỗi mà cho ham muốn chó sói; không phải để dành cho ăn năn mà cho hân hoan; không phải để dành cho xấu hổ mà cho sự giấu cọt tùy tiện, vô tri. Như chính mi đã diễn đạt, trong một đoạn hăm hấp của "Chỉ rấn độc mới mỉm cười":

Mặt đầy nhòn,
 Ghi chú thích
 Danh sách chịch, bồ bịch
 Có mùi sương mật;
 Hơi lửa còi lên,
 Tiếng cười ngây thơ
 Trong buồng tắm ấy:
 Những ngày nóng bỏng.

Thằng thiếu niên thực sự là một bản ngã bị bỏ trên hoang đảo nhưng vẫn luôn xoay lưng lại những con tàu mới; hẳn có một kiểu sức mạnh ngu xuẩn có thể chịu được việc sống chung với chính nó. Vì nàng, mỗi ngày, mi đều đang bán đi tuổi trẻ của mình. Hãy nhớ kỹ điều đó.

Tôi nháy mắt với mình một cái rồi với lấy lưỡi dao cạo. Giờ: cần cắt cổ cái bao cao su, để nó xối xuống bồn cầu; một việc khéo léo, vì trong hầu hết tâm trạng thì buồng tắm chỉ đủ chỗ cho thằng nhỏ của tôi hoặc một lưỡi dao, chứ không đủ cho cả hai, mà tôi thì sắp phải đặt chúng cạnh nhau. Mắt nhắm nghiền, tôi mò mẫm tìm cái đầu bao - kéo ra, liếc xuống, rồi cắt phứt cái vôi. Cảm giác nó khá chặt (co lại vì dùng nhiều quá?), nhưng tôi kéo nó ra (đau kỳ lạ), kê lưỡi dao cạo, rồi nhìn. Thay vì miếng cao su, véo giữa ngón tay và ngón cái tôi là bao quy đầu.

Ý nghĩ đầu tiên trong tôi, khi lưỡi dao cạo rơi keng xuống sàn, là mình đã gần tới việc tự cắt bao quy đầu

biết bao. Ý nghĩ thứ hai là: *nó đi đâu cả rồi?*

Tôi tìm thấy sợi dây cao su, gần vùi trong lông lá, quấn queo ở gốc thẳng nhỏ.

Nó đã thủng. Rachel dính bầu mất rồi.

Nhưng đêm thì trẻ, dù tôi thì không.

Rachel đang ngồi tựa vào gối, như một thằng con trai, hút thuốc.

"Nãy giờ anh đi đâu vậy?"

"Sửa soạn chút."

Nàng nhường chỗ cho tôi.

"Rachel. Em có muốn anh nói cho em một điều thật sự sẽ khiến em lo cho dù có thể hóa ra chẳng có gì phải lo cả? Cho dù nó có thể hoàn toàn không cần thiết?"

"Dĩ nhiên. Mà dù sao thì anh cũng phải nói cho em nghe bây giờ."

"Ngay cả là anh có thể nói cho em nghe sau, khi không cần phải lo nữa?"

Nàng hôn má tôi. "Ừ. Vì em có điều này phải nói với anh."

"Thật sao? Là gì?"

"Nói cho em nghe trước đã rồi em sẽ nói cho anh nghe."

"Không, em nói trước. Nói đi. Anh hứa anh sẽ không để bụng, dù là chuyện gì." Tôi không nén nổi vẻ hăm hở trong giọng.

Nàng rút điếu thuốc. Khói bùng bành từ miệng và mũi khi nàng nói:

"Anh đã biết tất cả những gì em kể cho anh về ba em rồi đó. Toàn là nói dối. Cả đời em chưa hề gặp ông hay nói chuyện với ông hay nghe tin gì từ ông."

Tôi nhìn lên trần. "Sao cơ, cả cái vụ về Paris...?"

Nàng lắc đầu.

"Sao cơ, thậm chí là ông ta chưa hề gọi điện cho em hay đại loại vậy?"

"Chuyện bịa hết đấy."

"Ngay cả một lá thư cũng không?"

"Không gì hết. Chưa bao giờ."

Hai chân tôi cục cựa.

"Chúa ơi."

Nàng hôn tôi tới tấp. "Thật ngu ngốc, nhưng em vẫn luôn làm thế. Em không hiểu tại sao. Em không cố ý."

"Sao em làm thế?"

"Em không biết. Em chỉ cảm thấy như vậy khiến cho em thêm..."

"Thêm gì cơ? Thêm... giá trị à? Thêm *chắc chắn* về bản thân?"

"Chắc vậy. À mà không. Không phải thế. Nó chỉ khiến em bớt thảm hại."

Giọng nàng nghe khác hẳn.

"Bớt thảm hại," nàng nói.

"... ôi, em yêu, thôi nào, đừng lo. Thật tình anh chẳng để ý đâu."

Khi Rachel đang khóc bên vai tôi thì tôi nhìn lại thiên truyện bịa về Jean-Paul d'Erlanger. Có một vài nét rất khéo, nhất định rồi. Tôi thích mấy cuộc nói chuyện

diện thoại cáu kỉnh, chẳng hạn vậy. Và thật ấn tượng là nàng đã che giấu rất tài tình: mấy lời nhận xét rất tinh tế rằng mọi người khéo léo ra sao, họ tránh khơi lên câu chuyện không vui ấy tinh tế đến thế nào. Có khi là đến tận giờ DeForest vẫn còn mù tịt. Nhưng còn vụ Họa sĩ xứ Paris đầy Đam mê - và cả mớ tào lao lèo lẹt về Nội chiến Tây Ban Nha đó: ý tôi là... *thật tình*, mọi người thử nghĩ xem.

Với nỗi tò mò mới, với một cảm giác vừa hồi sinh về sự bí ẩn nơi Rachel, tôi hôn hai khóe mắt nàng ướt đầm. Vì, thôi nào, chắc nàng điên rồi, không phải sao. Tôi cũng đã nói dối và tưởng tượng và lừa bịp; sự tồn tại của tôi cũng là một cái mạng nhện dối trá sắc màu sắc sỡ - nhưng với tôi việc đó - thế nào nhỉ? - mang đậm tính giải trí, văn chương, để đáp lại một nhu cầu trí tuệ hơn là cảm xúc. Phải, đó là sự khác biệt. Tôi lại ôm ghì nàng. Nàng là một thứ nhỏ bé xa lạ quá. Cứ như thể tôi đang ở trên giường với một ai khác.

Một giờ sau Rachel gần như đã ngã theo ý là tôi thích nàng và thấy nàng không hẳn đáng khinh. Thế rồi nàng hỏi:

“Chuyện anh định nói cho em nghe là gì vậy?”

Phần nào trong đầu tôi hẳn vẫn còn vương vấn chuyện này nãy giờ. Nên khi tôi nói thì không có gì ngập ngừng trong óc cả.

“Ồ, chuyện đó à. Chắc - có vẻ ngu ngốc thật. Không, chỉ là anh nghĩ anh đã... làm hỏng bát bài thi và sẽ không được vào Oxford. Anh cảm thấy anh đã đánh giá nó sai hoàn toàn, theo một cách hoàn toàn cơ bản.”

Khi Rachel tuôn ra một tràng những lời an ủi, gió bên ngoài, đã ào ào cả buổi chiều, bắt đầu tạo những tiếng động báo điềm gở suốt suốt, thì thào từ sau cửa hầm rượu, vòn lay khung cửa sổ.

NỬA ĐÊM: ĐẾN TUỔI TRƯỞNG THÀNH

Vậy là tôi mười chín tuổi và thường không biết mình đang làm gì, nhặt từ sách vở ra những suy nghĩ của mình, lấy từ mắt người khác ra cách nhìn của bản thân, không vượt mặt mấy người lăm cẩm tàn tật ngoài đường vì e sẽ làm họ buồn vì mình quá nhanh nhẹn, thích nhìn trẻ con và thú vật chơi đùa nhưng cũng chẳng phiền khi thấy một người ăn xin bị đá dẫm hay một bé gái bị xe tông, vì tất cả đều là trải nghiệm, không thích mình nhưng vẫn cười nhạo một thế giới còn kém tử tế và kém thông minh hơn mình. Tôi cho rằng chuyện này là khá bình thường?

Giờ tôi xếp Hồ sơ Rachel thành một xấp gọn gàng. Hai cây kim đồng hồ báo thức tạo thành một chữ V lệch tâm hẹp. Bảy phút nữa nó sẽ nhập thành một.

Dĩ nhiên, sáng hôm sau tôi hoàn toàn mê sảng. (Tôi vẫn còn cảm thấy vậy, bốn mươi giờ sau; tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng kiệt sức là ma túy rẻ nhất và dễ kiếm nhất trên thị trường.)

Rachel, thường vẫn thức giấc vì một cú cựa mình nhẹ nhất ở tôi, ngủ suốt trong khi tôi cay mắt mò mẫm áo quần và tài liệu phỏng vấn. Lúc ba giờ, năm tiếng đồng hồ trước, tôi đã hứa sẽ chào tạm biệt trước khi đi. Nhưng giờ thì hình như việc đó hơi vô nghĩa.

Ngẫu hứng, tôi quyết định cầm Hồ sơ Rachel theo, thay vì chào.

Norman đang ngồi một mình trong bếp, cầm cúi xem mục người đẹp trong tờ *Sun*. Jen hiển nhiên là đã không còn bận tâm tới việc bữa sáng của tôi có thơm tất hay không nữa.

“Tàu mấy giờ chạy?”

“Chín giờ năm.”

(Ta phải tới tận trường mới biết giờ phỏng vấn chính xác. Tuy nhiên, tên tôi ở khoảng giữa bảng chữ cái nên tôi đồ rằng đến lượt tôi thì cũng phải sau mười rưỡi.)

“Còn sớm chán,” Norman nói.

Bọn tôi lắng lắng dùng chút trà và bánh mì phết bơ - nhắc lại, cà phê là bữa điểm tâm của dân đồng tính, bánh mì nướng là đồ ăn sáng của dân cánh tả. Lưỡi tôi rất còn răng thì buốt.

Chín giờ kém hai mươi: “Nào, đi thôi. Mày mặc bộ đó trông xấu kinh. Mày đào nó đâu ra vậy? Đồ thừa của quân đội hử? Này, có thư cho mày đây. Từ nước ngoài.”

Norman rở máy chiếc Lotus Cortina ở mạn trên quảng trường, áo khoác vải sọc xanh lam treo trên móc sau ghế. Chiếc xe có mùi dầu, mùi nhựa mới, mùi áo Bri-nylon xuyên thấu, và mùi tinh chất mồ hôi của ông già.

Tôi liếc nhìn phong thư rồi đút vào túi. Coco.

"Sẵn sàng chưa?"

Năm giây bánh xe quay sòng sọc rồi bọn tôi vọt xuống đồi.

"*Jenny một hả?*" tôi gào khi Norman nghiêng ken két cả bốn bánh quẹo lên đường Bayswater.

"Ừ." Gã giảm ga từ năm mươi xuống không dám một giờ ở chỗ đèn đỏ. "Giờ không nên dậy sớm nữa."

Vừa nhác thấy tín hiệu đèn vàng là Norman đã phóng xe tới trước, lách qua xe cộ như một tay lướt ván trượt tuyết.

"*Vậy là còn bao lâu nữa?*"

"*Cuối tháng Năm.*"

"*Có vui vì chuyện đó không?*"

Gã nhún vai, đập sang số hai, bập còi (kèn xe kiểu mấy thằng du côn chót nhả, dạo bốn nốt đầu trong bản "Here Comes the Bride"), rồi vít ga vượt một xe tải bên trái, khiến một khách bộ hành gần đó khúm núm quỳ sụp xuống khi bọn tôi qua rồi.

Lại đèn.

"Sao anh lại phân vân về chuyện có nó?" Norman rồ máy thách thức và lằm bằm đe dọa tay tài xế xe giao sữa bên cạnh. "Không muốn bị ràng buộc, hay là sao?" Bọn tôi chạy tiếp, ép rệp sát vào ghế vì trọng lực.

"Anh đã bao giờ, đã bao giờ ngủ với một ả có con nhỏ chưa?"

"Chưa." Gã không nghe thấy nên quay qua tôi, miệng hé ra. Tôi lắc đầu.

"À anh..." gã lạng lách như điên, chen giữa một taxi

và một xe chở báo, rồi lướt trên hai bánh đến Queensway - *"à anh đã từng rồi. Thật đó. Không ngờ mày cũng biết."*

Norman phanh két dừng lại bên vạch sang đường ở một ngã tư, để một cô tóc vàng lùn béo lạch bạch đi qua, rồi lại vọt xe tới trước, làm tốc nút áo khoác ngoài và cán lên mũi giày của hai người Thái già lắm cảm.

"Giống như vậy cò trong không gian vũ trụ."

Lại đèn. Tôi muốn hỏi Norman đã đọc Swinburne chưa, nhưng gã nói tiếp: "Bụng bọn họ còn nhão nữa. Jen sẽ vẫn còn ỏn sau một đĩa, cũng có thể hơn. Không, mẹ kiếp, anh đã nói nó thích thì nhận nuôi vài đĩa cũng được, nhưng - *đàn bà luôn thích đẻ con!* Hàng của bọn họ," gã búng tách bật lửa, "thành cháo ngô. Ngực" - bọn tôi phóng đi - *"có mùi sữa thiêu. Còn chảy xệ nữa. Ngực bánh tráng."*

"Thật à?"

"Ờ. Ngực rùng già. Nhưng anh nghĩ, kệ mẹ. Jen sẽ không sao. Sẵn chắc. Với lại giờ anh cũng chẳng ngủ với nó nhiều lắm nữa. Thả mày xuống đây nhé. Chùng nào mày về?"

"Em chưa biết nữa," tôi nói, nghe có vẻ ngạc nhiên. "Chắc tối. Tối em sẽ báo Rachel. Cảm ơn anh đã chờ đi."

Tay cửa giật khỏi mấy ngón tay tôi. Tôi nhìn Norman nhún ga quả quyết, gập người trên tay lái, khi đằng trước một bàn cờ đam các bà xơ tràn xuống đường.

Hồ sơ Phóng vấn chưa đọc vẫn nằm yên trong lòng tôi suốt hành trình một tiếng đi tàu. Tôi đang run đều đều - và đã hai lần phải vào phòng rửa mặt để cố nôn. Có thể

nào đó là lý do duy nhất của gã? Tôi vẫn thường xem chuyện này là một khả năng loạn trí; tôi chưa hề nghĩ nó có thể trở thành *sự thật*. Còn Norman - rất cuồng nhiệt, khinh suất, và tự do. Phải chăng tất cả chúng ta đều là những tên nhà quê ủy mị như thế? Có kỳ lạ không khi Norman lại tỏ ra miễn cưỡng đến thế khi phải thọc cu vào một cái pudding thịt hầm cật ấm như máu đến hết đời? Chẳng lẽ ta thì không?

Khi lục khắp các túi tìm khăn tay thì tôi chạm phải bức thư của Coco. Tôi gần như không nhớ ra được cô nàng là ai. Dầu sao chẳng nữa, nàng ta xin lỗi vì làm tôi hoang mang khi nhắc đến “Xứ Có Thể”; đó là một từ Coco và đám bạn dùng, đại khái chỉ một miền tưởng tượng hay khát vọng con người; thực ra, xứ đó không tồn tại. Về phần câu tôi hỏi kia (tôi có định làm tình với cô nàng khi cô nàng tới Anh không), “... em không chắc là em sẽ sẵn sàng...” Bằng cách đáp lời - nháp lần đầu - tôi viết vội một diễn giải văn xuôi trong “Gửi nhân tình bên lên” của Marvell: “Nếu đôi ta có trọn thời gian trên đời, em trở nên ‘e lệ’ là điều hoàn toàn chấp nhận được. Đôi ta có thể thông dong, và cân nhắc,” vân vân và vân vân. Thường thì cái bài tập này sẽ vừa khiến tôi điềm tỉnh lại vừa kích thích tôi. Nhưng lúc này, nó chẳng làm được điều nào cả.

Tôi đi tới đi lui trên xe lửa, bị quăng quật hết bên này lại bên kia như một trái banh khi toa xe rung lắc. Những tờ báo bỏ đi, bánh đầy vi trùng, và sandwich khô queo, tách nhựa lưng lưng trà loãng, trẻ con, những Harry Secombe nhí má môi bụi đất, được trông nom bởi

những người đàn bà trông như cầu thủ bóng đá về hưu, những người đàn ông vô cảm, một mình.

Tôi gõ cửa rồi bước vào phòng tiến sĩ Charles Knowd, mặc kín mít, yết hầu như dồn lên tận đầu lưỡi. Theo bảng thông báo nơi phòng thường trực thì buổi phỏng vấn đã bắt đầu được mười phút; đích thân gã gác cổng đẹp trai đáng ngại, mặc áo đồng phục cộc tay (mà tôi cứ một hai thua "ngài", "đức ngài", vân vân, như một gã người Mỹ) hộ tống tôi đến đúng cầu thang và dẫn tôi phải vào văn phòng nào. Tôi vừa vào vừa hô to xin lỗi.

Ngồi đối diện nhau, nhìn về một lò sưởi điện chưa mở, là hai gã hippie. Một trong hai, có thể đoán chừng là tiến sĩ, vẫy tôi mà nói, không ngược lên:

"Phòng bên kia hành lang. Năm phút."

Còn một tay hippie nữa trong phòng bên kia hành lang.

"Chào," tôi nói. "Ở đây đang có chuyện gì vậy? Tiếp theo là cậu hả?"

"Cậu tên gì?"

"Highway." Tên cậu? Manson?

"Phải. Tôi sau cậu."

"Tiến sĩ Knowd là cái gã tóc dài hơn ngồi trong đó đúng không?"

Nó nhìn thẳng trước mặt và gật. "Tôi nghe đồn gã khá là ngẫu. Gần như ngẫu nhất Oxford. Hiện nay." Nó tiếp tục gật gù. "Các hội thảo về Berryman. Snodgrass. Sexton. Những gã kiểu ấy."

“Ôi trời. Vậy cậu định nói gì với gã?”

Nó nắm tay lại rồi hươu giữa không khí, như thể làm một động tác hăm he uể oải nào đó. “Tôi chỉ cần trúng tủ Robert Duncan⁽¹⁾. Hay Hecht, thì có lẽ...”

Những tay ấy là ai? Tôi chưa học tí nào về cánh Cục đoan cũng như Liverpool.

Trong khi tôi cởi bốn nút sơ mi, tháo cà vạt vòng qua trán, mặc trái áo khoác (lớp lót, ơn trời, chỉ hơi sòn), và nhét quần vào ủng, thằng hippie hỏi, “Này. Cậu làm gì vậy hả?”

“Hơi nóng,” tôi đáp.

“Vậy à?”

“Nghe này, thế gã bao nhiêu tuổi, cậu biết không?”

“Hai lăm. Sáu. Gã rất tích cực.”

“Tích cực?”

“Cải cách.”

“Ý cậu là sao?” Cho con gái ở lại chơi đến nửa đêm thay vì chỉ mười một giờ ba mươi? Dọn bữa sáng trễ đi mười phút? “Cải cách kiểu gì? Chính trị?”

“Ừ. Cải cách *chính trị*.”

“Ôi, chết tiệt.”

Cửa mở ra.

“Highway?” Tay hippie thứ hai hất bộ râu quai nón ra hiệu.

Tôi chạy ào tới gã. “Tôi đây.”

“Tiếp theo là cậu.”

1. Nhà thơ Mỹ (1919-1988).

"Này, phỏng vấn như nào?" tôi thì thầm.

Gatty, chắc là vậy, dùng nơi cầu thang. "Tôi thấy cũng OK. Đừng lo, gã khá thân thiện. Anh chàng dễ thương."

"Cậu nói về cái gì?"

"Các nhà tân biểu tượng Nga."

Tiến sĩ Knowd đã rời qua chỗ ngồi không có nệm dưới cửa sổ tít trong góc phòng và làn gió thánng Mười hai đùa rối những lọn tóc lang thang của gã.

"Gió có làm anh thấy phiền gì không?" gã hỏi, giọng không nhấn nhiều; khá giống giọng tôi.

"Không hề. Thực ra thì thầy có phiền không nếu em cởi áo khoác?"

"Không hề."

Tôi thấy mấy tờ bài thi của mình để trên đùi gã. Nó được đánh dấu bằng mực đỏ.

"Ngồi đi," gã nói.

Ngồi xuống đất chẳng? Không: quá lộ liễu - *quá đơn giản*. Trong số một sofa, hai ghế bành và một ghế đẩu, tôi chọn cái cuối. Còn Knowd, tiếp tục hờ hững lật xem mấy trang bài thi của tôi, mặc đồ du kích thành thị: bộ đồ vải canvas rằn ri pha trộn nhiều sắc độ màu kaki và xanh lá, ủng lính to nặng; mũ nồi. Mặt mũi tóc tai trông như Chúa Jesus. Tôi khề ư ử Quốc tế ca để rảnh hết đánh lậ cập.

"Anh Highway... anh có thích văn học không?"

Ồ thôi nào. Hỏi kiểu gì vậy? Gần đây ông đọc tiểu thuyết gì? Ông bị sao vậy?

Tôi mỉm cười. “Thầy hỏi vậy là sao ạ?”

“Tôi xin lỗi.” Gã liếc lên nhìn tôi. “Nhưng nếu tôi hiểu đúng bài thi của anh thì...”

Mồ hôi tuôn ra mặt và nách. Tôi rút khăn tay ra.

Knowd nói. “Ví dụ. Trong bài thi Văn học anh phân nân là Yeats và Eliot... ‘trong các giai đoạn về sau đã chọn thái độ chắc chắn lạnh lùng chỉ có hiệu lực khi nằm ngoài cái hỗn loạn của đời sống. Họ thận trọng dụng đến cả món tạo tác là vĩnh hằng, vân vân và vân vân.’ Sau đó anh còn có một câu nghe rất đao to búa lớn về ‘tính dã man giả tạo’ ở sự quyến rũ của các thư ký trong bài *Đất hoang* - một luận điểm anh hẳn có được nhờ đọc W. W. Clarke - cái này, xem ra, tự dụng trở nên hơi hỗn loạn quá. Lần nữa, trong bài thi Phê bình anh cười nhạo ‘cái cao cả tình dục phi thực’ của Lawrence, sử dụng ý của Middleton Murry khi bàn về *Đàn bà khi yêu*, cũng không dẫn nguồn. Và ngay ở câu kế tiếp anh đã phê phán ‘cái phương trình quá ư dễ dãi giữa nghệ thuật và đời sống’ của ông.”

Gã thở dài. “Về Blake thì hình như anh hết sức hân hoan được diễn giải cái ‘Cân đối Đáng sợ’ về ‘các khái niệm từ ngữ độc lập, nhất thiết không được dính dáng đến đời sống’, nhưng trong bài thi Tiểu luận anh lại đâm ra vô cùng hăm hở về ‘sự khẩn thiết... mà Blake đã dùng để uốn nắn và hoàn thiện cảm xúc của ta, trong khi né tránh những nặng và thanh nẹp của kỹ xảo’. À này, đã bao giờ thử né tránh một thanh nẹp chưa? Hoặc tương tự, khẩn thiết uốn nắn ai đó?

“Donne phút này thì được nhờ ‘táo bạo cảm xúc’,

cách ông có vẻ như 'dàn trải cảm xúc ngay trong cấu trúc văn thơ', nhưng ngay phút sau đã lại không được vì anh phát hiện ra... cái anh phát hiện ra là gì nhỉ? - à phải rồi, một sự 'tăng bốc hào nhoáng trò chơi câu chữ trước cảm xúc thực, cắt xén cảm xúc sao cho vừa với nhịp thơ'. Giờ thì phải thế nào nhỉ? Tôi thật sự không thể bắt bẻ, nhưng những nhận xét này là từ chính đoạn văn đấy và về cùng một khổ thơ.

"Tôi sẽ không đồng dài... Văn chương có một kiểu đòi sống riêng, anh biết đấy. Anh không thể cứ dùng nó một cách... tàn nhẫn, cho mục đích riêng anh. Tôi xin lỗi, tôi có đang thiếu công bằng không?"

Có tiếng gõ ở cửa.

"Chúng tôi xong ngay đây," gã kêu lên.

Tôi ho khùng khục vào khăn tay rồi nhìn kỹ cái thứ ở trong đó. Knowl đứng lên nên tôi cũng đứng theo.

"Vậy thật ra là...?" tôi nhún vai rồi nhìn xuống sàn.

Gã chìa mấy bài thi của tôi. "Anh có cần mấy cái này không? Tôi đã đưa cả vào đây phân phân tích một trong mấy tiểu luận lê thê hơn của anh, có lẽ anh sẽ muốn xem. Anh có muốn xem lại lần nữa không, xem anh có đồng tình không?"

Tôi lắc đầu.

"Tốt rồi. Nào. Tôi muốn anh suy nghĩ thật nhiều trong chín, mười tháng tới - dù sao tôi cũng sẽ nhận anh; nếu tôi không nhận thì người khác cũng sẽ nhận và anh sẽ chỉ trở nên tệ hơn thôi. Đừng đọc các phê bình nữa, và vì Chúa hãy thôi đọc ngay cả cái thứ chủ nghĩa cấu trúc này nữa. Chỉ đọc thơ và xem xem anh có thích không, và

tại sao. Được không? Những thứ khác sẽ đến sau - mong là vậy. Vài ngày nữa anh sẽ nhận được thư. Anh bảo Leigh vào đi được không?"

Đường chân trời Oxford mờ mịt về bình yên giả tạo dưới dạng đá vàng nổi bật trên nền xanh ngắt, cái mà tôi đương nhiên từ chối. Tôi tự hỏi điều gì khiến cái thành phố này nghĩ nó khác biệt như vậy. Anh cứ nhìn thẳng tới trước và chân đạp đất thì tôi chẳng hiểu làm sao anh lại có thể bỏ lỡ không thấy cuộc sống phố phường xấu xí, bình thường, máy móc, tùy tiện của những tiệm đĩa, hiệu giặt là, nhà băng. Khi anh đã dừng không đi theo những đường kiến trúc tới trước nữa thì bấy giờ nó chỉ như bất cứ đâu khác. Nhưng Oxford không nghĩ thế; chưa hề thấy nơi nào tự mãn về mình như vậy. Và không một ai nhìn tôi khi tôi đi bộ đến nhà ga.

Đến phố George tôi dừng lại bỏ va li xuống, vượt thẳng cà vạt. Rồi tôi làm điều mà tôi cho là tôi đã định làm từ đầu. Tôi rẽ phải vào Gloucester Green và hỏi giờ chuyển xe buýt kế tiếp tới làng. Mười lăm phút nữa sẽ có một chuyến. Tôi thấy đói, là điều tôi không nhớ được đã bao giờ cảm thấy chưa, thế nên tôi ăn chút linh tinh lỏng bông trong tiệm, rồi thêm một trứng tráng sán xơ mít (hay trứng tráng "thịt lợn muối xông khói" như cụm từ dùng trong thực đơn). Rồi tôi về nhà.

Mẹ và thằng con út của bà đang ở nơi hành lang cạnh cửa sau. Bà đang đánh giày cho Valentine, trong khi nó ngoáy mũi, cả hai tay, chăm chút đối xử công

bằng với cả hai bên. Họ chào tôi như thể tôi vừa mới chạy xuống cửa hiệu rồi về.

"Chào mẹ," tôi nói. "Con vừa đi phỏng vấn - con được vào rồi!... con được nhận rồi. Vào Oxford."

Chuyện đó xem ra chẳng tác động gì mấy đến Valentine, cứ cần mẫn rửa một miếng gỏi mũi khá gay go. Còn mẹ thì nói:

"Như thế là khá siêu, đúng không?"

"Dạ."

"Ba con - Valentine, con yêu, *đừng* làm thế - sẽ hài lòng."

"Khi nào thì ba về?"

"Chừng sáu giờ, ba con nói vậy. Ừm. Charles, đồ ăn trưa không có nhiều vì mẹ e rằng mẹ..."

"Không sao đâu. Con sẽ tự lo."

Trên lầu tôi bắt tay vào viết "Thư cho Rachel". Ba giờ lao động và thế là một bản tình tấu đã viết xong. Giờ tôi đang có bản sao giấy than trước mặt. Nó ghi:

Rachel yêu quý,

Anh không hiểu sao ai lại có thể viết ra được kiểu thư thế này - kẻ nào làm thế là một thằng hèn, một thứ rác rưởi chỉ lợi dụng nó một cách bất lương, nên anh chỉ có thể giảm thiểu cả ba điều đó bằng cách càng thật thà càng tốt. Vài tuần trước anh có cảm giác là những gì anh cảm nhận về em đã thay đổi. Anh không rõ cảm giác ấy là gì, nhưng nó không

mất đi và nó cũng không hóa thành cái gì khác. Anh không biết làm thế nào và tại sao điều đó lại xảy ra; anh biết rằng khi điều đó xảy ra thì đó là điều đáng buồn nhất trên đời.

Nhưng chính anh là người đã thay đổi, không phải em. Nên hãy để anh hy vọng rằng em sẽ cảm thấy (như anh) rằng mọi chuyện xảy ra đều đáng giá, hoặc rằng sau này ta sẽ thấy hóa ra nó thật đáng giá, và hãy để anh cầu xin em tha thứ. Em là điều quan trọng nhất từng xảy đến với anh. C.

Bức thư có cái vẻ thiếu trau chuốt thật dễ chịu ở sự lặp lại "cảm giác" và "cảm nhận" rồi "đang thay đổi" và "đã thay đổi". Cụm "chính anh là người" đó có vẻ khá kiểu cọ; có lẽ "anh là" thì sẽ mạnh mẽ hơn và... nhún nhường hơn. Rồi tôi vẫn chưa thể quyết định được xem hết mấy chữ "là" và "không" thì hấp dẫn xấu xa hay kiểu Robert Frost tử tế. Nhưng, theo như tôi biết, Rachel không phải là một độc giả khó tính.

Tôi viết nó ra lần nữa, sửa lại mấy chỗ lặt vặt. Thư cho Coco thì như vậy là được rồi.

Khi tôi đang đi ra cửa trước thì điện thoại reo. Điện thoại gọi cho tôi. Tôi để mấy phong thư xuống bàn ngoài tiền sảnh, không muốn nó bị nhòe.

"Tình hình sao rồi?"

"Hử?Ồ, tốt. Anh được nhận rồi."

"... Nghe giọng anh có vẻ không được hài lòng."

"Ồ, anh hài lòng thật mà."

"... Sao anh không về?"

"Thực tình không biết. Cảm thấy hơi rã rời."

"... Khi nào thì anh về?"

Tôi nghiêng răng. "Không chắc lắm. Anh cảm thấy hơi, anh cũng không biết nữa, kỳ lạ."

Rachel nuốt khan. "Charles, có chuyện gì vậy?"

"Anh xin lỗi. Buổi phỏng vấn khiến anh hơi đau khổ. Không như anh mong đợi chút nào."

"Nhưng anh được vào rồi mà?"

"À ừ. Em đã nghe gì từ mẹ chưa?"

"Rồi, mẹ gọi hồi sáng nay. Mẹ gần như xin lỗi. Chiều nay Archie sẽ ghé lại đón em. Em nghĩ em nên về. Anh thấy sao?"

"Ồ, ừ, nhất định rồi. Vậy là hay quá rồi. Nghe này, xin lỗi vì anh tệ quá. Đừng lo nghĩ gì cả, rất có thể mai anh sẽ về. Sẽ gọi cho em nếu anh không về. Được không? Anh yêu em. Phái. Tạm biệt!"

Rồi tôi hầu như chẳng cảm thấy gì khi đi bộ đến làng; tôi về chào miền quê nhưng lại không thể tìm được mối đồng cảm trang nghiêm nơi cái êm ả của nó hay sự quả trách nơi cái yên tĩnh của nó. Thường thì con đường đó vẫn đem lại cho tôi hàng dặm khung cảnh quá khứ: thằng bé mười tuổi mặt mày sáng sủa chạy theo xe buýt Oxford; thằng dậy thì mũm mĩm, ra ngoài dạo bước trầm ngâm (tức là hờn dỗi), hay vào rừng mà thủ dâm; thằng thanh niên, đọc rất nhiều Tennyson những chiều hè, hay cố bắn chim bằng khẩu súng đạn nhỏ yếu xiu, gỉ sét, hay hút thuốc với Geoffrey phía sau hàng rào rồi

ho khắc xuống mương. Nhưng giờ đây tôi sải bước trên con đường đó mà lòng trống rỗng, tuổi thơ chẳng còn thấy ở đâu.

Chầu rượu ở quán ông Bladderby khi ông nghe tin vui, thế nên tôi ở lại hàn huyên với ông và bà vợ hai mươi phút, mấy lá thư vẫn còn trong túi. Ông chủ quán đã bị vỡ thêm mấy mạch máu, bà Bladderby đã mất mẹ, hai răng cửa, và chừng một phần ba tóc, nhưng nhìn chung thì tôi ngạc nhiên thấy họ mới ít thay đổi làm sao. Đường như tôi đã đi xa nhiều năm rồi. Không, không phải nhiều năm. Ngày? Không, cũng không phải ngày. Có vẻ như tôi đã đi xa ba tháng.

Tuy nhiên, khi tôi quay về, sau khi tạt vào bưu điện, cái cảm giác trống rỗng bắt đầu rời chỗ. Vậy nên cây cối oằn oại lá cành dồn ép tôi khi tôi tiến về con đường nhỏ, gió thì la ó xua đuổi khi tôi tiến về nhà, chậm rãi, trong nước mắt kinh hoàng.

“Thư gửi cha” - thật là một tài liệu xuất sắc. Sắc sảo nhưng vẫn ý nhị, kiên quyết nhưng không càu nhàu, hợp lý nhưng không thiếu tưởng tượng, tao nhã? đúng, bóng bẩy? không. À, giá mà Knowd biết tuốt đọc được cái này. Vấn đề duy nhất: tôi làm gì với nó đây?

Thực ra người cha già xỏ lá của tôi đến thứ Ba mới về, là sáng nay. Tôi cầm lá thư theo khi tôi tới gặp ông trong thư phòng, để nhớ có tình cờ cần đến.

"Con đã đi phỏng vấn. Con được nhận rồi."

Ba tôi có vẻ vui mừng thực tình. Ông tiến lại vỗ vai tôi. Đó là lần đầu tiên chúng tôi chạm vào nhau sau nhiều năm. Nó khiến tôi đỏ mặt.

"Tiếc là giờ còn sớm quá ta chưa uống được," ông nói.

"Vâng. Vấn đề là - chẳng quan trọng gì lắm đâu - nhưng con không biết con có thể chọn vào học ở một trường khác không. Con biết nó sẽ không bằng Oxford, nhưng con không ưa tay giáo sư phỏng vấn con lắm. Y có quá lắm ý kiến tào lao. Rồi y còn nói 'mong là vậy'."

"Mong là vậy á? Nhưng..."

"Không, y nói mấy chữ 'mong là vậy'. Con đúng là vào được rồi."

Ông mỉm cười, như ông đã mỉm cười trên cầu thang nhà Norman, và nơi hành lang phòng tắm chỗ này, và cả trăm lần trước đây: cười tâm trạng của tôi, ý kiến của tôi, những lá thư tôi nhờ ông ký giải thích vì sao tôi không muốn học giờ thể dục, trước mỗi biểu lộ sự lập dị của tôi. Giờ tôi chẳng quan tâm nữa.

"À," ông nói. "Y có cấp học bổng cho con không?"

Tôi nói tôi không chắc.

"Nếu y cấp thì điều đó nghĩa là rất có thể một đại học khác cũng đang săn con nên y muốn có được con trước khi họ có, ấy là nói vậy." Ba tôi cười, nên tôi nghĩ mình cũng nên cười theo.

"Đúng là y có nói nếu y không nhận con thì sẽ có ai đó khác nhận."

"Vậy thì có lẽ y sẽ cho con một học bổng, trong

trường hợp đó ba sẽ gọi cho ngài Herbert thân mến xem ông ta khuyên thế nào. Nhé?"

"Dạ, được."

Theo sau là một lúc im lặng, một sự im lặng khá thu thái.

"À, ba này, ba đừng cho là con đang chống đối hay gì - con không hỏi chuyện này một cách hờn dỗi - nhưng ba nghĩ chuyện giữa ba mẹ rồi sẽ ra sao? Không phải con đang khiêu khích - con chỉ muốn biết. Con nhận ra là con đã... nhưng con nghĩ giờ con đã hiểu đúng mọi chuyện hơn."

Ba tôi ngồi xuống và ra hiệu cho tôi ngồi theo. Ông ngồi bắt chéo hai chân gầy rồi đan ngón tay vào nhau; trông ông có vẻ cảnh giác, như thể đang cố đánh giá sự thành thật ở tôi. Rồi, ngửa cổ, Gordon Highway nói:

"Ba mong ba sẽ ở lại với mẹ con ít ra là tới khi thằng Valentine khôn lớn, hoặc có thể... có thể lâu hơn. Khả năng cao là ba mẹ sẽ không bao giờ chia tay."

"Ba không tính chuyện ly dị?"

"Lúc này thì không. Như con cũng biết rồi, đó là một việc cực kỳ tốn kém và... lộn xộn, không thể làm mà chưa suy nghĩ hết sức nghiêm túc. Như con đã biết. Mà hôn nhân thì luôn là cái gì đó thỏa hiệp, như ba chắc giờ con đã rõ. Bất kỳ mối quan hệ lâu dài nào cũng đều như thế - và ta thực sự luôn *phải* nhìn nhận nó một cách dài hạn, Charles ạ. Không, ba mong mẹ con và ba sẽ không bao giờ ly dị." Ông nhún vai tự bác đi. "Vậy không có lợi và, ở tuổi ba, thường là không cần thiết."

Điều này có thể là bốc phét, nhưng tôi nghĩ rằng

một trong những thứ tồi tàn nhất khi còn trẻ là ta luôn cảm thấy cái áp lực mơ hồ phải nổi loạn liên miên, cười nhạo những né tránh của người lớn, tránh xa mọi thỏa hiệp, luôn chọn giải pháp khó, vân vân, trong khi thật ra ta cũng biết lý tưởng mà không có ví dụ thì còn tệ hơn cả vô dụng và rằng ta cũng chẳng hơn gì. Thành thiếu niên thường tách bạch hành vi của nó khỏi cái nhìn của nó về hành vi của người khác; nhưng tôi chẳng còn chút năng lượng tinh thần nào mà bàn về chuyện ấy.

Và hơn nữa. Ngày mai là tôi hai mươi. Đi cắt tóc, nói quần ra và xắn gấu lên, mua ít áo cardigan nâu vàng, tất len, giày đi núi.

"Con hiểu," tôi nói, "Chắc, vậy nghe có vẻ hợp lý."

"Còn con thì sao?"

"Dạ sao?"

"Con với cô gái trẻ của con có hợp nhau không?"

Có một khoảng ngập ngừng giữa "với" và "của con"; dù vậy tôi cũng ngạc nhiên, gần như xúc động, không phải vì câu hỏi của ông mà vì ông đã hỏi.

"Hết rồi. Con không còn hứng thú nữa. Vì một số lý do."

Ông xoa xoa má. "Phải, đó luôn là một điều đáng tiếc, dĩ nhiên, nhưng đừng vì thế mà chán nản. Những chuyện thế này đến rồi đi. Tất cả đều là kinh nghiệm."

"Nhất trí. Nó thì đích thị là kinh nghiệm rồi. Nhưng tại sao..." tôi cảm thấy nổi bức bối của một diễn viên giỏi nói lời thoái dờ - "sao phải rất lâu nó mới đến nhưng ra đi lại nhanh như vậy?"

Ba tôi cười ngất. "Con trai thân mến của ba, nếu ba

biết câu trả lời cho câu hỏi đó thì ba đã là một người đàn ông hạnh phúc rồi." Ông vỗ hai tay hai bên đùi. "Tốt lắm! Ba mừng là cha con ta đã có buổi trò chuyện này. Nó giải tỏa hiểu lầm. Tối gặp lại con ở bữa ăn?"

"Chắc vậy. Có thể con có chút chuyện sớm. Mấy lá thư phải viết, đại loại vậy."

"Dĩ nhiên rồi."

Kinh nghiệm tuổi thiếu niên áp chót của tôi diễn ra lúc sáu giờ ba mươi phút chiều, gần năm tiếng rưỡi trước. Tôi đã đến quán rượu nên đánh vật với cái cửa trước, hai túi hai chai rượu rẻ tiền. Tôi chờ. Dần dà, như thể đó là điều tôi ít ngờ tới nhất, tôi nghe tiếng bánh xe lăn trên sỏi. Tôi quay lại: đèn xe ở góc đường chạy vào nhà.

Chiếc Jaguar đỏ dừng lại. Cặp kính đen Rachel nhìn thẳng vào tôi. DeForest mãi lo sao để không nhìn thẳng tôi đến độ hấn quệt phải một trong mấy cái bình đá trong hiên.

"Chào," tôi nói.

DeForest quyết định ở lại trong xe.

Tôi dẫn Rachel về phòng mà im lặng như kiểu đang làm công việc. Nàng ngồi xuống giường và moi một điều thuốc trong túi xách tay để trong lòng, rồi mất khỏi tôi trong chốc lát. Tôi thấy mình không ngạc nhiên và không kinh hoàng. Tôi giả vờ mình cảm thấy cả hai.

"Em nhận được thư anh rồi?"

“Rồi, em nhận rồi.” Nàng đang cố ra vẻ trịnh trọng, như thể lá thư của tôi đã đe dọa vụ kiện sắp diễn ra và nàng không định để cho nó gây cản trở. “Phải, em nhận rồi, và vì vậy mà em tới đây gặp anh. Anh nghĩ anh có thể...”

Nhưng rồi nàng ập úng. Đầu nàng gục xuống rồi nàng đưa tay cầm một tờ khăn giấy Kleenex nhàu nát lên giữ kính mắt. Dáng hình nàng như nhòa đi trước mắt tôi.

Tôi tiến lại nhặt mẩu đầu thuốc lá duy nhất ra khỏi gói giấy vụn. Nó có một vệt mờ nâu. Với tinh thần thực nghiệm tôi liếm cái vết mờ nâu. Nó có vị tàn thuốc nên tôi quăng nó vào lại. Dầu vậy, tôi nghĩ rằng đó là một việc khá gọi tình và phiêu lưu mà mình đã làm.

* * *

Tôi kiên nhẫn chờ nàng bật khóc, để tôi còn lại gần mà thoát khỏi ánh nhìn trần trối, đau đớn của nàng.

“Tại sao...” Nàng nuốt khan. “Sao anh lại muốn vậy?”

Mũi nàng loang loáng.

“Anh không biết. Nhưng anh muốn vậy. Anh xin lỗi.”

“Còn cái...” Nàng hất cái kính râm ra để lau mắt. Nàng đang khóc. Tôi bước lại gần. Rachel khóc vào khăn giấy, rồi vào vai tôi, rồi lại vào khăn giấy. “Cái lá thư khủng khiếp ấy.” Nàng nấc lên bần bật.

Còn tôi cục cựa.

"Nó thì có gì mà khủng khiếp vậy? Nó đâu có ý khủng khiếp. Là gì vậy?"

Nàng lắc đầu.

"Nội dung hay phong cách? Anh công nhận là có thể nó hơi ngắn một chút, có lẽ còn cộc lốc. Nhưng đó là vì anh thấy rất khổ sở phải viết ra."

"*Lạnh lùng quá,*" nàng nói, như thể nhớ lại một ngày lễ ở Iceland.

Tôi nói tiếp: "Ừ thì, có lẽ bất cứ gì cũng sẽ có vẻ 'lạnh lùng' sau" - tôi húng hắng - "những gì chúng ta đã có."

Còn ba phút nữa. Tôi quay lại giỏ giấy lộn tìm ra tờ khăn giấy vo viên dính mascara của Rachel bên dưới mấy lớp khăn giấy thấm nước mắt nước mũi của chính tôi. Tôi sẫm soi nó, rồi để nó rơi êm khỏi tay. Rồi tôi thả "Thư gửi cha" lấp lên trên.

"Nhưng mà, Rachel. Anh đã suy nghĩ và anh chắc chắn là anh không thể đem lại cho em điều em muốn và cần. Anh không biết nữa, chắc DeForest thì có thể đấy."

Phải chi hẳn không có cái tên nực cười quá như vậy.

Rachel liếc nhìn tôi dữ dội qua miếng khăn giấy, nên tôi chợt nghĩ mình cũng nên bật khóc. Nhưng như vậy sẽ tạo ra nhiều vấn đề hơn mức nó giải quyết nổi.

"Anh còn biết nói gì đây?" tôi nói.

Tôi mong nàng bỏ đi. Tôi không thể cảm thấy gì khi có nàng ở đó. Tôi ước nàng đi và để lại tôi xót xa trong tĩnh lặng.

Năm phút sau, nàng đi thật. Nàng bỏ đi mà không nói với tôi một đôi điều về tôi, không hỏi tôi có biết vấn đề của tôi là gì không, không đưa ra một lời mắng nhiếc nào cả. Thế nhưng, nàng để lại một món quà, và một món quà khá ý nghĩa. Cuốn Blake Chú giải.

Điều này nhắc tôi nhớ ra - tôi chưa hề tặng nàng thứ gì, phải không?

Sáu giờ năm mươi đến sáu giờ năm mươi lăm tôi bị thất ruột và chóng mặt: ọe khan không nôn được, thở gấp không ra nước mắt; tôi nghĩ, mình đang bị quặn ruột và đang chóng mặt.

Đến bảy giờ thì tôi thấy khỏe. Tôi cân nhắc việc học ở Oxford, và bắt đầu nghĩ ngợi đôi chút về cuộc thi viết truyện ngắn.

Tôi bèn đi lại bàn viết lấy ra một thếp giấy khổ bốn mới trong ngăn kéo. Tôi tự hỏi mình có thể là kiểu người nào đây. Tôi viết:

Trong gương bàn trang điểm Ruth thấy con gấu bông ngu ngốc và con sói con ngu ngốc của nàng dựa trên gối, chăm chăm nhìn từ phía sau. Nàng bỏ lá thư vào lại trong phong bì rồi để phong bì

vào lại trong ngăn kéo. Nàng nhìn xuống cái mớ ngón ngang đồ trang điểm vô vọng, vô nghĩa, rồi lại ngược lên. Nàng cúi tới, sờ cái u gần như không thể nhận thấy trên cằm. Nàng mỉm cười. Nếu đó không phải là một cái mụn trước kỳ kinh nguyệt, nàng nghĩ... thì là cái gì?

Tôi đọc kỹ đoạn này. Hai lần. Không có sức thuyết phục lắm.

Tôi bước đến bên cửa sổ thì nhận ra là đã mười hai giờ. Tôi ngồi xuống chiếc ghế dựa rồi gác một chân lên tay ghế. Tôi bơm đầy mực vào bút.

HỒ SƠ RACHEL

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
NGUYỄN QUANG THIỀU

Biên tập	Tạ Viết Đăng
Biên tập viên Nhã Nam	Thùy Linh
Thiết kế bìa	Bảo Anh
Trình bày	Hồng Nhung
Sửa bản in	Đỗ Hằng

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội

Tel & Fax: 024 38222135

Email: nxbhoinhavan@yahoo.com.vn

<http://nxbhoinhavan.com>

Chi nhánh miền Nam

371/16 Hai Bà Trưng - Q3 - TP. HCM

Tel & Fax: 028 38297915

Email: nxbhnv.saigon@gmail.com

Chi nhánh miền Trung và Tây Nguyên

42 - Trần Phú - thành phố Đà Nẵng

Tel: 0236 3849516

Email: nxbhnv.mientrungtaynguyen@gmail.com

Chi nhánh miền Tây Nam Bộ

314C - Hoàng Lam - thành phố Bến Tre

Tel: 0275 3812736 - 01699808386

Email: nxbhnvmekong@gmail.com

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

59 Đỗ Quang, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024 35146875 | Fax: 024 35146965

Website: www.nhanam.vn

Email: nhanambook@vnn.vn

<http://www.facebook.com/nhanampublishing>

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

Nhà 015 Lô B chung cư 43 Hồ Văn Huê,

Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38479853 | Fax: 028 38443034

Email: hcm@nhanam.vn

In 1500 cuốn, khổ 14x20.5cm tại Công ty CP In Viễn Đông (km 19+400, Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên). Căn cứ trên số đăng ký xuất bản: 461-2020/CXBIPH/19-14/HNV và quyết định xuất bản số 233/QĐ-NXBHNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 16.03.2020. Mã ISBN 978-604-9911-32-3. In xong và nộp lưu chiểu năm 2020.

Hiện nay, trên thị trường đã xuất hiện hàng loạt cuốn sách làm giả sách của Nhà Nam với chất lượng in thấp và nhiều sai lỗi. Mong quý độc giả hãy cẩn thận khi chọn mua sách. Mọi hành vi in và buôn bán sách lậu đều vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của tác giả và nhà xuất bản.

“Amis đã làm được một kỳ công là châm biếm người đương thời khi làm cho họ vừa khôi hài vừa gây xúc động.”

- PETER ACKROYD



“Bút pháp tự tin cao ngạo của Amis là vũ khí phi thường, phun vào mục tiêu sự hóm hỉnh khinh miệt, cái tục tũu khéo léo, văn chất sắc sảo, sự ghê tởm, thèm khát, bắn khoăn và một sự tự giác tốt độ bằng bạc khắp cùng.”

- OBSERVER

BECOME A FAN



 **nhanampublishing**



Trước khi một nhà văn nổi tiếng, họ luôn có một tác phẩm đầu tay. Có thể đó chính là tác phẩm vĩ đại nhất của nhà văn, thậm chí là tác phẩm duy nhất mà anh ta hoặc cô ta sẽ viết ra, nhưng cũng có thể chỉ là một khơi nguồn tươi mới, chưa hẳn hoàn hảo nhưng tràn trề sinh lực và tính độc đáo, báo hiệu một sự nghiệp đồ sộ sau này. Với Martin Amis, *Hồ sơ Rachel* là một tác phẩm đầu tay như vậy. Còn "thô", như chính ông đã thừa nhận trong một phỏng vấn ngót bốn mươi năm sau ngày ra mắt cuốn sách, cả về văn phong lẫn cấu tứ, nhưng khi vừa xuất bản nó đã là một tiểu thuyết gây náo động, dĩ nhiên không phải vì độ tinh xảo trau chuốt. Câu chuyện chỉ xoay quanh một thiếu niên thông minh với cái tôi lớn hơn tất cả thầy cùng mối tình của chàng với Rachel, cô gái mà chàng đã lên hẳn một kế hoạch tỉ mỉ để chinh phục trong năm cuối cùng của tuổi xì tin. Toàn bộ kế hoạch ấy được ghi lại trong một tập hồ sơ mang tên nàng: *Hồ sơ Rachel*. Mối tình ấy rồi liệu có thành? Người đọc luôn có toàn quyền suy đoán, trong lúc vui thú chia sẻ, hoặc nhăn mặt bất bình trước cái nhìn khôi hài và giễu cợt vào những ý niệm sách vở ấu trĩ về tình yêu của tác giả, người khi viết ra cuốn sách cũng trẻ trung chẳng kém nhân vật của chính mình.

"Gợi tình đến nồng cuồng... Hết sức thú vị."

- EVENING STANDARD



ISBN: 978-604-9911-32-3



Giá: 109.000đ

